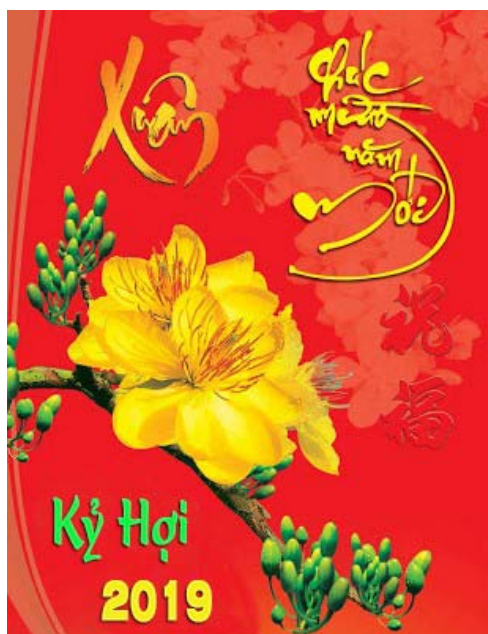


Đặc san Xuân Kỷ Hợi

Hội Ái Hữu Cựu Giáo Sư và Học Sinh
Trung Học Trịnh Hoài Đức - Bình Dương



Lưu Hành Nội Bộ
2019



Trước thềm năm mới Kỷ Hợi 2019
Kính chúc quý thầy cô một năm mới an vui,
nhiều sức khỏe.
Suốt đời cựu học sinh Trịnh Hoài Đức luôn
luôn ghi nhớ công ơn khai sáng của thầy cô.

Hội trường,
Hội phó,
và toàn thể CHS Trung Học Trịnh Hoài Đức
Bình Dương

Ban Điều Hành Hội Ái Hữu CGS và HS Trung Học Trịnh Hoài Đức - Bình Dương:

Cố Vấn: GS Nguyễn Trí Lực, CHS Nguyễn Văn Diệp (khóa 5), Nguyễn Văn Tiếp (khóa 9)

Hội Trưởng: CHS Nguyễn Kim Nên (khóa 9), Email: vo-nguyen@comcast.net

Hội Phó: CHS Nguyễn Văn Lành (khóa 5), Email: lanhnguyen@yahoo.com

Hội Phó: CHS Từ Minh Tâm (khóa 11), Email: minhnam_08@yahoo.com

Thủ Quỹ: CHS Vương Gái (khóa 9), Email: lindavuong29@gmail.com

Ban Giao Tế Xã Hội: CHS Nguyễn ngọc Phát (khóa 1- Email: tungocyen912@gmail.com), CHS Trần văn Ngôi (khóa 2), CHS Jeaneret Cẩm Hồng (khóa 6)

Đại diện tại các địa phương:

Sydney: CHS Đỗ thị Anh (khóa 2), Email: anh_do1944@yahoo.com.au

Melbourne: CHS Trần văn Khanh (khóa 3), Email: vk_tran@hotmail.com

Canada: CHS Nguyễn thị Kim Oanh & Nguyễn thị Minh Lan (khóa 9), Email: tran.thachoanh@gmail.com

Texas: CHS Nguyễn Kim Nên (khóa 9), Email: vo-nguyen@comcast.net

Bắc Cali: CHS Nguyễn Bích Thủy (khóa 4), Email: nguyencathy37@yahoo.com

Sacramento: CHS Nguyễn văn Đông (khóa 9), Email: dongnguyen50@yahoo.com

San Diego: CHS Nguyễn thị Khoẻ (khóa 3), Email: truck20nguyen@yahoo.com

Nam Cali (Orange County và vùng phụ cận): CHS Nguyễn thị Khoẻ (khóa 3), Email: truck20nguyen@yahoo.com

Nam Cali (Orange County và vùng phụ cận): CHS Nguyễn thị Phương (khóa 6), Email: lynguyenvan40@yahoo.com

Liên lạc tại VN: Trương Huệ Mỹ (khóa 8), email: mytruong247@gmail.com,

Huỳnh Xuân Khai (khóa 12), email: huynhxuankhai@gmail.com

Lời ngỏ

Kính thưa quý vị giáo sư và anh chị cựu học sinh thân mến,

Trong không khí tung bừng chào đón năm mới Kỷ Hợi, đặc san xuân Hội Ái Hữu Cựu Giáo Sư và Học Sinh Trịnh Hoài Đức xin ra mắt quý thầy cô và anh chị với lời chúc mừng năm mới vạn an.

Không có một hứa hẹn chắc chắn, nhưng đặc san Trịnh Hoài Đức đều đặn ra mắt vào mùa xuân hàng năm, đến nay đã được 8 lần xuất bản. Trước kia, tờ báo chỉ là bản điện tử để đọc trên mạng. Mấy năm gần đây, đặc san đã được in và gửi đến tận nhà một số thầy cô và cựu học sinh. Sự phát triển này có được là nhờ ở sự ủng hộ nhiệt tình của nhiều thầy cô và anh chị. Người thì ủng hộ kinh phí để in. Người khác thì mời gọi, khuyến khích bạn bè cùng tham gia viết bài, để đặc san ngày càng phong phú, đặc sắc.

Hình thức của đặc san không thay đổi mấy, nhưng nội dung thì năm nào cũng có những cây bút mới. Năm nay có thêm Nguyễn Thị Kim Hoa, Huỳnh Thị Thuận, Hòa Phong BD, Thu Hồng, Thứ Lễ, Phúc Hậu... Các bạn ấy cảm nhận được tình cảm chân thành của Hội, mà hăng hái tham gia đóng góp bài vở, hình ảnh...

Đặc san Trịnh Hoài Đức là một ấn bản nội bộ. Chúng ta viết về những kỷ niệm xưa, mấy chục năm trước, hay những kinh nghiệm cuộc sống và những hoạt động ngày nay để nối kết tình thân, tình bè bạn. Nội dung này có thể không hấp dẫn đối với một số độc giả phổ thông nhưng vô vàn quý giá đối với những người trong cuộc. Đó là những thầy cô, anh chị cựu học sinh đã từng một thời gặp gỡ, học tập chung một mái trường.

Hàng năm, nhờ sự hỗ trợ của Hội AH CGS và HS Trịnh Hoài Đức mà đặc san được ra mắt, và là cầu nối để duy trì sợi dây liên lạc của chúng ta. Chủ trương của đặc san là chúng ta cố gắng giữ cho còn có nhau. Đa số hội viên của hội đã ở lứa tuổi 50-60 trở lên, việc tham gia và

duy trì hoạt động của hội như họp mặt, thăm hỏi trực tiếp cũng khó và sợ không kéo dài được lâu. Do đó, nếu bạn có tờ đặc san này trên tay, thì đừng quên liên lạc về Ban Biên Tập hay Ban Điều Hành, để nhắc nhở chúng ta còn nhớ đến nhau, nhớ đến thầy cô, bạn hữu Trịnh Hoài Đức ngày nào. Một email, một cú điện thoại thăm hỏi cũng thể hiện tình cảm của mình về trường xưa và khuyến khích Ban Biên Tập cố gắng hơn nữa trong tương lai. Ngoài ra, nếu đặc san có gì không đúng, xin đừng ngần ngại góp ý, để sang năm chúng ta có một tác phẩm hoàn chỉnh hơn. Còn nếu bạn có khả năng và tham gia đóng góp hình ảnh, bài vở thì không còn gì quý bằng. Địa chỉ liên lạc ở cuối đặc san.

Trước khi mời quý thầy cô cũng các anh chị vào xem đặc san năm nay, một lần nữa, xin kính chúc quý vị một năm mới nhiều sức khỏe, vạn sự như ý.

Thay mặt Ban Biên Tập Đặc San Trịnh Hoài Đức

Xuân Kỷ Hợi 2019.

Từ Minh Tâm



TÂM THƯ HỘI TRƯỞNG

Nguyễn Kim Nền

Kính thưa quý thầy cô cùng quý anh chị em cựu học sinh trường Trịnh Hoài Đức thân mến,

Bốn mươi ba năm Xuân về, kể từ ngày thầy trò Trịnh Hoài Đức hai phương trời cách biệt, nhưng tình cảm vẫn mãi tồn tại dù thời gian có làm tóc xanh đổi màu... tình thầy, tình bạn càng thêm mặn nồng thiết tha. Giờ đây là khoảng thời gian quý giá nhất trong cuộc đời của chúng ta, là còn có nhau, còn có dịp sống lại những kỷ niệm của ngày xưa thân ái.

Những ngày xưa thân ái là bức tranh thật quý thật đẹp, được trưng bày trong quyển Đặc San Xuân 2019, mà thầy trò THĐ chúng ta đã cùng nhau nâng niu tô điểm để tặng cho nhau nhân dịp Xuân về. Và đây cũng là việc làm mà Ban Điều Hành chúng tôi ưng ý nhất, là phương tiện kết giao tình đồng nghiệp, đồng môn qua những sinh hoạt giá trị và tin tức cần thiết cho Hội chúng ta.

Kính thưa quý thầy cô cùng anh chị em THĐ thân mến,

Năm 2018 đã đi qua quá nhanh đến chạnh lòng, nhưng không vì thế mà Hội Ái Hữu THĐ chùn bước, mặc dù Ban Điều Hành chúng tôi có những khó khăn cá nhân, gia đình nhưng vẫn vui vẻ cố gắng phục vụ Hội với tất cả khả năng của mình. Những sinh hoạt của Hội vẫn diễn tiến, tuy không phong phú như những năm về trước, nhưng vẫn tiến triển đều đặn hầu liên kết tình Trịnh Hoài Đức ngày thêm vững bền. Xin nhắc lại:

1. Tết Thầy 2018 – Việt Nam:

Ngày 24/1 đến 28/1 CHS Huỳnh Thu Hà cùng các bạn khóa 9 -15 -16 và 17 đã họp đoàn trong 4 ngày cận Tết đi thăm viếng, tặng quà và chúc Tết Thầy Cô.

Đặc biệt nhất là có vài giáo sư cùng đi chung trong dịp này, đây là điểm son đặc biệt của tình thầy trò THĐ. Ban Điều hành chúng tôi rất cảm động trước chân tình của quý thầy.

Khóa 12 như thường lệ, tổ chức Tết Thầy vào 27 Tết âm lịch tại khuôn viên Cty Protrade (thường gọi là Cty 3 tháng 2), bằng sự phối hợp của bạn Nguyễn Văn Minh và bạn Dương Thế Phương khóa 12. CHS Huê Mỹ đại diện cho Hội Ái Hữu hải ngoại, đã chúc Tết và biểu quà thầy cô. Riêng CHS Huỳnh Xuân Khai, cũng đã đại diện Hội, đến từng nhà quý giáo sư để Tết Thầy. Chân thành cảm ơn tinh thần phục vụ của các bạn THĐ ở quê nhà.

2. Tết Thầy ở hải ngoại:

Houston thành phố nắng cháy tình nồng của các CHS/THĐ trong đó có chúng tôi, vì nơi đây đất rộng thềm thang, không thích hợp cho sự di chuyển và sắp xếp thời gian đi thăm viếng thầy cô, nên chúng tôi thường tổ chức họp mặt Tết Thầy tại nhà hàng. Ngày họp mặt là ngày thời tiết xấu, trời âm u gió lạnh buốt người, thế mà thầy trò THĐ không ngại đường xa, vui vẻ đến gặp nhau. Và cảm động vô cùng là hình ảnh thầy Trần Quang Tuấn dìu cô Tuấn chống gậy bước vào nhà hàng...

3. Nam Cali Tết Thầy:

Nói đến CHS/THĐ ở quận Cam Tết Thầy, là chúng tôi ganh tị đó quý thầy cô và các bạn ơi. “Thiên thời, địa lợi, nhân hòa” nên năm nào các bạn bên ấy tổ chức Tết Thầy rất đúng phong cách cổ truyền của phong tục quý báu nước ta. Những ngày cận Tết ở nam Cali khí hậu rất âm áp, đẹp trời, muôn hoa đua nở, dù là mùa Đông của xứ Mỹ. Thành phố nhỏ, thuận tiện cho các anh chị đi đến từng nhà thầy cô chúc Tết. Sự nhiệt tình của các anh chị em CHS và tình thương chan hòa của quý thầy cô dành cho học trò THĐ làm chúng tôi luôn cảm động.

4. Trở về thăm trường cũ:

Hội Ái Hữu THĐ Việt Nam không có chương trình Tết Thầy, nhưng có họp mặt thường niên vào ngày 1/5/2018 tại trường Trịnh Hoài Đức – An Thạnh – Bình Dương. Tất cả

CGS và CHS đều được mời về tham dự, Đây cũng là dịp kỷ niệm 50 năm vào trường của khóa 14, xin chúc mừng các bạn.

5. Đại Hội Toàn Cầu CSG & HS Trịnh Hoài Đức lần thứ 5 đã được tổ chức trong 3 ngày:

a. Tiền Đại Hội: Trưa ngày 6/7/18, hơn 40 cựu giáo sư và học sinh Trịnh Hoài Đức họp mặt để chào đón quý thầy cô và HS ở xa về tham gia đại hội, và chuẩn bị cho ngày đại hội chính. Một buổi họp mặt thật ấm cúng thân mật, quý thầy cô và các anh chị em CHS có những giờ phút chia sẻ, nhắc lại những kỷ niệm vui buồn thời học sinh.

b. Ngày Đại Hội: Được tổ chức vào ngày 7/7/18 tại Santa Ana (Little Saigon). Đại hội đã diễn ra tốt đẹp, có hơn 120 CGS và HS

Trịnh Hoài Đức từ bốn phương đã về tham dự. Chúng tôi nhận thấy có sự hiện diện của quý vị

GS Nguyễn Trí Lục và phu nhân là GS Hà Thị Liên.

GS Nguyễn Trí Thành và phu nhân.

GS Đỗ Anh Tài và phu nhân.

GS Võ Văn Minh và phu nhân là GS Nguyễn Thị Cam.

GS Nguyễn Thị Đức.

GS Nguyễn Thị Điền.

GS Phó Đức Long.

GS Nguyễn Thị Hồng Thanh và phu quân.

GS Nguyễn Văn Xây.

GS Nguyễn Thị Phương và phu quân là GS Nguyễn Văn Lý...

Đặc biệt có sự hiện diện của GS Lê Đức Cửu và GS Nguyễn Ngọc Sương từ Việt Nam sang. GS Đoàn Phế và phu nhân đến từ Toronto – Canada.

Về CHS, đại hội năm nay có nhiều anh chị từ bốn phương về. Có người từ Úc, Canada và các tiểu bang xa xôi về tham dự. Ngoài ra còn có các GS và đại diện của trường An Mỹ, Bồ Đề, Nông Lâm Súc, Mạc Đĩnh Chi...

Sau phần nghi lễ là phần tường trình sinh hoạt của Hội trong 2 năm qua, tiếp đến là giới thiệu quý thầy cô trường THĐ và trường bạn, các CHS/THĐ từ phương xa về tham dự.

Mở đầu chương trình văn nghệ là nhạc khúc



CGS & HS Trịnh Hoài Đức Houston họp mặt mùa xuân 2018

Trường Làng Tôi đã được các CHS đồng ca làm sôi động bầu không khí. Tiếp theo là phần đơn ca thật tuyệt vời của chị Ngọc Sương. Chị là khách mời đến từ San Jose, và cũng là ca sĩ một thời của tỉnh Bình Dương ngày xưa.

Tiếp đến là phần Nhớ Ôn Thầy Cô. Sau đó GS Nguyễn Trí Lục – cựu hiệu trưởng của trường – tuyên dương sự đoàn kết và nhiệt tình của Ban Điều Hành cũng như Ban Tổ Chức đại hội kỳ 5.

Chương trình văn nghệ được tiếp tục với nhiều tiết mục vui tươi, trong đó có màn song ca rất đặc sắc của GS. Đoàn Phế và phu nhân, đã mang đến sự ngưỡng mộ đầy thích thú và vui nhộn cho toàn hội trường.

Cuối cùng, phần quan trọng nhất đại hội là bầu Ban Điều Hành mới cho nhiệm kỳ 2018 – 2020. CHS Nguyễn Kim Nên và Từ Minh Tâm đương kiêm hội trường và phó hội trường, đều từ chối vì lý do hoàn cảnh gia đình và sức khỏe. Thế nhưng sau những nỗ lực của Ban Bầu Cử, và sự tín nhiệm của cả hội trường, CHS Nguyễn Kim Nên nhận lời tiếp tục phục vụ Hội 2 năm nữa, với sự giúp đỡ của một Hội phó mới là anh Nguyễn Văn Lãnh CHS khóa 5. CHS Từ Minh

Tâm vẫn tiếp tục trọng trách quản lý trang nhà Trịnh Hoài Đức và chủ nhiệm đặc san xuân.

Đại Hội kỳ 5 thành công tốt đẹp và kết thúc trong sự lưu luyến của tất cả mọi người, với hy vọng sẽ hội ngộ sau 2 năm.

c. HỌP MẶT HẬU ĐẠI HỘI KỲ 5:

Thời gian họp mặt Đại Hội kỳ 5 ngắn ngủi, mọi người chưa nói hết tâm tình. Do đó, sau ngày đại hội, CGS và CHS Trịnh Hoài Đức tiếp tục họp mặt tại tư gia thầy cô Nguyễn Trí Thành và tại nhà hàng Thành Mỹ. Hai cuộc họp đều rất thân mật, ấm cúng và sống động.

Sau buổi họp, mọi người quyến luyến chia tay, hẹn gặp nhau đại hội kỳ tới, và còn dự tính qua Toronto, Canada mùa thu 2019 để họp tiếp... Mong cho ước vọng này sẽ thành tựu. (kính mời quý thầy cô và quý anh chị em CHS tham gia chuyến đi “Họp mặt mùa Thu Canada 2019”, xin vào trang nhà THĐ, chúng tôi sẽ cập nhật thêm chi tiết sau khi chương trình được hoàn tất).

Kính thưa quý thầy cô cùng quý anh chị em THĐ thân mến,

Tết Nguyên Đán là ngày của tạ ơn, của yêu thương, của hy vọng và cũng là giây phút thiêng liêng để tưởng nhớ đến những người thân đã qua đời. Trong thân tình đại gia đình Trịnh Hoài Đức, Ban Điều Hành chúng tôi xin thành kính thấp nén hương lòng tưởng nhớ GS. Huỳnh Ngọc Anh (dạy Anh Văn), quý anh chị em CHS/THĐ đã mất phần. Và đặc biệt xin ghi ơn anh Phạm Văn Toàn là phu quân của chị Từ Thị Cảnh khóa 1, người nhiếp ảnh tài ba, hiền hòa đã bao năm phục vụ hội trong lĩnh vực nhiếp ảnh.

Kính thưa quý thầy cô cùng quý anh chị em THĐ thân mến,

Tết Thầy là một truyền thống tốt đẹp mà Hội đã thực hiện bao năm qua, tuy nhiên năm nay với sự đồng ý theo đa số của các anh chị em trong Ban Điều Hành. Chúng tôi xin thông báo cùng quý thầy cô và các anh chị em THĐ, chương trình Tết Thầy có chút thay đổi:

Qua nhiều lần tâm sự của quý thầy cô thì chúng tôi được biết món quà Tết đầy ý nghĩa nhất cho thầy cô là sự thăm viếng, chúc Tết của các học trò hơn là quà tết. Để thích ứng và thực tế hơn, kể từ năm nay, Hội sẽ không gây quỹ

Tết Thầy nữa,. Thay vì biếu thầy cô một món quà giá trị không là bao, thì Hội sẽ tương trợ những thầy cô có cuộc sống khó khăn để vui Tết với mọi người. Năm nay chúng ta vẫn tiếp tục truyền thống tốt đẹp, tùy theo phương tiện của mỗi địa phương. Như CHS Nam Cali sẽ đi thăm viếng, chúc Tết thầy cô vào ngày cận Tết, Houston và khóa 12 ở Việt Nam sẽ tổ chức họp mặt tất niên như mọi năm.

Nói đến Tết Thầy là nhớ đến những thầy cô và các anh chị em CHS Mạnh Thường Quân đã bao năm nhiệt tình đóng góp, giúp đỡ và nhờ vào đó mà Ban Điều Hành chúng có thể phục vụ Hội dễ dàng hơn. Xin cảm ơn quý thầy cô cùng quý anh chị em THĐ rất nhiều.

Kính thưa quý thầy cô cùng quý anh chị em THĐ thân mến,

Trước thềm Năm Kỷ Hợi, chúng tôi đại diện Ban Điều Hành xin chân thành kính chúc quý thầy cô, quý anh chị em CHS/THĐ và toàn thể gia đình một năm mới an khang, thịnh vượng và tràn đầy sức khỏe.

Trân trọng kính chào,

Nguyễn Kim Nên

Hội Trưởng

Hội Ái Hữu CGS & CHS THĐ



Chúc Xuân

Cửu Nguyễn

Tân Xuân khai bút, bút khai hoa
Phúc, Lộc, An Khang đến mọi nhà
Xuân tràn sức sống, cảnh lộc biếc
Xin cảm ơn đời đã có ta!



Thăm lại trường xưa

GS Trần Anh

24 Tết, tôi cùng với Hà Huỳnh và Từ Nhung (cựu hiệu trưởng Trịnh Hoài Đức) đến trường THĐ, theo thư mời dự tất niên của đương kim hiệu trưởng.

Trường có 2 cổng đều to, nên không biết vào cổng nào. Nhưng cuối cùng cũng biết rồi! vì một em đại diện trường đã đón chúng tôi tại 1 trong 2 cổng đó. Bước chân tôi hơi ngập ngừng, có lẽ vì xúc động, bởi đây là lần đầu tiên tôi trở lại thăm trường cũ sau hơn 30 năm xa cách. Tâm trạng tôi hoàn toàn khác với những lần đến trường trước đây, khi tôi còn làm ở Sở Giáo Dục Bình Dương.

Quả thật trường to lớn, đồ sộ với các dãy lầu hoành tráng nhiều phòng... Và tất nhiên cái hoành tráng đó đã xoá mất vẻ nên thơ, hiền lành, khiêm tốn... của một ngôi trường lớn nhất tỉnh khi xưa giữa một cánh đồng lộng gió, trước một thiên nhiên thôn dã đáng yêu... Những tường rào xây cao, chắc chắn của ngôi trường mới cũng đã đuổi mất cái hàng rào kẽm gai sơ sài có nhiều lỗ hồng to mà thông qua đó những học trò THĐ ngày xưa thường chui qua để mua củ sắn ở những cánh đồng mênh mông giáp ranh với trường... Tất cả đều thay đổi! Cái mới dường như triệt tiêu cái cũ..., ngoại trừ một chút mảnh sân trước trường để làm lễ chào cờ, dù là ít nhiều cũng thay đổi! (không còn cỏ xanh như xưa!)

Chúng tôi được đưa đến xem Phòng truyền thống của trường. Phòng được thiết kế khá công phu, trưng bày các thành tích của trường, gắn ảnh của các vị Hiệu trưởng nhiều đời từ khi trường được thành lập...

Từ ngay cổng trường em đại diện (vì BGH bận chủ trì học tập chính trị cuối năm) đã bảo tôi:

- "Thầy trông trẻ hơn nhiều so với ảnh thầy trong Phòng truyền thống!"

Dù biết là em ấy nhầm, nhưng tôi chỉ ngạc nhiên và không nói gì. Khi vào phòng, sau khi quan sát, tôi mới nói với em ấy:

- "Không có hình thầy ở đây, vì lúc thầy làm hiệu trưởng thì trường mang tên Cấp 3 An Thạnh chứ không phải tên THĐ!"

Em ấy cười và biết mình nhầm.

Tôi trầm nghĩ: không biết ai đã mở đầu cho việc lập Phòng truyền thống? và ai đã nghĩ rằng: Trường THĐ chỉ gồm những gì có được của Trường khi mang tên THĐ, còn những giai đoạn khác của trường khi bị đổi tên (vì bất cứ lý do nào đó) thì không tính, dù là cơ sở vật chất, con người... cũng như cũ tại trường THĐ này!



Trường An Thạnh (trường Nữ Trịnh Hoài Đức) năm 2008
(ảnh Huỳnh Hoàng Anh)

Tôi nghĩ tiếp, nếu với quan điểm đó thì lịch sử chỉ nhìn nhận VN chỉ là những gì có ở những giai đoạn đất nước mang tên VN, còn những giai đoạn mang tên Xích Quỷ, Văn Lang, Âu Lạc, Vạn Xuân, Đại Cồ Việt, Đại Ngu, Đại Việt.. đều không phải là VN! Nếu vậy thì thật là đáng buồn, vì ở những giai đoạn đó, đất nước dù mang tên gì thì vẫn cũng ở nguyên đó, và cũng chính do người VN làm nên. May thay điều này không xảy ra.

Cần nhắc lại là: sau năm 1975, năm học 1975-1976, Trường THPT cũ vẫn tồn tại ở chỗ cũ với thầy trò còn lại, nhưng với tên trường được đổi là Cấp 3 An Thạnh. Từ 1976 trường bị giải thể... Và đến năm 1980 trường được thành lập lại cũng với tên trường là Cấp 3 An Thạnh trên cơ sở Trường Nữ THPT cũ. Trường Cấp 3 An Thạnh này hoạt động khoảng 7, 8 năm (tôi không nhớ rõ) thì đổi tên lại là trường THPT, dời cơ sở về trường Nam THPT cũ. Chính thầy trò trường Cấp 3 An Thạnh đã cùng nhau khiêng bàn ghế... từ Cấp 3 An Thạnh (trường Nữ THPT cũ) về trường Nam THPT, khi trường này được hồi sinh với tên Trịnh Hoài Đức.

Không thể chối bỏ những nhân tố: thầy giáo, học trò, bàn ghế, học cụ... từ cấp 3 An Thạnh mang qua để thành lập lại trường THPT mới hôm nay.

Đến đây, tôi bỗng nhớ lại: có lần 1 cựu hiệu trưởng trường THPT tái sinh phần khởi nói rằng: "Trường chúng ta có 1 học sinh hiện là GD Ngân hàng NT, có nhiều tài trợ cho hoạt động của Hội.." Tôi hỏi ra thì quả là có thật, nhưng em ấy là học sinh của trường cấp 3 An Thạnh khi xưa! chứ không phải là học sinh của trường mang tên THPT. Thế mà không nhận trường cấp 3 An Thạnh của em ấy là một giai đoạn lịch sử đổi tên của trường THPT!...

Suy nghĩ này được tạm chấm dứt, vì BGH nhà trường đã đưa chúng tôi đến dự liên hoan tất niên ở bên hiên rộng của trường.

Một tiệc tất niên ấm áp, vui tươi, hào hứng, có tiết mục rút thăm trúng thưởng và đọc thơ...

Biết tôi là người ưa làm thơ, em xướng ngôn viên mời tôi lên đọc thơ ngẫu hứng hôm nay. Cố gắng, hí hoáy viết rồi cũng xong... Tôi lên đọc bài thơ vừa sáng tác:

Thăm Lại Trường Xưa

Hoài Đức về thăm lúc giữa trưa,
Còn đâu cảnh cũ với người xưa...
Sân vuông đa dụng giờ đâu nhỉ?
Bãi cỏ sân trường đã thấy chưa?
Đồng nghiệp ngày nào nay vắng bóng,
Trò xưa tìm mãi, mắt như mờ!...
Cố nhân bốn phía nhìn chẳng thấy,
Trời nắng bên ngoài, lòng đô mưa...

Tôi nén lòng tôi để ngược nhìn,
Trường cao chót vót, bóng dài in.
Trong bao lớp học bao trò gắng,
Trên bầy bực cao, bầy chí thầy...
Phấn trắng, bảng đen tình sư đệ,
Lùng danh Hoài Đức ánh hào quang...
Tôi dạo chân đi bước nhẹ nhàng,
Đây phòng truyền thống rõ từng trang,
Từ khi thành lập bao đời đổi,
Hiệu trưởng nhiều đời vẫn rõ ràng...

Kỷ niệm bao năm về rõ nét,
Dù rằng lịch sử chuyển miên man...
Tôi thử ngẫm so xưa với nay,
Lòng thâm thán phục khen tài trè:
"Khả ứ" từ lâu ấy "hậu sinh"!

Thăm lại trường xưa, tìm "thành thịch",
Lẫn lộn buồn vui kín cõi lòng...
Ước mong trường cũ, năm Mậu Tuất:
Hoành tráng bề ngoài, xuất sắc trong....

(24 tháng chạp .Về trường THPT dự tiệc Tất Niên mừng Xuân Mậu Tuất 2018)

Kết thúc đọc thơ, tôi được tặng 1 bông hồng và 1 món quà là chiếc ấm pha trà trắng tinh. Từ hôm đó, tôi pha trà tự chế từ 2 chậu trà tự trồng trong chiếc ấm này. Và trà từ đó rót ra hình như ngọt ngào và ấm áp hơn!

Thật không ngờ, khi đăng bài thơ này lên Facebook có kèm theo hình chụp tôi đứng trước sân trường THPT, tôi nhận được 1 bình luận "sốc":

- "Nếu thầy là thầy Anh, hiệu trưởng trường cấp 3 An Thạnh từ 1984, thì thầy đã nhầm, vì đây không phải là trường cũ của

minh. Trường cũ của mình là ở bên trường Nữ (hiện là trường cấp 2 Trịnh Hoài Đức)."

Tôi đã phải vội vàng trả lời em:

- "Đúng đây không phải là trường cấp 3 An Thạnh ngày trước của mình, nhưng là trường THPT cũ của thầy, vì từ năm 1972 đến năm 1975 thầy dạy tại trường THPT xưa, tức tại nơi mà thầy đang đứng!"

Và cũng thật khó ngờ, từ những bình luận qua lại đó, học trò cũ ở cấp 3 An Thạnh đã kết nối với tôi. Và các em đã thăm, chúc Tết tôi vào ngày mùng 4 Tết vừa qua. Bài thơ "Trò cũ thăm thầy" đã ra đời hôm đó:

Trò Cũ Thăm Thầy

Mùng 4 Tết gặp trò xưa,
30 năm lẻ nắng mưa dãi dầu...
Tóc bạc phủ trắng mái đầu,
Tình xưa trời dậu dạt dào tuổi xuân...
Gặp nhau tay bắt mặt mừng,
Thầy - trò vui chúc tụng mừng đầu năm...
Cảm ơn người có chữ "TÂM",
Tuyệt sao ngày Tết trò thăm chúc thầy!...

(Mùng 4 Tết Mậu Tuất 2018 - Thân tặng các em học trò cũ: K. Oanh, Thành, Bé, Thanh, Phú của Trường Cấp 3 An Thạnh ngày xưa...)

Với tôi, viết thơ thì dễ hơn viết văn xuôi, nhưng ở đây, khi thăm lại trường xưa, tôi cảm thấy ngược lại: viết văn xuôi dễ hơn viết thơ. Vì thơ cô đọng quá, không thể nào giải bày hết nỗi lòng của mình, nếu muốn dùng thơ để viết thì có lẽ phải là trường ca!

Bằng văn xuôi, tôi viết dông dài mà còn chưa hết:

Ôi lòng ta, sao dạt dào khó hiểu!
Dài lê thê mà vẫn thiếu chi đây...
Sẽ viết dài hơn nữa ở ngày mai,
Tình trong ruột chảy hàng dài trên giấy..

(Mùa xuân 2018)



Thơ

Chùm thơ xuân



Chúc Mừng Năm Mới

Phan Thành Danh (Phan Trần)

Đầu năm chúc quý bạn thân hiền,
Tài lộc dồi dào hạnh ngộ duyên.
Mười chục tuổi trời vui phúc đức,
Hai ngàn dặm đất đẹp thần tiên.
Kìa mai đơm nụ mang đầy nhánh,
Đầy lộc chờ xuân đến mọi miền.
Xướng họa văn chương trang blog web,
Post còm thăm hỏi được bình yên.

Chiều xuân xuống phố

Đỗ Mỹ Loan

Đẹp bao mỗi ngọn ngang
Đẹp trầm tư khắc khoải
Đẹp nổi sâu tê tái
Ta xuống phố cùng thơ
Màu áo tím mộng mơ
Chiều ngập tràn hạnh phúc
Nắng nghiêng nghiêng vàng rực
Âu yếm đậu bờ vai
Chiếc khăn san buông dài
Bay nhẹ nhàng theo gió
Mây mỉm cười rạng rỡ
Bát ngát một trời xuân
Một chút gì băng khuôn
Rộn ràng lên môi mắt
Thoảng hương hoa ngào ngạt
Chiều xuân đẹp vô cùng!

Niềm Vui và Nỗi Nhớ Vọng Về ... !

GS Nguyễn Thị Tâm

Sáng ngày 17/07/2018, đi chợ xong, ngang cửa hàng của người bạn đồng hành kiêm “độc giả” của tôi. Ghé vào, cùng xem những bài viết mới. Bàn qua tán lại, cười vui !

Bỗng nghe tiếng gọi:

- Cô ! Cô Tâm ! Cô đi chơi ở đây ?

- Gần như ngày nào có dịp đi ra ngoài, lúc về, đều tấp vào đây chơi, nếu rảnh ...

Hai thầy trò ngồi trò chuyện với nhau một lát.

Gần 11 giờ, em nói:

- Mình đi đâu ăn đi cô !

- Để về nhà, cô cất ba thứ này rồi đi luôn.

Chúng tôi ghé quán cơm chay ở bờ kè.

Trong lúc ăn uống, em vui miệng kể kỷ niệm xưa. Sau khi ăn xong, cao hứng, em nói hay là em kể những kỷ niệm của lớp để cô viết lại giùm...

- Được thôi !

Em kể cho tôi nghe. Rồi về nhà tôi, làm dàn bài. Ghi tên các học sinh trong kỷ niệm.

Em là người rất chân thành. Rất muốn những lời kể của mình càng chính xác, càng tốt. Có những chuyện em kể cho tôi nghe nhưng em để

nghe không ghi vào. Em sợ gây nỗi buồn cho người khác. Em rất cẩn trọng. Suy đi xét lại thật kỹ nên ghi những ý nào... Những kỷ niệm này do một cựu nữ sinh lớp A3, khóa 14, Trung Học Trịnh Hoài Đức kể cho tôi nghe...

Đi học bằng xe lam:

Thường các em đi học bằng xe lam. Bến xe gần tiệm chụp hình Lê Dung. Thỉnh thoảng tôi cũng đến đó đón xe, gặp các em. Các em ít khi dám ngồi cùng xe với tôi. Không được tự nhiên thoải mái trò chuyện, cười đùa trước mặt các thầy cô. Các em chỉ chào rồi rút lui nhẹ nhàng, trật tự. Ngày xưa, giữa học sinh và thầy cô có một khoảng cách khá lớn.

Tôi nhớ, gần đến giờ đi học, tại Ngã Sáu còn có vài chiếc xe đồ đậu, chờ chờ các em đến trường. Lướt về cũng vậy. Xe đồ đậu trước cổng trường để đón các em... Em nào thích đi xe đồ, đợi xe đồ. Em nào muốn đi xe lam, đón xe lam.

Bận về, rời bến xe lam ở Thị Xã, khoảng 12:00 trưa. Khi rảnh rỗi, túi rủng rỉnh tiền, các em đi ăn chè, hoặc cocktail ở chỗ cô Vân, ngay chợ Thủ Dầu Một. Cái này chỉ nghe em kể. Tôi không biết rõ chỗ đó.

Kết nghĩa cùng nhau:

Học cùng lớp. Ngày càng thân nhau. Kết nghĩa chị em. Tính theo tuổi lớn nhỏ để phân biệt từ thứ hai đến thứ út.

Ngọc Trai là chị Hai vì lớn hơn một



Lớp 12A3 – Khóa 14

tuổi. Tiếp đó là Hồng Loan, Lan Chi, Thuỳ Linh, Lương Quyên, Lai Phong. Nguyệt Quí và Lê Thị Đồng thứ út.

Làm sinh nhật:

Đến sinh nhật em nào, đều tổ chức đàng hoàng, nhưng thường đơn giản, tại nhà hoặc ở quán.

Sinh nhật Lan Chi, đãi bún bò Huế, gần Rạp Hát Bình Minh.

Sinh nhật Lương Quyên đãi tại nhà. Các món ăn đều ngon. Đặc biệt nhất là món chuối chưng !

Có một em đã làm sinh nhật với bánh 11 tầng. Đó là trường hợp rất hãn hữu. Ngọc Trai do bận gì đó không đến được. Bạn này đã mang bánh vô tận trường để tặng cho em...

Chuẩn bị cho giờ học:

Lan Chi và Ngọc Trai nhà gần nhau, qua lại thân thiết với nhau từ nhỏ đến lớn. Vô trường, vào lớp ngồi cạnh nhau. Lan Chi thường giúp Ngọc Trai trải khăn bàn thầy cô. Lan Chi rất vui và lúc nào cũng sẵn sàng giúp đỡ bạn.

Ngọc Trai là lớp trưởng, bận lo đi lấy sổ điểm ở Văn Phòng Trường Nữ. Sổ điểm danh do các học sinh Trực mang đến tận lớp .

Trả bài:

Thường các thầy cô hay gọi tên học trò từ đầu sổ, đến cuối sổ. Các em đứng đầu sổ được chiếu cố, gọi tên trả bài trước. Nhất là bạn Bê và bạn Lan Chi...

Nhớ lại khi dạy học, tôi cũng gọi các em lên trả bài theo danh sách từ A trở đi. Các em than phiền, sao lúc nào tụi mình cũng bị gọi tên trước theo bảng chữ cái. Từ đó về sau, giờ sổ ra, tôi chắm từ giữa lên, có khi từ dưới lên, có lúc từ trên xuống, hoặc không theo thứ tự nào hết để các em hết mè nheo. Con gái đúng là hay lộn xộn !

Xem học bạ của nhau:

Vui nhất là hết Học Kỳ 1, Học Kỳ 2 ! Tranh nhau xem các lời phê của các thầy cô. Đọc rất kỹ từng lời, từng chữ, phân tích kỹ càng. Em nào được lời phê bình khen là muồn nhảy cẫng lên, cười rộng miệng, vui sướng cả tuần ! Em nào lời phê bình không được khen nhiều, buồn rĩ rượi suốt cả tháng.

Cùng nhau xem xét, so đo với nhau. Chẳng hạn:

Chăm ngoan là hơi bị thấp.

Giỏi ngoan là cao hơn nhiều rồi .!

Có triển vọng, không được các em hoan nghênh lắm. Vì chưa được khẳng định một cách rõ ràng...

Thường Học Kỳ 1 các thầy cô phê ít hơn. Có lẽ để dành cho Học Kỳ 2 và nhận xét cả năm !



Trại Tết Trịnh Hoài Đức

Các em vui buồn vì những điều lớn nhỏ như vậy. Không biết các thầy cô có lưu ý đến những điều này, lưu ý đến sự buồn vui lớn nhỏ đó của các em khi đặt bút phê học bạ... Nó gắn liền với tương lai và hy vọng của các em !

Học ở Trường Nữ:

Hôm nào, buổi trưa ở lại để tiếp tục học buổi chiều, các em tụ họp từng nhóm thân nhau, ra quán Mỹ Liên ăn bánh bèo bì. Thỉnh thoảng ghé qua quán Ngọc Hương, tại Chợ Búng. Cũng có khi đến nhà các bạn gần đó để vui chơi, đùa giỡn cùng nhau. Thật vô tư lự, hồn nhiên ! Đã đến nhà các bạn Kim Cúc, Mộng Thu... Mỗi khi trống giờ học đột xuất, rất vui mừng, hớn

hở. Được dịp đi đến vườn măng ở Bung. Đi những nơi gần gần cùng nhau vui đùa, thư giãn. Mua măng ăn tại chỗ. Lang thang đó đây trong vườn rộng lớn.

Nhớ hoài những kỷ niệm nho nhỏ này trong đầu. Ước gì trở lại được tuổi thần tiên đó. Chỉ là mơ mộng hão mà thôi !

Cầm cờ trong buổi lễ:

Lan Chi được cầm cờ đi đầu, trong một buổi lễ, ở Trường Nam. Em rất vui và hãnh diện ! Các bạn toàn trường rất ủng hộ, hoan nghênh việc danh dự này... Được giao phó cho trọng trách như vậy... Còn niềm vui nào hơn !

Lãnh thưởng:

Ngày xưa, các phần thưởng được cấp cho học sinh giỏi từ trên Tỉnh gửi xuống, của trường... Lãnh thưởng danh dự, phần thưởng rất nhiều, gói chông đóng lên, để dưới đất, muốn cao hơn đầu học trò. Các em nữ học giỏi không thể nào ôm phần thưởng cho xuê. Đặt chúng xuống đất. Phụ huynh đi tham dự phải giúp đỡ các em di dời về nhà !

Năm cuối cấp, lớp 12:

Năm này là năm cuối cùng ở bậc Trung Học Đệ Nhị Cấp. Nhiều kỷ niệm xôn xao, lưu luyến. Buồn vui lẫn lộn ! Xa rời mái trường bao nhiêu năm gần bó. Cảm động biết dường nào, đến chảy cả nước mắt !

Nghĩ đến tương lai, phải xa thầy cô, vắng bạn bè. Biết có còn dịp gặp lại không. Đầu óc ngổn ngang trăm mối ! Xúc động tột cùng... Cho đến giờ, khi nhớ lại, vẫn còn vương vấn đầu đây!

Năm lớp 12, học ở Trường Nam Trịnh Hoài Đức. Càng thi đua gặt gao hơn để ra trường, thi Tú Tài 2 .

Thầy cô yêu quý:

Còn nhớ :

Thầy Trần Minh Đầu dạy Lý. Thầy Bùi Văn Hào dạy Anh Văn. Thầy Trần Trác Lập dạy Vạn Vật.

Thầy hướng dẫn là Thầy Trần Trác Lập.

Thầy Đầu và thầy Lập hiện ở nước ngoài nhưng thường về họp mặt với học trò. Còn thầy Bùi Văn Hào nghe nói ở Việt Nam nhưng chưa liên lạc được, hy vọng sau bài này sẽ có thầy cô hay CHS biết và tìm được thầy thì hay lắm. Các thầy cô đều giỏi, rất tận tâm và yêu mến học sinh. Nói tài giỏi vì mới ra trường, nếu học Đại Học Sư Phạm phải là Thủ Khoa hay Á Khoa mới được về Trung Học Trịnh Hoài Đức là trường trung học gần Sài Gòn nhưt ...



Thầy Đầu và học sinh A3

Năm lớp 12 cuối cấp là năm ghi đậm nhiều dấu ấn kỷ niệm trong lòng các em nhất. Các em còn nhớ nhiều nhất, vì không xa cách lắm về mặt thời gian. Bao nhiêu kỷ niệm đều đọng lại nơi đây...

Hiện giờ các em vẫn còn tiếp tục liên lạc với các thầy cô cũ, nhất là các thầy cô hướng dẫn lớp.

Những kỷ niệm thời học trò xa xưa ấy mãi mãi vẫn còn ấp ủ trong trái tim yêu của các em ! Giống như đồng tro tàn, có dịp sẽ bùng cháy lên....

(Viết xong tháng 7/2018)

Năm lớp Mười Hai

(Niên khóa 1971-1972)

Từ Minh Tâm

... Trước khi vào niên học mới, chúng tôi lo đi học thêm một số môn học của lớp 12 ở trường Nguyễn Trãi

Môn Lý Hoá: chúng tôi học với thầy Phạm Ngọc Em. Thầy có tiếng dạy hay nên lớp học của thầy lúc nào cũng đông đảo. Chúng tôi ngồi ở phía sau mấy cô nữ sinh nên tha hồ làm ồn, mà thầy cũng không nói gì. Có đứa còn làm máy bay giấy để phóng lên phía trước. Lớp học này thật mất trật tự!. Ngoài đi học thêm để biết thêm kiến thức thì tụi con trai chúng tôi còn mê mấy cô nữ sinh nữa. Chuyện này chắc là đề tài mà nhiều bạn khác có thể nói thêm. Riêng tôi, nghe thầy giảng bài xong thì kiếm mua mấy cuốn Phương Pháp Giải Toán Vật Lý của Nguyễn Trọng Thi để đọc thêm. Lúc đó đọc khái niệm về trọng lượng và khối lượng thấy lạ nhưng hay quá. Rồi khi làm bài tập về Sự Rơi Tự Do, Con Lắc ... tự nhiên cảm thấy sao mình giỏi quá, biết được nhiều điều hay, lạ. Điều này hình như mấy đứa học sinh mới lớn đều tự hào như vậy hết và đó cũng là sự nông nổi của tuổi trẻ.

Môn Toán: chúng tôi học thêm với thầy Phạm Minh Châu, thời gian học cũng không nhiều. Trong khi học hè chỉ mới có khái niệm về Hình Học Giải Tích là một môn mới.

Pháp văn: học thêm sinh ngữ 2 với thầy Võ Kim Lân, học xong chương trình hè thì sau này vô lớp khỏi cần học thêm mà thi Tú Tài vẫn 19 điểm! .

Anh văn: muốn học thêm mà lúc đó ở Bình Dương sao không có thầy nào dạy thêm, sau này mới có thầy Bùi Văn Hào tổ chức dạy, thì chúng tôi đã ra trường. Trong thời gian hè, tôi tự tra tự điển để tìm hiểu những bài học trong cuốn English For Today quyển số 4 màu cam: Our Changing World. Chủ yếu là tìm từ mới và hiểu bài đọc. Phần văn phạm học về câu điều kiện thì thấy khó quá. Thật ra, phần này ít dùng trong thực tế, qua Mỹ 20 năm nay chưa sử dụng lần nào. Trong khi đó, phần nghe và nói còn dở lắm. Học Anh Văn đã 6 năm rồi mà nghe radio hay

coi TV đài Mỹ thì như vịt nghe sấm và nói cũng chưa được những câu thông dụng. Chủ yếu là đọc hiểu, chớ nghe, nói, và viết còn dở lắm.

Học bơi lội hồ bơi mới:

Trong thời gian hè, hồ bơi của Ty Thanh Niên được sửa lại, tôi và Thanh hay đến đó để bơi. Lúc đầu tôi không biết bơi, nhưng nhờ xem những người bơi giỏi ở đây mà ngộ ra một điều, là muốn biết bơi không cần phải ngóc đầu lên khỏi mặt nước để thở hoài 100% mà chỉ cần thở đúng nhịp. Khi nào mặt mình ở dưới nước thì thở ra, khi nào mũi mình lên trên mặt nước thì hít vô. Động tác cần nhịp nhàng và đều đặn. Tuy nhiên hồ nước không dài lắm nên tôi cũng chỉ biết bơi ít ít chớ không bơi giỏi được.

Đi Lai Khê đánh bóng chuyên:

Trong mùa hè năm nay, do có một số bạn trong đội bóng chuyên thi rút Tú Tài 1 nên thiếu người chơi bóng chuyên, chúng tôi không còn luyện tập thường xuyên nữa. Thế nhưng đội lại được đội bóng chuyên Tiểu Đoàn 302 Chiến Tranh Chánh Trị mời lên căn cứ của họ ở Lai Khê để đấu giao hữu. Có lẽ họ thấy chúng tôi chiếm giải vô địch thanh niên tỉnh Bình Dương nên cũng muốn thử sức. Anh Huỳnh Văn Thanh của Ty Thanh Niên làm trưởng đoàn của đội chúng tôi. Xe nhà binh đưa chúng tôi đến Lai Khê vào khoảng 10 giờ sáng. Chúng tôi đánh rờ rạc và bị thua trận này. Họ mời chúng tôi ở lại ăn trưa nghỉ ngơi, sau đó buổi chiều đánh tiếp vài trận nữa. Chúng tôi lại thua tiếp những trận này. Đây là chuyên thua thê thảm của đội bóng chuyên Trịnh Hoài Đức vì thiếu người diu đất. Từ đó, đội coi như tan rã vì khi vào học lớp 12 chương trình rất nặng và đội cũng thiếu nhiều cầu thủ giỏi. Lớp sau này không có ai chơi bóng chuyên giỏi và cũng không có thầy nào hướng dẫn. Thêm vào là lúc đó chiến tranh ngày càng lan rộng, không có giải thể thao cấp tỉnh nào được tổ chức.

Cuối hè, chúng tôi có một tin buồn là có một người bạn trong chuyến đi Đà Lạt là Hữu Phước bị tai nạn xe cộ ở Phú Văn mà chết. Khi đưa tang, bạn P. một người bạn cũng cùng chuyến đi khóc sướt mướt, rất tội nghiệp. Chuyến đi Đà Lạt cuối năm lớp 11 quả đã để lại nhiều chuyện tình đơn phương và song phương nhiều kỷ niệm!

Tháng 9 năm 1971, chúng tôi trở lại trường để học lớp 12. Năm nay, thầy Lê Tấn Lộc làm hiệu trưởng một thời gian ngắn sau đó thầy Nguyễn Văn Phúc lên thay. Chúng tôi học ở lớp học trên lầu chừng một tháng thì được chuyển xuống học ở phòng học mới, do công binh Đại Hàn xây. Họ xây tặng 5 lớp trệt nằm tiếp nối dãy 3 lớp trệt gần hàng rào với trường Nông Lâm Súc. Phòng học thoáng mát, bàn ghế mới, ngồi học rất thoải mái.



Hình bìa Giải Phẫu
Xuân Trịnh Hoài Đức 1972
(nguồn ảnh: Nguyễn Thị Kim Hoa)

Niên học này có 5 lớp 12, trong đó có 4 lớp ban A (từ 12A1 tới 12A4) và một lớp ban B là 12B5. Riêng lớp 12 B5 là do hai lớp 12 B4 và 12 B5 nhập lại. Thêm vào đó trong lớp có hai bạn gái là Huỳnh Kim Phụng và Quách Thái Phương. Lê Quang Phước xin chuyển về Sài Gòn học trường Pétrus Ký sau đó được đi du học tự túc ở Mỹ. Một số bạn khác của lớp 11B4 và 11B5 như Nguyễn Hữu Hiệp, Cao Minh Huệ, Huỳnh

Fraincoise, Trần Văn Gao, ... sau khi đậu Tú Tài Một thì đổi sang học ban A nên tuy nhập hai lớp thành một mà cũng chỉ có hơn 40 bạn mà thôi.

Ban điều hành lớp được bầu lại. Bạn Trần Cảnh Xuân được bầu làm Lớp Trưởng.

Danh sách thầy cô:

Triết: thầy Trần Văn Em

Lý Hoá: thầy Trần Bá Hồ

Toán: thầy Nguyễn Tường Thụy sau đó là thầy Phạm Minh Châu.

Sử Địa: thầy Phạm Đức Liên

Vạn Vật: thầy Trà Văn Gỏi

Anh Văn: thầy Bùi Văn Hào

Pháp Văn: cô Lan

Năm nay là một năm khó. Lớp 12 B có những môn học mới, như Triết, Tân Toán Học... khó hiểu hơn. Chúng tôi phải cố gắng rất nhiều, vừa học ở thầy vừa đọc thêm sách nhưng vẫn có những phần không hiểu hết. May là sau này sách vở được nhiều thầy ở Sài Gòn viết và phát hành rộng rãi nên nếu học sinh nào chịu khó tìm hiểu thì cũng có thể học được thêm nhiều điều mà ở trường thầy cô không có đủ thì giờ để dạy.

Môn Triết do thầy Trần Văn Em dạy. Trong lớp có bạn Hoàng Văn Tâm (ăn chay) mà lại hay hỏi thầy về những chuyện hơi người lớn, đặc biệt là hay nói nhiều về ý nghĩa của chữ "libido". Thầy cũng tình thật mà giải đáp hết, nhưng có lẽ vì vậy mà 2 nữ sinh lại đỏ mặt. Sau này cô Phương nghỉ học sớm không biết có phải vì chuyện này hay không?. Học Triết ở trung học thật ra chỉ học thuộc lòng thôi chớ ít có dịp suy nghĩ cho sâu xa. Ban B học Đạo Đức và Luận Lý là hai môn khó hiểu và chán lắm.

Môn Toán: là môn quan trọng nhất vì ban B, Toán có hệ số 5. Năm nay chúng tôi phải học 5 môn là Hình Học & Hình Học Giải Tích, Giải Tích, Tân Đại Số, Điểm Động Học và Các Phép Biến Đổi. Toán ban B khó lắm nên nhiều bạn đậu Tú Tài Một ban B đã đổi qua ban A năm lớp 12 vì sợ không theo nổi môn này. Đầu năm, chúng tôi học thầy Nguyễn Tường Thụy. Nói thật, lúc đó tôi không thích thầy, vì thầy giảng bài khó hiểu lắm. May thay, thầy được chuyển về Sài Gòn và thầy Phạm Minh Châu thay thế. Thầy Châu giảng bài dễ hiểu hơn. Môn Giải Tích giống Đại số lớp 11 nên bạn bè học sơ là đã hiểu nhưng không đi sâu. Chúng tôi chú trọng môn

Hình Học Giải Tích là môn mới và hay được ra đề trong bài thi Tú Tài 2 của các năm trước. Đây là một sai lầm sau này đi thi Tú Tài Hai mới biết.

Môn Lý Hoá: hệ số 4. Môn này do thầy Trần Bá Hồ dạy. Thầy “đẹp trai”, viết chữ đẹp, giảng bài dễ hiểu và đi xe ô tô từ Sài Gòn lên dạy. Thầy có in sách Hoá Học Hữu Cơ được rất nhiều học sinh ủng hộ. Ngoài giảng bài, thầy còn hướng nghiệp chúng tôi nữa. Thầy hay nói, tuổi trẻ chúng tôi là tương lai của đất nước và khuyến khích chúng tôi học giỏi để đem tài năng giúp đời sau này. Thầy hay chỉ các rơm rạ ngoài ruộng mà nói: “Các em phải học cho giỏi rồi tìm cách dùng khoa học để biến các rơm rạ này thành giấy là sản phẩm có giá trị hay ít ra cũng làm nắm thay vì đốt ...”. Có thể thầy là người đã ảnh hưởng đến quyết định học ngành Hoá của hai bạn Nguyễn Hoàng và Dương Tiểu Nam. Chương trình môn Lý Hoá rất dài. Đầu năm do có nhiều hoạt động học đường nên chúng tôi bỏ một số giờ. Tới cuối năm, so lại chương trình thì thầy không thể nào thầy dạy kịp. Do đó, tôi tự tìm tòi học trước phần Điện Tử ở cuối sách. Phần này không liên quan nhiều với các phần trước nên có thể tự học được theo sách Vật Lý của GS Nguyễn Trọng Thi. Nhờ vậy, khi đi thi Tú Tài tôi có thể làm được một câu hỏi giáo khoa về Đèn Hai Cực.

Môn Anh Văn: do thầy Bùi Văn Hào dạy. Môn này tôi không giỏi lắm vì học thuộc lòng không phải là “nghề” của tôi.

Môn Pháp Văn: sinh ngữ 2. Chúng tôi đã học hết chương trình ngắn hồi hè nên vào chính khoá không cần học thêm gì nhiều cũng hiểu hết.

Môn Vạn Vật: môn phụ, hệ số 1, do thầy Trà Văn Gỏi dạy. Môn này cũng không cần học chuyên cần cho lắm vì hệ số nhỏ, cuốn sách vạn vật 12 B mỏng dính nên dễ học và được chúng tôi thuộc như cháo.

Ngoài việc học văn hóa, năm nay các trường công tổ chức dạy môn Quân Sự Học Đường thay cho môn thể dục. Môn này do thầy Võ Kim Lân dạy. Một tuần học một hay hai giờ gì đó vào buổi trưa. Chương trình học chỉ là sắp hàng và đi một hai chớ không thấy cây súng ra làm sao. Học tài tử lắm, thậm chí khi thầy bảo tôi đếm một hai cho lớp đi đều bước, thì tới lúc rẽ trái hay rẽ phải, tôi lại nói: “Bên trái.... Queo...” làm cả lớp

ôm bụng cười. Cuối khóa, bạn nào cũng được 15.5 – tới 16 điểm. Như vậy có thêm 5.5 – 6 điểm cộng vào điểm thi Tú Tài.



Học Quân Sự Học Đường
(ảnh: Lê Thị Phùng)

Sinh hoạt học đường:

Ban Đại Diện Học Sinh được bầu như sau:

Tổng Thư Ký: Nguyễn Hoàng

Phó Nội Vụ: Từ Minh Thạnh

Phó Ngoại Vụ: Nông Thị Ngọc Liễu

Trưởng Khối Xã hội & Học Tập: Trần Mến

Trưởng Khối Văn Nghệ & Báo Chí: Phan Nguyễn Xuân Toàn

Trưởng Khối Trật Tự & Khánh Tiết: Bùi Công Trung

Trưởng Khối Thể Thao & Du Lịch: Trần Văn Lục.

Nhóm Tráng:

Từ hè năm lớp 11, Dương Tiểu Nam hay rủ rê tôi, Thạnh, Thông... và một số bạn nữ như Liễu, Hoàng Mai, Hữu Hiệp... tập văn nghệ... Lúc đó những bài hát của Trịnh Công Sơn, Phạm Duy rất thịnh hành. Tôi nhớ có lần tới nhà Ngọc Liễu để tập bài Khi Đất Nước Tôi Thanh Bình; Huế, Sài Gòn, Hà Nội... Một nhóm văn nghệ được thành hình và có tên là nhóm Trắng. Trưởng nhóm là Dương Tiểu Nam, anh này có tài văn nghệ, biết hoà âm, biết đàn, vẽ, viết báo... Đây là một nhân tài trong làng văn nghệ và báo chí, tiếc rằng anh không có môi trường để phát triển. Nếu anh sinh ra trong một gia đình khá giả và được sinh hoạt ở Sài Gòn thì chắc tương lai của anh sẽ tiến xa trong lãnh vực văn nghệ.

Khi vào học lớp 12, nhóm Trắng có thực hiện một đặc san in roneo để bán và giới thiệu sinh hoạt của mình. Trong đặc san mỏng này có nhiều bài viết nhưng tôi chỉ nhớ có một bài thơ của Từ Minh Thạnh và một bài tùy bút của Nông Thị Ngọc Liễu là có ấn tượng.

Bị bệnh:

Đầu năm lớp 12 tôi bị bệnh sốt rét phải nghỉ học hết một tuần. Năm nay sức khỏe của tôi không được tốt mà phải học những môn học tương đối khó nên ảnh hưởng đến thành tích học tập. (Không biết có phải vì tương tự cô bạn xinh đẹp cùng chuyên đi Đà Lạt hay không?). Hình như cả lớp 12 đều yếu ớt như vậy, khi thi đấu bóng tròn tranh giải trong trường thì chúng tôi cũng thua đội bóng của khoá đàn em là khoá 12.

Cứu trợ bão lụt:

Vào đầu niên khoá các tỉnh miền Trung bị bão lụt, Ban Đại Diện Học sinh tổ chức gây quỹ cứu trợ. Các sinh hoạt gồm có:

Văn Nghệ: một chương trình văn nghệ bỏ túi được nhóm Trắng tổ chức tại Phòng Thí Nghiệm. Thầy cô và học sinh đến xem không phải mua vé nhưng Ban Tổ Chức sẽ có một thùng lặt quyen để đến xin tiền. Tôi và Thanh có tham gia hát song ca bài “Người Con Gái Việt Nam Da Vàng”. Dương Tiểu Nam và các bạn khác đều có tiết mục. Tổng kết số tiền gây quỹ được là khoảng hơn 5.000 đồng.

Xổ Số: Chúng tôi tổ chức bán vé số với phần thưởng là dụng cụ học sinh... Ban Tổ Chức đến từng lớp để bán vé, sau đó có một buổi xổ số với sân khấu đặt ngay phía sau văn phòng hiệu trưởng. Trong chương trình xổ số có phần phụ diễn văn nghệ. Học sinh bên trường Nữ được qua trường Nam để tham dự. Tôi không rõ sau hoạt động này Ban Tổ Chức lời được bao nhiêu, nhưng có một người bạn nhờ vụ này mà có một người bạn gái dễ mến.

Vụ rải truyền đơn chống thầy T.:

Một ngày đầu tuần, khi tới lớp, chúng tôi thấy trong hộp bàn có những tờ giấy nhỏ nội dung phê bình cách đối xử của thầy T. với học sinh trong trường. Lúc đó tôi cũng không biết ai đã thực hiện vụ này. Tuần sau, trong phân sinh hoạt dưới cờ, thầy Phúc có la rầy chung chung

nhưng sau đó lờ đi không nhắc tới nữa. Sau này, trong lúc tâm tình một số bạn có nhắc về chuyện này. Có lẽ bây giờ các bạn đã chín chắn hơn và nghĩ rằng lúc đó chỉ là một cách thể hiện suy nghĩ của mình một cách bông bột mà thôi.

Báo Xuân Trịnh Hoài Đức:

Năm nay Ban Báo Chí có phát hành một Giai Phẩm Xuân. Thật tình tôi không có dịp đọc tờ báo này, cho tới năm nay khi bạn Bạch Cúc gửi hình chụp, thì mới biết sự có mặt của tờ báo. Rất tiếc tờ báo đã quá cũ nên chỉ có thể chụp được một số hình ảnh và bài Sớ Táo Quân mà thôi.

Tết năm nay cũng không có Trại Tết. Mừng 3 Tết năm nay, chúng tôi có tổ chức đoàn đến thăm thầy cô trong tỉnh như thầy Nguyễn văn Mẹo, Trần văn Quý...

Thiệp xuân Trịnh Hoài Đức:

Năm nay, Ban Đại Diện học sinh ra mắt thiệp xuân Trịnh Hoài Đức với màu vàng và hoa lá làm nền vẽ một thiếu nữ dáng người mảnh mai. Theo tin “tình báo” thì tác giả vẽ hình một nữ sinh THPT mà anh thích theo phong cách hội họa lúc đó.

Mùa hè đổ lửa:

Gần cuối niên học 1971-1972 chiến cuộc xảy ra mãnh liệt. Chiến tranh lan rộng ở ba mặt trận Trị Thiên, Kontum và Bình Long. Miền Nam đang bị tấn công dữ dội, có lúc chánh quyền dự định tăng cường quân số bằng cách giảm số tuổi hoãn dịch. Tình hình lúc này khiến chúng tôi lo lắng và vì vậy cố gắng học thật giỏi để khỏi đi lính. Lúc đó còn nhỏ thì nghĩ như vậy thôi. Tin tức chiến sự mỗi ngày loan nhanh trên báo chí, truyền hình cũng làm cho tinh thần chúng tôi hoang mang, lo sợ.

Cứu trợ nạn nhân chiến cuộc Bình Long:

Gần cuối niên khoá, khoảng tháng 4-5, tỉnh Bình Long xảy ra chiến cuộc, dân chúng ở đó lũ lượt tản cư chạy về Bình Dương. Họ được đưa đến trại tạm cư ở Phú Văn để trú ngụ. Công tác cứu trợ được Ty Xã Hội tổ chức, các trường trong tỉnh cũng gửi học sinh đến giúp đỡ đồng bào trong các công tác như đào hố vệ sinh, tham gia phân phối vật phẩm cứu trợ...

Không có lễ phát thưởng:

Cuối niên khoá, do tình hình chiến tranh nên trường không tổ chức lễ phát thưởng mà chỉ có một buổi tổng kết và phát giấy khen. Đọc lại học bạ thì thấy tên tôi hạng nhứt lớp 12 B5.



Thiệp xuân Trịnh Hoài Đức năm 1972
(nguồn ảnh: Nguyễn Thị Hai)

Bị oan trong vụ “phá phòng giám thị”:

Hết niên khoá, chúng tôi về nhà lo ôn bài để chuẩn bị thi Tú Tài. Lúc này mỗi ngày chúng tôi đều ráng học từ sáng tới tối. Thi giờ trong những ngày gần thi rất quý giá.

Một hôm nghe tin trường sẽ phát học bạ cho học sinh lúc 9 giờ sáng ngày N. Chúng tôi đến trường để chuẩn bị nhận. Cả lớp đã đến đông đủ từ lúc 9 giờ. Thế nhưng chờ hoài không thấy ai đến nói năng gì. Bạn T. và một vài bạn khác nổi nóng dùng cây tính phá màn hình Phòng Giám Thị để vào lấy học bạ nhưng không được. Tới khoảng 10 giờ có một vị giám thị (không nhớ tên) đến và lấy học bạ trả cho chúng tôi ra về. Chuyện tưởng là xong, nào ngờ tới ngày chúng tôi đến trường nhận giấy báo danh đi thi Tú Tài 2, thì nhân viên văn phòng bảo chờ, và sau đó yêu cầu chúng tôi vào gặp thầy hiệu trưởng là thầy Phúc. Tôi, Thạnh và vài bạn khác bị mời vào để thầy nói chuyện. Thầy trách chúng tôi tính phá trường. Lúc đó chúng tôi bị oan và đành

im lặng nghe thầy rầy mà trong bụng không phục. Có lẽ thầy giám thị không biết T. mà chỉ thấy tôi và Thạnh (là người nổi tiếng lúc đó) nên mết với thầy hiệu trưởng là hai đứa tôi chỉ huy vụ phá trường trong khi chúng tôi chỉ đứng trong đám đông, nói chuyện chớ không có cầm cây để cạy màn hình. Thầy Phúc chỉ rầy sơ rồi cũng đưa giấy báo danh để chúng tôi đi thi. Còn Tâm và Thạnh thì cũng hơi buồn và mất tinh thần vì bị thầy nghi oan cho một việc mà mình không có làm.

Thi Tú Tài Hai và suýt bị trễ giờ:

Ngày thi Tú Tài Hai đã đến. Chúng tôi thi ở trường Sư Nữ Nguyệt Anh, thuộc quận 10, gần nhà anh chị Hai của tôi. Tôi và Thạnh đến ở nhờ nhà anh chị để đi thi.

Ngày đầu tiên thi môn Triết. Câu hỏi của bài luận đại khái là Kỹ Thuật và Khoa Học ngành nào có trước, ngành nào có sau và tại sao? . Nói thật, lúc tôi học môn Triết lớp 12 (với thầy Trần Văn Em) thì cũng chỉ học thuộc lòng về những lý luận có trong sách chớ không suy nghĩ nhiều và cũng không có những ý kiến gì đặc sắc. Môn Triết là một môn học khó đòi hỏi người học phải suy nghĩ, tìm tòi và có ý kiến. Thế nhưng nhờ học thuộc lòng nhiều nên làm bài luận cũng dài và có điểm trên trung bình.

Ngày thứ hai thi Toán (hệ số 5). Đề thi có 4 câu hỏi nhỏ (8 điểm) và một bài toán (12 điểm). Bốn câu hỏi được tôi làm rất nhanh không tới 1 giờ thì xong. Qua tới bài toán thì bí. Trong thời gian học toán lớp 12 với thầy Phạm Minh Châu, đa số chúng tôi đều học Hình Học Giải Tích rất giỏi. Đề thi năm nay (do GS Cam Duy Lễ soạn) lại cho môn Giải Tích. Đề yêu cầu khảo sát hàm số, nhưng sau khi lấy đạo hàm thì còn một đa thức bậc 3 nên tôi không biết làm sao để xét dấu mà coi hàm số tăng hay giảm. Trong hai tiếng sau của giờ thi, tôi bí. Mồ hôi đổ ra như tắm, nhìn thấy kim đồng hồ tăng dần, trong khi bài làm bị kẹt ở chỗ xét dấu đạo hàm. Tìm đủ mọi cách vẫn không ra phương pháp để xét dấu đạo hàm (thật ra, phải đổi đa thức bậc ba thành tích số của một nhị thức và một tam thức thì xét dấu được). Trưa hôm đó về nhà nghỉ trưa mà buồn vùi vùi.

Ăn trưa xong, tôi và Thanh chờ anh Hai chở đến trường để thi như hôm qua thì không thấy. Chắc ảnh nghĩ hai đứa này sẽ rớt vì làm bài không được nên lên lầu ngủ, để mặc hai đứa ngồi chờ.

Còn 15 phút nữa thì tới giờ thi, hai đứa chúng tôi ba hồn bảy vía chạy bộ tới trường để thi. Nhà chị tôi cách trường khoảng 1 km nên khi tới trường thì chuông cũng vừa reo báo hiệu giờ thi buổi chiều sắp khai diễn. Nếu hôm đó chúng tôi đến trễ thì chắc đã phải đi lính và bạn cũng không có bài để đọc hôm nay. Mà lúc đó, cũng ngu, tại sao không kêu taxi hay xích lô để đi cho nhanh mà chỉ chạy bộ mà thôi!

Chiều nay chúng tôi thi môn Anh Văn. Môn này tôi làm trên trung bình nhưng cũng không hoàn chỉnh lắm.

Ngày thứ 3: Sáng thi môn Lý Hoá. Môn này tôi học giỏi và tự học trước phần Điện Tử nên làm hoàn chỉnh dù có câu hỏi về Đèn Hai Cực là phần chưa kịp học trong niên khoá. Hôm thi môn này có thầy Phạm Ngọc Em đang phụ trách làm Tổng Giám Thị coi thi ở đây đi ngang phòng. Cuối giờ, thấy có tôi, thầy nhớ mặt tôi và vào liếc sơ bài làm của tôi. Thầy gật đầu khen làm đúng. Phần bài toán có câu hỏi về chu kỳ dao động của con lắc trong thang máy là phần thầy đã dạy thêm hồi học ở Nguyễn Trãi nên tôi trúng tủ làm trúng chóc. Sau này coi điểm thi môn Lý Hóa tôi được 18.5 điểm, một số điểm khá cao. Đó là nhờ hai thầy dạy Lý Hóa rất hay là thầy Phạm Ngọc Em và thầy Trần bá HỒ.

Những môn thi còn lại như Sử Địa, Pháp Văn, Vạn Vật... đều được tôi làm tốt. Môn Pháp văn sinh ngữ hai lại làm rất hoàn hảo.

Sau khi thi xong thì về nhà cũng không nghỉ ngơi đâu, mà tiếp tục học bài để thi đại học (hoặc thi kỳ Hai nếu rớt kỳ một – lúc đó mỗi năm có hai kỳ thi Tú Tài Hai). Mấy tuần sau, có kết quả. Tôi và Thanh đậu Tú Tài Hai hạng Bình, Nguyễn Hoàng đậu Ưu. Trần công Hào, Lê Thiết Hùng đậu hạng Bình Thứ. Năm nay do đề thi khó nên chỉ cần điểm trung bình là 7/20 thì đã đậu do đó gọi là Tú Tài 7 điểm. Khi lãnh chứng chỉ Tú Tài Hai thì thấy có điểm các môn thi như sau:

Triết: 14.5

Toán: 9

Lý Hoá: 18.5

Anh Văn: 14

Vạn Vật: 13

Sử Địa – Công Dân: 14.85 (điểm lẻ do thi trắc nghiệm)

Pháp Văn: 19

Quần Sự Học Đường được thêm 5.5

Sau hai kỳ thi, hầu hết các bạn của tôi ở 12 B5 Trịnh Hoài Đức đều đậu Tú Tài Hai. Bạn nào đậu kỳ một thì tiếp tục thi đại học, bạn nào đậu kỳ hai thì ghi danh học Đại Học Khoa Học hay Luật, Văn Khoa... vì không kịp nộp đơn thi đại học. Có bạn đi thi vào Không Quân hay Võ Bị Đà Lạt và đều thi đậu.

Đi học hè ở Sài Gòn và chuẩn bị thi đại học:

Sau khi nộp đơn thi Đại Học Sư Phạm và Trung Tâm Kỹ Thuật Phú Thọ (ngành Kỹ Sư Công Chánh) tôi đi Sài Gòn học luyện thi tại trung tâm Minh Tân trên đường Nguyễn Tri Phương gần nhà chị Hai của tôi. Học luyện thi để vững tinh thần chớ thật ra cũng không giúp thêm bao nhiêu vào kiến thức để đi thi. Cùng hợp thêm ở đây có bạn Liêu Bửu Khương, thỉnh thoảng đi về Bình Dương cùng với bạn ấy. Tôi nhớ có học thêm Toán thầy Cù An Hưng, ông dạy hay, viết chữ đẹp, là một người có tiếng lúc đó. Ngoài ra, còn học thêm với thầy Cam Duy Lễ, người ra đề thi rất khó.

Thi đại học:

Tôi và Thanh thi Đại Học Sư Phạm trước. Tôi chọn ngành Lý Hoá. Thi hai môn Toán và Lý Hoá. Tôi làm bài rất tốt nên đậu phần thi viết. Sau đó 60 người đậu thi viết được vào thi vấn đáp. Tôi chờ tới chiều mới vào thi vấn đáp. Giáo sư Lý Vĩnh Bê là người chấm thi. Ông hỏi tôi về Bảng Phân Loại Tuần Hoàn, tôi trả lời suông sè. Ông hỏi tiếp về phi thuyền không gian, tôi cũng trả lời được (nhờ có học bài về phi thuyền trong sách ... Anh văn). Kết quả thi Đại Học Sư Phạm tôi trúng tuyển hạng 4 trong số 60 người được nhận. Thanh cũng đậu. Hôm đi coi kết quả, chúng tôi gặp thầy Trần văn Em và nói đậu Đại Học Sư Phạm. Thầy nói: “Hai em học giỏi thì nên tìm một ngành chuyên môn khác như kỹ sư bác sĩ để học, học Sư Phạm là chưa đúng sức”. (Thầy Em dạy Việt Văn và Triết nhưng có chí rất lớn. Sau này qua Mỹ thầy học lại và trở thành

một Dược Sĩ). Sau đó chúng tôi đi khám sức khoẻ để chuẩn bị nhập học nhưng sau này, khi đậu vào Trường Công Chánh tôi đã bỏ không học sư phạm. Mà trường Đại Học Sư Phạm cũng dở, không có danh sách dự khuyết, nên số học sinh vào học dưới 60 người. Tiếc cho các bạn khác hạng 61, 62... đã không được nhận vào học một ngành có tương lai và có học bổng hàng tháng.

Thi Đại Học Kỹ Sư Phú Thọ: Tôi chọn ngành Công Chánh vì tôi thấy ba tôi hay lấp các ổ gà của con đường đất đỏ trước nhà và thỉnh thoảng quét dọn vệ sinh hai bên đường. Ông nói làm chuyện công ích sẽ được phước. Ảnh hưởng lời dạy của ông, mà tôi chọn ngành công chánh. Cùng thi vào Kỹ Sư Phú Thọ có Hoàng thì Hoá Học, Hảo thi Điện, Hùng thi Điện Tử, Thảo thi Điện. Dương tiểu Nam thi vào Cán sự Hóa, Võ Hoài Thông thi cán sự công chánh, Trần Mến thi Cán sự Buru Điện, Truyền Thông. Tôi thi tại trường trung học Hùng Vương. Hai môn thi là Toán và Lý Hoá. Thời gian thi là 4 giờ cho mỗi môn. Đề thi rất dài và rất khó nhưng mỗi môn tôi làm cũng tốt nên tới ngày có kết quả thi tôi đậu hạng 56/60. Năm đó trường nhận 60 sinh viên Kỹ Sư Công Chánh (trong số 300 sinh viên cho các ngành khác như Điện, Hóa, Cơ Khí, Điện Tử...). Đây là những học sinh giỏi nhất của các trường trung học của các tỉnh từ miền Trung vào tới miền Nam. Kết quả, trừ Phạm văn Thảo, các bạn khác đều đậu. Học sinh Trịnh Hoài Đức quá giỏi !. Phạm văn Thảo học MPC thêm một năm, năm sau thi lại cũng đậu luôn vào Kỹ sư Điện. Tôi đậu hạng 56 vào ngành Kỹ Sư Công Chánh, nhưng chỉ sau một năm học, tôi đã đứng nhất trong số 60 sinh viên và sau đó có học bổng của Bộ Công Chánh dành cho sinh viên xuất sắc nhất (học bổng này là 3.000 đồng/tháng). Nói về thi vào Kỹ Sư Phú Thọ lúc đó (năm 1972) số lượng học sinh có Tú Tài Hai nộp hồ sơ thi là 6000, thu nhận 300 sinh viên các ngành, tỉ lệ là 20 lấy 1. Sau này khi vào học thì thấy các bạn khác đều là học sinh giỏi nhất ở các tỉnh, một số đang học năm thứ nhất ở Đại Học Khoa Học (MPC) thi qua. Những bạn ở Miền Trung thường từ những

gia đình nghèo nhưng học rất giỏi, sau này thành những người có tiếng trong giới kỹ thuật.

Xin học bổng đi du học:

Trong khi chờ đợi vào học đại học, Nha Du Học - Bộ Giáo Dục có thông báo tuyển sinh viên đi du học tại Úc với học bổng do Úc đài thọ. Tôi có nộp đơn xin du học. Hồ sơ gồm chứng chỉ Tú Tài Hai, giấy chứng nhận của Tổng Nha Cảnh Sát và Giấy có tên hay không có tên trong bộ thuế ở địa phương (của gia đình – không hiểu giấy này để làm gì). Tới ngày đi coi kết quả thi thấy có hơn 200 người đậu mà không có tên tôi. (Tôi có người anh bà con làm cố vấn Tổng Thống Thiệu, có mặt trong ban xét duyệt học bổng, mà anh này thanh liêm quá nên tôi rút học bổng du học!).

Khoảng vài tuần sau, bạn Liêu Bửu Khương từ Lái Thiêu lên Bình Dương để làm giấy tờ về thuế để xin đi du học tự túc ở Nhật, có ghé nhà tôi chơi, vì biết tôi đã có kinh nghiệm nộp hồ sơ du học. Tôi cũng có ý muốn đi du học tự túc như Khương, nhưng nghĩ lại gia cảnh của mình lúc đó chắc không đủ sức, nên thôi không nộp hồ sơ xin đi, chớ nếu tôi nộp hồ sơ thì cũng hy vọng lắm, vì đậu Tú Tài Hai hạng Bình. Sau đó Khương (Tú Tài Hai hạng Bình Thứ) được đi du học ở Nhật.

Gần nhà tôi có chú Năm Ớn. Lúc đó chú về Bình Dương để lo bán đất hương hỏa và lo cho hai đứa con đi du học tự túc ở Pháp. Khi gặp ba tôi, chú nói: “Sao anh không lo cho thằng Tâm đi du học tự túc? Rồi chú cũng trả lời luôn: “À tôi biết rồi, anh có thằng con học giỏi, đậu đại học Phú Thọ, sẽ ra kỹ sư nên không cần đi nước ngoài”. Thật ra, hoàn cảnh kinh tế gia đình của chúng tôi lúc đó không đủ sức để gởi con đi học ngoại quốc, trừ khi phải bán bớt gia sản. Đó là điều mà ba má tôi không nghĩ tới.

Mùa thu năm 1972, tôi bắt đầu đi Sài Gòn ở trọ tại nhà của chị Hai tôi và nhập học ngành Kỹ Sư Công Chánh tại Trung Tâm Kỹ Thuật Phú Thọ - quận 10. Chuyện học 7 năm trung học xin kết thúc ở đây và mong các bạn lớp sau kể tiếp chuyện các niên khóa tiếp theo ở trường Trịnh Hoài Đức...

Hồi Tưởng

Trần Đông Thành

1. Tại sao cầu thủ ĐT – K4/THĐ từ bỏ đá banh:

Tôi đã từng nói, tôi không đủ thể lực chơi bất cứ môn gì về thể dục thể thao vì tấm thân nhỏ bé của mình, nhưng không vì thế mà bỏ thú đam mê từ trong máu. Càng có tuổi cao càng mê thể thao, chơi đá banh, bóng bàn và say mê đánh võ. Môn nào cũng bết hạng! Đi lính thì deuxième cùi bắp!

Năm ấy tôi học trường Trịnh Hoài Đức, Bình Dương. Lúc đó tôi 17 tuổi. Chiều nào không có lớp tôi hay nhập tụ các bạn tới thừa ruộng sau lưng trường, rộng, khô nước chia ra hai phe đá banh tranh hơn thua. Đội thắng vinh dự mỗi cầu thủ được một ly “Đậu đỏ bánh lọt” ở Chợ Búng do đội thua đãi thọ.

Tôi được phân công A-de – bây giờ gọi là hậu vệ - banh xuống vùng cấm địa của mình thì ráng lừa banh, đá lên, để địch không có dịp tung lưới. Lần đó tôi bị Chiêu chơi xấu, thọt giò vô chân làm tôi lợi giò ngã quy, khúc xương đầu gối lỏng lẻo thiếu điều sút ra. Đau thấu 10 ông trời!. Phải chống gậy về nhà, bị bà ngoại “Bổ” cho một trận nên thân!

Sau vài tháng lành bệnh, tánh nào tật nấy, tôi trở lại đội bóng với vai trò hàng tứ trụ tấn công. Đã chưa?

Tánh tôi mau lẹ và mạnh bạo. Chơi gác người ta!

Khi banh tới khuôn thành địch còn khoảng 10 mét, trống rỗng, tôi sút mạnh trái banh vào gôn thì không biết từ đâu Ngọc Châu, Tứ 2, chạy ào tới phá banh, còn thúc cùi chỏ vào ba hàm, làm cho một cái răng cửa của tôi phọt ra ngoài đau điếng!

Bị bà Ngoại hăm:

-Thiệt là quá trời! Mà còn chơi đá banh không lo học hành để đậu Brờ-vê thì tao trả mày về nhà má mày ở Saigon!

-Dạ! Con xin hứa lời ngoại dạy!

Năm đó tôi đậu bằng Trung học Đệ Nhất Cấp!

2. Trống đánh trường xưa (Nhớ về THĐ – Bình Dương)

Tiếng trống thùng thùng buổi học tan
Bầy ong vỡ tổ nhộn chiều tàn
Anh đón xe đò về tỉnh Thủ
Chị chờ bạn chờ ghé Cầu Ngang
Thoáng chốc sân trường thành vắng lặng
Mau thay cuối lớp hết râm ran
Trường xưa mấy lớp trông đơn giản
Dựng khối tài nhân đăng tiếng vang!



Bạn có biết

Gia đình có nhiều người học Trịnh Hoài Đức

Sáu người:

Nguyễn Hữu Phúc K1
Nguyễn Thị Diệp K5
Nguyễn Ngọc Căn K5
Nguyễn Thị Nga K9
Nguyễn Thị Kim K12
Nguyễn Anh Quân K17

Bốn người:

Lưu Ánh Tuyết K11
Lưu Thanh Bình K12
Lưu Thanh Dương K13
Lưu Tuyết Trinh K15

Bốn người:

Đỗ Văn Bé K2
Đỗ Thị Năm K11
Đỗ Thị Thu Vân K18
Đỗ Hồng Hiệp K19

Chuyện tôi đi học, đi thi

Nguyễn Văn Xây

Người ta đi học thì rất chăm chỉ, ngoan ngoãn, sau này lớn lên thành ông nọ bà kia. Còn tôi đi học thì tà tà, nhưng đi thi thì may mắn. Để tôi kể bạn nghe chuyện tôi đi học và đi thi nhé.

Hồi tiểu học, tôi học ở An Sơn. Tuổi trẻ ham vui, khi thi đệ thất, tôi bị thi rớt hết một năm. Qua năm sau, tôi cố gắng hơn. Tôi nhớ tôi có thằng bạn tên là Phạm Hoàng Minh. Hai đứa cùng đi thi đệ thất để vào trường Trịnh Hoài Đức.

Năm đó trường lấy 150 học sinh cho ba lớp đệ thất. Hôm đi coi kết quả thì thấy trường dán ba tờ giấy trên bảng kết quả, mỗi tờ có tên của 50 thí sinh trúng tuyển. Không tin ở sức mình, tôi dò từ trang chót (101-150) thì thấy không có tên mình. Đọc tờ thứ hai (51-100) cũng không có tên. Nghĩ rằng kỳ này chắc “tiêu” rồi. Về nhà thế nào cũng bị “ông già” chưởi nữa. Ai dè tới trang 1 thì thấy mình đậu hạng 8. Phạm Hoàng Minh lại đậu hạng 2. Vậy là tui tôi được vào học trường Trịnh Hoài Đức, một ngôi trường rất danh tiếng lúc đó. Học Trịnh Hoài Đức có nhiều chuyện vui nhưng xin để dành sẽ nói sau.

Bây giờ xin nói chuyện đi thi. Mỗi lần đi thi là tôi hay đi coi bói hay xin xăm coi tốt hay xấu. Đi thi kỳ thứ nhất, xăm ra một bài thơ bốn câu. Tôi không nhớ và không biết thơ nói gì, chỉ biết là xăm hạ hạ. Nghĩa là rất xấu. Kỳ đó tôi làm bài không tệ mà vẫn rớt. Qua kỳ thi lần hai, xăm tốt. Dù học lơ mơ mà nhờ may mắn tôi thi cũng đậu. Nói không tin may rủi rõ ràng không đúng ở đây. Cũng hơi khó hiểu. Câu chuyện tiếp theo dưới đây sẽ chứng minh điều đó.

Tôi nhớ tôi và mấy đứa bạn đi thi Tú Tài ở Sài Gòn. Năm đó có thi viết và thi vấn đáp. Thi viết xong về họp mặt ở nhà bạn bè. Về môn Toán, mấy đứa kia làm bài giống nhau. Chỉ có tôi là làm ra đáp số khác. Tôi nghĩ chắc mình làm sai rồi. Tui nó hỏi: “Mày làm thế nào?”. Tôi mới trình bày lại cách giải của mình. Cả đám

bạn nghe xong mới tui nghiu nói: “Chỉ có mày làm bài có lý. Tui tao, cả đám chắc làm sai giống nhau rồi!”.

Tới lúc có kết quả. Thầy Em đi coi điểm thi về nói tôi rớt thi viết rồi. Tôi buồn, không lo học sinh ngữ để thi vấn đáp làm chi. Ai dè, thầy Em coi nhầm. Môn Công Dân tôi được 8 điểm. Thầy Em tưởng đã nhon hệ số 2 rồi. Trong khi đó thật ra là 8 điểm chưa nhon hệ số. Nếu nhon hệ số 2, tôi được 16 điểm và vừa đủ điểm để đậu thi viết.

Đâu có chuẩn bị gì. Nhưng tôi cũng tới trường thi để thi vấn đáp, tới đâu hay đó. Đang đứng ngơ ngẩn trước trường để chờ tới giờ thi thì chợt có một chiếc xe gắn máy chạy xẹt qua. Sau đó, xe này ngừng và chạy ngược lại rồi dừng trước mặt tôi. Nhìn lại thì thấy đó là thầy Mai Khắc Bích. Thầy nói: “Có phải em là học sinh Trịnh Hoài Đức không? Em đứng đây làm gì?”. Tôi trả lời: “Dạ đúng, em là học sinh Trịnh Hoài Đức. Em đang chờ tới giờ để vô thi vấn đáp”.

Thầy nói: “Chiều nay, khi vào thi, em chỉ cần nói em là học trò của thầy Mai khắc Bích là xong. Nhớ nhé.”. Nói xong thầy chạy xe đi mất.

Chiều hôm đó, tôi vào thi vấn đáp mà chưa chuẩn bị kỹ lắm. Thế nhưng sau khi đọc một đoạn văn trong bài thi sinh ngữ xong, thầy giám khảo không hỏi thêm câu nào mà lại hỏi: “Em là gì của GS Mai Khắc Bích?”.

Và kỳ thi này tôi đậu trong may mắn. Thiệt sự, tôi và thầy Bích không có biết nhau nhiều. Thế mà thầy giúp tôi một cách tự nguyện. Thật là lạ! Đúng là hay không bằng hên và tôi luôn luôn nhớ ơn thầy Bích dù bây giờ vẫn không biết thầy ở đâu?

Câu chuyện trên đây cho thấy là thi cử quả thật có hên xui đó bạn ơi. Ai không tin chờ tôi thi rất tin.

Rồi tôi thi đậu và đi học ngành sư phạm. Do hoàn cảnh gia đình khó khăn và tôi có tài thể thao như vũ cầu, bóng chuyền... nên tôi được chọn vô đội thể thao của trường. Về văn hóa, tôi học tà tà, đôi khi được miễn học để đi đánh banh, vũ cầu cho trường... Một số giờ không quan trọng thì tôi nghỉ để đi “bỏ hàng” cho gia đình. Thành ra, lúc ra trường tôi chỉ đậu hạng trung bình trong số 250 sinh viên tốt nghiệp.

Trường Sư Phạm có lệ là em nào học giỏi, hạng cao thì chọn nhiệm sở trước. Tới tôi, thì Bình Dương vẫn còn chỗ nhưng tôi lo mình không có hạng cao sẽ bị đưa lên Dầu Tiếng dạy. Mà Dầu Tiếng - Trị Tâm lúc đó là vùng mất an ninh nên tôi không chọn Bình Dương mà chọn Hậu Nghĩa. Dạy ở Hậu Nghĩa vài năm, tôi mới xin đổi về Bình Dương.

Sau năm 1975, tôi được Sở Giáo Dục phân công dạy trung học Trịnh Hoài Đức một số môn. Sau đó, Sở lại đổi tôi về Tân Khánh dạy trường Trung Học Châu Thành. Sau đó, Sở lại phân tôi về làm hiệu trưởng trường tiểu học An Thạnh – thời ông Tám Nguyễn làm xếp giáo dục ở Quận Lái Thiêu. Ông trưởng phòng bắt giáo viên phải trực trường vào ban đêm để bảo vệ. Do đời sống giáo viên khó khăn, lương không đủ sống, tôi cho anh chị miễn trực, ở nhà lo sinh kế và kiếm cách phụ giúp gia đình. Ông Tám Nguyễn thanh tra tới trường thấy vậy hỏi tôi: “Sao anh không kêu giáo viên trực đêm ở trường?”. Tôi nói: “Tôi cho anh chị trực.. tại gia. Khi nào có chuyện tôi chỉ cần gõ keng là họ sẽ tới liền”. Làm hiệu trưởng An Thạnh được vài năm, tôi bèn đi chui qua Mỹ.

Tới xứ tự do, tôi được may mắn học về y khoa. Thầy dạy tôi về cách mổ thú vật để làm thí nghiệm. Làm riết quen tay nên cũng giỏi. Có lần chúng tôi mổ tim cho một con chuột. Kỳ này có sự chứng kiến của một đoàn bác sĩ và sinh viên từ Nhật qua thăm viếng. Tôi mổ xong, vài ngày sau con chuột vẫn sống bình thường. Đoàn Nhật rất ngạc nhiên và hoan nghinh về kết quả này. Họ hỏi tôi làm sao hay vậy?.

Tôi mới nói đùa rằng: “Trước khi mổ con chuột, tôi đã nói với nó là You don't die. If you die, I'll kill you”. (Mày không được chết nhé. Nếu mày chết, tao sẽ giết mày!)... Thế là nó sợ và không chết.

Chuyện học và thi của tôi còn dài, nhưng sợ bạn đọc chán và nói tôi nhiều chuyện nên tôi xin ngừng ở đây. Khi nào rảnh sẽ kể tiếp nếu bạn muốn nghe....

(Viết xong vào mùa hè năm 2018 – nhân đại hội toàn cầu Trịnh Hoài Đức lần thứ 5)



Thơ

Trạm Bán Trái Cây Cầu Ngang *
Trần Đông Thành

Cầu Ngang rẽ ngã rẽ qua làng,
Vựa bán trái cây sắp lớp lang.
Trạm ghé xe đồ nơi xuống khách,
Nơi dừng địa điểm chỗ mua hàng.
Bà con chen lấn đua nhau giá,
Thị tứ mua hời “nỏ” bấp rang.
Chợ Thủ Sài Gòn đường lộ một,
Cầu Ngang cảnh giới đất thiên đàng!

* Cầu Ngang: Địa danh thuộc địa phận quận Lái Thiêu, tỉnh Bình Dương.

Họa: Trái Cây Cầu Ngang
Hồ Nguyễn

Nhớ quá quê tôi bến xóm làng,
Cầu Ngang cây trái vựa thôn lang.
Xe đồ tấp nập sang đưa khách,
Trạm đồ đưa chen đón bán hàng.
Giá cả xuống lên vang khắp phố,
Giọng mời nhộn nhịp thoát rên rang.
“Mười ba” (13) quốc lộ xuyên qua lại,
Cảnh giới quê xưa tự địa đàng!
(12/2018)

XUÂN ĐÃ ĐẾN RỒI

Nhạc : PHAN HỮU LÝ

Thơ : UYÊN THY

Tình cảm ♩ = 115

Chim tìm xây tổ ấm Hoa tươi ôm cành
 cây Đàn bướm say sưa ngắm Xuân đã đến rồi
 đây Buồn đi vào trũng sâu
 Hồn thoát qua khung cửa Đông quay mặt cúi đầu Mới
 sầu không còn nữa Mắt ai ngời ánh sao Niềm
 vui lên đi vào Nghe tâm tư dào dạt Như
 thuở bé hôm nào Chim tìm xây tổ
 ấm Hoa tươi ôm cành cây Đàn bướm say sưa
 ngắm Xuân đã đến rồi đây.

Hoa Học Trò

Huỳnh Thanh Hùng

Trên chuyến xe lam về nhà hôm ấy sau buổi tan trường, như duyên trời định, bất chợt em ngồi đối diện với anh.

Khuôn mặt em trông dễ mến và làm cho anh len lén trộm nhìn. Em vô tư trò chuyện với các bạn ngồi cạnh. Khi em cười, anh thêm thích vì cái răng khểnh cùng một đồng tiền không rõ lắm, nhưng làm anh mê mẩn. Tâm trí xôn xao, hồi hộp với ý nghĩ làm cách nào làm quen với em, cho đến khi em gọi chú lái xe ngừng lại cho em xuống.

Thôi đánh liều vậy, nên khi em vừa bước xuống, anh cũng vội vàng xách cặp theo sau. Không hiểu vì xe chật hay do bạn em phá, anh vấp và chúi đầu lúi trúng lưng em, dù nhẹ nhàng nhưng em la lớn:

- Hai con mắt để đâu mà lúi vào lưng tui vậy? Anh lúng túng trả lời nhỏ nhẹ:

- Xin lỗi... tại vấp, cho mình xin lỗi, mình không cố ý đâu. Anh tưởng là em sẽ còn tiếp tục buông ra những lời trách móc, nhưng em nói gọn một câu làm cho hồn anh bay bổng tận mây xanh:

-... Đâu phải ở xóm này, trước giờ đâu gặp... Em nói với rụt rè e thẹn.

Xe lam rồ ga chạy tiếp. Văng trên xe có tiếng trêu đùa:

- Rồi, gặp người trong mộng rồi nhé, công nương nhõng nhẽo.

Má em phớt hồng vì e thẹn, em trả lời với theo:

- Tao đâu có quen đâu. Đồ quỷ!

Anh lấy hết sức can đảm để nói với em:

- Mình xin lỗi việc hồi nãy, nhà mình không phải ở đây nhưng...

Em hỏi lại nhưng không quay lại:

- Không ở đây mà xuống xe làm gì, tới bến còn cả cây số.

Nghe em nói tim anh như muốn rớt khỏi lồng ngực, vì được nói chuyện với người mình để ý làm quen.

- Nói thiệt là mình xuống xe theo bạn... Em cắt ngang:

- Theo tui làm gì, nhà tui kia, có nuôi chó dữ lắm.

Anh bối rối vì nhà em nhìn là biết nhà giàu liền, nhưng vẫn cố trả lời, sợ làm mất dịp may không tưởng này:

- Theo bạn để cho biết nhà nhưng cảm ơn bạn đã chỉ nhà, mong sẽ được gặp bạn. Em liền quay lại với vẻ mặt ngạc nhiên lẫn thẹn thùng, nhìn anh vừa đi vừa chạy với nỗi vui mừng vì ước muốn đã thành công.

Mấy hôm sau, dù có xe gắn máy, anh vẫn cho nó nghỉ mát ở nhà để lết bộ cả cây số tới nơi em đứng đón xe đi học. Lên xe chỉ dám ngồi đối diện, len lén nhìn nhau là lòng vui như Tết, không nói với nhau một lời. Có hôm vì xe chật không có chỗ, anh và em được ngồi cạnh bên nhau, để rồi tối hôm đó, sau khi học bài, rút giấy tập ra làm bài tập làm văn ngỡ ý rằng anh muốn kết bạn cùng em.

Thư qua thư lại, rồi được đưa đón em đi về. Đó là thời gian thơ mộng trữ tình, dù hai đứa chưa lần nào hôn nhau trên má. Quà cho nhau là những cánh phượng hồng báo hiệu mùa hè tới. Trao nhau trong những quyển vở ghi là nhật ký, cẩn thận ép hoa phượng sao cho có dáng đẹp, và tặng nhau lần những cành lá thuộc bài. Thuở học trò ngày xưa là thế, đẹp như chuyện thần tiên, không một chút buồn giận nhau dù rất nhỏ.

Hoa phượng vẫn nở hằng năm. Tuổi đời trôi qua không dừng. Anh với em không cùng chung sống như những lời nhắn nhủ trong thư.

Anh nghĩ rằng tình chúng mình mãi đẹp, vẫn lung linh trên nhánh phượng hồng và cũng được gọi với cái tên triu mến: Hoa học trò.



Cửa thiên thăm bạn

Trần Thị Hoàng Tân

Khoảng cách địa lý chỉ hơn một giờ xe chạy, thế mà chúng tôi đã phải vượt qua bằng cả một đọan đời hơn bốn mươi năm !

Trước cổng thiền viện, bạn tôi ngồi đó chờ đón chúng tôi trong tấm áo màu lam nhà Phật. Không gian u trầm như đang xóa hết những kỷ niệm buồn vui của thườ cấp sách đến trường. Không còn nhớ bạn giờ đang tìm nẻo đạo, tấm áo Ni lam không ngăn chúng tôi tìm nhau trong vòng tay ấm áp và cả những giọt nước mắt không còn nén giữ, siết chặt tay nhau tìm lại cái quăng đời đã để lạc mất nhau !

Rồi kỷ niệm như một con bão cuốn chúng tôi về những câu chuyện ngày xưa, năm tháng xa mờ đâu nỡ xóa hết tên từng đứa bạn thân thương ! Vẫn còn đó bóng dáng xưa “Liều yếu Mai gậy”. Vẫn còn đó một Lê Dung ấm áp chân tình và cô nàng Tuyết Đông hồn hậu sáng trong,

mặc cuộc đời chìm nổi. Hữu Hiệp cũng vượt mấy dặm đường xa tìm lại những đứa bạn từng sẽ chia những nhánh dòng dòng ngâm sữa, tươi nguyên màu ngọc vừa bẻ trộm dưới ruộng dọc theo lối nhỏ vào trường ...

Cám ơn cuộc đời này, cám ơn em Mỹ Hạnh đã thay nhíp cầu Ô Thước, nối sợi nhớ sợi thương cho mọi người lại tìm thấy được nhau.

Dẫu duyên phận đời người là sâu hay cạn, đã có thể gắn bó với nhau một đời hay chỉ một khoảnh khắc tình cờ, chúng tôi cũng đã bỏ lại sau lưng mình quá nhiều nuối tiếc !

Để bây giờ ngoảnh lại những ngày tháng cũ, chợt nhận ra rằng vẫn còn đó vẹn nguyên một nỗi nhớ về nhau lần khuất trong trái tim mình... Chiều nay Thường Chiếu mưa tuôn đường về ...

(8/2018)



Mỹ Hạnh, Tuyết Đông, Lê Dung, Hoàng Mai, Liễu

Năm Mới Nhớ Chuyện Xưa

Nguyễn Thị Kim Hoa

*Năm tháng trôi qua nhanh
quá mà kỷ niệm vẫn còn tươi rói
như mới hôm qua.*

*Ngồi lật từng trang trong
“Giai phẩm mùa xuân 1972”
trường Trịnh Hoài Đức – Bình
Dương ...*

*Thế hệ của những người
dưới mái trường xưa giờ đây
cuộc sống đã thay đổi và khác
xưa quá nhiều. Có được, có mất,
có phôi pha ...*

*Gửi đến những ai đã học, đã
dạy, đã làm việc ở mái trường
Trịnh Hoài Đức bài Sớ Táo
Quân năm 1972 để nhớ, để hiểu,
để không thể nào quên ...*



**Sớ Táo Quân (Xuân Trịnh
Hoài Đức 1972)**

Nay hăm ba tháng chạp
Xách xe đạp về Trời
Không một phút nghỉ ngơi
Tới Thiên đình đợi lệnh
Thần: Táo Quân họ Trịnh
Hoài Đức chính là tên
Nhậm chức vừa một niên
Xin tấu trình mọi việc
Điều mà thần tha thiết
Là chuyện học năm qua
Điểm qua mặt gà nhà
Đậu Ưu Bình quá mạng
Đất Bình Dương có hạng

Thật chẳng mấy ai bì
Tú Một đã thế ni
Duy Tú Hai hơi bết
Thế nên niên vừa hết
Tiếp khóa mới theo chân
Quyết mở rộng toàn phần
Mười hai lên năm mới
Đám học sinh lớp góp
Lớp sáu chẳng chỗ ngồi
Đành chạy chọt khắp nơi
Xây thêm năm phòng nữa
Giờ thì đủ chỗ chứa
Cả trường nữ lẫn nam
Đó là những việc làm
Ai cũng ham cũng chịu
Giờ nói thêm chút xíu
Chuyện anh chị Mười Hai
Đậu Tú Một trường ngoài
Nộp đơn xin theo học
Thầy “Hiệu” Lê Tấn Lộc
Thầy “Giám” Phạm Ngọc
Em
Cùng thảo luận họp bàn
Nhận thầu vô ráo trội
Học sinh không đòi hỏi
Vi đã đủ Giáo sư
Nhưng còn vẫn chần chừ
Vi cô thầy thường vắng
- Hết mưa vừa sang nắng
Trường cố gắng chỉnh trang
Ông Bé Tám họp bàn
“Khu thụ nhân” tạo dựng
Nhiều anh em thấy hứng
Trại “Tự Lực” dựng nên
Tuy chẳng được việc liền
Nhưng cũng hơn phân nửa
Công việc đang dang dở
Cần thêm nữa của công
Nếu anh em đồng lòng
chẳng bao lâu thành tựu
Lại thêm phần lo liệu

Hiệu đoàn mới năm nay
Mất vừa chẵn một ngày
Bầu lên ban đại diện
Bà con chưa diện kiến
Nhưng nghe thoáng đâu đây
Tin “tình báo” cho hay
Trong ban đang lục đục
Táo Thần bèn hùng hục
Đi kiểm chứng xem sao
Quả chẳng trật chút nào
Sao kỳ lạ như vậy?
Sự nhớ lời chỉ dạy
Táo bèn lấy ra dùng
“Mong các đảng anh hùng
Hãy quên đi chuyện nhỏ”
Việc đâu còn có đó
Trước lạ đến sau quen
Lúc “ê kíp” “đã quen”
Thì việc chi không đặng?
Giờ Thần xin thủng thẳng
Tâu tới chuyện tào lao
Văn nghệ với thể thao
Góp phần vào hoạt động
Trường có sân thật rộng
Anh em dợt suốt ngày
Cho cứng cáp chân tay
Đợi chờ ngày đoạt giải
Mãi mê lo nói Mãi
Chút nữa lại bỏ quên
Thầy đầu “hói” tên Em
Hướng dẫn viên thể dục
Riêng có phần lục đục
Là cái mục “văn gừng”
Báo tết kêu tung bùng
Nhưng thấy còn hơi mệt
Sao chẳng ai tha thiết
Như năm ngoái năm kia
Nào cố gắng thật “suya”
Cho vừa lòng ông Cửu
- Lại miền Trung kêu cứu
Bão lụt ở miền ngoài

Ban xã hội chạy dài
 Đốc lòng lo cứu trợ
 Một tuần nghe còn đỡ
 Bèn xô số làm thêm
 Kiếm tiền giúp anh em
 Cứu đồng bào ruột thịt
 Đây toàn là những việc
 Còn nóng hổi chưa nguội
 Nói ngược lại nói xuôi
 Đủ nhưng rồi chưa đủ
 Từ Búng về tới Thủ
 Mất vừa đủ mùi tì
 Nhiều cô cậu nhóc tì
 Dem Honda đi học
 Mải mê ngồi chong góc
 Lo học với lo hành
 Chuông vừa đánh ra nhanh
 Than ôi xe đâu mất
 Khóc không ra nước mắt
 Công góp nhặt bao ngày
 Chỉ một phút không may
 Biến tan thành tro bụi

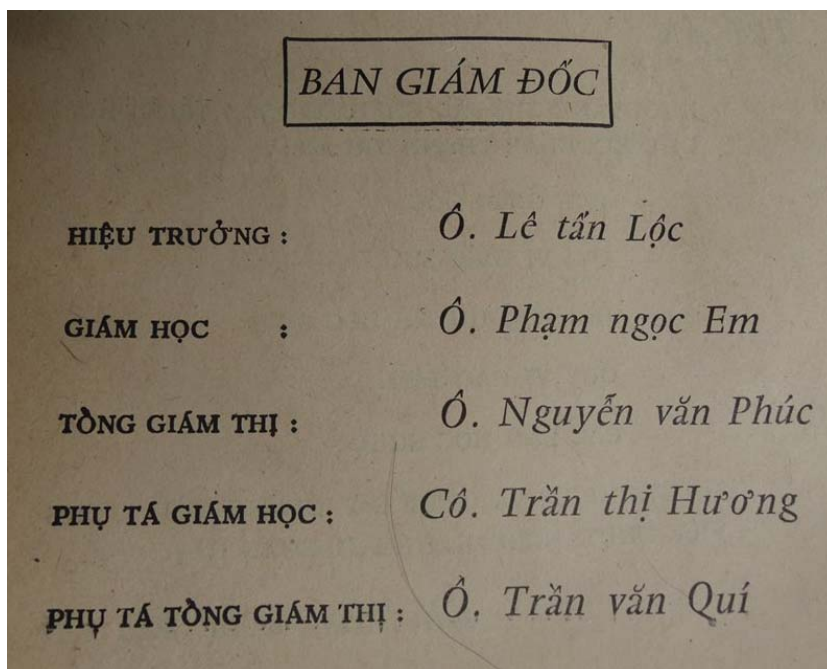
Sợ còn thêm chuyện rui
 Nên liên tiếp mấy ngày
 Dem dây kềm rào đây
 Xem còn ai bị mất
 Tới chuyện râu chót nhất
 Chuyện mỗi sáng thứ hai
 Xếp hàng dọc thật dài
 Ngoài sân cờ làm lễ
 Chuyện trong tuần đem kể
 Rút điềm khuyết, còn ưu
 Búa đe đập đập diu
 Trui rèn thêm đức hạnh
 Dân giàu cùng nước mạnh
 Tương lai ở chỗ này
 Mong chẳng chóng thì chày
 Đất nước này phồn thịnh
 Lời tấu trình thủng thỉnh
 Trước gửi đến Ngọc Hoàng
 Sau trình diện cả làng
 Xem qua rồi suy nghĩ
 Nam nhi lo rèn chí
 Nữ giới luyện công dung

Đừng như kiêu lông bông
 Choai choai cùng YéYé
 Tuổi chúng mình còn bé
 Cố gắng học thành tài
 Việc gì phải theo ai
 Đua tranh điều hư xấu
 Lời thật thà trình tấu
 Làm quà biếu đầu năm
 Trở về chốn xa xăm
 Chờ đáo lai Thượng đế
 Táo Sún
 Bye

Ngày xưa ấy làm sao ta quên?

*Giờ đây cuộc sống vô thường,
 Trường xưa hai tiếng yêu thương
 thấm dần.*

*Cho dù đi khắp đó đây,
 Trịnh Hoài Đức cũ đong đây nhớ
 nhưng . . .*



Ban Giám Đốc Trường Trịnh Hoài Đức năm 1972
 (ảnh chụp từ Giai Phẩm Xuân 1972)

HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ HƯỚNG DẪN
1971 - 1972

- HIỆU ĐOÀN TRƯỞNG : Ô. Lê Tấn Lộc
ĐỆ I HIỆU ĐOÀN PHÓ : Ô. Nguyễn văn Hộ
ĐỆ II HIỆU ĐOÀN PHÓ : Ô. Võ Tấn Phước
TỔNG THU KÝ : Ô. Tôn thất Đường
* HỘI ĐỒNG KỸ LUẬT :
- ĐẶC TRÁCH NAM SINH : Ô. Trần bá Hồ
ĐẶC TRÁCH NỮ SINH : Cô. Nguyễn thị Ngọc Sương
• CÁC TRƯỞNG BAN CHUYÊN MÔN :
- * XÃ HỘI HỌC TẬP : Ô. Trần bá Hồ
PHÓ TRƯỞNG BAN :
1. Cô. Nguyễn thị Ngọc Sương
2. Ô. Nguyễn tường Thụy
- * VĂN NGHỆ : Ô. Nguyễn Bê Tám
1. Cô. Trần thị Tâm
2. Bà Võ thị Muôn
- * BÁO CHÍ : Ô. Lê Đức Cửu
PHÓ TRƯỞNG BAN :
1. Ô. Chu Bá Cao
2. Bà Phạm thị Ngọc Dung
3. Ô. Lê vinh Thọ
- * TRẬT TỰ — KHÁNH TIẾT : Ô. Võ kim Lân
PHÓ TRƯỞNG BAN :
1. Ô. Phạm đức Liên
2. Ô. Đặng quang Đình
- * THỂ THAO — DU LỊCH : Ô. Trần văn Em
PHÓ TRƯỞNG BAN : Ô. Đoàn Phế
: Ô. Nguyễn trọng Nhung.

Hội Đồng Giáo Sư Hướng Dẫn
(ảnh do Phạm thị Bạch Lan - K 15- chụp từ Giai Phẩm Xuân 1972)

Thương Hoài Ngàn Năm

Nguyễn Văn Lâm (K12)

Trước hết xin kính chào đến quý thầy cô nhiều sức khoẻ, an khang. Chúc anh chị Ban biên tập vạn sự như ý trong năm 2019 Kỷ Hợi.

Thăm thoát mà đã cuối Đông để chuẩn bị đón mùa Xuân mới 2019 Kỷ Hợi. Một năm đã đi qua, tôi chẳng làm được gì với cái tuổi “lục thập – seven” tuổi già tỷ lệ thuận với sức yếu cùng nghĩa với “lục bất tòng tâm”. Suy nghĩ, kinh nghiệm nhưng không thể đạt được mục đích như mong muốn vì sức khoẻ không cho phép. Do đó tuổi già luôn hoài niệm, tưởng nhớ về quá khứ - những gì đã đi qua trong cuộc đời của mỗi người còn đọng lại mãi trong tim. Cho nên kỷ niệm là một món quà vô giá, thấm sâu vào máu thịt đến suốt cuộc đời.

Nhớ hoài và nhớ mãi dù đã lâu lắm rồi mà cứ ngỡ như mới hôm qua cho nên người già luôn hoài niệm về quá khứ (không thể xảy ra lần thứ hai trong cuộc đời).

Diễn hình như tôi khoá 12 năm 1966-1967 của trường Trịnh Hoài Đức tính đến nay đã 52 mùa phượng nở qua rồi mà tôi vẫn cảm thấy như mới xảy ra. Vì thời gian đẹp nhất và đáng trọng nhất là tuổi học sinh đầy hoa mộng, nên thơ mà nhiều ấn tượng không có gì sánh bằng. Nếu như ai đó vì một lý do gì đã đánh mất tuổi thơ học trò thì xem như đã mất nửa cuộc đời. Nếu lắm bạc nhiều tiền nhưng không trải qua thời gian vàng son thì xem như vô nghĩa vì nó chỉ đến với mỗi người có một lần trong đời mà thôi. Thời gian qua rồi coi như không bao giờ tìm lại được. Đã từng trải nghiệm với thời gian đó mới thấy quý vô cùng. Được sự chỉ dạy của quý thầy cô một cách tận tình, hướng cho ta trở nên người có ích cho chính mình, gia đình và xã hội. Thầy cô truyền đạt cho chúng ta kiến thức khoa học, kinh nghiệm cuộc sống. Cổ nhân có câu “Không thầy đố mày làm nên”. Ngoài học văn hoá chúng ta được trau dồi đạo đức, kính trên nhường dưới ở gia đình, hoà đồng cảm thông với mọi người. Thương yêu và giúp đỡ

những người kém may mắn để thể hiện tinh thần “lá lành đùm lá rách” hay nhường cơm sẻ áo cho đúng đạo làm người.

Thầy cô luôn hết lòng vì học sinh thân thương rất đáng trân trọng, cho nên dù ở hoàn cảnh nào ta vẫn luôn biết ơn thầy cô kính mến. Dù ngày nay ta không làm được gì cho xã hội nhưng vẫn tự hào được sự diu dặt chỉ dạy tận tâm của quý thầy cô ở thế kỷ 20. Thời học sinh quá nên thơ, tuyệt đẹp: làm sao quên được bạn bè từ thời thơ ấu cho đến ngày xa trường – tuy không dài nhưng tình bạn gắn kết thương yêu nhau. Ngồi cạnh nhau, gặp từng ngày thấy thương nhau nhiều lắm như anh em một nhà. Tuổi học trò tâm hồn như trang giấy trắng chỉ biết mộng mơ, học thật giỏi và sau khi rời trường có một việc làm ổn định, tương lai tươi sáng. Đời học sinh mơ ước bao nhiêu thì khi tiếp xúc với xã hội lại phủ phàng bấy nhiêu, cay đắng, gian khó, lọc lừa thối thì đủ mọi phương diện. Có lúc không thể đứng vững trước nghịch cảnh, muốn buông xuôi tất cả. Nhưng rồi lại nhớ về quá khứ đã được thầy cô chỉ dạy, cho nên không đầu hàng trước hoàn cảnh đó: phải cố gắng vượt qua để tìm hướng đi cho chính mình vì tin rằng ánh sáng sẽ có ở cuối đường hầm, như thế mới không phụ lòng cha mẹ và thầy cô sau bao năm vun đắp rèn luyện ít ra ta cũng tự hoàn thiện cho bản thân vì “Không thành danh cũng thành nhân”, tự giúp cho mình vượt qua mọi gian truân để đạt đến ước mơ trong tương lai.

Khi rời trường, tiếp xúc với xã hội, đối diện với gian nan, lúc đó ta mới nghĩ về quá khứ - cái quá khứ đáng yêu, hồn nhiên êm đềm, không hận thù, oán ghét mà toàn là tình thương với hoa thơm cỏ lạ rồi thắm ước bánh xe thời gian quay ngược lại để ta được nghe những lời giảng đầy hữu ích của thầy cô, để ta trở thành một cô cậu học trò bé bỏng, cùng ngồi nhìn qua cửa sổ ngắm bầu trời xanh cao tận không trung. Hay

ước mình là con chim bay khắp đó đây, hay áng mây buồn đang lơ lửng trôi rồi cảm thấy thương và lo không biết đời mình sẽ về đâu? Những hình ảnh đó gắn liền với cuộc đời, nhớ mãi tuổi thơ áo trắng, không bao giờ nhạt phai.

Có lúc thầy cô đang giảng bài, mình lại mãi mê trò chuyện với người bạn bên cạnh, mặc dù thầy cô không thấy nhưng bây giờ nghĩ lại mình cảm thấy hối hận vô cùng. Thầy cô đã hết lòng vậy mà mình lơ đãng không chú tâm vào bài giảng Sao lúc đó mình ngu ngơ, bây giờ nhận ra lỗi của mình thật đáng buồn, muốn được đến bên thầy cô để nói lên lời tạ tội, nhưng biết được thầy ở đâu, cô ở phương nào. Mong thầy cô hiểu được lòng của đứa học trò ngày xa xưa.

Mong rằng ở phương trời nào đó thầy cô luôn khoẻ mạnh, có cuộc sống bình an nhiều sức khoẻ và lúc nào đứa học trò ngày xưa vẫn hết lòng quý mến thầy cô đã hết lòng vì học sinh trước 1975. Thầy cô hãy thông cảm cho hoàn cảnh của chúng em đã chịu ơn thầy cô quá nhiều mà chưa một lần nói nên lời đền đáp vì chiến cuộc chia cách, hoàn cảnh giao thời và từ đó xa nhau mãi chỉ biết mơ về kỷ niệm tìm vui trong hình bóng cũ mong một ngày gặp lại được. Nhưng điều đó quá xa vời không thể xảy ra được nên mỗi lúc Xuân về mượn dòng chữ qua Đặc San Xuân Trịnh Hoài Đức để nói lên nỗi lòng của đứa học trò mong quý thầy cô vui lòng tha thứ và bỏ qua tất cả những gì mà học trò ngày xưa đã làm mất lòng quý thầy cô vì “nhất quý nhì ma thứ ba là chúng em”. Bây giờ xin cúi đầu nhận lỗi, đâu biết rằng sự ăn năn đã mượn màng nhưng vẫn nói lên để quý thầy cô hiểu chúng em vẫn một lòng tôn sư trọng đạo dù thời gian đã qua lâu rồi và không gian xa cách.

“Ngược thời gian trở về quá khứ phút giây chạnh lòng, bao nhiêu kỷ niệm bao nhiêu ân tình chỉ còn lại con số không”. Nhắc lại chuyện xưa cảm thấy lòng bồi ngùi tiếc thương cái quá khứ. Giá như được đổi tất cả để lấy lại ngày xa xưa đó chúng em sẵn sàng bằng lòng để tìm về tuổi học trò với tiếng ve gọi hè, với những cánh hoa phượng đỏ thắm ở sân trường, với dòng lưu bút của những năm tháng bên nhau, cùng những buổi tan trường ngồi trên những chuyến xe lam chiều nhìn con sông cầu Ngang có dòng nước êm đềm đáng yêu, bên kia bờ là vườn cây trĩu

quả mà lòng mơ ước vu vơ, thỉnh thoảng lại trộm nhìn cô nữ sinh ngồi đối diện với mái tóc xoả ngang vai, đôi mắt tròn đượm chút mơ màng làm tô thêm vẻ đẹp của nữ sinh Trịnh Hoài Đức, thật đáng yêu làm sao! Lúc đó tim mình đập thật nhanh, nhưng cô nàng đâu biết có kẻ đang ngáy ngất với nét đẹp tự nhiên của nàng. Tuổi học trò mình chỉ nghĩ và mơ thế thôi. Việc trước tiên là cố gắng học hành để không phụ công cha mẹ thầy cô.

Xe về đến bến, mỗi người một ngã mình chẳng nói được lời nào lặng lẽ về nhà trọ nhưng mà lòng cứ xuyên xao như người mất hồn khi nhớ đến cô nàng ấy, không biết người đối diện có cảm nhận được chăng? Thôi thì cứ trộm nhìn đơn phương cho lòng đỡ rạo rục, nhớ mong. Một thứ tình cảm mà không có hồi âm, lặng lẽ như chiếc bóng, lúc nào cũng thơ thẩn hình bóng ai, để cô đơn một mình trong những ngày dài nhưng nhớ.

Cứ như thế mỗi buổi chiều lòng mình cảm thấy nao nao, mong được gặp nhau trên đường về cùng xe cho lòng vui đi niềm mong đợi, thật là một điều gì khó tả không thể diễn tả hết bằng lời, chỉ muốn quen nhau như tình bạn, trao đổi nhau về học tập nhưng chẳng bao giờ nói nên lời, tiếp tục kéo dài cho đến những năm sau. Cho đến một buổi chiều mưa cũng trên chiếc xe lam chiều, mình ngồi phía ngoài thấy bị ướt nàng đưa cho mượn chiếc nón lá để che đang lạnh vì bị ướt mưa, nhưng sao lòng cảm thấy ấm áp vô cùng và kể từ cơn mưa đó mình mới có dịp làm quen. Tâm sự qua những lời chào hỏi thay cho lời cảm ơn về chiếc nón. Thế rồi dần dần đi đến chỗ thân tình, trao cho nhau ánh mắt, chia sẻ qua những dòng lưu bút, viết nhật ký cho nhau kể những buồn vui cho nhau nghe và ước mơ về tương lai mà hiện tại mình vẫn còn tay trắng. Cánh thiệp đầu xuân được chuyển qua tay mỗi độ mai vàng khoe sắc, rất quý mến nhau. Bây giờ mình mới thấy cuộc đời thật tuyệt đẹp lòng thật nhẹ nhàng chỉ biết cố gắng học thật tốt và được gặp nhau trên chiếc xe lam chiều mỗi ngày là cảm thấy toại nguyện rồi cùng hẹn ngày mai khi mỗi đứa có một công việc ổn định. Nghĩ đến đó mình cảm thấy lo vì đường đời đâu bằng phẳng như ý nguyện sẽ còn nhiều chông gai trắc

trở hơn nữa tình yêu học trò có được tồn tại không?

Rồi lại một mùa phượng nở, mùa hè của cuộc chiến ‘Đỏ Lửa 72’, màu đỏ của phượng buồn hoà lẫn với nhạc sầu của ve thật là âm đậm, bao nhiêu mơ ước mộng đẹp đã tan biến. Khi cuối hè sang thu mình phải lên đường theo lệnh tổng động viên, chia tay nằng trong sự nuối tiếc, luyến thương khi tình yêu học trò chớm nở. Thế là chấm hết từ đây, thật đúng nghĩa của mùa thu là mùa “chia tay”, lá vàng phải rời cành trong sự tiếc nhớ làm mình hồi tưởng lại chuyện ngắn “Hai sắc thái một trời thu” của Long Vân đã đăng trên tờ báo Đuốc Nhà Nam mà mình được đọc vào cuối tháng 12 năm 1967. Đoạn kết của câu chuyện có câu “Mùa thu đã đem về bao nhiêu lá chết hay chính lá chết là hình ảnh của mùa thu” sao mà giống với hoàn cảnh của mình lúc đó. Lại có sự trùng hợp kể ra đi đối đầu với hiểm nguy gian khó, người ở lại ai hiểu được lòng nhau. Thế mới nhận ra tình yêu học trò chỉ là bóng mờ mà hình bóng thì ghi sâu vào tim không bao giờ nhạt phai. Tình đầu là một dấu ấn đậm nét nhưng cho đến hôm nay nghĩa là 46 năm sau chưa một lần gặp lại người xưa, Nhưng hình bóng cũ vẫn mãi trong tim, chiếc xe lam chiều, chiếc nón che mưa với ánh mắt ấy, đôi bàn tay ấy vẫn như còn đó. Trách tạo hoá sao gây ra cảnh này như cánh chim tầm cá, người xưa ấy bây giờ ra sao? Cuộc sống có được an lành không? Thôi thì cứ nguyện cầu thượng đế cho suốt đời người ấy được bình yên.

Chiến cuộc tàn trở về quê hương sau những năm dài gian khổ và làm lại từ đầu trong sự muộn màng, nuối tiếc. Tìm lại người thương “mong ước tìm cô gái xuân xưa cho vui bao niềm nhớ. Có đâu ngờ xuân vắng người thơ”, thời gian đã chia xa, cảnh vật đã phai mờ, nhưng mình vẫn nhớ mãi và “thương hoài ngàn năm”.

Trước thềm xuân mới Kỷ Hợi 2019 xin kính chúc quý thầy cô an khang thịnh vượng đặc biệt là sức khoẻ. Chúc quý cựu học sinh vạn sự như ý và chúc quý anh chị trong ban biên tập cùng gia quyến được vạn sự lành.



Thơ Hạt Cát

Khán Vân

Chường trung thư khinh bả,
Mộ xứ tịch huân liêu.
Châm mao từng hạ ngọa.
Khán thể bạch vân phiêu.

Ngắm Mây

Trong tay trang sách hững hờ,
Chiều hôm nắng quái cỏi bờ mênh mông.
Gối tranh nằm khênh cội tùng,
Xem nhân thế đó bênh bồng trắng mây.

Giản Nguyệt

Quy khứ phù vân bạch lĩnh,
Thực tận tuế nguyệt cô chung,
Giản kê thăng trầm hưng phế,
Thệ thủy đạm nguyệt mộng lung!

Suối Trăng

Em về mây trắng đầu non,
Tiếng chuông cô độ ngân mòn tháng năm,
Suối khe hưng phế thăng trầm,
Nước trôi còn lại một vầng trăng sông!

Quỳnh

Tổ biện bão trình hương,
Tri âm hội nhất phương.
Vị quân khai bán dạ,
Bất nhượng điệp phong tường.

Tay nga ôm ấp hương trinh,
Cùng tri âm một tấm tình gửi trao.
Vì người nở giữa đêm thâu,
Không cho ong bướm lao nhao tỏ tường.

(Nguyên Tác & Phiên Bản Việt: Hạt Cát)

Bình Dương Quê Minh

Luân Hữu Đức (K3)

Bình Dương nơi sống dễ thương
Nơi xa vẫn nhớ vẫn vương trọn đời
Dù cho vật đổi sao dời
Bình Dương sáu quận, một thời hiên ngang ⁽¹⁾

Lái Thiêu em đẹp cao sang
Em sinh hoa quả tiếng vang khắp miền
Chén, chum, đồ gốm cổ truyền
Có trường giáo dục tận nguyên điếc câm
Tình thương em gửi âm thầm
Giúp người tàn tật đỡ phần khổ đau
Về tài gia chánh có thừa
Bánh bèo, bì cuốn, nem chua tuyệt vời
Tình em dâng hiến trọn đời
Mong sao không phụ mọi người nhớ thương...

Ba mươi cây số đường trường
Đến ngay thị xã Phú Cường, Bình Dương
Phố phường nho nhỏ dễ thương
Chung quanh thị xã khuếch trương cửa hàng
Tự do buôn bán rộn ràng
Xa nhìn ngôi chợ giống tàu đại dương
Muôn màu bảng hiệu phô trương
Bên bờ sông Thủ, hàng dương trĩu tình
Ngôi nhà thủy tạ xinh xinh
Bên trên đồi đất là dinh tỉnh nhà
Dòng sông nước chảy hiền hòa
Cạnh trường Mỹ Nghệ bến phà bỏ hoang

Châu Thành quận lý khang trang
Nhà đường, công sở, chính trang gọn gàng
Miếu thờ tử trận thân dân
Có trường Trí Đức, có nàng họ Lê
Bao chàng trai trẻ si mê
Yêu thâm trộm nhớ thâm thê một mình
Cho dù lãng mạn chút tình
Ngậm ngùi chua xót bề tình mệnh mông
Bình Dương có một dòng sông
Bao nhiêu thế kỷ sang sông bằng đò
Bây giờ cầu đã bắc rồi

Không còn e ngại sợ đò không đưa
Nhịp cầu gắn bó tình thương
Phú Cường cầu mới ⁽²⁾ cạnh Trường Công Binh
Dân cư sống cảnh thanh bình
Ruộng vườn Mỹ Hảo hữu tình biết bao
Hướng về Quốc Lộ 13
Cạnh bên Ngã Sáu thánh đường uy nghiêm
Hai cầu Bà Bếp, Bà Hên ⁽³⁾
Nhị kiều lại nhớ không quên Ông Đành ⁽³⁾
Trường Nam, Trường Nữ Châu Thành ⁽³⁾
Khai tâm mở trí, danh thành tương lai...
Trường xưa Nguyễn Trãi khó quên
Bao nhiêu kỷ niệm trở nên đậm đà
Tình thầy nghĩa bạn mặn mà
Nhớ sư, huynh, đệ, lệ nhòa vẫn vương
Sơn mài Thành Lễ cạnh trường
Vang danh nghệ thuật đông phương nhất vùng
Múa lân đốt pháo đi đùng
Vía Bà ngày hội trăng tròn tháng Giêng
Khói hương khấn nguyện linh thiêng
Cầu tài phúc lộc bình yên gia đình...
(còn tiếp 4 quận)

Ghi chú:

1. Sáu quận: Châu Thành, Bến Cát, Lái Thiêu, Phú Hòa, Phú Giáo, Trị Tâm (Dầu Tiếng)
2. Cầu Phú Cường thời điểm thập niên 1960 bắc ngang sông Thủ do công binh Hoa Kỳ thực hiện.
3. Cầu Bà Hên, Cầu Ông Đành.



Mái ấm của tình thâm

GS Trần Anh

Tôi dạy chung với anh Tôn Thất Đường được 3 năm ở trường Trung Học Trịnh Hoài Đức trước năm 1975. Anh là người đi trước tôi khá lâu, đã dạy ở THĐ qua 5 đời hiệu trưởng, và duy nhất dạy trường này từ khi ra trường đến 1975. Có một thời anh làm Tổng Giám Thị. Cũng chính cái chức TGT đó đã giữ chân anh ở “trại cải tạo” một thời gian dài, và cũng vì nó mà sau này khi được tự do, anh bị buộc phải vĩnh viễn từ bỏ nghề dạy học...

Từ tháng 4/ 1975 đến khi viết bài này, tôi gặp lại anh được hai lần. Lần một vào ngày mùng 5 Tết 2018, tại nhà gia đình anh ở Bình Nhâm, cùng với một số em CHS THĐ khoá 15. Chúng tôi thay mặt Hội Ái Hữu CGS & HS Trịnh Hoài Đức ở Cali đến thăm và chúc Tết anh.

Gọi là nhà gia đình anh, bởi vì một năm anh chỉ về đây đúng mấy ngày Tết, còn lại 360 ngày anh sống một mình ở nhà của anh nơi Bù Đốp (Bình Phước) xa xôi.

Lẽ ra, đoàn đến thăm và chúc Tết anh ngay những ngày trước Tết như những người khác, nhưng biết anh chỉ về nhà gia đình ở Bình Nhâm mấy ngày Tết trong năm, nên đúng ngày mùng 5 Tết thầy trò chúng tôi mới đến gặp anh.

Một cuộc gặp gỡ đậm tình, thú vị... sau hơn 40 năm xa cách! Cả hai bên nhìn nhau cố nhớ, cố tìm những điểm quen thuộc còn sót lại sau gần nửa thế kỷ... Tất nhiên anh Đường không nhớ được tên ai. Tất cả đã đổi khác... Xưa kia là

những mái đầu xanh, bây giờ là những mái tóc bạc hoặc muối tiêu! Còn tôi thì nhận ra anh, bởi vì tôi đang đến nhà anh! Nếu như gặp nhau ở ngoài đường, không báo trước, chắc không tài nào nhận ra nhau... May mắn, có hai điểm quen thuộc mà chúng tôi tìm thấy ở anh. Đó là ánh mắt thâm lặng mà cương quyết và giọng nói rõ ràng phảng phất chất giọng miền Trung. Có em hơn hờ bảo: “Giọng nói thầy vẫn giống ngày nào!”

Biết bao kỷ niệm được nhắc nhớ, vô số bồi hồi được ghi..., đặc biệt thú vị là chuyện được anh nhắc lại: “Khoảng năm 1982, trong một chuyến tải hàng đi buôn bằng xe đạp vào một buổi khuya sớm ở An Sơn, anh phát hiện một người đạp xe đuổi theo mình. Anh càng cố gắng đạp nhanh hơn để thoát thân... và khi bị đuổi kịp anh nghe tiếng nói: “Em là học trò thầy đây!”...

Lúc đó anh mới hoàn hồn: “VẬY mà thầy cứ tưởng quản lý thị trường rượt theo thầy!” Bởi vì trên бага xe đạp anh là một bao tiêu!...”

Kết thúc cuộc gặp gỡ này, anh mời chúng tôi đến nhà riêng của anh ở Bù Đốp vào mùa trái cây tới. Chúng tôi triu mến chia tay nhau và chào nhau bằng cái hẹn: Sẽ gặp nhau ở Bù Đốp mùa trái chín!

Rồi lần thứ 2 gặp anh cũng đến...

Một sáng đẹp trời giữa tháng 6/2018, chúng tôi, hai thầy và mười CHS khoá 15 Trịnh Hoài Đức, trên cùng một chuyến xe đến Bù Đốp...

Đường xa quả là diệu vợi! Đổi thay quả là “dầu



Ngôi nhà do CGS & HS Trịnh Hoài Đức xây tặng GS Tôn Thất Đường

bê”! , nhưng mà chúng tôi vẫn tìm được chỗ ở của anh Đường.

Đón chúng tôi là một ông già 84 tuổi, nhỏ người nhưng vững chắc trên đôi ủng cao liềm đầu gối, mắt sáng với nụ cười tươi tắn và khuôn mặt lộ hết niềm vui: GS Tôn Thất Đường!

Anh đưa chúng tôi đi qua mấy cây điều lão và mười gốc sầu riêng già cỗi như cây cổ thụ, với đôi quả lủng lẳng to bằng đầu gối trẻ em... Anh chỉ tay vào một mái tôn xập xệ, vá vúi... rồi giới thiệu: “Đây là biệt thự của tôi!”. Giọng anh chắc nịch, lạc quan đượm một chút khôi hài! Anh còn vui vẻ giải thích: “Tôi không xây nhà tường, mà chỉ ở đơn giản thế này, để đêm nằm có thể nghe được tiếng sầu riêng rụng, soi đèn đi lượm, nếu không nó sẽ mất trước khi trời sáng...”

Bỗng dưng, nhà hiền triết cổ đại Diogene tái hiện trong tôi: Diogene vút đi chiếc cốc duy nhất khỏi tay nải của mình sau khi thấy một đứa trẻ dùng bàn tay bụm lại để lấy nước uống, và ông thốt lên rằng: “Đứa nhỏ đã thức tỉnh tôi về lối sống giản dị!”...

Và cũng bỗng dưng, mấy câu mở đầu bài “Khả tán” của Đỗ Phủ hiện lên trong tôi:

“Thiên thượng phù vân như bạch y,
Tư tu cải biến như thương cầu,
Cổ vãng kim lai cộng nhất thì,
Nhân sinh vạn sự vô bất hữu...”

Xin tạm dịch:

“Mây nổi trên trời như áo trắng,
Đổi thay chớp nhoáng: chớ màu xanh
Xưa qua, nay tới.. thời chung một,
Mọi sự đời người: sắc đổi không!”

Quả thật, một con nhà Tôn Thất, một giáo sư mà sống đơn giản đến thế! Nhưng mà, vạn sự ở đời không có gì là không có (vô bất hữu)! Trước mắt tôi là nhận định của Đỗ Phủ, trước mắt tôi là một Tôn Thất Đường đơn giản, tự tin, lạc quan... đến khó ngờ!

Anh đãi chúng tôi một bữa sầu riêng tuyệt vời. Tự tay anh tách hơn 20 trái sầu riêng cơm vàng thơm phức, ngọt lịm... Đó là giống sầu riêng quý từ xưa còn giữ lại được từ những cây sầu riêng cổ thụ ngoài kia. Cho nên trái nó không thể lớn hơn, nhưng vị ngon của nó thì vô cùng đặc biệt... Anh Đường bảo: Anh ăn một lần đến 2, 3 trái...

Tôi trao anh món quà của một CHS từ Mỹ gửi anh và tặng anh tập thơ “Xưa... nay” của mình với lời đề tặng và một bài thơ tôi vừa sáng tác về anh:

Thăm Anh

Bù Đóp, thầy-trò đến gặp anh,
Tuổi già nhưng ánh mắt long lanh...
Quá vui, anh đãi sầu riêng ngọt,
Ngon tuyệt! khách ăn chẳng muốn dừng...
Chưa đến, tưởng anh người thế tục,
Gặp rồi mới rõ "trích tiên" ông...
Bỏ mặc cuộc đời đầy khuy nh đảo,
Thất Đường yên tĩnh chốn rừng xanh...

Trần Anh

(Bù Đóp, 6/6/2018 khi cùng học trò cũ đến thăm bạn cũ Tôn Thất Đường, CGS Trường THĐ trước 75).

Trời về chiều buộc chúng tôi phải chia tay nhau. Quà tặng của anh để tiễn chúng tôi là 2 bao sầu riêng thơm ngát. Anh vẫy tay chào chúng tôi lên xe và ánh mắt anh đưa chúng tôi mãi đến khi xe khuất hẳn sau khúc đường quanh...

Hình ảnh cụ già 84 tuổi vững chắc trên đôi ủng cao, đứng dưới tàn cây, vẫy tay chào tạm biệt... mãi còn đọng lại trong mỗi chúng tôi...

Lần chia tay thứ 2 này với anh còn vương đầy quyến luyến và cảm động dẫu rằng không có giọt nước mắt nào được nhìn thấy...

Và có lẽ cũng chính vì vậy, mà trên đường về mọi người đều tiếp tục nhắc về anh... Thế rồi, có vài em đề nghị: Hay là mình xây cho thầy Đường một chỗ ở an toàn hơn! Đa số người trên xe đồng ý với đề nghị này và cũng đồng ý cử tôi là người lên tiếng đầu tiên, bởi lẽ tôi là người lớn nhất trên xe về tuổi tác lẫn vai vế...

Tôi biết đây là một việc làm khó, vì anh Đường là người quý tự trọng, yêu tự do và thích đơn giản..., nhưng tôi vẫn lẳng lặng đồng ý và nhanh chóng tiến hành công việc mà mình vừa mới được đề cử...

Chia tay anh chưa trọn 2 ngày, tôi đã điện thoại cho anh bằng 1 giọng chân tình: “Anh cho chúng tôi, những người vừa ăn sầu riêng nhà anh hôm kia, cát một mái nhà nhỏ trên đất của anh được không?”. Hình như đoán được ý tôi, anh

trả lời ngay: “Anh định giúp cho tôi nhà à? Tôi xin anh đừng, cảm ơn anh, tôi không nhận đâu! Tôi ở như vậy là đủ rồi, vì tôi không muốn làm phiền ai cả!..”

Tôi phải dông dài giải thích với anh thật lâu với đại ý: “Không phải cất nhà cho anh, mà là cho thầy trò chúng tôi, những người vừa gặp anh 2 hôm trước. Chúng tôi chỉ xin anh một ít đất cất nhà, để có chỗ ở khi thỉnh thoảng đến với anh... Lúc nào chúng tôi vắng mặt, anh ở trong nhà đó và trông coi giúp...”

Suy nghĩ một lát, anh trả lời: “Nếu đúng vậy, thì tôi đồng ý. Được ngủ trong nhà đó là tôi trúng số rồi!..”

Thế là, chúng tôi trao đổi với nhau về vị trí, kích cỡ, cách tiến hành xây nhà...

Thật chớp nhoáng, tôi nhận được đồng cảm và chung sức của hai đồng nghiệp khác ở THĐ trước 75, của một số CHS khoá 15 THĐ, của hai học sinh cũ đáng quý của tôi ở THĐ năm xưa, của vài CHS THĐ ở Mỹ, của một ít từ Ban liên lạc CHS THĐ ở VN. Chùng ấy chung sức đó vừa đủ mạnh để chúng tôi xây nhà...

Tôi và anh Đường liên lạc với nhau bằng điện thoại hàng ngày để tiến hành công việc của mình...

Và cũng thật nhanh chóng, mái nhà trên đất của anh Đường đã hoàn thành.

Cuối tháng 6/2018, khi tôi trở lại Canada được một tuần, mái nhà ấy được xây xong. Qua Facebook các em, tôi nhìn thấy được khuôn mặt lộ niềm vui trong mái nhà ấm áp đó của người đồng nghiệp Tôn Thất Đường, của những CHS THĐ khoá 15. Các em đến để chúc mừng nhà mới, tiện thể mua sắm thêm những vật dụng cần thiết như TV, chén đĩa, drap nệm...

Trong chuyến về lại VN 2018, tôi nói với người thân mình rằng: Đây là lần về thú vị và hạnh phúc nhất của tôi, bởi vì tôi đã cùng với những người cũ năm xưa dưới mái trường THĐ thân yêu vừa xây dựng được một mái ấm nghĩa tình

THĐ trên đất Bù Đốp của anh Tôn Thất Đường...

Chúng ta, những người đã đồng cảm, đã tự nguyện góp phần vô điều kiện và nhiệt tình ... trong việc xây nên mái nhà trên. Hãy tự cảm ơn mình vì đã đóng góp được hơi ấm đáng kể cho tình nồng THĐ! Xin được cảm ơn anh Tôn Thất Đường, vì anh đã đồng ý ở trong mái ấm đó để giữ gìn, vun đắp cho tình nồng còn ấm mãi mai sau...

Và có lẽ mái nhà đó không của riêng ai. Có chăng, nó là của “một tình thâm”. Cho nên xin được gọi nó là MÁI ẤM của TÌNH THÂM!

Mái ấm đó hiện ra rất rõ, vì xa lắm, từ bên kia bờ đại dương tôi vẫn nhìn thấy nó :

Mái Ấm Tình Thâm

Viễn xứ nhìn quê thấy mái nhà
 Vừa xây, gọn đẹp thoáng nhìn qua...
 Thoát trông: rõ mặt trò thân thiện,
 Nhìn kỹ: Thất Đường, bạn cách xa...
 Hoài Đức trường xưa tình thắm thiết:
 Nhà xây, người cũ gửi thầy già...
 Hoa râu, tóc bạc chung trường ấy,
 Mái ấm tình thâm thật đậm đà...
 TRẦN ANH
 (Canada, đầu thu 2018)



Đoàn đại diện Hội CGS & HS Trịnh Hoài Đức đến thăm GS Tôn Thất Đường tại nhà con trai của thầy (dịp Tết 2018)

Kỷ niệm một tấm hình

Từ Thị Cảnh (K 1)

Nhìn tấm hình trang bìa báo Xuân Trịnh Hoài Đức năm 2018, tôi rất bồi hồi cảm động khi thấy hình ảnh thầy trò lớp đệ nhất A & B năm 1961 hiện ra trong tâm trí của tôi.

Tấm ảnh này được lưu giữ trong album của gia đình tôi. Nó rất cũ và có nhiều hư hỏng do thời gian đã lâu, hơn 50 năm rồi còn gì, nhưng hình này được chỉnh sửa và in lại rất đẹp. Cảm ơn Tâm và Huỳnh Thanh Hùng đã bỏ công rất nhiều để phục hồi lại tấm hình này.

Nhìn kỹ tấm hình, thật ra tôi chỉ nhớ tên một vài bạn nữ như Lê thị Oanh Yến, Nguyễn thị Xuân Hà ... còn các bạn nam tôi không nhớ tên, vì lâu lắm rồi tôi không gặp lại các bạn ấy. Có thể nói đây là 2 lớp đệ nhất ban A và đệ nhất ban B cùng học chung với nhau giờ thí nghiệm Lý Hóa do thầy Phạm Ngọc Em giảng dạy. Lúc đó, do điều kiện vật chất thiếu thốn và đây là phòng thí nghiệm đầu tiên trường mở ra, cho nên có chỗ để làm thí nghiệm cho học sinh xem là tốt rồi và phòng thí nghiệm cũng không có đủ vật dụng để mỗi em thực hành. Đó là những năm học đầu tiên của trường. Sau này do tình hình an ninh không tốt, cho nên thí nghiệm làm thí nghiệm cho học sinh xem cũng không còn nữa. Tất cả các dụng cụ thí nghiệm đã được gửi ở văn phòng xã An Thạnh (Búng) và rồi cũng thất lạc hết.

Nhớ lại, thầy Phạm Ngọc Em dạy môn Lý Hóa là một người thầy gốc miền Trung. Thầy dạy học sinh rất tận tâm và thương yêu học trò như người thân trong nhà... Thầy chịu khó giảng bài rất kỹ từng chi tiết bài dạy, theo dõi việc học của học trò rất cẩn thận. Thầy luôn dạy học sinh với một tấm lòng thương yêu hết mực, tận tụy và theo dõi từng em học sinh cho đến khi cả lớp hiểu hết bài giảng thì thầy mới ngừng tiết dạy. Do đó, những bài tập về nhà sau mỗi tiết dạy, đa số học sinh đều làm được. Thầy Em là người thầy mà hầu hết các học sinh đều quý mến. Tôi nhớ

có một lần tôi đi thi Tú Tài phần thứ hai ở trường Gia Long Saigon, thầy coi thi môn Triết, thầy cứ phát giấy cho tôi 2, 3 tờ giấy làm bài thi, chủ yếu thầy muốn tôi làm bài tốt hơn. Thật ra, anh chị em chúng tôi đều là những học sinh giỏi của trường trung học Trịnh Hoài Đức, cho nên khi gặp ba tôi – lúc đó làm Giám Thị ở trường Bò Đê - thầy thường khen: “Các con của Bác Sáu học giỏi quá! Các học sinh họ Từ ở Bình Dương đều học hành rất xuất sắc”. Câu nói này làm cho ba của tôi vô cùng hãnh diện.

Nhìn chung khi học ở trường trung học Trịnh Hoài Đức, ngoài những bạn đã học từ lớp Đệ Thất, lần đầu tiên tôi và các bạn khác ở các trường trung học Trí Đức, Nguyễn Trãi, Văn An... đã được thầy Hiệu trưởng Trương văn Di tuyên vào học ban Toán B rồi đào tạo ra nhiều học sinh giỏi, đóng góp công sức vào việc phát triển các tài năng ở trong tỉnh. Trong lớp học ban Toán của tôi, môn toán là môn học khó nhất vì phải học đến 3 môn hình học, đại số, lượng giác, nhưng nhờ kiến thức học ở các lớp dưới cho nên tôi cũng theo học dễ dàng. Có thể nói lớp học của tôi tuy có ít học sinh nhưng tất cả đều đậu Tú Tài phần thứ hai ban B. Đó cũng là nhờ công sức của các thầy cô đã giảng dạy.

Hiện tại tất cả các bạn của tôi trong tấm hình này đều thất thập cổ lai hi, kể còn người mất theo thời gian. Riêng lớp tôi có 4 bạn đã qua đời là anh Từ văn Chánh, bạn Nguyễn văn Nhơn, bạn Nguyễn văn Minh. Mới đây lại nghe tin bạn Nguyễn Ngọc Điệp đã ra người thiên cổ. Riêng bạn Nguyễn văn Lắc đã mất tích trên đường vượt biên tìm tự do. Tuy nhiên hình trên bức ảnh cũng gọi lại cho tôi những kỷ niệm êm đềm của tuổi học trò đầy mộng mơ với những kỷ niệm đẹp không bao giờ có thể tìm lại được.

Thời gian trôi qua rất nhanh, tuổi già đã đến, các bạn của tôi mỗi người đều có một hoàn cảnh khác nhau, kẻ ở trong nước, người ở nước ngoài khó có thể gặp nhau, nhưng những hình ảnh trong tấm ảnh này không bao giờ phai mờ trong tâm trí của tôi.

Trước thềm năm Kỷ Hợi 2019 sắp tới, thân chúc các bạn đồng môn, các thầy cô một năm mới tràn đầy niềm vui và hạnh phúc. Riêng các bạn cùng lớp có nhiều sức khỏe tốt để sống trường thọ với các con và các cháu ...

Tôi là học sinh Trịnh Hoài Đức

Phan Thành Danh (K10)

Tôi đã đậu kỳ thi tiểu học năm 1964, ba tôi dự định sẽ cho thi vào Petrus Ký như người anh trước đó khoảng 12 năm, má tôi lại muốn tôi học trường Taberd theo gợi ý của bà ma soeur - cô giáo lớp nhứt. Tôi nơm nớp lo sợ, tương lai sẽ thành một chủng sinh như một số bạn học cùng trường Công Giáo Phú Cường... Má tôi lại có ý kiến thêm:

- Hay là để cho nó thi vào trường Trịnh Hoài Đức !

Ba tôi nói:

- Được, để “thử sức” học nó coi ra sao rồi tính tiếp.

Kỳ thi tuyển học sinh lớp đệ thất năm đó tôi đã đậu với số báo danh 262. Danh sách trúng tuyển được viết số báo danh bằng phấn trắng trên bảng di động kê lên cao, các phụ huynh và học sinh vây kín xem đông nghẹt....

Ba tôi nói:

- Được rồi, với học lực như vậy thì cho nó tiếp tục thi vào Petrus Ký là chắc chắn!

Má tôi nói: “Sao không để nó học ở trường Trịnh Hoài Đức cho gần nhà, xuống trọ ở Sài Gòn khó theo dõi, xe cộ và người đông đúc nườm nượp, nó còn nhỏ chưa có quen...”

Ba tôi cắt ngang:

- Chớ trước đây chị nó bỏ chạy, tránh vụ gì đó ở trường nữ Trịnh Hoài Đức đến nỗi rách áo dài, đứt quai guốc bà thấy chưa?

Má tôi nói:

- Còn cái vụ lùm xùm ở trường Petrus Ký, sao ông vẫn để cho anh của nó vẫn học đến hết tú tài vậy...?

Ngoại tôi nghe xong liền thờ dài nói:

- Trường Bồ Đề kế bên nhà ... cho nó học tiếp, hơn nữa đa số các giáo sư trường công có nhiều kinh nghiệm đều cũng được mời về đây giảng dạy, nó học gần nhà đỡ phải lo !

Thế là tôi phải học Bồ Đề 6 năm dài. Tới lớp 12, sau khi đậu Tú Tài Một mới có cơ hội nhập học Trịnh Hoài Đức.....

Tôi được xếp vào lớp 12B4 (ban Toán). Trong lớp chỉ có vài bạn lớp cũ. Tôi và bạn Suong ngồi chung một bàn. Kế bên là bạn Võ Văn Lù, Nguyễn Tấn Quới, Phạm Văn An, Nguyễn Thiện Vọng, Hà Văn Hồng, Sen, Cẩm, Trọng, Nhượng ... Từ chính giữa đến cuối lớp đa số đều cao nhông to con lực lưỡng như Lê Văn Thìn, Trần Biếu, Trần Thiện Nguyên, Nguyễn Tùng Quân (có biệt hiệu lớp tặng cho là Nguyễn Tung Quân !) và một số bạn khác mà tôi nhớ tên chưa hết ... Đầu năm học, lớp bầu ban đại diện trong đó tôi chỉ nhớ một số bạn như Phạm Văn An (Trưởng lớp), Nguyễn Tấn Quới (TB Học tập), Trần Thiện Nguyên (TB Thể thao), Trọng (TB Văn nghệ).... Riêng tôi cũng được giới thiệu vào danh sách đề cử, nhưng tôi từ chối vì... tôi không muốn tham gia sinh hoạt, chỉ chuyên tâm học tập vì là năm quyết định cuối cùng rất quan trọng trong công việc cả đời về sau. Thế mà vẫn bị các bạn buộc phải viết một bài thơ cho đặc san giai phẩm Xuân Tân Hợi 1971. Tôi viết phân nửa bài, còn phân nửa nhờ bạn Suong viết tiếp.... Anh ta từ chối, tôi để y nửa bài giao cho nhóm biên tập và cũng được đăng với bút hiệu DS (!).

Cái bàn học của chúng tôi ngồi mặt bàn nghiêng bằng gỗ dầu hay bằng lạng chi đó, được đóng kiên với chiếc ghê. Tôi để ý mặt bàn bị vẽ bần mỗi ngày. Tôi lau sạch và ngâm theo dõi một “bé” (lớp 6 mượn phòng học buổi chiều) ngồi vẽ linh tinh... Tôi ghi lên mặt bàn vài chữ :

- Bé tên gì?

Ngày hôm sau tôi thấy ghi thêm bên cạnh:

- Ông tên gì? (chữ “ông” viết đè lên chữ “anh” bằng bút mực nguyên tử xanh).

Tôi viết tiếp:

- Sao bé vẽ dơ mặt bàn vậy?

Ngày hôm sau cả mặt bàn bần toàn bộ đầy nét bút quay tròn kèm theo câu trả lời:

- Bà nổi cơn rồi đó, ông ở sạch !

Trời ạ...! Tôi tiếp tục theo dõi bé buổi chiều. Thật vui. Cô bé lùn mặt trái xoan dễ thương, mặc

chiếc áo dài trắng, đội nón lá giống như cái nấm mỗi. Bé hay rủ các bạn vạch rào chui qua ruộng kể bên, lén nhỏ củ sắn chạy lon ton thật tức cười.... Bé ơi... Nay mà gặp lại thì bé là bà ngoại bà nội rồi đây !

Lớp 12B4 toàn là nam sinh ban toán, lại còn nghịch ngợm nên được các lớp khác gọi đùa là 12 “bê bối”. Vào mùa lạnh gần tết, tôi lại diện le mang giầy đen mũi nhọn cho... ấm.... Thế là bị bạn vây kín lốt một chiếc giầy bỏ vào lớp 12A3. Tôi phải mang 1 chiếc vào lớp bạn, năn nỉ xin các bạn gái chỉ chỗ giấu Thật là quê xê.... !

Các bạn đến trường bằng xe đạp và xe gắn máy, trong khi tôi bị nhà cấm không cho lái gắn máy trên quốc lộ 13 ! Gia đình tôi đã chứng kiến rất nhiều tai nạn trên đường này nên tôi phải sử dụng phương tiện công cộng bằng xe lam, xe đò. Nhờ thế mà quen thêm nhiều cô bạn mới.

Sau khi một cô bạn thân quý lấy chồng, tôi quyết định không để ý với một bạn gái nào nữa, chỉ chuyên tâm học tập. Vậy mà trên một chuyến xe lam, hai cô nữ sinh chưa quen ngồi đối diện lại cứ nhìn thẳng đối vào mặt tôi. Tôi nhìn lại hai cô và nghiêm nghị không cười như đang nhìn vào khoảng không... Hai cô không nhin cười được liền lấy nón lá che mặt ôm nhau nói nhỏ nhỏ gì gì đó đó. Sau vài giây hai cô mở nón lá ra và nhìn thấy tôi vẫn nhìn lại chòng chọc.... Hai cô tỏ vẻ kinh ngạc... Tôi đã hiểu phần nào và thỉnh linh tôi nở nụ cười... Cả hai cô không còn kiềm chế và ôm nhau cười ngất.... Thế là tôi bắt đầu làm quen hai cô học lớp kế bên... Những lời mở đầu cũng chỉ nói lên chuyện học trong trường và tôi đã quên mất những gì tự hứa !

Cả hai cô nói, thật mắc cười khi nghe đồn việc tôi bị “tuyên dương” bài luận triết của thầy Trần Văn Em. Tôi không nhớ đề tài gì, sau khi tôi báo cho các bạn trong lớp biết đề của lớp 12A3 là... “ Thế nào là sự kiện khoa học, khoa học trở thành cái gì khi con người đặt chân lên mặt trăng....”. Thầy Em nói :

- Lớp ban A vạn vật có học môn tâm lý học, còn các em là lớp B ban toán thì đề khác... phải có một bài luận triết tiêu biểu của lớp ban toán....

Tôi không còn nhớ đề nói về việc gì cụ thể, nhưng tôi dùng các thí dụ minh họa dẫn chứng bằng các định lý, định đề và sự phản biện nghịch đảo.... Kết quả điểm luận triết của tôi được thầy chấm 17 điểm cao nhất lớp (trung đưng 8,5 điểm /10 bây giờ), nhưng trong khung lời phê của giáo sư phụ trách, thầy Em ghi 3 chữ “ PHI NHÂN BẢN ” làm cả lớp cười âm ... Thật là xấu hổ! Kể đến một bạn hỏi :

- Thưa thầy, hiểu nghĩa của từ “libido” như thế nào được toàn diện?

Thầy Em trả lời bằng cách mời bạn Trần Thiện Nguyễn lên kéo tay ... Cả lớp reo hò... và bạn Nguyễn thua trận. Thầy Em kết luận:

- Libido là như vậy đó !

Mùa hè đến... Thế là phải từ giã mái trường, từ giã lớp 12B4. Bạn Nhượng dẫn cả lớp vào vườn măng cụt dùng bữa trưa thịt bò nhúng dấm cuốn bánh tráng và nem nướng bún bì. Ăn vừa xong thì Nguyễn Tùng Quân và Nguyễn Tấn Quới thi đờ vật. Lần đầu tiên mình thấy bạn Quới nhói tim bất tỉnh, mình rất lo sợ cho Quới.... Gần cuối đời của mình mới nếm được thế nào là nhói tim và may mắn đặt 4 cọng stents tại bệnh viện Chợ Rẫy.

Một việc khác xảy ra với lớp 12 B4, chuyện đánh nhau với học sinh trường kế bên đến đổ máu... Cả lớp bị phạt lao động cả ngày đào đất trước phòng Giáo Vụ. Thầy Bé Tám đóng một chiếc cọc giữa sân cột vào một sợi dây bắt lớp vẽ thành một vòng tròn đường kính khoảng 2,5m. Thầy Trần Văn Em chỉ huy cả lớp đào thành cái hồ sâu khoảng 0,5m. Một năm sau tại nơi đây là cái hồ, chính giữa đặt tượng cụ Hiệp Biện Đại Học Sĩ Trịnh Hoài Đức.

Trước phòng Giáo vụ của trường, tôi đã để ý thấy một cô nữ sinh hàng ngày chờ người anh ruột cùng học chung tan trường chờ về nhà. Người em gái rất lễ phép với anh và người anh cũng rất hiền lành ... Tôi thật sự thán phục nề nếp gia phong của hai anh em này và cũng mới biết là con nhà giáo Hạnh phúc trước mắt mà tôi chưa thấy Tôi đã phải đi tìm từ nam chí bắc tìm hoa thơm cỏ lạ, nếm đủ các vị chua cay chát đắng đến nỗi phải chờ đến mười mấy năm sau mới có bà xã. Đó chính là cô nữ sinh này./.

Lớp A2 thân yêu của tôi

Trần Thị Thanh Diệu

(Lớp A2 - Khóa 9 - Trịnh Hoài Đức - Bình Dương)

Mỗi sáng sớm mai giặt mình thức dậy
Không biết hôm nay đau ở chỗ nào
Chóng mặt nhức đầu hay máu huyết xôn xao
Chấp nhận hết không có gì phải sợ.

*

Mỗi sáng sớm mai giặt mình thức dậy.
Không biết hôm nay có điện thoại đưa nào?
Bạn cũ lớp báo tin này tin nọ.
Con trai tao mười lăm này cưới vợ.
Tụi mày đi phải đầy đủ nghe không.
Hay con gái tao sắp sửa lấy chồng
Tháng tới sẽ vu quy xuất giá.
Vậy là sẽ được gặp nhau hi hi
Nói chuyện rân trời quên cả lễ nghi
Cười nói vô tư như cái thuở xuân thì
Tuởng còn bé tuổi mười lăm mười sáu.

*

Ba tao bệnh kỳ họp này vắng mặt
Gởi lời thăm đến tất cả bạn bè
Hẹn lần sau... đừng có chửi tao nghe
Lòng rất muốn nhưng phải tùy hoàn cảnh.

*

Má của tao lại mới vừa trở bệnh
Phải đưa vào bệnh viện dưỡng thương
Tụi mình họp nhau tổ chức viếng thăm
Tình bằng hữu vẫn mãi hoài thăm thía.

*

Gửi hình cháu cho tụi bây ngắm nghĩa
Vừa đẹp trai lại vừa rất ngoan hiền
Bà ngoại ơi cháu thương ngoại ưu tiên
Bao tình cảm bà trao cho cháu hết.

*

Rồi lần nữa trời vào xuân sắp tết
Xúm xít nhau lại tổ chức đi chơi
Mười mấy đứa hẹn cùng nhau du ngoạn
Đức Trọng, Vũng Tàu hay Tây Ninh
nắng nóng.

Ở nơi nào cũng có một bạn thân

Lại nói cười, lại kể chuyện vang rân
Con cháu thích... che miệng cười khúc khích
Ba mẹ mình y như là con nít
Bảy mươi rồi mà cứ tưởng thanh xuân
Tuởng ngày xưa thuở áo trắng thanh tân
Còn đi học tâm hồn chưa vậy bụi.

*

Rồi có lúc bạn nước ngoài về tới
Quà vui vui từng đứa bạn trao tay
Ôm chầm nhau mà nước mắt chảy dài
Mấy mươi năm không ngờ còn gặp lại.

*

Có một việc mà bọn mình rất ngại
Đi đám tang vài đứa bạn của mình
Thấy thời gian nhiều biến đổi vô tình
Thoảng thấy đó mà bây giờ đã mất.

*

Gió bớt lạnh mùa xuân đang phảng phất
Lòng nao nao nhớ chuyện cũ ngày xưa
Bạn thân yêu thương biết mấy cho vừa
Gởi lời chúc AN LÀNH cho tất cả...



Lớp A2 , khóa 9 , Trịnh Hoài Đức , Bình Dương , họp bạn tại nhà " tía " Nguyễn Thị Nga khoảng năm 2013

Người "đấm" tổng thống Mỹ

Nguyễn Kim Nền

Đầu tháng 12/2018, nước Mỹ có một tin buồn. Đó là tin vị tổng thống thứ 41 của Mỹ là ông George H.W. Bush vừa mới qua đời, hưởng thọ 94 tuổi. Riêng đối với gia đình chúng tôi, ông là người có nhiều kỷ niệm rất sâu sắc...

Số là thuở ban đầu, lúc mới đến Mỹ, gia đình chúng tôi định cư tại thành phố Houston, Texas và làm việc cho công ty điện thoại AT&T. Làm được mười mấy năm thì cả hai vợ chồng đều bị mất việc vì hãng bị thua kiện mất bản quyền về ngành điện thoại, nên công ty lúc đó phải sa thải tất cả nhân viên làm việc dưới 15 năm.

Sau khi mất việc làm, chúng tôi chán cái cảnh đi làm thuê cho hãng xưởng. Ông xã tôi bắt đầu nghề tự do là sửa chữa nhà cửa. Còn tôi, nghe lời một người bạn hướng dẫn là nên ghi danh học nghề thẩm mỹ, vì chúng tôi chỉ được hưởng trợ cấp thất nghiệp có 6 tháng, không đủ thời gian đi học trở lại, thêm vào đó là còn nặng gánh gia đình ở Việt Nam.

Trong thời gian làm nghề này, tôi nhận thấy có một nghề lạ là "massage therapy" mà dân ta gọi nôm na là "đấm bóp". Đây là nghề có thể kiếm được nhiều tiền mà không cần phải mất nhiều thời gian học tập. Tôi chợt nghĩ cái nghề này chắc tốt cho ông xã tôi hơn là cái nghề sửa nhà vát vả, mà có lúc tôi thương tâm và buồn rất nhiều, khi thấy anh phải làm việc ngoài trời dưới cái nóng cháy da hay cái lạnh buốt người...

Thế nên tôi bàn với anh Huỳnh (tên ông xã tôi) là chúng tôi còn đủ vài ngàn đô la để đóng học phí cho anh, nhưng anh không chịu và nghe cái nghề đấm bóp là anh lắc đầu liền. Có lẽ anh nhớ đến ông mù rung chuông đi đấm bóp dạo trong xóm Đền Thám ngày xưa chăng?. Và dù sao cái bản tánh con nhà quan vẫn còn trong dòng máu "Thăng Long" của anh. Tôi liền làm một màn giải thích, là ngày xưa tôi cũng là vợ sĩ quan vậy. Tôi chưa bao giờ làm lụng vát vả, nhưng qua đây tôi không kén chọn nghề, miễn sao nghề đúng đắn trong sạch là tôi làm. Vì tôi cần có tiền để phụ chồng nuôi 3 đứa con và nuôi cả đại gia đình bên quê nhà. Cuối cùng anh chịu đi học...

Ba tháng sau, anh có bằng cấp và giấy phép để hành nghề.

Hai tháng qua đi. Có nghề trong tay mà anh vẫn chưa tìm được việc làm. Tôi hơi lo, đã thất nghiệp không có tiền, lại tốn thêm tiền học mà không tìm được việc làm thì chẳng biết làm sao đây... May quá, nhờ quen được vài người khách của tôi hướng dẫn, nên ông xã tôi đã xin việc làm ở "Houstonian Club", một câu lạc bộ dành cho những người giàu sang danh tiếng ở Houston. (Nhân đây tôi cũng chia sẻ kinh nghiệm của chính chúng tôi là khi mình chọn nghề về thẩm mỹ như: cắt tóc, làm móng tay, chăm sóc da mặt hay đấm bóp, chúng ta nên tìm việc làm ở khu thuộc giới thượng lưu thì lương cao và đỡ vất vả hơn).

Làm việc được một thời gian thì anh Huỳnh (tên Mỹ là John Nguyen) được tin tưởng và câu lạc bộ yêu cầu anh đấm bóp cho một nhân vật quan trọng. Đó là ông George H W Bush - lúc đó là Phó Tổng Thống Mỹ. Nhận được tin này, tâm trạng anh nửa mừng nửa lo. Anh nói lúc đó hồi hộp vô cùng nhưng anh tin tưởng rằng nếu anh làm giỏi, ông Bush thích anh thì anh sẽ có được nhiều khách hàng hơn.

May mắn vô cùng, chỉ lần đầu "đấm bóp" là ông Bush thích anh ngay, và từ đó anh là người duy nhất "đấm bóp" cho ông mỗi khi ông cần thoải mái nghỉ ngơi sau những giờ phút căng thẳng mệt mỏi công việc ở Tòa Bạch Ốc.

Công việc làm ăn của anh phát triển tốt đẹp. Khi ông Bush đắc cử tổng thống thì kể từ đó anh trở thành "người đấm bóp riêng của tổng thống Mỹ". Đặc biệt là gia đình ông Bush đều là khách hàng của anh như: bà Barbara Bush, ông George W. Bush (còn gọi là Bush "con" - tổng thống Bush thứ 43 của nước Mỹ, và em là Neil Bush... Thêm vào đó ngoài những chính khách đến từ Washington DC như Bộ Trưởng Tài Chánh: James A. Baker III, Nicholas F. Brady, quý ông thượng và hạ nghị sĩ... còn có những thể thao gia nổi tiếng như Mary Luo Retton - người đoạt huy chương vàng môn thể dục nhào lộn của thế vận

hội mùa hè năm 1984, Nancy Kerrigan – trượt băng nghệ thuật, Evander Holyfield – võ sĩ quyền Anh, và rất nhiều thể thao gia và tài tử, minh tinh đến từ Hollywood. Khách hàng của anh toàn là dân giàu sang tiếng tăm trên đất Mỹ, họ đến với anh vì họ muốn lấy danh đã được chăm sóc bởi “người đấm bóp cho tổng thống”.

Tôi nhớ thời gian đó, báo chí địa phương ở Houston thi nhau loan tin về một người Việt Nam tỵ nạn được tổng thống Mỹ khen ngợi về tài đấm bóp của anh. “The president claims that we have the best masseur in the world here”. Lanzino said. Tạm dịch: “Tổng thống xác định chúng tôi có người đấm bóp giỏi nhất thế giới.” (Lanzino là Giám Đốc của Câu Lạc Bộ Houston).

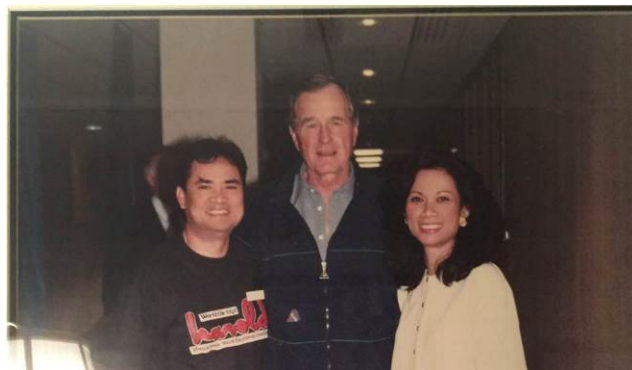
Bạn bè quen biết của anh Huynh trong giới quân đội ngày trước, có dịp gặp nhau thì bàn tán: “Mày có biết người ta đấm vua là bị chém đầu, mà thằng Huynh nó “đấm” vua là ra tiền”,

Ông Bush rất thương anh Huynh vì bản tánh anh rất vui vẻ, chân thật và ông biết anh là cựu sĩ quan QLVNCH nên rất an tâm (chắc chắn là cơ quan mật vụ của Mỹ đã điều tra lý lịch của anh rồi). Những cận vệ mật của tổng thống rất dễ dãi với anh, không cần phải khám xét anh trước khi gặp ông Bush. Ngay cả chuyến đi Luân Đôn hội nghị G7 thứ 17 năm 1991 anh cũng được tháp tùng theo, lúc đó anh không chỉ làm việc mà còn được đứng trong phòng họp khi các nguyên thủ các nước ký tên trong bản hội nghị.

Nhớ lại khoảng 25 về trước, tôi có dịp gặp gỡ tổng thống Bush tại Houstonian Club. Khi đến nơi thì tôi mới biết ông đang trong phòng massage. Thế là tôi đứng ngoài hành lang chờ đợi. Không bao lâu thì người cận vệ của ông rất lịch sự bảo tôi vào phòng chờ (dù họ không nói lý do nhưng tôi biết họ muốn bảo vệ an ninh cho tổng thống, vì thế không ai được lảng vảng gần phòng massage của ông, cũng như những con đường ông sẽ đi qua, nhất là họ không biết tôi là ai).

Tôi vào phòng có cửa kiếng nhìn ra hành lang... Chừng vài phút sau, tôi nghe tiếng ông Bush hỏi người cận vệ: “Kim đâu rồi?” (Kim là tên tôi thay vì Kim Nền). Tôi bước ra chào ông. Ông thật vui vẻ, ân cần hỏi chuyện và bảo tôi lại gần để chụp hình với ông và anh Huynh... Thỉnh

thoảng ông cũng gặp cho biết các con tôi, nhất là con gái út. Lúc đó cháu được học bổng của Học Viện Hải Quân, là trường đào tạo sĩ quan nổi tiếng nhất nước Mỹ về Hải Quân (US Naval Academy) nên ông rất ngưỡng mộ.



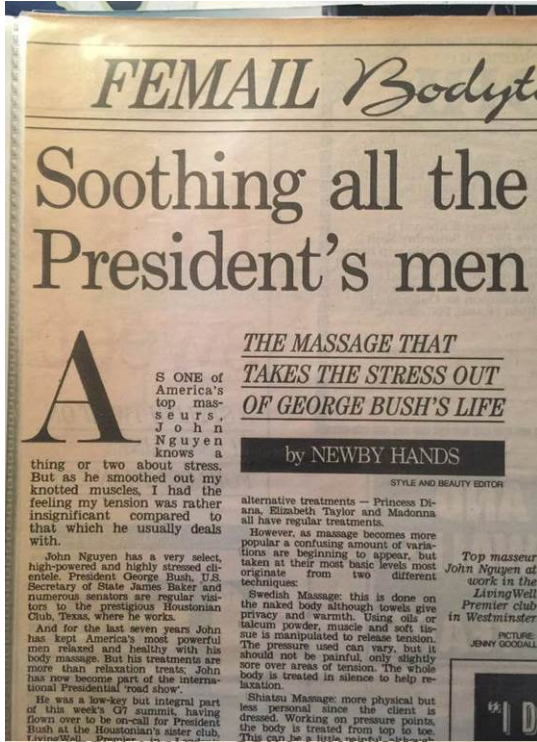
Anh Huynh, Tổng Thống Bush và tác giả

Sau khi mãn nhiệm kỳ tổng thống, ông rời Washington DC trở về sống ở Houston. Ông Bush không còn đến Houston Club nữa, từ đó anh Huynh thường xuyên đến tư gia của ông Bush để đấm bóp cho cả 2 ông bà. Mỗi lần đi làm về đều có quà bánh, kỷ vật ông bà tặng cho. Ông xã tôi kể chuyện vui cho tôi nghe là ông rất yêu thương bà Barbara: “Ông Bush vui lắm. Mỗi lần anh đấm bóp cho bà Bush là ông bước vào khều bà một cái, rồi ông cười cười bước ra”.

Hàng năm, chúng tôi đều nhận được thiệp chúc mừng Giáng Sinh của tổng thống Bush gửi thăm. Thiệp Giáng Sinh của mỗi năm thường là hình ảnh đại gia đình của ông bà. Có thiệp 2 ông bà ngồi trên giường ngủ với một đám cháu nội ngoại vừa mới thức dậy. Có thiệp ông bà đi ngoài vườn với 2 con chó. Có thiệp cả gia đình con cháu đứng ngồi trên những ghènh đá sau nhà là biển xanh Kennebunkport, Maine.

Sự liên hệ gần gũi giữa tổng thống Bush và gia đình tôi nói chung và anh Huynh nói riêng là sự hãnh diện, là những kỷ niệm thật đẹp cho tôi và các con. Tôi đã giữ kín những kỷ niệm ấy gần 30 năm, bây giờ mới chia sẻ cùng mọi người. Đó là do Minh Tâm, một người bạn học cùng trường, đề xướng và khuyến khích, khi Tâm là người đầu tiên và có lẽ là duy nhất cảm nhận được những hình ảnh và báo chí đã nói về tổng thống Bush và người “đấm” tổng thống Mỹ mà tôi đã bỏ lên facebook để tưởng nhớ tổng thống

George H W Bush và người bạn đời của tôi – anh Nguyễn Duy Huynh.
(Houston ngày 4 tháng 12, 2018)



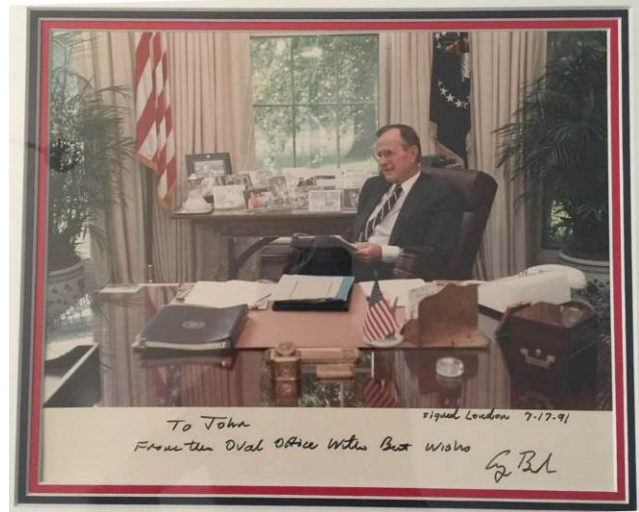
The compliment is for a 47-year-old onetime South Vietnamese major called Joh, who charges \$40 for a one-hour massage.

John — his real name is Huynh Duy Nguyen — came to be a masseur fairly late in life. He was trained in kung fu in Vietnam, but abandoned the martial art after seriously injuring a friend in the fight.

Now he uses his hands on the backs of the president of the United States and other clients.

"My job, I love it," he said. "Mr. President is a very special customer. He's very good for me."

Báo Daily Mail phát hành tại Luân Đôn ngày Thứ Năm 18 Tháng Bảy, 1991 viết về anh Huynh (John Nguyen)



Bưu thiếp của Tổng Thống George H W Bush gửi cho anh Huynh (John Nguyen)



Bưu thiếp của Tổng Thống George H W Bush gửi cho anh Huynh (John Nguyen)

Anh tôi, người cha, người thầy

Nguyễn thị Cẩm (K 14)

(Kính nhớ anh tôi, Nguyễn Long Vân, CHS K2, giáo sư trường TH THĐ-BD)

Thuận Giao quê tôi chỉ cách trung tâm Sài Gòn chưa đầy 30 cây số, nhưng hơn bảy mươi năm trước vẫn còn nghèo nàn hoang sơ lắm. Anh tôi là một trong số người ít ỏi được học hành đến nơi đến chốn, là niềm tự hào của gia đình tôi.

Là con đầu lòng trong một gia đình đông con, từ nhỏ anh đã phải giúp má giữ em, phụ má việc nhà, lại thêm ba tôi rất nghiêm khắc trong việc nuôi dạy con, ông đưa anh tôi vào khuôn khổ như quân đội. Nghe kể từ thuở 5, 7 tuổi mỗi sáng bắt kể nắng mưa, ẩm lạnh, ông bắt anh tôi phải tập thể dục, chiều tối phải luyện võ Bà Trà. Ba tôi kèm anh tôi học, kiểm tra bài vở rất kỹ, một chút lỗi lầm nhỏ cũng đủ bị đánh đòn, ba uốn nắn để anh thành con người hoàn hảo theo ý ông mong muốn.

Thuở ấy làng tôi chưa có trường, học tiểu học phải ra chợ Búng cách nhà 3 km. Nhà tôi khi ấy có tiệm tạp hóa lớn nhất làng, hàng ngày má tôi ra chợ Búng bỏ hàng bằng xe ngựa. Tám tuổi đầu, học lớp ba anh đã phải đi bỏ hàng thay má. Mỗi sáng anh đi học sớm cầm theo tiền và danh sách các món cần mua, đi tới đại lý Phước Tuyền mua tạp hóa, mua các loại bánh kẹo ở tiệm bánh Thiên Hương, mua gạo cám ở tiệm Tài Phú... rồi đem tới bên xe ngựa để gửi về nhà, xong xuôi anh mới tới trường. Cũng may trường khá gần bên chợ, cứ như thế suốt mấy năm cuối tiểu học và đầu những năm trung học.

Anh tôi là học sinh khóa 2 trường trung học Trịnh Hoài Đức, ngôi trường trung học công lập danh giá nhất tỉnh BD. Một thời gian sau làng quê tôi không còn yên lành nữa, ba má tôi cho anh ở lại hẳn nhà chú ba tôi bên cạnh tiệm bánh bèo Mỹ Liên để yên ổn học hành. Có lẽ đó là thời gian sung sướng nhất của anh tôi, anh được thoải mái học hành, vui chơi, giao tiếp mà không phải gánh vác việc nhà hay phải chịu gò bó trong khuôn khổ.

Anh lớn hơn tôi những mười hai tuổi. Ký ức rõ nhất mà tôi còn nhớ là lúc anh học trường Sư

Phạm Sài Gòn. Mỗi chiều thứ bảy, tôi và đứa em kế ra đầu ngõ đứng đợi anh về. Vừa bước vô nhà anh dẫn chúng tôi ra giếng tắm sạch sẽ, rồi gánh nước đổ đầy tất cả các lu. Chỉ một ngày chủ nhật mà anh giẫy cỏ trong vườn, giặt giũ, chẻ củi..., làm tất cả những việc nặng nhọc trước khi trở lại trường vào chiều chủ nhật. Lúc đó, nhà tôi đã sa sút lắm, mỗi tuần má tôi cho anh số tiền chỉ đủ ăn ngày hai bữa ở quán cơm xã hội, có khi má phải mượn tạm đầu đó mới đủ tiền cho anh đi.

Ra trường, anh được phân công về trường tiểu học An Lộc- Bình Long. Phải nói lương giáo viên ngạch giáo học bổ túc thời ấy khá cao, chỉ một hai năm sau anh đã giúp má tôi trả hết nợ nần. Rồi má tôi qua đời đột ngột, anh trở thành trụ cột chính trong nhà cùng ba nuôi bảy em sáu đứa đang tuổi ăn tuổi học, vừa dạy trường công, vừa dạy thêm ở các trường tư thực. Chúng tôi lớn dần trong sự hy sinh lớn lao của anh. Không chỉ nuôi chúng tôi bằng cơm gạo, anh còn giúp chúng tôi có đời sống tinh thần phong phú bằng những quyển sách hay anh mua dần theo những kỳ lương. Nhờ anh mà tất cả chúng tôi đều có được thú vui đọc sách. Thuở ấy khi trẻ con lên tám lên mười chỉ thích truyện tranh cổ tích, thì chúng tôi đã đọc Tâm hồn cao thượng, say mê với Vô gia đình của Hector Malot, lớn hơn một chút là bay bổng cùng Hoàng tử bé, dạt dào cảm xúc với Thương nhớ mười hai của Vũ Bằng hay những vần thơ bất hủ của Tagore. Anh còn là tấm gương cho chúng tôi về tinh thần cầu tiến, khởi đầu là một giáo viên tiểu học, năm sau anh thi bằng Khả năng Sư Phạm trung cấp để dạy trung học và học đại học Văn Khoa để lấy bằng Cử nhân văn chương. Khi con anh còn nhỏ, giữa những vất vả trăm bề, anh vẫn ôn luyện Anh văn, Pháp văn để kèm các con anh học, để làm gương cho con. Con thi tới đâu anh thi tới đó, con thi bằng C thì anh cũng lấy được bằng C.

Năm 1967, khi má tôi mất còn chưa kịp giỗ đầu, bắt ngờ anh tôi bị gọi nhập ngũ cho dù đang

đi dạy học, sau khi tốt nghiệp trường Sĩ quan Thủ Đức anh được phân về làm huấn luyện viên ở Trung Tâm huấn luyện Vạn Kiếp ở Bà Rịa-Vũng Tàu. Hết thời gian phục vụ quân đội theo luật định anh được trở về tiếp tục dạy học, được bổ nhiệm làm hiệu trưởng trường An Lộc - Bình Long. Hai năm sau anh được chuyển về trường Trung học Trịnh Hoài Đức - BD dạy môn Việt Văn, ngoài ra anh còn làm tổng giám thị cho đến những ngày cuối tháng tư năm một chín bảy lăm.

Tôi không sao quên được những ngày khôn khó ấy khi anh tôi phải đi học tập cải tạo vì là giáo viên biệt phái. Mất đi nguồn thu nhập chính từ anh tôi, cả nhà tôi chới với, cũng may người chị của tôi khi ấy cũng đã đi dạy được vài năm nhưng lương giáo viên cùng mười ký gạo mỗi tháng thời bao cấp cả nhà tôi ăn chưa đủ 1 tuần. Tháng chín năm ấy tôi mới đậu tú tài, vội vã ghi danh học Sư Phạm cấp tốc, nhờ em kế mới học hết lớp chín cũng hồi hả vào trung học Sư Phạm để có thể tự nuôi thân. Ba tôi nhờ người quen chạy vay bảo lãnh để anh tôi được trở về vào những ngày giáp tết... Cùng với niềm vui sum họp là quyết định buộc thôi việc của Sở Giáo Dục đối với những giáo viên biệt phái trong đó có anh tôi.

Mất việc, anh tôi cùng vợ - chị dâu tôi - cũng là một giáo viên về quê vợ Phú Mỹ cách thị xã Thủ Dầu Một chừng 5km để làm rẫy làm vườn. Mỗi lần gặp anh, tôi xót xa nhìn đôi bàn chân trần to bè đen đúa nứt nẻ, đôi bàn tay chai sần, móng dính đầy đất cát lẫn nhựa cây. Anh bước thấp bước cao dong đôi bò cày đất, tía đậu trồng khoai, đào hố xung quanh nhà lập vườn trồng mít, nhãn... đâu đó điểm xuyết rải rác những bụi hoa. Ngôi nhà anh ở cột gỗ vách ván mái ngói cũ kỹ xưa kia là nhà kho bỏ hoang, kế bên chuồng gà vịt bò heo... buổi tối đèn dầu tù mù,

chạnh giường ngủ là đồng sách cao nghều nghện. Có lẽ đó là cách anh tôi tồn tại, vượt lên trên những vất vả đau khổ bần hàn, anh đọc triết học, thơ ca, anh đọc văn học nước ngoài nguyên bản. Niềm an ủi không nhỏ với anh tôi là những bạn bè, đồng nghiệp cũ, những học trò cũ rất quý mến anh cứ thường xuyên tới lui thăm hỏi, chuyện trò. Một trong các học trò cũ gắn bó nhất mà anh rất yêu thương là Hoàng Anh tài năng mà vẫn số. Những lần lễ tết hội cựu học sinh của trường Trịnh Hoài Đức đều ghé thăm, tặng quà, có lần anh nhận nhưng tặng lại cho trường làm học bổng. Giấy rách phải giữ lấy lề, các con anh lớn lên trong tình yêu thương và sự dạy dỗ của người cha mẫu mực. Thành đạt và hiếu thảo, các con anh là niềm an vui tuổi già, là sự đền bù cho những vất vả gian nan mà anh đã phải trải qua. Những năm cuối đời anh được sống tương đối an nhàn, du lịch nhiều nước khắp châu Á, châu Âu, nhiều bang trên nước Mỹ, được thấy tận mắt sờ tận tay những điều mà anh chỉ được biết qua sách vở. Đó là điều an ủi làm tôi vui bớt đau buồn khi anh qua đời ở tuổi bảy mươi bốn, khi nhớ về công lao trời biển của anh đối với chúng tôi, những đứa em không chỉ biết đến anh là một người Anh ruột thịt mà còn là người Cha, người Thầy có ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống và nhân cách của chúng tôi ngày hôm nay!

(11/2018)



GS Nguyễn Long Vân - đứng bìa - ảnh: Hoàng Anh

Trường xưa tình lỡ

Song Đê

Trịnh Hoài Đức, trường tôi ngày ấy
Cỡ tuổi tôi ai thấy cũng thèm
Rất khó vào nếu học lem nhem
Thi ngàn đũa, đậu chùng trăm đũa

Năm nào cũng giành ngôi dầy giữa
Để không gần, không quá xa thầy
Trong lớp mình chẳng muốn hơn ai
Mà chỉ muốn vui vầy cùng bạn

Mùa hè nghỉ, thầy dài vô hạn
Nhớ sân trường bè bạn thầy cô
Tuổi thơ ngây chưa biết cặp bò
Mong ngày nghỉ, trôi qua chóng vánh

Lên lớp lớn, bớt ăn quà bánh
Biết thế nào trường nữ, trường nam
Thấy áo dài thướt tha cũng ham
Nhưng chỉ sợ người nhà nhìn thấy

Mấy anh lớn thương tình xúi dại
Nhất như tôi ở giá mà thôi
Trường nữ mình có lăm hoa khôi
Qua mà kiếm đẹp, hiền, học giỏi

Tôi thắc mắc nhưng không dám hỏi
Đẹp thấy rồi, sao biết giỏi hiền
Đoán chừng rằng ăn nói huyền thuyên
Là học giỏi, nhưng hiền, chưa chắc!

Một buổi sáng khi vừa chạm mặt
Tôi hỏi liền cô bé tên gì?
Học lớp nào? Em đã vội đi
Tuy không nói, nhưng cười ngoảnh lại

Lần sau gặp tôi liền nói đại
Có bài thơ, tôi muốn tặng em
Nhớ về nhà mới mở ra xem
Nếu em thích còn nhiều bài khác

Mãi mơ mộng, học hành bết bát
Ở nhà buồn, nguệch ngoạc làm thơ
Trong lớp ngồi, cứ nghĩ bâng quơ
Chờ chuông báo tan trường, gặp mặt

Thầy ngưng dạy, nhìn vào đôi mắt
Hỏi rằng tôi có sự tình gì?
Hãy thật lòng nói hết ra đi
Thầy sẽ vẽ đường cho hươu chạy...

Đường thầy vẽ, tôi còn nhớ mãi
Gác lại đi lo chuyện học hành
Khi thành tài, hoặc sắp thành danh
Rồi sẽ tính, chuyện làm người lớn

Chuyện tình ái, không nên đùa giỡn
Không khổ người, cũng khổ thân mình
Các em còn ở tuổi học sinh
Yêu đương sớm, dễ tan dễ vỡ...

Vừa thâm thía, lại vừa mắc cỡ
Ráng học không bỏ lỡ tú tài
Để cho đời có chút tương lai
Vào đại học, chỉ cần cần mẫn

Tuần nào cũng ngược xuôi hai bận
Từ Sài Gòn, đạp tận Bình Dương
Hứa nhau rằng sẽ mãi yêu thương
Được lui tới, không còn núp lén

Đường học vẫn, như mình đã hẹn
Em cũng vào đại học sau tôi
Chờ ra trường, tính chuyện lừa đời
Một biến cố làm tôi vỡ mộng

Nhà em cửa trước sau đều đóng
Hỏi xóm giềng, nói đã đi xa
Mấy ngày nay, không thấy về nhà
Có lẽ đã chạy qua tới bến

Tôi biết trước, chuyện này sẽ đến
Trước khi đi, em có bảo tôi
Thu xếp về dẫn mẹ đi thôi
Mẹ không chịu, tôi đành ở lại

Lâm vào cảnh tình đời ngang trái
Đang thắm nồng bỗng hóa thương đau
Biết bao giờ mới gặp lại nhau
Em và mẹ, xa ai cũng khổ

Người xưa nói, có duyên có số
Số tôi nghèo, em số giàu sang
Duyên chúng mình không muốn lỡ làng
Vì nghịch cảnh, đường ai nấy bước

Mỗi khi thấy áo dài trắng mượt
Đứng chờ ai ở trước cổng trường
Dáng cao gầy giông giống em thương
Ước gì được trở về thời ấy!

Bạn thân tôi

Nguyễn Thị Thạnh (Lớp A3 K14)

Phải nói việc tôi gặp và kết thân với Bích Ngọc là do duyên số.

Từ năm bốn tuổi ba tôi đã cho tôi đi học lớp đồng ấu ở trường làng. Đến khi năm tuổi thì học lớp vỡ lòng. Khi sáu tuổi, trước khi đăng ký học lớp một, ba hỏi tôi:

- Ba muốn cho con học trường ở Quận thì mới có thể đậu vào lớp sáu Trịnh Hoài Đức được. Con muốn học lớp một ở Quận Gò Vấp hay Quận Lái Thiêu?

Tôi còn quá nhỏ có biết chọn trường là gì, chỉ nói vượt đui:

- Con muốn học ở Quận Lái Thiêu.

Thế là ba tôi nhờ ông cảnh sát trường có họ hàng xa với ba tôi, xin cho tôi vào học lớp một trường Lái Thiêu. Tôi được học với cô giáo hơi ốm, cô rất nghiêm khắc và dạy rất giỏi. Bích Ngọc là cháu gọi cô giáo bằng dì. Tôi chơi thân với Bích Ngọc không phải vì bạn là cháu của cô giáo mà vì bạn rất dễ thương, mắt to tròn, và quan trọng là bạn không ra vẻ ta đây là cháu cô giáo. Cô đối với Ngọc như bao bạn khác và Ngọc cũng xem dì mình như là cô giáo. Bởi vậy phải gần hết năm học, tôi mới biết được mối quan hệ ruột rà giữa cô giáo và Ngọc.

Tôi còn nhớ Ngọc ngồi đầu bàn nhất, tôi ngồi giữa Ngọc và một bạn nữa. Vì đã học qua hai lớp ở trường làng, nên khi học trường Quận lý môn đọc và làm toán là tôi không thua bạn bè. Chỉ chữ viết tôi không đẹp bằng chữ viết của nhỏ Ngọc. Khi cô trả vở tập viết là tôi nhìn con 8 điểm đồ chơi của Ngọc một cách ngưỡng mộ, rồi nhìn con số 6 trong bài viết của mình, tự hứa là sẽ cố gắng rèn chữ cho đẹp lên (thời điểm đó

môn tập viết được chấm tối đa là 8). Tôi mượn cây viết của Ngọc, ngắm nghía thật kỹ. Ngọc viết ngòi lá tre, tôi viết ngòi bút măng. Tôi đã nghĩ ra cách tự vượt lên trong môn tập viết.

Về nhà, tôi xin ba tôi mua cho tôi ngòi viết lá tre và mua thêm một cuốn tập để rèn chữ ở nhà. Rồi mỗi buổi trưa, sau khi học xong bài cô giao về nhà là tôi lấy cuốn tập ra luyện viết nửa trang. Tôi nắn nót gò từng chữ. Dần dần tôi tăng lên rèn chữ một trang giấy.

Sự cố gắng của tôi đã không uổng phí chút nào. Sau ba tháng kiên trì, điểm môn tập viết của tôi đạt được con 8 thật tròn. Tôi ngắm mãi số 8 mà lòng vui mừng vô hạn.

Năm học lớp ba, tôi vượt qua nỗi rụt rè, dám cùng Ngọc song ca bài “Câu Chuyện Đầu Năm” trong buổi tiệc tất niên của lớp. Cô lì xì cho mỗi đứa một phong bao đồ chơi. Tôi mân mê cái phong bao trên tay, nhanh chân rảo bước về khoe ba má. Và cái phong bao đó tôi để dành trong ngăn kéo, lâu lâu lấy ra ngắm nghía, đưa lên mũi ngửi lấy mùi thơm của giấy. Nếu không vì phải dọn nhà nhiều lần, có lẽ cái phong bao đó đến giờ vẫn còn.

Vào những buổi ra chơi, hai đứa khoác tay nhau đi dạo quanh sân trường. Vừa đi, tôi vừa kể cho Ngọc nghe đủ chuyện ở miệt quê mới có. Rằng mỗi sớm mai, khi các bạn còn vùi trong chăn ấm, thì ba đã chở tôi đi học bằng xuồng ba lá. Trời chưa sáng tỏ là phải đi mới kịp giờ vô học. Lúc này mặt sông có nhiều hơi nước bốc lên, hơi nước âm ẩm chứ không lạnh nha. Nước sông đục ngầu và hôi mùi bùn. Tôi thích nhất là tiếng mái chèo róc rách, róc rách đều đều. Và

chiếc xuồng nhỏ cũng hơi chao nghiêng theo mỗi nhịp chèo của ba. Trưa về học bài xong là chơi trò kéo mo cau với thằng bạn hàng xóm. Cũng có hôm đi câu cá về cho chích chòe ăn, chiều mát thì đi thả diều. Mùa hè thì đi bắt ve, bắt dế về nướng ăn. Mùa đót đồng thì nướng khoai mì, khoai lang ăn... Ngọc nghiêng người lắng nghe, thích lắm, mong ước có một ngày về nhà tôi chơi. Chưa thực hiện được ước muốn thì có biến cố Mậu Thân, gia đình tôi qua chợ Lái Thiêu lánh nạn. Nhà tôi ở gần nhà Ngọc. Giờ thì hai đứa cùng đi học chung. Chiều về học bài chung, học xong cùng nhau chơi đủ trò. Có hôm ra sau vườn nhà Ngọc, sát hàng rào nhà bên có trái mít chín cây thom lừng, bị dơi khoét một lỗm. Hai đứa lại sát rào thò tay vào vắt và lắm mới gỡ được múi mít, sau đó chia nhau ăn ngon lành. Cái cảnh ăn vụng mít kéo dài được hôm sau, rồi hôm sau nữa. Đến ngày thứ tư, học bài xong, hai đứa ra vườn thì trái mít không còn nữa, chủ nhà đã hái rồi. Hai đứa nhìn nhau, tiếc ngẩn ngơ. Nghe như mùi mít còn quện đầu đây.



Thanh và Ngọc trong Hội Tết THĐ

Rồi hai đứa cùng đậu vào lớp sáu. Lại được học chung, chơi chung. Vào năm học lớp tám, má Ngọc dặn tôi là ngày mừng ba Tết đến nhà Ngọc để ăn cháo gà. Cháo mới bắc lên, còn lâu mới chín. Trong lúc chờ đợi, Ngọc dẫn tôi băng qua đường, bên đó là rạp hát. Ngoài sân có rất

nhiều sòng bầu cua, tài xỉu..., Ngọc rủ tôi chơi bầu cua. Từ nhỏ đến giờ, đây là lần đầu tôi mới biết cờ bạc. Tôi lót dép ngồi bệt xuống đất, run run đặt tiền vào các hình xanh đỏ, hồi hộp chờ nhà cái giở ra. Tôi trúng liên tiếp nhiều ván. Đang say sưa với trò đỏ đen thì... cảnh sát tới. Cả đám chạy tứ tung. Tôi bỏ dép chạy lầy người. Tôi núp sau lưng bà bán đậu rang. Sau khi dẹp được mấy sòng cờ bạc, các chú cảnh sát lên xe jeep về đồn. Bà bán đậu nói nhỏ với tôi: “Ra đi cháu”. Tôi chậm chậm chui ra. May quá! Đôi dép vẫn còn. Tôi mang dép vào và nắm tay Ngọc, hai đứa về nhà ăn cháo gà, giả vờ như không có việc gì xảy ra. Từ đó, tôi cách tời già không dám chơi đỏ đen nữa. Nếu hôm đó không trốn thoát, bị bắt về đồn, ba tôi lên lãnh về sẽ cho tôi một trận nhừ xương chứ chẳng tha.

Năm học mười hai gần kết thúc thì có biến cố 1975. Chúng tôi chỉ nghỉ học ngày 30/4. Sáng ngày 1/5, vì xe đồ chưa chạy lại, tôi lấy chiếc xe đạp cà tàng - chiếc xe của ba tôi dùng chở trái cây, đạp một vòng nó kêu “cót”, đạp vòng nữa nó kêu “két”. Cứ “cót két... cót két” vậy mà tôi cũng cố chở Ngọc đến trường. Đường đến trường lắm gian nan, những cảnh đổ nát còn chưa kịp dọn, xác xe nhà binh cháy, bình toong, giày botte-de-saut, những bộ quân phục đủ binh chủng vất dọc đường... Vừa đi vừa né chướng ngại vật, hai đứa tôi cũng đến trường. Cổng trường vẫn mở. Nhưng cửa lớp học thì đóng. Hai đứa đứng ngoài khe lá sách cửa sổ nhìn vào chỗ mình ngồi. Mới nghỉ có một ngày mà tưởng như bụi bám nhiều lắm. Muốn vào lớp để quét dọn mà không được. Hai đứa nắm tay đi tha thân ngoài sân cờ, nằm lăn ra cỏ. Nắng lên cao, tôi lại chở Ngọc về. Không lâu sau đó, có thông báo: để hoàn tất chương trình học và thi tốt nghiệp cấp ba, nhà trường tổ chức cho học sinh lớp mười hai học ban đêm ở trường Nam Châu Thành tận Bình Dương. Lớp học bắt đầu từ 18 giờ đến 21 giờ. Mỗi chiều Ngọc và tôi đi xe đồ lên Bình Dương để học. Học xong không còn xe về, ba má Ngọc xin cho Ngọc ngủ tạm ở nhà dì Bảy là em ruột của má Ngọc. Tôi không có nhà người quen để ở lại. Cũng không thể về nhà nên cứ đánh liều đi theo Ngọc.

Nhà dì Bảy ở đường Nguyễn Tri Phương, gần chợ Bình Dương. Chỉ cần qua cầu Thầy

Năng đi thêm chừng hơn mười căn nhà nữa thì tới. Nhà có một trệt một lầu, mặt tiền quay ra sông. Lúc nào cũng có gió từ hướng sông thổi vào, đem theo hơi nước nên mát rượi. Đêm đầu tiên tan học về, Ngọc đi trước, tôi chậm chậm bước theo về nhà di Bảy. Vừa về đến nhà, Ngọc vòng tay:

- Thưa di Bảy con đi học mới về. Còn đây là bạn thân của con. Giờ không còn xe về Lái Thiêu di cho hai đứa con ngủ lại, sáng về sớm nha di?

Di Bảy chỉ tay xuống hai ghế bảo hai đứa ngồi, rồi di hỏi thăm tôi:

- Cháu quê ở đâu?

- Dạ quê con ở Thôn Thạnh Lộc, Quận Gò Vấp.

- Thạnh Lộc mà cháu ở lán nào?

- Dạ, nhà con gần cầu Ông Đụng.

- Ở cầu Ông Đụng cháu biết ông Hai Quyền vừa trái cây không?

- Dạ, ông Hai Quyền là ông nội của con.

- Vậy hả? Ông nội của con với ông ngoại của Ngọc là bạn học và rất thân nhau. Tưởng ai xa lạ, quen biết nhau cả. Vậy tối ngủ lại đây với Ngọc đi, sáng về hay muốn trọ lại tới hết khóa học.

- Dạ, sáng mai hai đứa con về sớm.

Không ngờ việc ở trọ lại may mắn đến vậy, tôi mừng lắm.

Ở trọ nhà di Bảy còn có hai đứa cháu của dưỡng Bảy, kêu dưỡng bằng bác Tư, hai bạn này học cùng lớp với tôi tên là Âu Chánh và Âu Muối, nhà ở Phú Giáo xuống ở trọ được hơn hai năm rồi.

Dưỡng Bảy là người gốc Hoa, mập mạp trắng trẻo. Di Bảy bán thịt heo ngoài chợ Bình Dương. Dưỡng Bảy khuya đi làm heo, đến sáng thì về quê làm ruộng. Mỗi tối cả nhà di sum họp ở phòng khách dưới tầng trệt, đúng 22 giờ 30 tắt đèn đi ngủ. Di dưỡng Bảy ngủ ở tầng trệt tiện việc 2 giờ khuya dưỡng Bảy dậy đi làm heo, và 5 giờ di Bảy ra chợ bán thịt. Các con di ngủ trên lầu, phòng khách trên lầu di dành cho bốn đứa tôi. Có bộ bàn ghế ngồi học bài. Học xong thì nằm lăn ra đất ngủ. 6 giờ sáng tôi và Ngọc ra bến xe về nhà. Bạn Chánh và Muối ở lại đến chiều tối mới đi học

Còn hai tháng nữa là thi tốt nghiệp. Bài vở nhiều như núi. Chúng tôi học ban A toàn là những môn phải học thuộc. Mỗi tối đi học về đến nhà đi đã hơn 21 giờ. Mà 22 giờ 30 là cả nhà đi đi ngủ. Di cho phép chúng tôi để đèn học bài. Nhưng mà chúng tôi ngại ánh sáng đèn sẽ làm phiền giấc ngủ của các thành viên trong nhà di. Nên khi các con đi lên lầu ngủ thì chúng tôi cũng tắt đèn đi ngủ. Đêm đầu nằm ngủ, tôi mơ thấy vào phòng thi tôi chỉ ngồi cắn bút. Cả ngày hôm sau tôi cứ ngơ ngơ lo sợ giấc mơ biến thành sự thật. Ba bạn kia thì ban ngày có thời gian rảnh học bài. Nên khi gia đình đi đi ngủ thì ba bạn cũng lăn ra ngủ. Còn tôi ban ngày phải giúp đỡ ba má tôi bao nhiêu là công việc, chỉ học bài ban đêm thôi. Đêm sau đi học về, tôi nhìn thấy cánh cửa cái nơi phòng chúng tôi ở mở ra hành lang không khóa. Tôi mừng quá, mở cửa ra hành lang. Vì nhà sát đường nên ánh sáng đèn đường hắt vào hành lang. Suýt chút nữa là tôi thét lên vì vui mừng. Tôi reo thầm: “Có chỗ học bài rồi”. Thế là tôi dọn tập, sách ra hành lang, lấy thêm cái mền mỏng. Tôi ngồi học dưới ánh đèn cao áp. Đến khuya tôi nằm ngủ tại chỗ luôn. Sương khuya lạnh lắm, tấm mền mỏng không đủ ấm, tôi nằm co ro như con tôm. Rút kinh nghiệm, đêm sau tôi đem thêm khăn choàng cổ, áo len. Có hôm tôi học đến gần sáng, khi nghe tiếng rao hàng rong dưới đường vọng lên: “Xôi... đê”, “Xôi mặn, ngọt... đê”, “Ai xôi...hôn”... tôi mới tựa lưng vào tường, nghỉ ngơi một xíu, để khi trời sáng tỏ thì đón chuyến xe nhứt về nhà.

Có một bữa, không biết tại sao mà nửa đêm tôi nghe khó chịu và buồn nôn. Nhà di lại không có nhà vệ sinh trên lầu. Trong bóng tối, tôi mò mẫm bò xuống nhà vệ sinh ở tầng trệt để giải quyết. Xong tôi lại mò mẫm bò trở lên. Cái điệp khúc bò xuống, bò lên lặp lại rất nhiều lần. Đến lần thứ n.. khi vừa bò xuống tới nơi thì tôi xiu, nằm quay đơ dưới sàn. Đến khuya dưỡng Bảy dậy và bắt gặp tôi nằm đó. Dưỡng đánh thức di Bảy và con gái lớn của dưỡng dậy, cạo gió, bóp tay, bóp chân một lát thì tôi tỉnh lại. Dưỡng Bảy nhìn tôi, nói lơ lơ:

- Hầy, cái lị lầy ngộ chưa. Pnhì thì lói với dia Pyy cạo gió, uống thuốc. Ai lại để té xiu trong nhà vệ sinh vậy? Lỡ lị có chiến gì ngộ piết lói làm sao với pa má lị lầy?

- Dạ, con xin lỗi di dưỡng, con xin lỗi cả nhà. Mai một con không vậy nữa.

Nhìn nhỏ Ngọc mắt đỏ hoe, tôi lí nhí: “Tao không sao rồi. Xin lỗi mày nha.”

Mùa thi qua mau. Bốn chúng tôi đều đậu tốt nghiệp. Chia tay gia đình đi Bẫy, chúng tôi ai về nhà nấy. Riêng phần tôi, để đáp lại lòng tốt của đi Bẫy, ba tôi gửi biếu đi một cặp sầu riêng ngon và một trăm măng cụt loại nhứt.

Rồi chúng tôi cùng vào học trường Trung Học Sư Phạm Sông Bé. Lúc này Ngọc và tôi ở trọ lại nhà của đứa bạn học chung lớp sư phạm trên đường Yersin. Nhà bỏ lâu không ai ở, nên nghe toàn mùi ẩm mốc. Chúng tôi có tất cả bảy đứa. Ra tay dọn dẹp một buổi. Ngọc khéo tay, trang hoàng thêm ít hoa vải, ri đô. Thế là trở nên ấm cúng. Đi học về chúng tôi thay phiên nhau nấu ăn cho đỡ tốn kém. Tôi, Ngọc và tôi trái chiếu nằm đất ngủ, hai đứa ngủ chung cái mùng chiếc, hơi chật nên quấn vào nhau như đôi sam. Tôi vì người ở quê ra, nên không ngủ dậy trễ như các bạn. Khi nghe tiếng chuông nhà thờ gọi sáng thì thức dậy, nấu cơm, pha trà. Trời sáng tỏ các bạn dậy đã có sẵn cơm, nước thịnh soạn. Các bạn gọi vui tôi là “chị Cả”. “Chị Cả ơi! Cơm ngon quá”. “Chị Cả ơi! Mai đánh thức tụi tao dậy phụ chị Cả nấu cơm nha. Chị Cả thức khuya dậy sớm chăm lo cho tụi tao hoài, tụi tao ngại lắm”. Tôi cười cười: “Giờ đó tao hết ngủ được rồi”.

Ngày cuối khóa, nhà trường yêu cầu các giáo sinh nữ mặc áo dài trắng lên nhận chứng chỉ tốt nghiệp. Cả nhà trọ phân công tôi về quê lấy áo dài. Tôi về ghé nhà từng đứa bạn lấy áo. Khi ghé nhà Ngọc, ba của Ngọc cũng cẩn thận gói cái áo dài trắng đưa cho tôi. Lên tới nhà trọ, mở tờ giấy dầu ra, Ngọc nửa cười, nửa mỉa nói lớn: “Trời ơi, ba tao lấy nhầm cái áo của má tao!”

Cả đám cười chảy nước mắt luôn. Và vì sự cố đó mà Ngọc không được lên sân khấu nhận chứng chỉ tốt nghiệp, mà ngồi dưới ghế khán giả, một lát nhận sau.

Ra trường, Ngọc và tôi được phân công về dạy ở Lộc Ninh. Hai chúng tôi lại cùng ở tập thể, cùng ăn, cùng ngủ chung cái mùng chiếc.

Phải nói dạy ở Lộc Ninh là một thử thách lớn đối với chúng tôi. Điện thấp sáng chỉ có từ 19 giờ đến 5 giờ sáng. Và mỗi nhà chỉ được xài một bóng đèn dài ở phòng khách, và một bóng đèn tròn ở nhà bếp. Điện này của công ty cao su cho dân xài, không tốn tiền. Còn nước thì cũng của công ty cao su cấp cho xài. Mỗi ngày có xe bồn chở nước đậu trước mỗi nhà, phải vòi cho một phuy nước. Tự mỗi nhà ăn uống tắm giặt bấy nhiêu đó. Muốn nhiều hơn cũng không có. Tôi nhớ lại, ở nhà mình điện nước xài thoải mái, xài nhiều trả tiền nhiều, xài ít trả tiền ít. Cũng phải khá lâu tôi mới quen được cái cảnh xài nước nhín nhín. Khó khăn, cực khổ là vậy. Nhưng hai đứa nắm tay nhau và nói: “Chỉ cần có nhau, khó khăn nào mình cũng cố vượt qua nhé!”. Và chúng tôi đã vượt qua một cách ngoạn mục.

Hết thời gian dạy ở Lộc Ninh, chúng tôi được chuyển về gần nhà. Ngọc về Lái Thiêu. Tôi thì dừng chân ở Bình Dương xây hạnh phúc mới. Chỉ có một nửa yêu thương của tôi mới làm cho chúng tôi tạm xa nhau. Cứ mỗi dịp về thăm quê tôi là tôi ghé thăm Ngọc.

Nay tôi đã nghỉ hưu. Ngọc ở nhà mở lớp dạy Tiếng Anh cho trẻ em. Lâu lâu về thăm quê, ghé chơi với Ngọc. Ngọc cho tôi ngồi ở cuối lớp, lắng nghe Ngọc giảng bài. Đến khi học sinh làm bài tập thì Ngọc xuống chỗ tôi ngồi, hai đứa ra đầu như người khuyết tật, không dám nói chuyện sợ ảnh hưởng tới lớp học. Chỉ có vậy thôi mà lâu không gặp là nhớ.

Ngồi viết lại những dòng này, tôi thâm cảm ơn đời, cảm ơn trời đã cho tôi gặp được Ngọc và kết thân với bạn. Tình bạn chúng mình là mãi mãi nhé Ngọc.



Lớp 10B6 của tôi

Nhật Lệ Nguyễn Thy

Mùa thu lại trở về trên quê hương yêu dấu. Trên góc phố thân quen, hàng cây lá đổ nhẹ nâng bước chân lũ học trò đến trường. Trong không khí tung bùng, nhộn nhịp của ngày chào đón năm học mới, tôi bồi hồi nhớ lại ngày đầu năm học cấp 3 thuở nào. Tôi như con chim sơn ca bé xíu trong bộ áo dài trắng tinh, lòng rộn ràng hòa mình vào dòng người từ các nơi đổ về ngôi trường luôn vươn mình trên cánh đồng lúa sẵn xanh mướt mênh mông tọa lạc tại An Thạnh, ngôi trường yêu thương mãi trong tim tôi hơn 50 năm qua: trường trung học Nam Trịnh Hoài Đức.

Bước trong sân trường, tôi đưa mắt tìm phòng học của mình, cất cặp sách mà nghe lòng bâng khuâng chi lạ. Bạn mới, ban mới (ban Toán), Thầy Cô mới, trường mới... Tôi bước ra hành lang lớp, bâng quơ nhìn ra sân. Lễ đài đã được dựng sẵn. Sân trường rộng đầy cỏ xanh mát. Băng rôn nổi bật với nền đỏ chữ trắng “Chào mừng ngày khai giảng năm học 1973-1974”. Nghe hiệu lệnh trống, học sinh tìm đến vị trí lớp mình thông thả và trật tự theo hướng dẫn của lớp trưởng và thầy tổng giám thị.

Từ giã các bạn A 3 thân thương (trường nữ THPT), tôi ngỡ ngàng làm sao trong ngày đầu năm học cấp 3 này. Ấn tượng còn lưu giữ mãi đến ngày nay là chị Trần Ngọc Bích - người dẫn đầu đoàn HS diễu hành ngang lễ đài. Dáng chị nhỏ nhắn, xinh xinh, da trắng, tóc dài, gương mặt thanh tú, thêm cặp kính cận làm tăng thêm vẻ trí thức và quý phái, khiến tôi ngưỡng mộ và ao ước được làm quen (giờ nghĩ lại thấy mình trẻ con quá, hi hi...). Và những năm tiếp theo, chị Ngọc Bích đáng yêu trong mắt tôi (con Bác Nam Bắc Hiệp), vẫn là người vinh dự cầm cờ dẫn đầu đoàn diễu hành trong lễ khai giảng.

Lớp học mới 10B 6 chúng tôi gồm 26 nam và 8 nữ. Bông hoa nổi trội tài sắc vẹn toàn của lớp là bạn Nguyễn Thị Ngọc Thanh với làn da trắng mịn, giọng nói trong trẻo, dịu dàng như rót mật vào tai, tóc cột đuôi gà để lộ lông tơ sau gáy, đôi mắt nhỏ dài, đôi mi cong tự nhiên cùng

ánh nhìn cuốn hút luôn làm xao xuyến lòng người.

Bạn Thúy Oanh người nhỏ nhắn, tròn trịa, dễ gần, chơi thân với bạn Gái nhu mì, điềm đạm nhất nhóm nữ nên ai cũng gọi bằng chị. Hai bạn này đều chăm chỉ, học khá. Bạn Âu Chánh là một trong những hoa khôi khôi lớp 10 năm ấy, đáng người bạn thanh mảnh, làn da ngăm duyên dáng với đôi chân mày xéch Hàn Quốc, giọng hát trầm ấm khá truyền cảm.

Bạn Thanh Vân với mái tóc dài óng ả, chiếc mũi xinh, cằm chữ V, đôi môi nhỏ gọn và đỏ mọng thật đáng yêu. Bạn Thủy Liên chân chất, mộc mạc, có lần bạn bị bệnh, đột ngột té xuống đất làm tôi mất hồn (vì tôi ngồi bên cạnh). Bạn Châu thị Yên cũng hiền lành, ít nói, dễ thương. Duy chỉ có tôi là bóng mờ của lớp, luôn ham mê hoạt động phong trào, hic hic... Thế nhưng dù thế nào thì bọn nữ chúng tôi cũng được cưng chiều lắm cơ! Có lẽ vì có chúng tôi lớp 10B6 trở nên sinh động hơn chăng???

Thông minh vốn sẵn tính trời của bọn nữ chúng tôi ẩn mình đâu mắt, bởi đã bị bọn con trai ranh mãnh và giỏi giang thực sự áp đảo cả rồi. Nào là bạn Vương Hoàng Hải người to lớn, thể thao rất hay và có vàng trán cao biểu lộ sự thông minh. Bạn Lý Hùng người nho nhã, ít nói. Bạn Đỗ Văn Minh gương mặt cương nghị, học hành rất giỏi. Bạn Phạm Việt Văn vui vẻ, nói nhiều, người tầm thước. Các bạn này thay nhau dẫn đầu lớp, đứng tiếp theo là bạn Cư (Võ), bạn Phương, bạn Trà. Thịnh thoảng bạn Ngọc Thanh cũng đạt điểm số “ra hồn” cứu gỡ cho phe nữ chúng tôi.

Sau ngày rời trường phổ thông, kinh tế khó khăn, chúng tôi ai cũng lo định hướng tương lai nên mất liên lạc nhau. Mãi sau này (1/5 hàng năm) chúng tôi có cơ hội gặp lại thì kỉ niệm ngày xưa chợt ùa về, tay bắt mặt mừng..., vui lắm luôn... Rồi những hình ảnh thân yêu thuở xưa hiện lên thật dễ thương làm sao... Những thói quen, đặc điểm của nhau, những buổi sinh hoạt, lần cắm trại..., những lần rủ ren họp mặt bên

ngoài cũng được nhắc tới để cùng ôn lại tuổi học trò vô tư hồn nhiên năm nào. Thương quý làm sao những buổi trò chuyện thuần nhắc nhớ kỉ niệm ấy. Chúng tôi trở nên thân thiết nhau hơn và dường như giữa chúng tôi không có khoảng cách, không ai còn giữ kẽ hay mặc cảm gì nữa...

Cuộc đời mỗi người đã khác nhau. Nhưng giàu nghèo, sướng khổ đã không ngăn cách được tình bạn thuở học trò đáng trân quý của chúng tôi. Và, mỗi khi nhớ lại, chúng ta hãy luôn nhoèn cười lạc quan tô hồng thêm cho mối quan hệ thân hữu này nhé, các bạn 10B6 trường Trung học nam THPT năm học 1972-1973 của tôi!

(30/11/2018)



Dạo bước vườn xuân

Mông bốn dạo bước vườn xuân
Đất trời đẹp quá bước chân rộn ràng
Ngắm nhìn mây gió lang thang
Tứ thơ chợt đến ngập tràn niềm vui

Có anh rồi ngày tháng đẹp như tranh!

Có anh rồi ngày tháng đẹp như tranh
Lãng đãng như sương... âm ào như sóng...
Tình yêu anh mệnh mang biển rộng
Có anh rồi cứ ngồi nghĩ băng quơ!

Sáng đón bình minh mở cửa mong chờ
Trưa đất sợi nắng vàng lang thang nơi triền
vắng
Chiều tung tăng bên áng mây trời tím thắm
Đêm mơ màng tâm sự với trăng sao

Có anh rồi đời bỗng hóa ngọt ngào
Mái tóc mượt mà tết thành hai bím
Chiếc nơ xinh xinh anh tặng em kỷ niệm
Em dính vào làm dáng làm duyên

Có anh rồi lòng bớt ưu phiền
Cái tính kiêu sa tự dung biến mất
Em đã đổi thay từ nhịp tim ánh mắt
Biết sống bao dung
Chân chứa với mọi người

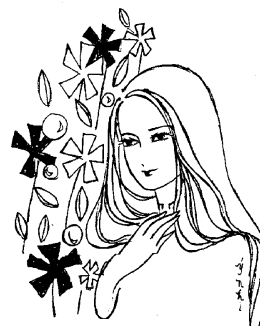
Có anh rồi nỗi khổ biến niềm vui
Em chẳng nhận ra em từ trong tâm tưởng
Cái con bé tính tình ngang bướng
Giờ dịu dàng hơn... đắm thắm hơn nhiều

Cảm ơn anh đã gửi tặng tình yêu
Cùng triệu đóa hồng lung linh khoe sắc
Em hạnh phúc bên bờ vai vững chắc
Lời thơ buồn một thuở đã trôi xa

Còn một chút tháng Giêng

Sáng nay vừa trở dậy
Gió xuân thổi ngập hồn
Nắng nghiêng gởi nụ hôn
Nòng nài lên đôi má
Chim hót vui rộn rã
Tháng Giêng đẹp đất trời
Áo hoa em bồi hồi
Theo anh đi xuống phố
Màu nắng vàng rực rỡ
Đậu xuống bờ vai mềm
Gió nhẹ nhàng ru êm
Bím tóc như hờn dỗi
Xuân ơi, đừng qua vội!
Hoa vẫn còn tỏa hương
Cùng anh bước trên đường
Mắt rạng ngời hạnh phúc...

Đỗ Mỹ Loan



Mùa Xuân Quê Tôi

Huỳnh Thị Thuận (A3 khóa 14)

Mùa xuân lại sắp về trên quê hương Lái Thiêu, thêm một cái Tết nữa trong cuộc đời. Tôi muốn kể cho các bạn về quê tôi, và những gì tôi cảm nhận về quê mình mỗi dịp xuân sang, Tết đến.

Không biết ở xứ khác thế nào, chứ nơi quê tôi: Lái Thiêu, tỉnh Bình Dương, xứ sở miền Đông Nam Bộ của Việt Nam, bao giờ tiết trời cận Tết Nguyên Đán, cũng gây cho tôi một cảm giác nao nao, bâng khuâng khó tả. Khi trời đất chuyển từ thu sang đông, khi những cơn mưa cuối mùa không còn nữa, không khí lạnh lạnh mỗi buổi chiều sẽ làm cho ta cảm thấy nhớ nhung, những kỷ niệm thường khi ẩn khuất trong tâm hồn, sẽ lần lượt hiện về, khi mà bao bộn bề cuộc sống của một ngày tạm lắng xuống, để tâm hồn ngơi nghỉ.

Gần đây, chiều chiều, tôi hay đạp xe dọc theo đường bờ kè dọc sông Lái Thiêu. Con sông mà những ai đi từ Bình Dương về Sài Gòn, hay từ Sài Gòn lên Bình Dương, đều phải đi trên cây cầu bắc ngang qua nó. Dòng sông này vẫn chảy qua quê tôi, để rồi đổ vào sông Sài Gòn tại một ngã ba sông, mà người quê tôi thường gọi là: ngã ba sông cái. Chữ "cái" này có ý chỉ sông chính, sông lớn, chứ không phải là danh từ riêng, tên của con sông đâu nhé!

Ngày xưa, bờ sông không có bờ kè đi bộ, đường dọc hai bên sông, nhà dân đa số đơn sơ, lụp xụp, chứ không như bây giờ: nhiều nhà cao tầng mọc lên, đẹp đẽ. Nhưng con sông ngày xưa, dòng nước đẹp trong xanh, tụ tập trẻ con quanh vùng bờ lội vào những mùa nóng nực, khỏi phải tìm hồ tắm ở đâu nữa! Ngày xưa đã qua rồi, bây giờ trẻ con không tập lội trên sông này được nữa: dòng nước đục đen, không còn hấp dẫn như xưa. Trên dòng sông, người ta không còn thấy cảnh người lớn, trẻ con, cùng nhau nhảy ùm xuống nước bơi lội, cười đùa, kêu réo vang rân cả một khúc sông, thật thoải mái như ngày xưa. Được cái những bến ghe vẫn còn, đó là nơi ghe

thuyền lớn từ miền Tây, chở thơm, dứa... lên bán, và mua các hàng gốm sứ của Lái Thiêu cho chuyển về. Đó là những sinh hoạt ngày bình thường. Dịp cuối năm giáp Tết, thuyền ghe chở hàng sẽ nhiều hơn, và mặt hàng dĩ nhiên đa dạng hơn.

Đi dọc bờ kè sẽ nhìn thấy cảnh sắc sông thật thoáng đãng, trời mây mênh mông, dòng nước đầy lục bình trôi, cùng những sắc màu của cây cảnh dọc bờ sông, tạo cảm giác yên bình của vùng gần phố chợ, mà có một chút hương vị của miền quê. Chiều chiều, tối tối, dọc hai bên bờ, lại có những người thích thả mần thú buông câu, rải rác đứng dọc theo con sông mà chờ, mà đợi, con cá đớp mồi. Rồi bên sông ghe lớn, ghe nhỏ, neo đậu dọc bờ, có thể nhìn thấy được một góc thi vị trong cuộc sống dọc dòng sông xứ Lái. Bắt đầu mùa cận Tết, chim én lượn xôn xao, tập trung gần dòng sông, làm quang cảnh nơi đây thêm phần lãng mạn.

Từ thuở bé thơ cho đến bây giờ, lúc nào tôi cũng yêu lắm mùa xuân! Gần đến ngày Tết, trong lòng cứ nao nao, nhớ nhớ, buồn vui lẫn lộn, cũng chẳng biết nhớ gì, chỉ cảm nhận một cảm xúc vẫn vương nhẹ len vào lòng, để từ đó có động lực làm việc nhiều hơn mà đón Tết!

Những ngày giáp Tết quê tôi bây giờ, người ta tận dụng con đường dọc bờ sông để bán hoa, bán trái cây hoặc các mặt hàng phục vụ Tết. Dưa hấu đủ loại: dưa da xanh, dưa da vàng, dưa tròn để chưng, dưa dài để ăn... Trái cây Tết có đủ thứ đặc biệt :ngoài dưa hấu, thì bưởi với nhiều thương hiệu vùng miền nổi tiếng như Tân Triều, bưởi da xanh, bưởi Năm Roi, bưởi ổi, v.v... Những loại ngày thường không bao giờ để ý tới, thì mấy ngày Tết có người lại mua chưng: trái sung, đu đủ non, xoài non, măng cầu non ... Muốn có đĩa trái cây ngũ quả chưng ngày Tết, phải có rất nhiều loại trái cây, nên mặc dù thời điểm cuối năm không phải là mùa của cây ăn trái, người dân vẫn chưng được đủ loại, cho dù

đó là loại chỉ chung bày rồi bỏ, chứ không sao ăn được! Vui lắm! Vì dịp cuối năm người dân nơi thôn xóm, có thể bán được nhiều thứ với giá cao, mà ngày thường khó bán được! Hoa Tết, cây kiểng dành cho Tết, đủ màu sắc, đủ loại, tràn ngập khắp nơi, và hương hoa xuân đúng là ngây ngất! Khoảng hơn chục năm gần đây, vào dịp cuối năm, đèn trang trí được giăng rục rờ khắp nẻo đường, các công chào vào địa phương được trang hoàng lại. Đẹp mắt, vui nhộn, xôn xao ! Nhà tôi gần chợ, gần sông, nên Tết đến là dịp để nhìn ngắm, để tham quan phố chợ: mỗi năm chỉ có một lần, rộn ràng màu sắc, đông vui như vậy.

Năm rồi, lúc đạp xe dọc bờ sông trong những ngày cuối đông, nhìn én liệng rợp trời, nhớ mấy câu thơ của Thê Lữ:

"Rũ áo phong sương nơi gác trọ,
Lặng nhìn thiên hạ đón xuân sang".

Tôi chợt cảm xúc, thương những mảnh đời cơ cực, luôn thiệt thòi, đơn độc, thường phải đứng bên lề của những cuộc âm áp sum vầy. Đầu năm là dịp để mọi người thân yêu bày tỏ tấm lòng với nhau, những thời khắc thiêng liêng nhất của đất trời, của một năm nỗ lực vất vả trong cuộc sống, để cùng gạt bỏ kể lể vui buồn năm cũ. Đối với tôi, đó là hạnh phúc! Cảm xúc, nên tôi có mấy dòng thơ khi đang đạp xe dọc theo con sông quê mình. Năm nay, khi mà khí trời bắt đầu lạnh lạnh, cái cảm giác mùa xuân đang chậm chậm đến gần, tôi lại muốn viết mấy dòng thơ... thân nữa. Xin tặng lại cho những ai đã từng sống ở Lái Thiêu quê tôi, những ai từng biết đến Lái Thiêu, những người bạn tôi quen biết và cả những bạn chưa từng gặp mặt. Chúc các thầy cô, anh chị và các bạn một năm mới với nhiều niềm vui, và hạnh phúc...

Chiều Trên Sông Xưa

Chiều nay én liệng đầy trời,
Thoảng nghe gió nhẹ mở lời đón xuân.
Nôn nao chờ buổi quây quần,
Chợt trong tâm tưởng băng khuâng xót lòng.
Thương ai còn mãi đợi mong,
Sao chưa về? Tết ngóng trông từng ngày.

Nhà người sum họp vui thay,
Còn mình mãi nhớ vòng tay gia đình.
Thương ai đơn độc hành trình,
Lặng nhìn thiên hạ: ấm tình đón xuân.
Thương người chìm kiếp phong trần,
Sao trời chưa sáng? Dành phần ngắm xuân.
(Viết vào chiều 12/01/2018)

Xuân Quê Hương

Chúa xuân nhẹ bước về đây,
Gió xuân khẽ lướt say say trước thềm.
Mai vàng rộ nở nhiều thêm,
Vạn thọ hương tỏa dịu êm khắp trời.
Không gian bừng sáng rạng ngời,
Muôn hoa, nghìn bướm, lòng người vẫn
vương.
Vân vương bóng dáng xuân thương,
Say hương xuân thuở chưa vương vấn đời.
Trẻ thơ rộn rã tiếng cười,
Mắt tròn hạnh phúc đón người thân thương.
Ơi xuân! Trời đất lạ thường,
Khơi bao sức sống, muôn phương tìm về.
Chim trời xoải cánh đam mê,
Vượt trùng cách biệt quay về tinh thân.
Yêu thương lan tỏa ân cần,
Ấm lòng nhân thế, trong ngàn gió xuân.
Hồn rung nhịp sóng láng láng,
Giao thừa khoảnh khắc băng khuâng, bồi
hồi.

Xuân ơi! Xuân đã về rồi!
Sum vầy, thời khắc đất trời linh thiêng!

(1/2018)



Ký Ức Ngày Xanh

Từ Thị Yên (K3)

(Thương tặng bạn Lê Tích Tạo, người mang ngẫu hứng cho tôi để nhớ về trường Trí Đức)

Xời ơi ! Mặc mớ gì mà mắt tôi vụt mơ màng, miệng tôi nở nụ cười mỉm, tim tôi bồi hồi sau khi chuông điện thoại viễn liên với Tích Tạo, một cô bạn xưa thật xưa dưới mái trường Trí Đức. Ngôi trường thân yêu ấy nằm gần Miếu Từ Trật, nơi có hai cây sứ trắng thật to ở cổng trường và những cây vú sữa thật đầy bóng mát ở bên hông. Ở đó còn có Tích Tố, hoa hậu của trường. Bạn là con ông hiệu trưởng Lê Văn Ngữ. Tích Tố có nước da trắng bóc như củi dừa, khuôn mặt trái xoan, miệng cười thật tươi với cái răng khềnh thật duyên dáng. Ở đó có cô bạn Tích Tạo với miệng móm nhưng duyên ơi là duyên, và có thầy Tích Thủy dạy Việt Văn hay hết biết. Chả bù với tui, nước da đen hù như bánh ít đường thẻ, chắc má tui uống nhiều thuốc tế dưỡng thai của Ông Cả Luận. Mà cũng không phải. Khi tui có bầu, cũng uống quá trời thuốc tế của Ông Cả Luận mà con gái tui có đen tí nào đâu?.

Tui, cô bé 13 tuổi ốm o gầy gò đến tội nghiệp, vì nhà tui đông anh em lại không khá giả gì. Nhưng nhờ vậy, lũ bạn trai không quấy nhiễu hay đá lông nheo với tui. Tui yên tâm học hành nên luôn đứng đầu lớp, nhứt là môn Việt Văn. Thầy Lê Bích đa tài. Toán, Pháp Văn, Việt Văn gì cũng giỏi dạy hay, quý đưa học trò giỏi, mà lại rất nghiêm khắc với đứa nào làm biếng không chuyên cần. Thầy hay đọc những bài luận văn của tui, mà thầy cho là hay, để cả lớp nghe, làm tui phình to lỗ mũi vì hãnh diện.

Cái số của tui là được làm bạn thân với người đẹp. Năm đệ ngũ, Cẩm Cúc từ Nam Vang về học lớp tui. Bạn ở đối diện nhà tui nên mỗi ngày chúng tôi đi

học với nhau cặp kè như bóng với hình. Ở Nam Vang, Cúc học trường đầm nên tiếng Pháp nó đọc quá hay. Thầy Ngữ hâm mộ nó lắm và hay bắt Cúc đọc Pháp Văn cho cả lớp cùng nghe.

Năm đệ ngũ là thời ông Diêm “làm vua”. Kỷ niệm quốc khánh 26/10 lúc nào cũng có mitting ở Nhà Làng Phú Cường. Năm đó tình yêu cầu học trò phải mặc áo dài đồng phục. Thầy Lê Bích lúc đó làm hiệu trưởng thay thầy Ngữ (về hưu). Không biết thầy Bích có ghét tui không mà chọn ngay màu xanh dương đậm làm màu đồng phục của trường Trí Đức. Mèn ơi ! Màu đó chỉ làm tôn thêm làn da trắng nõn của Tố hay Cẩm Cúc thôi, chớ nó làm tui càng thấy đen thêm ! Nhưng thực sự, tui không ghen với Tố chút nào, lại càng mê mẩn Cẩm Cúc. Tích Tố có dáng dấp mảnh khảnh nhưng rất sang, hứa hẹn một cuộc đời giàu sang, phú quý về sau. Quần áo của Tố rất trang nhã, hợp thời hợp kiểu, bằng lụa trắng hay ngà ủi phẳng phiu. Tố xuất hiện ở lớp lúc nào cũng tươi mát và đầu tóc thì thơm ngát mùi



Trường Trí Đức – Thủ Dầu Một khoảng thập niên 1950-1960
(ảnh từ album của CHS Từ Thị Cảnh)

chùm kết. Má tui đông con lo buôn bán tảo tần thì làm gì có thời giờ chăm sóc cho con cái. Quần áo đi học của tui chỉ là áo bông rẻ tiền, quần ú đen, guốc dong quai xanh đỏ. Vậy mà tui cũng cứ vui vẻ trong cái dáng vẻ và bộ dạng nhà quê như vậy. Tui không bao giờ so sánh và ghen ghét với Tổ bao giờ.

Trong mớ ký ức lộn xộn thời đó của tui, có một kỷ niệm khó quên với bọn học trò lớp tui, là lúc thầy Qui dạy Pháp Văn. Thầy dạy buồn ngủ lắm, không hay như thầy Bích. Thầy từ Sài Gòn lên Bình Dương dạy. Hôm nào thầy lên trễ giờ là “a lê hấp” tui bạn trong lớp tui ... vọt. Bên con trai có Lực, Dành, Hồ, Long... Bên con gái có Cẩm Cúc, Liễu, Tạo và tui... Hồi đó Lực trồng cây si Cẩm Cúc đậm lắm!. Chúng tôi rủ nhau trốn học ra rạp Trần Trung coi phim Ấn Độ là loại phim phổ thông lúc đó. Phim mà tui nhớ mãi là Alibaba và Cây Đèn Thần. Phim này có cô đào chánh rất đẹp, mặc đồ hở rún, uốn éo bên một bầy rắn hổ đầu đẹp thấy sợ muốn chết. Sau khi coi phim sẽ là một châu mì hay hủ tíu trong tiệm hàng hoàng. Cẩm Cúc là khổ chủ luôn luôn. Có khi cả bọn vừa từ trường đi bộ ra tới Cầu Đức gần Trường Mỹ Nghệ, thì chợt thấy thầy Qui ngồi vắt vẻo trên xe ngựa chờ tới. Thế là cả bọn ù té chạy ngược trở về trường, vô lớp ngồi im lặng chờ thầy. Lúc đó mặt mày nghiêm chỉnh mà tim muốn rớt khỏi lồng ngực.

Cuối năm đó, trường tổ chức văn nghệ tất niên. Lớp tui phụ trách màn vũ “Đêm Sơn Cước”. Tích Tổ vai chánh mặc đồ sơn nữ đẹp mê hồn và được hâm mộ giống như Thanh Nga trong tuồng cải lương Sơn Nữ Phà Ca. Tui tui tập vũ rất vui. Tích Tạo vẫn nhắc lại kỷ niệm đó và còn nhiều nhiều nữa...

Những buổi trưa hè oi ả sau giờ học. Tích Tạo, Cẩm Cúc và tui tụ tập ở vườn nhà tui. Dưới bóng cây râm mát chúng tôi bày bông mít, khế chua, tâm ruột, ổi... bên cạnh chén nước mắm ngật đường và tiêu đen hay mắm ruốc Bà Giáo Thảo trộn thật nhiều ớt cay xé lưỡi... Ai chà, món ăn dân dã mà sao nó ngon quá chừng. Không có món ăn nào ở hải ngoại đặc thù Bình

Dương làm mê mẩn cái lũ con gái 13, 14 tuổi như tui lúc đó.

Những ngày nghỉ học, tui tui trai gái chờ nhau trên những chiếc xe đạp – lúc đó làm gì có xe Velo, Sachs hay Honda như lúc sau này – đi Mỹ Hảo đến nhà của Giáo hay đi An Sơn đến nhà của Vàng, Kiêng. Chúng tôi ăn bánh tráng cuốn khoai mì mới nhỏ nấu lên ngọt lừ. Khoai cắt nhỏ trộn dừa khô nạo, đậu phộng rang vàng đậm nhỏ cuốn với rau chiết, lá lục, húng cây, húng lủi, vấp cá... toàn là cây nhà lá vườn. Nước chấm là nước mắm chanh ớt đỏ au cũng cây nhà lá vườn luôn. Sau đó giải khát bằng dừa xiêm mới vàng chạo ngọt lịm và sủi bọt như soda.

Mấy mươi năm xa xứ, sau này có dịp trở lại thăm Bình Dương, gặp lại Cẩm Cúc cùng nhắc những kỷ niệm xưa mà đũa nào cũng đâm đĩa nước mắt. Bây giờ đã hơn lục tuần, tui an phận chồng con. Cúc hồng loan một thuở, cây si gạt ra không hết, lại vẫn cô đơn một mình. Âu cũng là cái số phận của mỗi người.

Gặp lại nhau tình bạn vẫn đậm thắm như xưa, cùng nhau nhắc lại những kỷ niệm vui buồn rồi đèo nhau trên xe gắn máy đến thăm lại trường xưa. Nay còn đâu hai cây sứ trắng cổng trường. Tất cả đổi thay hết rồi, nhưng hình bóng cũ, kỷ niệm xưa sao vẫn còn đây ắp trong tim.

Những kỷ niệm đẹp màu xanh êm đềm đó theo tui mãi trên chuyến bay về Mỹ, đến tận bây giờ. Ôi đẹp đẽ biết bao thuở học trò mộng mơ ấy!

(trích Bản Tin Bình Dương số 11 năm 2003)



Xin một lần ghé thăm

Hòa Phong Bình Dương (Khóa 19)

Thời gian dần xa...

Năm 2019...

Trước...

Bình.. bịch..bịch...

Lốc cốc.. lốc cốc...

Chiếc xe “Lambro 550” khói xăng còn vương mùi quanh quần gốc phố.

Đôi mắt chú ngựa không nhìn hết khoảng trời xanh rong ruổi chở khách thập phương vang rền đôi chân không mỏi.

“Ai về chợ Thủ, bán hủ, bán ve

Bán bộ đồ chè, bán cối dâm tiêu”

Thật lòng, khi bước đi trên phố chợ tôi không mừng tượng nào hủ, nào ve, nào bộ đồ chè, nào cối dâm tiêu. Á; hóa ra xa xưa miền ký ức đã tạo dựng nên danh truyền lưu ức miền thương nhớ.

Riêng tôi; hôm nay...

Năm 2019...

Trước...

.....

.....

“Xuân đã đến rồi gieo rắc ngàn hồn hoa xuống đời.

Vui trong bình minh muôn loài chim hót vang mọi nơi...

Đẹp trong tiếng cười cho kiếp người tình thương đắm đuối.

Nắng xuân đem vui với đời...” (1)

Cứ mỗi dạo gần Tết đến là gia đình tôi - hay đúng hơn - tôi - náo nức được thức khuya để bán Tết. Mà lạ nhỉ; tiệm nhà “Hòa Phong” cứ thường ngày là bán tạp hóa, gạo, nước mắm, cà phê J. Martin, Trà B’Lao Đỗ Hữu, sữa bột Meiji, Guigoz... nhưng mỗi độ Tết gần về là cố chen chân bán cho được bánh mứt. Cái nôn nao lạ kỳ.

Độ khoảng hai mươi Tháng Chạp mình (xem lịch ta đây mà). Ba tôi từ Saigon về và như một vị “tướng” chỉ huy mặt trận “ngoại giao” lên thiết kế cho gian hàng Tết.

Trước tiệm tọa lạc tại số 68 Nguyễn Thái Học, ba cho người đóng ngay một gian hàng với không gian chừng ba mét ngang nhô ra từ cửa

tiệm nhưng vẫn còn khoảng trống để mọi người đứng lựa bánh mứt. Phía trên cao, là một chiếc kệ theo hình bậc thang với những khoảng tam cấp cách nhau ba tấc để trưng rượu: “Napoléon”, “Martin”...; một vài hộp bánh tây như “Lu”, “Ritz”...

Còn mứt thì chao ôi, ba tôi rất cẩn thận cho vào từng cái khay nhôm sạch bóng, riêng biệt nào là: mứt dừa, mứt măng cầu, mứt gừng, hồng khô, mứt sen, mứt bí... Riêng mứt chà là được “nhập cảng” ở xứ Ấn Độ và được đóng vào bao bố bằng cây gì cũng không rõ; cứ mỗi lần về là phải lựa kỹ càng lấy nước sạch để loại bỏ những cọng cây còn vương dính vào mứt.

À mà sao lúc đó “chà là” nhập cảng lại có giá bán thấp nhất trong các loại mứt và vị ngọt lại chiếm hàng đầu nữa. Kế đến không thể nào không có trong hương vị mứt Tết đó là ‘thèo lèo’, ‘cứt chuột’ (nguyên xi tên gọi không đổi thay theo tháng ngày) để đưa ông Táo về Trời vào hăm ba tháng Chạp.

Mà nói vậy chứ tôi đâu có hiểu gì là “mắc” hay “rè”, chỉ biết rằng mọi người, mọi nhà đều mua và thích thú trao nhau nụ cười không riêng gì ở giá tiền mà dường như vắng lại đâu đây câu hát mời rao của “giá” tình người chân chất:

“Xuân đã đến rồi gieo rắc ngàn hồn hoa xuống đời.

Vui trong bình minh muôn loài chim hót vang mọi nơi...

Đẹp trong tiếng cười cho kiếp người tình thương đắm đuối.

Nắng xuân đem vui với đời...” (1)

Cái không khí “Chợ” người người chen chân huyên náo khôn tả. Tiếng xe Honda, Mobelet; tiếng gọi nhau í ới của đám trẻ hay xa xa dáng hình thiếu nữ e ấp bên mẹ ngắm hàng bông cúc vàng thơm sắc trời hòa chút se lạnh của gió Xuân về.

Phía trên công viên, vườn hoa gần Nhà làng các anh chị áo trắng tinh khôi đang vui cùng với thùng ùy lạo Xuân chiến sỹ. Những cánh én nhỏ

chao luyến không biết sẽ đậu vào đâu trên cây hòa bình, giữa vùng chiến sự còn âm khói thuốc, và văng vẳng đâu đó tiếng súng thay tiếng pháo hòa vào tâm lòng hậu phương, mang theo cánh mỏng én nhỏ thương yêu.

“Kìa nơi xa xa có bà mẹ già
 Từ lâu mong con mắt vương lệ nhòa
 Chúc bà một sớm quê hương
 Bước con về hòa nổi yêu thương
 á a a a
 Hát khúc hoan ca thắm tươi đời lính
 á a a a
 Chúc mẹ hiền dứt u tình
 Rượu hân hoan mừng đôi uyên ương
 Xây tổ ấm trên cành yêu đương
 Nào cạm ly, mừng người nghệ sĩ
 Tiếng thi ca nét chấm phá tô nên đời mới
 Bạn hữu, vang lên
 Lời ước thiêng liêng
 Chúc non sông hoà bình, hoà bình
 Ngày máu xương trôi tuôn rơi
 Ngày ấy quê hương yên vui
 Đợi anh về trong chén tình đầy vui” (2)

.....

.....

Thời gian dần xa...

2019...

Trước...

Lúc cốc..lộc cốc...

Buổi trưa tôi theo má về trên chiếc xe ngựa với quãng đường không xa từ chợ về gần cây xăng Xuân Hiệp. Thích nhất được ngồi phía trước xe để nhìn bác đánh xe với chiếc roi thoăn thoắt thúc ngựa chạy nhanh hay chậm một cách tài tình.

Bên hai hông xe là những chiếc giỏ bện bằng sắt hay những đôi quang gánh chất đầy ắp thức ăn nào là thịt, hột vịt, khổ qua, vịt, gà... Thế nhưng; để không lẫn đồ đạc của khách đi chợ - điều đặc biệt - riêng có - là mỗi gia đình khi đi chợ đều có mang theo mỗi một cái giỏ bằng nhựa cứng với màu sắc riêng hay có nét chữ ghi tên bằng sơn trên chiếc giỏ.

Thật là chiếc giỏ gắn liền với các mẹ, các chị đem hơi ấm của bữa cơm gia đình đoàn viên, chan chứa yêu thương bên mái ấm bếp nhà thường nhật.

Tôi đưa mắt nhìn con đường thân quen đi lại hàng ngày chợt mong ước được dài thêm để cho cái Tết, mùa Xuân được trải dài trên đất nước thuận hòa, mái tranh chung bóng nguyệt, gia đình lại đoàn viên như lời bài hát xuân yêu thương vang vọng đâu đây.

“Hoa lá nở thắm đẹp làn môi hồng,
 Xuân đến rồi đây nào ai biết không?
 Mang những hoài mong ghi vào ngày tháng
 Bao nhiêu mơ ước đến khi mùa Xuân sang
 Tôi chúc ngày mai dù đường xa vơi
 Trai gái bên duyên đẹp tình lứa đôi
 Cho bướm vàng bay trên nẻo đường mới
 Vai bên vai những lúc tâm tình lên khơi
 Tôi chúc rồi đây người về phương nào
 Cho dầu thời gian lạnh lòng lướt mau
 Mong ước ngày sau như là ngày trước
 Tay trong tay nhớ lúc trao thiệp đầu xuân” (3)

Phố Chợ chuẩn bị đón Tết với muôn sắc màu, nhắc nhớ lứa tuổi học trò không thể nào quên được tấm thiệp chúc Tết đầu năm để “Mang những hoài mong ghi vào ngày tháng. Bao nhiêu mơ ước đến khi mùa Xuân sang”. Thế là rong ruổi bộ hành đến Phòng Thông Tin ghé các tiệm Nam Cường, Ngọc Thành, Việt Hưng...

Như mọi khi, những tờ báo “nóng hổi” Trắng Đen, Điện Tín, Chính Luận, Tia Sáng cũng đua nhau đưa tin về Tết đến, Xuân về trên mảnh đất “nếu mai không nở, anh đâu biết xuân về hay chưa” (4). Lời chúc vượt qua mọi nẻo đường, đến mọi nơi còn ấp ủ trong tâm tưởng của mọi người như gieo lộc khắp chốn, lưu luyến ghi lại qua ngòi bút xinh xắn trên từng cánh thiệp Xuân. Tôi chọn ngay bức ảnh cô thiếu nữ bên cành mai vàng, như mang niềm tin tới cho hạnh phúc vàng rực sân nhà ngày Tết.

Tạt ngang qua khỏi nhà thuốc tây Trần Tấn, trên vỉa hè, tôi không thể rời mắt những tấm liên tết với giấy đỏ, mực tàu và quay về ngay trong câu thơ:

“Mỗi năm hoa đào nở.
 Lại thấy ông đồ già
 Bày mực tàu giấy đỏ
 Bên phố đông người qua” (5)

Miền Nam Việt Nam không có cành hoa đào xứ Bắc nhưng đượm lại khí trời nắng vàng hoa mai nở ấm cúng tự do, mang nghĩa tình dân tộc Việt, in đậm trong dáng hình ông viết chữ nho

ngày Tết. Thú thật khi nhìn ông viết, tôi mê mẩn với cây cọ lên xuống, nét đậm, nét thanh còn về mặt chữ thì “ta xin chào mi”.

- Ông ơi! Ông viết câu này là gì vậy ông?.

Tôi mạnh miệng hỏi ngay

“Hoa khai phú quý” đó con- Ông từ tốn nói với tôi

Và; còn nữa nè con:

“Tân Xuân Vạn Hạnh”.

“Cung Chúc Tân Xuân”.

.....

Tôi nhanh nhẩu đáp lời: “Dạ! Con cảm ơn ông”.

Tôi liền thoát biến ngay trong dòng người ngày càng đông hơn để trốn chạy vốn ngữ từ “nghèo nàn” dầu trong giờ học Việt văn có được tìm tòi Kim văn, Cổ văn, chữ Hán-Nôm... tường tận.

Thị thành vào những ngày giáp Tết như rộn ràng hơn, chân người chen chân nối nhau bên hai dãy phố Nguyễn Thái Học, Đoàn Trần Nghiệp khi chiều vừa ập đến. Những sạp hàng Tết được thắp sáng bởi những bóng đèn “néon” mang ánh sáng trắng hay bóng đèn tròn vàng âm cúng. Dầu đó, vài chủ tiệm trang hoàng thêm ánh đèn dây xanh đỏ, như lời mời gọi cuộc sống vốn dĩ muôn màu nhân ái của quê hương đất Thủ chân tình.

Tôi ghé qua tiệm trà Thái Lai bên đường Đoàn Trần Nghiệp ngắm nghía các loại bánh được đựng trong những chiếc hủ thủy tinh sáng loáng. Gần nhà tôi, bên đường Nguyễn Thái Học có tiệm bánh Thúc Ký cũng phong phú các loại bánh, nhưng không hiểu sao tôi vẫn phải bước qua phía bên kia con đường để nhìn ngắm các loại bánh khác.

Thôi thì tự trả lời cho riêng mình vậy! Cảm ơn phố chợ nơi tôi sinh ra dầu không nhiều các tiệm bánh nhưng vị ngọt và phong phú cũng đủ sức tô điểm thu hút tôi đi tìm cái mới riêng biệt của từng tiệm bánh với sự vui vẻ của các bác, các chú chủ tiệm luôn nở nụ cười khi mua bán với mọi người. Cái mới như sự sang trang của đất trời để chuẩn bị đón chào tân niên bên mọi niềm vui hòa vào lòng tin yêu cả vị tha của mọi người đối đãi nhau khi Nàng Xuân về trước thêm mọi gia quyền.

“Trên đường đi lễ xuân đầu năm

Qua một năm ruột rồi tơ tằm

Năm mới nhiều ước vọng chờ mong

May nhiều rủi ít ngóng trông

Vui cùng pháo nổ rượu hồng” (6)

.....

.....

Thời gian dần xa...

Năm 2019...

Trước...

Bình.. bịch..bịch...

Lốc cốc..lộc cộc...

Đã bao mùa Xuân trôi qua với ước mong còn trinh nguyên, thơ trẻ với niềm tin mang đến quê Mẹ; có bao giờ tôi lại tự hỏi mình được một lần ghé thăm- dấu răng- có thể- hôm nay- tôi là người “tha hương”- ngay trên chính quê hương mình khi mọi cảnh vật, con người đều rời xa.

“Xuân gieo lộc khắp chốn

Xuân đi rồi xuân đến

Cho dân gian đầy lưu luyến

Đón xuân trên mọi miền

Viết thư thăm bạn hiền

Một lời nguyện xin chớ quên.

Mong đầu năm cuối năm gặp may

Gia đình luôn hạnh phúc sum vầy

Trên bước đường danh lợi rông mây

Duyên vừa đẹp ý đáp say

Ôm nàng Xuân đẹp vào tay!” (7)

Những chậu bông thọ vàng ươm thoang thoang vị thơm trước hiên nhà. Trên bàn thờ gia tiên cặp dưa hấu to tròn cùng mâm ngũ quả sung túc, đủ đầy. Bộ lư đồng ánh sáng trang nghiêm đượm hơi ấm đoàn viên quây quần rộn vang tiếng cười trẻ thơ. Tiếng pháo vang rền vương vãi sắc đỏ thắm trước mọi nhà; sự cung hỷ tay trong tay, vai bên vai trang lứa thanh niên; những bao lì xì được các bé hân hoan sáng cả ánh mắt thay nụ cười bị lấn át bởi tiếng pháo vang rền.

“Xuân đến Xuân đi

Xuân về gieo thương nhớ

Xuân qua để tôi chờ

Xuân đến Xuân đi

Xuân về môn lá hoa

Xuân qua rung đường tơ

Bước sông hồ như đám như mơ

Trở về đây khi gió sang mùa

Mong ước tìm cô gái Xuân xưa

Cho vui bao niềm nhớ

Có ngờ đâu Xuân vắng người thơ” (8)

Xin một lần ghé thăm để lắng lòng Xuân bắt tận. Xuân đến - Xuân đi.

Gần bên tiệm trà Thái Lai là nhà may Huệ Mỹ hẳn đông người hơn với những tà áo dài không thể thiếu cho các thiếu nữ vui xuân trên phố phường. Tôi lại đi dọc tiếp con đường Đoàn Trần Nghiệp để lên gần vườn hoa Nhà làng nhìn xem những đôi giày da bóng loáng của tiệm giày Vũ Văn Lư trưng bày trong tủ kính.

Thông thường, để chuẩn bị tết đến, Ba tôi thường sắm những đôi sandal cho anh chị em tôi và mua ở Saigon gần ngã tư Hiền Vương - Tân Định, nhưng không hiểu vì sao tôi vẫn thích những đôi giày ở tiệm Bác tư “Vũ Văn Lư”. Lòng nhủ lòng, tiền lì xì năm trước còn đây sẽ chọn được một đôi giày vừa ý chính gốc Bình Dương, Chợ Thủ.

Vườn Xuân lòng như xao động, ngọn gió mát từ vườn hoa len nhẹ qua chiếc áo tiết Xuân khoác lên cho phố Chợ êm đềm thắm tươi bên nguồn vui sống bình an từ bao nhiêu năm nơi chôn nhau cắt rốn.

“Nắng chiếu lung linh muôn hoa vàng
Chờ tia nắng về trong ánh mùa sang
Gió mãi mơn man trên đóa môi hồng,
Người em yêu tìm quên trong cuộc sống
Bướm vẫn tung tăng bay la đà,
Mặt trời mây buồn nhẹ trôi thiết tha
Ánh mắt mơ trông nơi xa vời
Chờ mùa Xuân đến đem nguồn vui” (9)

.....

.....

Thời gian dần xa...

Năm 2019...

Trước...

Bình.. bịch..bịch...

Lóc cóc..lộc cộc...

Chiếc xe “Lambro 550” khói xăng còn vương mùi quanh quần góc phố.

Đôi mắt chú ngựa không nhìn hết khoảng trời xanh rong ruổi chở khách thập phương vang rền đôi chân không mỏi.

Xin một lần ghé thăm. Xuân tươi thắm trên quê hương. Góp nhặt những mẫu vụn vỡ ký ức tâm hồn. Xuân đến rồi đây ai nhớ không? Xuân mãi son trẻ và nôn nao lòng người dẫu thời gian mãi trôi đi.

Không còn tiếng pháo, dần xa những cánh thiệp nhưng mai vẫn nở, vẫn mâm ngũ quả, khói hương bao quanh hiên nhà đón giờ phút giao thừa, giao mùa đất trời nhân ái.

Xin một lần ghé thăm Mùa Xuân trong tôi để đón chào năm mới bên ly rượu mừng thiêng liêng, gia đình đoàn viên, nghĩa tình xóm giềng. Mai đây trên mỗi bước đường hay tại nơi tôi sinh ra sẽ không là người “tha hương” trong ký ức Tết đến, Xuân về để hẹn ngày gặp nhau mừng Xuân mới dẫu trong tâm tưởng. □

“Xuân đã về, xuân vẫn mơ màng trong nắng vàng, khắp chôn tiếng reo vang. Xuân đã về, xuân vẫn huy hoàng trong gió ngàn mừng đón xuân sang. Vui mùa xuân năm nay gần nhau. Nhớ khi xưa lúc ngây thơ, cầm tay hỏi nhau ngân ngơ, đến bao giờ đón xuân mơ” (10)

Xin một lần ghé thăm!

Xuân đến bao lần.

Gọi nhau Xuân đã về, phố chợ rời xa...

Giao thừa không tiếng pháo

Mẹ chờ

Em trông

Đến bao giờ đón Xuân mơ

Xin một lần ghé thăm!

(1) Lời Bài hát “Đón Xuân” (Phạm Đình Chương)

(2) Lời Bài hát “Ly rượu mừng” (Phạm Đình Chương)

(3) Lời Bài hát “Cánh thiệp đầu Xuân” (Minh Kỳ- Lê Dinh)

(4) Lời Bài hát “Đồn vắng chiều Xuân” (Trần Thiện Thanh)

(5) Bài thơ “Ông Đờ” (Vũ Đình Liên)

(6) & (7) Lời Bài hát “Câu chuyện đầu năm” (Hoài An)

(8) Lời Bài hát “Đón Xuân này nhớ Xuân xưa” (Châu Kỳ)

(9) Lời Bài hát “Điệp khúc mùa Xuân” (Quốc Dũng)

(10) Lời Bài hát “Xuân họp mặt” (Văn Phụng).



Để có những ngày Tết vui Tết khỏe

Ly Võ Hà (Khóa 4)

Theo truyền thống phương Đông, khoẻ và vui trong những ngày đầu năm được xem là dấu chỉ, là điềm báo để có được may mắn cho cả một năm theo sau. Tuy nhiên, trong mấy ngày Tết, khi nhịp sống nhanh, đi lại, thăm viếng, tiệc tùng, thù tạc gia tăng nếu không khéo sẽ kích hoạt những căn bệnh tiềm ẩn và gây ra những hệ quả đáng tiếc.

Một số lưu ý sau đây có thể giúp ổn định tâm lý và sức khoẻ để gia tăng chất lượng cuộc sống trong hoặc sau những ngày Tết nhiều bận rộn.

Không để bị động trước những lời mời mọc. Hãy biết nói không trước những chuyến đi mà mình không thích, trước những món ăn mà mình dị ứng hoặc không phù hợp với điều kiện sức khoẻ. Không ai dám chịu trách nhiệm trước sức khoẻ và sinh mệnh của người khác. Thông thường, chỉ cần đồ cho yêu cầu của bác sĩ điều trị sẽ không ai nỡ ép bạn phải ăn hay phải uống quá mức.

Tránh ăn quá no, không ăn nhiều chất béo, nhất là vào buổi tối. Không chỉ hạn chế uống rượu, hút thuốc trong giao tiếp mà còn nên tránh ăn quá no. Ăn quá no, ăn nhiều thịt và chất béo dễ gây khó tiêu hoá, làm mệt tim và làm tăng những đáp ứng stress. Nếu ăn no cần đi bộ hoặc vận động nhẹ khoảng 20 phút trước khi ngủ. Một số bạn gái dễ nổi mụn cũng nên cẩn thận đừng quá lạm dụng những hạt dưa, hạt bí trong khi tán Xuân với bạn bè.

Hãy giữ thông suốt 2 đường đại tiểu tiện. Đi lại và ăn uống thất thường dễ gây ra táo bón, là một nguyên nhân dễ sinh nội nhiệt có thể kích hoạt nhưng cơn khí nghịch dẫn đến mất ngủ hoặc áp huyết tăng cao, nhất là ở những người già. Để khắc phục điều này, nên ăn nhiều rau trong bữa ăn, ăn dặm thêm chuối, táo giữa buổi. Những trường hợp này càng nên tránh những chất kích thích như trà, cà phê, rượu. Ngược lại, uống một số trà thảo dược như trà thảo quyết minh, trà artichaut, trà tâm sen sẽ hữu ích hơn.

Hãy ngủ đủ. Giấc ngủ cần thiết để điều hoà thân tâm và phục hồi sinh lực. Có thức hoặc dùng thêm chất kích thích trong khi đã mệt mỏi sẽ làm tăng những đáp ứng stress và gia tăng những nguy cơ về tim mạch, tiểu đường, đột quỵ. Khi cần di chuyển, nên lợi dụng điều hoà hơi thở và thiếp đi trên xe, tàu để làm gián đoạn những đáp ứng stress và nạp lại bình điện sinh học.

Đừng quên vận động thân thể. Vận động sẽ giúp chuyển hóa tốt những bữa ăn thịnh soạn, giải phóng năng lượng thừa và điều hoà hoạt động nội tiết để có được sự thoải mái tâm lý và những giấc ngủ sâu. Những người trẻ tuổi và bận rộn chỉ cần khoảng 10 phút vận động mạnh mỗi ngày đủ giải phóng năng lượng và làm điều hoà hoạt động nội tiết để giúp cân bằng tâm lý. Đối với những người già hoặc người có bệnh tim mạch, vận động nhẹ như đi bộ hoặc thực hành một vài động tác cơ giãn tối đa của yoga sẽ thích hợp hơn.

Đừng vội vã hoặc nôn nóng trước áp lực công việc. Sau thời gian nghỉ Tết, có thể có nhiều công việc tồn đọng đang chờ đợi. Tâm lý vội vã chỉ làm tăng đáp ứng stress và giảm hiệu suất công việc dễ tạo ra những sản phẩm có lỗi, kém chất lượng, làm giảm hình tượng của bạn về lâu về dài. Hãy ghi lại những việc phải làm và phân loại theo thứ tự ưu tiên để giải quyết dần từng việc một. Hãy có thời gian nghỉ ngơi, thư giãn xen kẽ giữa những thời điểm căng thẳng hoặc mệt mỏi, nhất là vào buổi trưa, dù chỉ 5 hay 10 phút mỗi lần. William Anthony, tác giả quyển sách *The Art of Napping at Work* cho biết một chút thiếp đi ở nơi làm việc là cách đơn giản và ít tốn kém nhất để gia tăng hiệu suất công việc.



Cõi Nhớ

Thu Hồng (K 18)

Đã bao nhiêu năm trôi qua, cuộc sống có biết bao nhiêu thay đổi, từ một cô bé tóc “bum bê” đến một cô thiếu nữ tóc buông dài lá loi, đen bóng và đến giờ đây mỗi lúc soi gương tôi lại mỉm cười: “Già mất rồi!”. Những sợi tóc bạc cứ là phải chen nhau với màu tóc đen ít ỏi còn sót lại để khoe sắc vóc chúng mới cảm thấy yên lòng.

Đã ở tuổi ấy rồi, vậy mà không hiểu sao mỗi lúc chớm Đông khi những cơn gió lạnh len lén tràn về, lòng tôi lại dâng lên một cảm xúc bồi hồi thật khó tả. Đó là cái cảm xúc ngọt ngào của thuở mới lớn. Cô bé mười hai tuổi lần đầu được “diện” áo dài đến trường, vượt qua lũy tre làng đến với ngôi trường mà bản thân chiếc phù hiệu đã nói lên bao điều kiêu hãnh: “Trường trung học Trịnh Hoài Đức”.

Ngôi trường, mà dù thời gian theo học chỉ có mấy năm thôi nhưng đã để lại trong tôi biết bao nhiêu tình cảm. Đó là thứ tình cảm được hun đúc từ sự gửi gắm biết bao kỳ vọng ở người cha quanh năm phơi lưng trên đồng ruộng; đó cũng là sự ngưỡng mộ dành cho Thầy Cô giáo. Cái con bé là “Tôi” ấy vẫn nhớ như in lời ba nó dặn lúc trao cho nó cây bút máy “Pilot” (cái cảm giác sung sướng khi lần đầu tiên được cầm cây bút máy thật là không sao nói hết được bằng lời): “Ráng học cho bằng người ta nghe con”... Ráng học, chỉ vậy thôi và lời dặn ấy đã cống ước mơ của tôi suốt tuổi học trò.

Nhớ làm sao cái ngày đầu tiên đến trường: hai tà áo dài cứ không chịu nghe lời, gió tạt làm chúng vướng víu vào chân khiến con bé phải bậm môi nắm hai vạt áo như người ta đang đánh vật (nó nhìn các chị lớp trên đi đứng nhẹ nhàng mà tròn mắt : ngưỡng mộ quá đi thôi!). Tôi cũng nhớ hương lúa vào mùa trải dài trên con đường đi học mà tôi đã quan sát rất kỹ, từ khi chúng chỉ mới là cây mạ vừa được bàn tay người nông dân cấy xuống. Tất cả đều thanh bình, yên ả đến lạ.

Nhớ nhất là những ngày sắp đến Tết. Lũ học trò lúc nào cũng rình mò cơ hội để mè nheo khi

Thầy Cô vào lớp: “Cho nghỉ đi Thầy, Tết rồi mà”. “Cho nghỉ đi Cô...”. Thế là chỉ cần có đứa khởi xướng là cả lớp nhao nhao “xin xỏ”. Nhớ làm sao giọng ca cải lương của Thầy Bích khi Thầy vô câu vọng cổ: “Võ Đông Sơ Bạch Thu Hà”. Tôi cũng nhớ những “Giai phẩm Xuân” thật đẹp mà các anh chị lớn ở trường, cũng như ở các trường bạn đem đến “du dỗ” lũ con nít chúng tôi mua. Anh chị nào cũng đẹp, cũng dễ thương và nói chuyện ngọt như mía lùi khiến bọn con nít dốc tiền không tiếc.

Tôi nhớ, các bài viết trong các Giai phẩm Xuân của trường THĐ cũng đẹp đẽ như những cuốn truyện Tuổi hoa, mà lúc đó đứa nào cũng dành dụm tiền để mua: đứa thích Hoa đỏ trinh thám, đứa thích Hoa xanh nhẹ nhàng, đứa thả chút mộng mơ vào Hoa tím... Những trang sách đó đã cho tôi nhiều tình cảm ngọt ngào. Tôi yêu ba mẹ, yêu bạn bè và yêu cả thiên nhiên xung quanh qua những trang sách ấm áp tình cảm đó. Giọng văn nhẹ nhàng hay dí dỏm đều đưa tôi đến những vùng trời của tình cảm thánh thiện. Cái mộng mơ của tuổi mới lớn làm cho tôi và cô bạn cùng lớp bò ra trên sàn nhà cùng nhau đọc mục “Tìm bạn bốn phương”. Thư đi tin lại, kể kể chuyện học đường, người kể chuyện rùng rùng xa xôi, và thật lòng mà nói tôi và cô bạn ấy luôn hồi hộp chờ những cánh thư từ miền xa lạ mà mình chưa hề biết nó ở nơi nào. Ngày Tết nhận thư từ bưu điện có một cánh hoa rừng ép cũng làm hai đứa vui cả ngày...

Năm tháng trôi qua có rất nhiều thứ nhạt nhòa, trôi vào góc lãng quên, nhưng cũng có những thứ cứ lung linh mãi. Và với tôi, ngôi trường Trịnh Hoài Đức nữ ngày xưa, là nơi lưu giữ trong tôi những ký ức ngọt ngào nhất, nó như chiếc gối làm bằng nhung mềm mại chưa biết làm ai đau bao giờ. Đòi học trò thì vui buồn ai chẳng có, nhưng nỗi buồn sẽ mãi mãi chỉ là cơn gió bay qua, còn niềm vui là hương thơm đọng lại. Tôi nhớ lời nói dịu dàng của cô Lương Thị Chánh, cô Trần Thị Lý, cô Nguyễn Thị Ngọc

Sương, tôi cũng nhớ cả Thầy Tâm, Thầy Vũ...
Bởi, dù không phải là tất cả, bởi, dù tôi còn có cả
một chặng đường rất dài ở phía trước phải đi,
nhưng tôi biết rõ ràng và chắc chắn rằng: chính
những Thầy Cô ấy đã cho tôi những ước mơ đầu
tiên trong cuộc sống chứ không phải ai khác!

Thời gian qua đi không ai níu kéo lại được.
Thầy Cô người ở phương này, người về phương
khác, có người vĩnh viễn ra đi. Điều còn lại phải
chăng chính là lòng kính trọng mãi không phai
mờ cùng năm tháng trong từng trái tim học trò?

Màu Hoa Năm Ấy

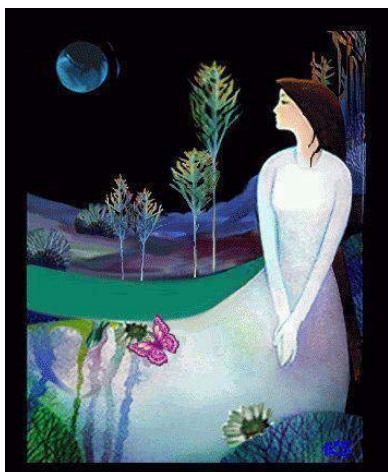
Xa thật rồi, mùa phượng tuổi đôi mươi
Xao xác lá, bước chân trần vội vã
Trốn chiều mưa, nép vào vai... ai lạ
Góc sân trường, chờ đợi mỗi ngày đi.

Xa thật rồi, sách vở những ngày thi
Bao câu chữ quỵen tròn trong nỗi nhớ
Đêm bình yên lắng nghe từng hơi thở
Góc sân trường, phượng kể chuyện chia ly...

Xa thật rồi, những mơ mộng thiên di
“Lâu đài cát” – chỉ riêng mình có được
Ta gặp nhau tưởng duyên từ kiếp trước
Góc sân trường – đầu nhỏ hẹp, tìm nhau!

Giọt lệ này xin hãy để mùa sau
Phượng hãy thắm, các em tôi còn học
Để giọt lệ vụt hóa thành viên ngọc
Lấp lánh giữa đời, cho phượng mãi còn
say...

(11/2018)



Thơ

Lặng Lẽ Chiều Xuân

Thanh Chí

Rộn rã bên nhà đang đón xuân
Bên đây ngày Tết chẳng tung bồng
Xa vắng lâu rồi không gặp lại
Nàng xuân năm cũ có còn xuân?

Nhớ pháo giao thừa nổ râm ran
Quê xưa đón tết rất rộn ràng
Thuở ấy ta vừa đang tuổi mộng
Ngập tràn vui sướng đón xuân sang

Giờ ở quê người nhớ xuân xưa
Em ơi năm mới bước qua chưa?
Sao nghe ray rút trần nhưng nhớ
Xuân cũ, ngày xa... Buổi tiễn đưa...

Bên ấy xuân về ấm nắng mai
Bên đây hoa tuyết bay ngập trời
Bên ấy bây giờ vui đón Tết
Bên này lặng ngắm tuyết chơi vui...

Xa mái trường xưa

Nguyễn Hữu Hiệp (K11)

Gió thoảng qua rồi cánh phượng rơi
Hồng tươi cánh phượng, nát lòng tôi
Thắm thoát bảy lần hoa nở thắm
Trường ơi, nay phải tạm xa rồi

Bâng khuâng nhớ lại mái trường xưa
Ôn thầy đèn đáp biết sao vừa
Những lời giảng ấy tìm đâu nữa
Để sưởi ấm lòng trong gió mưa

Bạn bè cho gọi nỗi niềm riêng
Thứ lỗi cho nhau lúc yếu mềm
Gây gỗ, giận nhau không còn nữa
Giờ đây mỗi đứa một đời riêng

Thầy, bạn, trường ơi, tay rời tay
Lưu luyến dâng cao giây phút này
Cái gì đang có mình không quý
Bỗng tiếc vô ngần khi khỏi tay
(11/1990)

Tản mạn cuối đông

Cửu Nguyễn

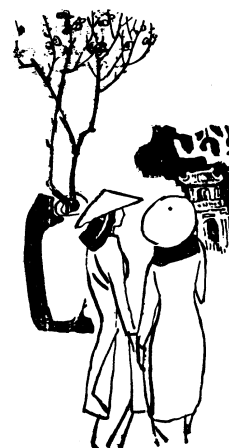
Hàng năm cứ khoảng giữa tháng chạp, những cây bàng quen thuộc ở sân trường nơi tôi dạy học lại cháy lên sắc vàng đỏ ấm áp trong trẻo, se se lạnh của mùa đông. Có lẽ cây bàng là loại cây duy nhất phản ánh được ranh giới vốn dĩ mong manh của bốn mùa.

Tôi yêu nhất cây bàng vào mùa lá rụng. Những chiều cuối đông, khi cơn gió lạnh lẽo thổi hun hút trên nền trời xám xịt âm u, hàng ngàn chiếc lá bàng chuyển màu vàng rực khiến cho không gian bàng bạc một chút hương vị mùa thu. Rồi, lá nối nhau trút xuống rào rào khi cơn gió ngang qua. Những phiến lá bay xao xác, trải ngập lề đường. Bước chân trên lá mà chân tôi đầm dè dặt, tưởng như linh hồn lá nhỏ nhoi vẫn còn chút hơi tàn. Rồi, hàng cây chỉ còn trơ trọi những cành xương xẩu in lên nền trời âm đạm mùa đông. Tôi chợt nghe lòng chơi vơi khó tả...

Rồi ngày qua, cơn gió mùa đông tan, nhường chỗ cho không gian ấm áp mùa xuân tràn về với sắc trời xanh lơ. Khắp nơi một thứ ánh sáng trong veo, êm ái và mong manh như voan, như lụa, những cây bàng rung mình thay lá. Hàng ngàn lộc non hôm qua còn khép hờ, e ấp trên cây, chỉ trong khoảnh khắc ngấn ngủi mơ hồ của buổi mai trong trẻo và hây hây gió êm bỗng rủ nhau nở rộ, góp vào cái thắm tươi rạo rực của mùa xuân, một nét môn mơn nuột nà. Tôi vẫn thường ngắm nhìn cây bàng mỗi độ mùa về thay lá mới, tôi cứ thăm hình dung với rất nhiều âu yếm, hân hoan trong giây phút nhiệm màu khi cây vận mình, dồn sức để mở bung những lộc non, dâng cho đời một bất ngờ dịu êm. Đó là giây phút chứng minh sự thắng lợi huy hoàng của cuộc sống đối với sự úa tàn, của mùa xuân nồng nàn với gió đông rét mướt.

Lại cuối năm rồi, những cơn gió mùa đông bắc tràn về... những hàng cây bàng đang bước vào mùa rụng lá. Nghi hưu đã nhiều năm rồi, tôi chợt nhớ đến những hàng cây bàng trên sân trường năm xưa, vẫn còn đó hay vắng bóng lâu

rồi. Các bạn đồng niên có ai còn nhớ mùa cây bàng thay lá như tôi không?



Dưới gốc mai già

Cửu Nguyễn

Dưới gốc mai già, xưa khuất
Ba tôi ngắt lá, đợi chồi
Chút vàng nứt trong sương mai
Ba ngồi bóng ngả chơi vơi...

Anh tôi cũng từng ngồi đó
Đợi chồi ngắt lá mơ màng
Chim manh manh về ăn lá
Chân chuyền dưới cụm hoa vàng!

Bây giờ tôi ngồi đợi hoa
Gió chướng giao mùa se sắt
Lá xanh, lá xanh tôi ngắt
Nắng vàng âm âm sau lưng

Con tôi giờ đã lớn
Không còn biết nhặt lá mai!
Sớm muộn vàng hoa vẫn nở
Gốc mai già xưa vẫn đợi người...

Ba tôi - Họa sĩ Nguyễn Văn Tuyên

Phúc Hậu (Khóa 9 Trịnh Hoài Đức)

Ba tôi mồ côi cha mẹ lúc còn rất nhỏ. Khi ba tôi lên hai thì bà nội tôi đã qua đời, còn ông nội tôi mất khi ba tôi vừa tròn mười tuổi. Các chị em của ba về ở với Bà cô là chị ruột của ông nội tôi.

Nhà Bà cô ở xóm Bưng Cải, gần chùa Hội Sơn. Mỗi sáng sớm đúng bốn giờ chùa đánh trống công phu, đó cũng là lúc ba phải thức dậy để tưới cây. Nghe má tôi nói ba tôi trồng cây nổi tiếng, một cây cải bẹ xanh ba trồng cần gần một ký. Tưới rau xong, ba tôi gánh thơm ra chợ cho Bà cô tôi bán rồi mới về đi học. Nhà trồng nhiều cau, ba nói mỗi khi hái cau ba leo lên một lần rồi chuyền qua các cây nên khi xuống là xuống một lần mấy buồng cau. Tôi nghe mà phục quá, sao ba tài thế!

Tuổi thơ của ba và các cô tôi là những ngày sống cơ cực, vất vả. Bà cô nuôi bốn chị em của ba và một đứa cháu nội ruột cũng mồ côi cha mẹ nên tất cả đều phải làm việc cho Bà mới có miếng cơm. Cô Hai tôi muốn thoát khỏi những ngày khổ cực nên mới mười sáu tuổi, có người dạm hỏi đã vội lấy chồng. Ba tôi thì vẫn ở với bà, phụ chăm cháu, giữ vườn thơm, cuốc đất, tưới rau, có lúc đi bưng gạch, phụ hồ, vậy mà cũng có khi không được ăn no, áo quần không đủ ấm. Cực khổ là thế nhưng ba tôi vẫn không bỏ học. Khi ông vào Trường Bá Nghệ Thủ Dầu Một (nay là Trường Mỹ Thuật nằm cạnh bờ sông Bạch Đằng) thì cô bác bên nội dè dặt: “Thứ con mồ côi mà làm được gì”... Trong khi các anh họ của ba tôi gia đình khá giả, được cha mẹ lo cho ăn học đàng hoàng. Sau này, các bác họ tôi, người thì làm Kỹ sư công chánh trường khu Bắc (trước 30 tháng 4), người thì đi tập kết rồi làm giám đốc xí nghiệp, còn ba tôi vẫn một mình tự thân đi làm đi học. Ba tốt nghiệp khoa điêu khắc và theo các thầy về Saigon tham gia nắn tượng trưng bày ở vườn Tao Đàn, hoặc ở trước tòa nhà Quốc hội... Nhưng ba không có duyên với ngành điêu khắc, hội họa mới là sở trường của ba. Vì thế ba học hỏi, và có lẽ nhờ chút năng khiếu nên ba đã gắn bó luôn với hội họa đến cuối đời.

Những ngày đi làm đầu tiên, ba tôi làm cho sơn mài Trần Hà, sau vài tháng thì chuyển qua làm cho sơn mài Thành Lễ. Trừ những khoảng thời gian đi lính thì ba đã làm cho Thành Lễ đến lúc nghỉ hưu. Bác Chín Lễ - Giám đốc hãng rất quý ba tôi, không chỉ do tài năng mà còn do phong cách làm việc và cá tính của ba. Mẫu chữ ký Thành Lễ ghi trên các sản phẩm của hãng là do ba tôi viết, vẫn còn được giữ lại tới ngày nay.

Mấy năm trước Hoàng Anh có viết một bài về ba tôi và gọi ba là “Lão họa sĩ cuối cùng” có lẽ cũng đúng vì theo lời ba kể, các bạn cùng lứa với ba như: bác Tư Ngôn (tức Họa sĩ Thái Văn Ngôn) nổi tiếng với những bức tranh sơn mài vẽ về biển, bác Ngô Từ Sâm chuyên vẽ tranh lụa cây lá, chim chóc rất sinh động, hay bác Trần Nam còn gọi là Năm Cọp vì ông vẽ hình ảnh những con cọp thật là độc đáo, bác Sáu Sừ chuyên vẽ contrejour, bác Duy Liêm vẽ cách điệu, bác Năm Nhờ... đều đã ra đi trước ba tôi cả rồi. Ba tôi rất đam mê nghệ thuật. Ông làm tranh đủ thể loại, từ tranh phủ mài như Tùng Hạc, Tùng Lộc, đến tranh vẽ nổi như Công và hoa Phù Dung, bức Tam Thế Phật với rất nhiều những chi tiết tỉ mỉ, hay tranh đắp vàng nổi như Đám cưới xưa, Bái tổ vinh qui, và đặc biệt là tranh Cảnh đồng quê với khóm trúc, đàn trâu, xe bò... chỉ với một màu đen đậm và nhạt trên phông vàng lá. Có nhìn ba tôi dán những miếng vàng lá mỏng mảnh mà chỉ cần thổi nhẹ là đã rách mới thấy được bàn tay nhẹ nhàng, khéo léo và tinh tế của ba. Để hoàn thành một phông vàng có khi phải ghép vài trăm miếng vàng như thế. Sau khi nghỉ hưu, ba tôi vẫn vẽ cho đến ngoài tuổi chín mươi, khi ấy ba vẫn còn cảm hứng lúc cầm cọ, cầm bút mà không hề bị run tay. Đã có nhiều bài viết đăng trên các sách báo về ba tôi cũng như sự nghiệp làm tranh sơn mài của ông nói riêng và của cả ngành nghề truyền thống nói chung. Đài truyền hình VTV3 cũng đã có lần làm phóng sự về ba.

Ba tôi rất nghệ sĩ. Thường những buổi chiều rảnh rỗi, ba hay ngồi trước hiên nhà thổi

Harmonica. Lúc ba ở tuổi chín ba, chín tư vẫn còn chơi kèn được. Ngày còn bé tôi đã từng mê mẩn lật từng trang quyển tập chép nhạc của ba, mỗi trang trên tựa đề bài hát đều có hình minh họa bằng màu nước. Ba tôi yêu thích nhạc, thích hát. Các ca khúc Đêm đông, Giọt mưa thu, Con thuyền không bến, Chiều mưa biên giới là những “bài ruột” của ba. Tôi thích nhất là trang chép bài hát Buồn tàn thu. Ba vẽ hình người con gái búi tóc ngồi đan áo giống hệt má tôi hồi trẻ. Mỗi lần xem tới trang đó tôi đều xuýt xoa: “Ba vẽ má đây mà”.

Ai cũng khen ba tôi viết chữ đẹp, mà đúng là chữ viết của ba tôi đẹp lắm. Ở tuổi chín mười chữ viết của ba vẫn đều đặn và đẹp như in. Ba tôi có thói quen mỗi khi mừng sinh nhật hay mừng cưới ai đó, ông đều viết lời chúc mừng trịnh trọng bằng bút màu với nét chữ điêu luyện mà người nhận rất thích. Tôi còn giữ lại rất nhiều tấm thiệp chúc mừng sinh nhật hàng năm mà ông đã viết cho tôi. Đến năm nay, lúc ông yếu đi và nằm một chỗ, tôi động viên “Ba ơi! Sắp đến sinh nhật con rồi, ba phải khỏe để viết mừng sinh nhật con nha!”. Ba tôi cười gật đầu “Đề ba ráng”... Nhưng rồi ba không còn đủ sức để viết một tấm thiệp nào nữa. Một lần đến nhà bạn Thanh Diệu, xem quyển hình những ngày xa xưa, tôi chợt thấy tấm thiệp chúc mừng đám cưới anh Trung và Thanh Diệu mà ba đã viết cách nay hơn bốn mươi năm. Diệu vẫn còn cất giữ tới giờ thật là xúc động.

Các anh em tôi, ai nấy cũng đều được thừa hưởng một chút gen nghệ thuật từ ba. Trong lớp học cấp 2, điểm hội họa của tôi thường khá cao và được Thầy Bình dạy vẽ khen ngợi. Thầy Chu Bá Cao thường gọi tôi là cô họa sĩ của lớp. Anh hai tôi và em gái út của tôi theo nghề truyền thống của ba, còn tôi thì làm nghề dạy học. Lúc nhỏ, ba đã dạy tôi vẽ và tôi thường phụ ba vẽ tranh vào những dịp nghỉ hè, nghỉ tết. Có lẽ gen này vẫn còn được truyền cho các con trai tôi, và giờ là các cháu của tôi, đứa nào cũng ưa thích vẽ.

Làm nghề dạy học thì đồng lương ít ỏi lắm không đủ sống, nên sau ngày chồng tôi mất, ngoài giờ đi làm, về nhà tôi vẫn thường phụ vẽ với ba để có thêm tiền cho hai con tôi ăn học. Vất vả là thế nên ba rất thương tôi. Dù vậy,

trong công việc ba rất là nghiêm khắc. Nhớ có lần ba đưa mẫu bảo tôi thực hiện bức tranh sông Hương với tháp chùa Thiên Mụ vẽ phủ mài. Tôi cặm cụi cả tháng vừa mới xong thì chưa kịp phủ sơn, ba đã bảo mài xả bỏ vì tranh chưa đạt. Tôi ngậm ngùi bỏ đi cũng vì hiếu với ba, không làm thì thôi nhưng đã làm gì thì phải làm cho thật tốt.

Không chỉ yêu nghệ thuật, ba tôi còn rất thích thể thao. Lúc còn trai trẻ, ba đã từng tham gia chạy bộ, đá bóng, bơi lội. Trong đội bóng ba tôi giữ chân tiền vệ cánh phải, còn bác Năm Nhờ thì đi cánh trái. Ba kể có lần ba đã bơi thi ngoài sông Bạch Đằng từ chợ Thủ lên đến cầu Năm Trong. Nhưng môn thể thao ba tôi thật sự yêu thích là bóng bàn. Ba tôi mê đánh bóng bàn, nghiện đánh bóng bàn từ lúc còn trẻ. Lúc nhỏ mỗi lần ba đi tập tôi đều được cho đi theo để nhặt banh. Lúc trên tám mười tuổi, ba vẫn còn chơi banh được. Ba nổi tiếng với lối đánh vọt gai. Tôi thấy trên kệ sách của ông còn hai chiếc cúp nay đã cũ, một là chiếc cúp bạc ba đạt giải của Tỉnh, và chiếc kia là cúp đồng giải cuộc thi các tỉnh miền Đông Nam Bộ. Ngày xưa ba tôi rất được các bạn nhỏ yêu thích vì ông thường hay luyện bóng cho các bạn ấy. Đến ba bốn mươi năm sau có dịp gặp lại ba, các bạn vẫn hay nhắc lại những cú trêu banh, đỡ banh đường dài của ba, tôi thấy mắt ba ngời sáng và biết rằng ông đang vui lắm. Khi bố của hai con trai tôi qua đời, ba tôi sợ chúng buồn nên thường dẫn đi chơi và dạy chúng đánh banh. Mỗi lần chúng đi thi đấu thường có ông ngoại đi theo hỗ trợ, cô vũ tinh thần. Chúng đánh khá tốt và đem về những chiếc huy chương mới làm ông thêm vui. Do tinh thần yêu thích thể thao và những đóng góp trong việc huấn luyện lớp trẻ của ba tôi, Sở Thể dục Thể thao của Tỉnh đã tặng huy chương “Vì sự nghiệp thể dục thể thao” cho ông.

Mặc dù cuộc đời của ba tôi đã trải qua những tháng ngày cơ cực vất vả nhưng ông lại luôn sống bao dung và trải lòng với tất cả mọi người. Tôi có đứa bạn học chung hồi Tiểu học tên Mai buồn bán ở chợ. Mỗi lần gặp, nó hay nhắc kỷ niệm ngày xưa lúc đi thi quên mang bút viết, nó khóc, ba thấy vậy liền mua cho nó cây viết để còn kịp giờ thi, việc này làm nó nhớ mãi. Tôi về kể cho ba nghe, ba bảo lâu quá nên ba cũng

không còn nhớ. Trong cuộc đời, ông đã làm nhiều điều tốt cho người khác rồi quên đi, nhưng mỗi khi lỡ lời làm ai đó buồn lòng thì ông lại nhớ hoài. Ba cứ hay bảo lời nói ra rồi không thể lấy lại được... Ba tôi hay quan tâm và thương mến mọi người. Cứ hai, ba tuần tôi thấy ba lại mua cho chú lấy rác đường nhà tôi một lon bia, một gói thuốc lá, có khi còn cho thêm tiền nữa. Có lần tôi thấy một chàng trai trẻ, khá bảnh bao đứng lục soạn túi rác nhà tôi để ngoài cổng chờ xe đến lấy. Ba chạy ra hỏi han một lúc rồi dúi tiền vô tay anh ta. Tôi hỏi ba có chuyện gì, thì ông lắc đầu: “Tôi nghiệp nó đói!”. Tôi thấy thương ba nhiều, ba tôi sống bằng đồng lương hưu không bao nhiêu nhưng tấm lòng ba bao la, sẵn sàng chia sẻ và luôn vui khi thấy con cháu biết giúp đỡ người khác.

Dù là con mồ côi, không có được tình thương của cha mẹ, không được ai dạy dỗ nhưng ba tôi lại là người sống rất tình cảm. Ba rất chịu khó, luôn quan tâm, chăm sóc gia đình. Một mình ba đi làm nuôi cả nhà. Sau ngày 30 tháng 4 ông ngoại tôi không còn được lãnh lương hưu, thế là một mình ba phải gánh vác cả nhà gần mười miệng ăn. Cực là vậy mà ba vẫn vui vẻ, vẫn siêng năng với công việc và giải trí bằng đánh bóng bàn. Trong gia đình ba là người duy nhất làm ra tiền nhưng lại là người ít tiêu xài và sống tiết kiệm nhất. Ba tôi không uống rượu, không hút thuốc. Một cái ghế gãy chân, một cái nồi sứt quai, một cái thau bị thủng... ông đều không cho bỏ đi mà tự tay sửa lại. Vật gì hư vào tay ba thì sau đó đều lành lặn như mới. Cuộc sống tuy khó khăn nhưng lòng hiếu khách của ba thì có thừa. Bạn bè của con cái đến chơi ông đều tiếp đón. Tôi còn nhớ những ngày tháng sau 30 tháng 4 cuộc sống rất thiếu thốn, khó khăn, nhưng các bạn đồng nghiệp và cả các em học sinh của tôi đến nhà ông đều chứa hết. “Có gì ăn đó nhen” là câu nói thường xuyên của ông. Ba tôi rất vui vẻ và hay hỏi chuyện mọi người, vậy nên các bạn và các em học trò của tôi đều rất mến ba. Ba sống đơn giản và dễ gần gũi. Tôi thường hay nói với ông những chuyện vui buồn của cuộc sống, về chuyện đi dạy, chuyện bè bạn, học trò, có khi bàn chuyện chính trị, chuyện văn hóa, thể thao... Tất cả ba đều lắng nghe và chia sẻ. Đối với tôi ba như một người bạn.

Ba tôi rất thương và quan tâm con cái. Ngày còn nhỏ mùa tựu trường nào anh em tôi cũng háo hức ngồi vây quanh ba, chờ má bao tập xong để xem ba đề tên lên nhãn vở. Tết Trung Thu trường Tiểu học Nữ Châu Thành tổ chức cộ đèn. Ba làm đèn cho tôi đi cộ. Chiếc lồng đèn ông sao của tôi đẹp và đặc biệt nhất lớp bởi vì trên hai mặt giấy, ba đã vẽ một cảnh trúc la đà với đàn cò đang tắm trăng. Trong lồng đèn, ba không cho đốt đèn cầy như các bạn mà xài pin nên không sợ cháy. Ba rất chu đáo, mỗi ngày đi làm ba chở theo chị em tôi đến trường trên chiếc xe đạp giàn đằm cũ. Lúc tôi đậu vào lớp 6 trường Trịnh Hoài Đức, ba lại đưa tôi ra bến xe ở đầu chợ, khi đi xe đò, lúc đi xe lam. Lớn lên tôi về Sài Gòn học đại học. Mỗi thứ hai, Má dậy sớm hâm cơm cho tôi ăn. Đứng bốn giờ sáng, ba chở tôi ra bến xe lộ để kịp giờ vào học. Những lúc gần thi phải thức khuya dậy sớm học bài, nhiều lúc tôi lại nhờ ba đánh thức lúc hai ba giờ sáng. Mặc dù buổi tối, ba thức về tới 12 giờ đêm nhưng ba luôn gọi tôi dậy đúng giờ không bao giờ ông quên.

Mỗi cuối tháng lãnh lương, ba lại chịu khó dắt cả nhà đi xem chiếu bóng ở rạp hát Thanh Bình nằm cạnh chợ Thủ. Anh em chúng tôi rất vui thích vì mỗi lần như vậy, chúng tôi được đi xe ngựa. Tôi thích ngồi đong đưa chân, lúc lắc người theo tiếng lục lạc reo và tiếng móng ngựa nhịp đều trên mặt đường. Văn hát ra về chúng tôi còn được ba dẫn xuống bờ sông Bạch Đằng cho ăn mì đêm hoặc ăn sâm bồ lương. Tết năm nào cũng vậy, khoảng mừng bốn là ba dắt anh em tôi đi Saigon xem đại nhạc hội, rồi ra Chợ Saigon vào nhà hàng ăn cơm Tây. Tuổi thơ của tôi thật êm đềm với sự chăm sóc và tình thương tràn đầy của ba má, kẻ hoài cũng không hết.

Con tôi cũng mồ côi cha. Nhưng chúng may mắn được lớn lên trong sự thương yêu, đùm bọc của ông bà ngoại. Lúc nhỏ ba tôi thường dắt chúng đi đánh bóng bàn, dạy chúng vẽ, luyện tập cho chúng. Khi chúng lớn lên và về Saigon học, mỗi thứ hai đầu tuần tôi lại thấy ông len lén nhét tiền vào tay chúng. Ông bảo tiền này Ngoại cho để dành đi xe. Lương hưu thì chẳng có bao nhiêu mà ông cứ cho cháu ngoại, cháu nội, đứa nào cũng có. Con tôi lớn lên lập gia đình, tôi có cháu nội. Những ngày đầu tiên cháu đến trường hay

khóc nhè, chiều nào đến giờ cháu về ba tôi cũng qua quán tạp hóa mua quà vặt. Cháu vừa đến nhà là ông cố đã dúm bánh vào tay và dỗ dành: “Đi học ngoan mai ông lại cho bánh nha”. Thịnh thoảng có bạn của ba ở nước ngoài về Việt Nam, ghé thăm tặng ba socola, bánh kẹo... ông lại lấy giấy gói từng phần, ghi tên các cháu nhỏ rồi chia cho từng đứa. Cả cuộc đời cặm cụi làm việc của ông đều là để lo cho vợ, cho con, cho cháu. Ba tôi mua được một mảnh đất ở xóm Bưng Cái này, không lớn lắm nhưng cũng đủ để chia cho các anh em tôi cất nhà xúm xít ở quanh ba. Thời đại người ta làm việc với máy tính, lên mạng đọc báo, gửi email thì ba tôi vẫn phong cách cũ, vẫn mở từng trang sách để đọc, vẫn viết thư tay gửi bạn bè. Ba tôi còn hai người bạn ở nước ngoài. Mỗi khi Tết đến ông hay mua thiệp xuân gửi các bác qua bưu điện, nhưng Tết năm nay thì hết rồi. Năm ngoái khi tôi đưa ông đi khám mắt, con tôi chở ông ngoại đi một vòng xem phố phường thay đổi. Ông chắc lưỡi tiếc nuối: “Xã hội giờ phát triển nhanh quá, có nhiều cái hay để học mà ba không còn thời gian nữa”. Tôi nghe mà ngậm ngùi, nước mắt muốn ứa ra. Làm sao níu kéo thời gian lại để còn được ở hoài bên ba. Tháng 5 mới đây lúc mừng sinh nhật ba, tôi đã chúc ba luôn mạnh khỏe để tôi còn mừng Sinh nhật ba nhiều năm nữa, vậy mà... Năm ngoái Kim Nên có nhắn tôi viết một bài về ba. Tôi ngại nên chưa viết. Năm nay, tôi ghi lại những dòng chữ này thì ba có còn đâu nữa để mà đọc. Ba ra đi thanh thản vì ông đã làm quá hoàn hảo vai trò của mình, nhưng đối với gia đình chúng tôi đây là một mất mát quá lớn. Với tôi, ba không chỉ là một người cha tuyệt vời mà còn là một người Thầy tận tâm và là một người Bạn thân thiết.

Tôi hiểu đã là con người thì sinh, lão, bệnh, tử là quy luật tự nhiên. Nhà thơ Xuân Diệu cũng đã viết:

*“Hoa nở để mà tàn
Trăng tròn để mà khuyết
Bèo hợp để chia tan
Người gần để ly biệt”*

Nhưng sao cho đến giờ này, tôi vẫn chưa chấp nhận được là: “Ba mình đã ra đi”./.



Thư mẹ mùa xuân

Thứ Lễ

Con sẽ về thưa mẹ mùa xuân
Trong gió lạnh – nắng vàng xao xác nhớ
Con sẽ về mẹ ơi đừng mong đợi
Đứa con xa lỗi hẹn biết bao lần

Con sẽ về thưa mẹ mùa xuân
Đàn em nhỏ chờ anh trao áo mới
Con sẽ về trong yêu thương vơi vơi
Quên tha phương xuân mây độ ngại ngần

Con sẽ về thưa mẹ mùa xuân
Mai nở rộ thúc lòng người xa xứ
Giữa phố phường nghe dòng đời ngưng lặng
Chiều ba mươi hồi hả gót thời gian

Con sẽ về thương mẹ mùa xuân
Nắng lại mới như ngày con thơ ấu
Hồn sẽ xanh những mùa đời yêu dấu
Bên mẹ hiền bất tận một tình xuân.

Mít ngọt vườn Lái Thiêu

Hồ Nguyễn

Địu dịu mùi thơm mít Lái Thiêu,
Trời cho em đáng đáp yêu kiều.
Da sần nhưng múi hương ngào ngạt,
Vỏ cứng lòng mềm ngọt đáng yêu.
Cành uốn lả lơi hôn gió mát,
Thân tro đứng đợi nắng trưa chiều.
Lối mòn suối nước luôn gìn giữ,
Mít góp cho đời món tuyệt chiêu.

(12/2018)



Lần đầu đi du thuyền

Nguyễn Văn Diệp K5

Từ lâu tôi có nghe bạn bè và người thân nói về những chuyến du lịch trên du thuyền nghe thú vị lắm. Bản tính vốn tò mò, thích khám phá những gì đã nghe mà chưa thấy nên tôi cũng muốn đi thử một lần cho biết.

Thế rồi cơ hội đến khi tôi tình cờ biết được Công ty Celebrity Cruises có tổ chức một chuyến đi Asia dài 14 ngày qua ba quốc gia vùng Đông Á là Trung Hoa, Nam Hàn và Nhật Bản. “Nhất du tam quốc” thật là tiện và lợi. Thử coi vé tàu thì thấy đã hạ xuống đến 50% vì chỉ còn 4 tuần nữa tàu rời bến, vé máy bay đi Á Châu vào tháng 10 cũng rất rẻ. Về thời tiết, mùa Thu cũng là mùa du lịch vì phong cảnh hữu tình, ngoài khơi mưa bão đã giảm nhiều mà tiết đông thì chưa đến. Sau khi bàn tính thiệt hơn với bà xã, chúng tôi quyết định tiến hành.

Rồi ngày lên đường cũng đến. Chúng tôi tháp tùng một chuyến bay Boeing 777 từ Los Angeles đến Beijing Capital International Airport (Bắc Kinh) mất gần 13 giờ bay. Sau đó chuyển qua Airbus A330 về phi trường Pudong, Shanghai (Thượng Hải). Tại đây, hãng tàu Celebrity cho xe bus đến đón chúng tôi về tàu đang neo ở cảng Baoshan, Shanghai, cách Pudong 45km.

Lần đầu bước lên du thuyền, chúng tôi khá ngạc nhiên vì mọi thứ trên tàu đều to và đẹp hơn mình tưởng. Tuy không thuộc đẳng cấp cao nhưng tàu Millennium của công ty Celebrity Cruises cũng có đến 12 tầng, chưa kể tầng trên boong, chiều dài 965 feet, trọng tải 91.000 tấn, sức chứa 2.158 người. Được biết, chuyến đi này tàu chở đầy người, gồm thủy thủ đoàn, du khách và những người phục vụ. Nghe nói có đến 43 quốc tịch khác nhau trên tàu, ngôn ngữ chính là Anh ngữ. Trên tàu có đầy đủ các phương tiện

cần thiết cho du khách nghỉ ngơi, thư giãn và giải trí. Tất cả chi phí đều bao gồm trong vé tàu, trừ: internet (với giá thuê bao rất đắt), massage, rượu bia, nước ngọt, và chụp hình lấy liền. Casino (đương nhiên không free) chỉ gói gọn trong một phạm vi nhỏ và chỉ được phép hoạt động khi tàu đang lênh đênh trên hải phận quốc tế.

Hành trình chuyến đi Asia 14 ngày như sau: Ngày đi bay từ Los Angeles đến Bắc Kinh rồi bay chuyển tiếp đến Thượng Hải, lên tàu ở bến cảng Baoshan, Thượng Hải. Ngày về bay từ phi trường quốc tế Narita, Nhật Bản trở lại Bắc Kinh, sau đó đổi máy bay bay về Los Angeles, Hoa Kỳ.

Thời gian 14 ngày (N) phân phối như sau: 2N thăm Seoul và Jeju (Nam Hàn), 2N thăm Beijing (Trung Hoa), 4N thăm Kobe, Kyoto, núi Fuzi và Tokyo (Nhật), 6N di chuyển trên biển.



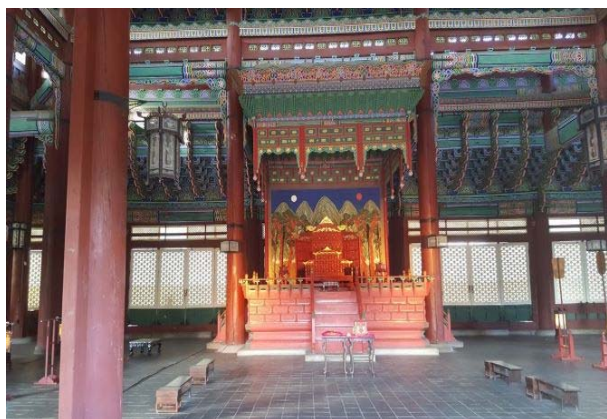
Sơ đồ chuyến đi Asia 14 ngày

1. Tại Đại Hàn:

a. Thăm Hoàng Cung Đại Hàn & Viện Bảo Tàng Quốc Gia

Điểm đầu tiên tàu ghé là hải cảng Incheon (Nhân Xuyên), cách Seoul (Hán Thành) 27 km.

Nơi đây, vào năm 1950 Tướng Mac Authur của Mỹ đã từng lãnh đạo Quân Đồng Minh đổ bộ vào rồi dùng nơi này làm bàn đạp tiến về giải phóng thủ đô Hán Thành (Seoul) từ tay Bắc quân. Người Nam Hàn nhớ ơn, tạc tượng ông và đặt tại thành phố này. Tại đây chúng tôi chọn tour Seoul Highlights do tàu tổ chức đi thăm Gyeongbok Palace (Cung Cảnh Phúc - Hoàng Cung Hàn Quốc), nơi có đến 7,700 phòng xây năm 1395 bị tàn phá trong nhiều cuộc chiến tranh. Hiện nay một vài nơi trong hoàng cung vẫn còn trong thời kỳ hồi phục. Về mặt phong thủy, giống như hoàng thành Trung Hoa, cung điện Hàn Quốc lưng dựa vào núi, mặt nhìn ra biển.



Ngai vàng của Hoàng Đế Đại Hàn

Nhìn chung, cung điện Gyeongbok có kiến trúc đơn giản, không sử dụng quá nhiều màu sắc hay chạm trổ công phu, cầu kỳ như Tử Cấm Thành ở Bắc Kinh. Màu xanh lá cây được sử dụng nhiều nhất làm cho hoàng cung có vẻ dịu mát, gần gũi với thiên nhiên hơn. Đặc biệt nữa là một nửa số cây xanh tại đây đã bắt đầu thay lá, tạo nên một phong cảnh mùa thu êm đềm và dễ cảm. Bên cạnh đó là Viện Bảo Tàng Quốc Gia trưng bày những bảo vật cổ kim, những mô hình và hình ảnh xưa cũ ghi lại đời sống dân tộc Hàn từ thời lập quốc đến nay.

b. Thăm Bukchon Hanok Village

Phố cổ Bukchon nhìn rất đặc sắc với những ngôi nhà nhỏ xinh xinh, nghe nói rất mắc tiền, đã xây dựng từ 600 năm trước, đến nay vẫn còn hiện hữu trên vài ba con đường dốc đứng trong hẻm rất hẹp. Lối kiến trúc xa xưa ấy nhìn

rất đẹp mắt được bảo tồn kỹ lưỡng đã làm nên giá trị cho khu phố này.

Hôm sau tàu rời bến Incheon tiến thẳng về cảng Tianjin (Thiên Tân), Trung Hoa.

2. Tại Trung Quốc:

a. Đạo phố Bắc Kinh

Thiên Tân cách Bắc Kinh 131 km là một hải cảng lớn, nơi đã từng xảy ra vụ nổ hóa chất độc hại vào ngày 12/08/2015 gây thiệt hại rất lớn về nhân mạng và tài sản. Tàu cập bến Thiên Tân hai đêm để mọi người đi tour thăm Bắc Kinh (Beijing) nơi có Forbidden City (Tử Cấm Thành), và Tiananmen Square (Thiên An Môn). Còn Great Wall of China (Vạn Lý Trường Thành) cũng cách Bắc Kinh không xa. Trải qua nhiều thủ tục nhập cảnh khó khăn do hải quan Trung Hoa thực hiện tại bến cảng, chúng tôi lên bờ bắt taxi đi Thiên Tân rồi tìm cách mua vé tàu tốc hành (bullet train) đi Bắc Kinh với giá chỉ 20 đô/1 người, rất rẻ so với bên Nhật. Tuyến đường Thiên Tân-Bắc Kinh dài 131 km, bullet train chạy với tốc độ trung bình trên 300km/giờ, không đầy nửa giờ sau chúng tôi đã đến Bắc Kinh. Sau khi check in khách sạn, chúng tôi đi dạo một vòng các thương xá sầm uất nhất trên đường phố Bắc Kinh thấy có rất nhiều thương hiệu lớn của Mỹ cũng có mặt tại đây.



Đông đảo du khách đi thăm Tử Cấm Thành

Đến cuối ngày, chúng tôi ghé lại một nhà hàng bán vịt quay Bắc Kinh rất nổi tiếng, có in tên trên bản đồ địa phương: Quanjude Peking Roast Duck Restaurant. Vịt quay vàng bóng, nóng hổi, xẻo mỏng, cuốn với bánh tráng bột

bắp, thêm dưa chuột và hành xanh, chấm với tương đen giống như tương ăn phở, chỉ đơn giản vậy mà ăn ngon lắm, và giá cũng phải chăng.

b. Thăm Thiên An Môn & Tử Cấm Thành

Sáng hôm sau chúng tôi đi thăm Quảng trường Thiên An Môn. Đây là một khu vực rộng lớn tọa lạc tại trung tâm thành phố, ngay phía trước Tử Cấm Thành. Cảm xúc đầu tiên của tôi là chột nhớ lại biến cố Thiên An Môn năm 1989 khiến hàng ngàn người vô tội bị chết oan mà đau lòng. Tôi rất ngạc nhiên trước con số quá đông nhân viên an ninh phụ trách khu vực này. Kế bên Thiên An Môn là Tử Cấm Thành, cung điện của các hoàng đế ngày xưa. Với diện tích 720.000 thước vuông, 9.999 phòng, kiến trúc cầu kỳ sắc sỡ, lộng lẫy xa hoa, Tử Cấm Thành, nơi đã được đưa vào danh sách bảo tồn của Unesco, thu hút hàng triệu du khách thăm viếng mỗi năm. Tiếc là khi chúng tôi đến thì hầu hết các cung điện đều đóng cửa, mọi người chỉ được xem bên ngoài thôi. Nghe nói một năm họ chỉ mở cửa có một hai lần. Dù vậy, nơi đây vẫn đẹp lạ thường nhờ sắc thu lan tỏa khắp hoàng thành. Chúng tôi cũng ghé qua Vườn Thượng Uyển đằng sau Tử Cấm Thành xem những cây cổ thụ vô cùng quý giá, có cây niên đại cả ngàn năm, đa nổi nhiều cục to sần sùi, có cây 2 gốc nhập 1 thân, hình dáng rất ngộ nghĩnh.



Món ăn đường phố Bắc Kinh

Rời Tử Cấm Thành, tôi muốn đi thăm một nơi cũng khá nổi tiếng, không xa lắm, đó là Temple of Heaven (Thiên Đàn). Nhưng bà xã than đi bộ nhiều quá đau chân rồi nên thôi. Xế chiều hôm đó chúng tôi rời khách sạn, lấy taxi đến trạm bullet train mua vé về lại tàu

Millennium vẫn còn neo tại cảng Thiên Tân. Tôi rất tiếc vì lý do bất khả kháng đã không đến được Vạn Lý Trường Thành như mơ ước.

3. Tại Nhật Bản:

a. Thăm Kobe

Rời Bắc Kinh tàu hướng mũi về Nhật. Trên đường đi tàu ghé đảo Jeju, Nam Hàn, để du khách có cơ hội thăm viếng hòn đảo xinh xắn này. Tại đây tôi chọn tour Jeju City Highlights đi xem Viện Bảo Tàng Folklore and Natural History, hòn đá Dragon Rock được tạo hình bởi gió và sóng biển, xem bức tượng “Nàng Tiên Cá” bằng đá để biết lịch sử và sự phát triển nhanh chóng của đảo này.

Sáng hôm sau tàu rời Jeju. Sau hơn một ngày lang thang trên biển, tàu cập bến Kobe. Kobe cách Kyoto 40 km, là nơi chăn nuôi và sản xuất ra món thịt bò Kobe nổi tiếng, giá rất đắt. Tại cảng này chúng tôi lên bờ theo shuttle bus ra thành phố Kobe chơi. Xe ngừng ngay tại cổng Phố Tàu (Chinatown), chúng tôi bước xuống đón xe bus chuyển tiếp đến một địa danh nổi tiếng của Kobe, đó là Nunobiki Herb Garden (Vườn Dược Thảo Nunobiki). Khu vườn trồng dược thảo xen lẫn với hoa thơm cỏ lạ được trồng từ dưới đất lên tới đỉnh đồi. Muốn xem hết, chúng tôi mua vé cab treo đi từ dưới đất lên đến tận đỉnh. Từ đỉnh nhìn xuống sẽ thấy hết cả khu vườn dược thảo, thấy luôn thành phố Kobe và vùng duyên hải bao la thơ mộng. Sau đó chúng tôi đón xe bus trở lại Chinatown tọa lạc trong thành phố Kobe. Tại đây chúng tôi thấy có nhiều tiệm ăn quảng cáo chỉ bán 20 đô/1 cục thịt bò Kobe. Có người thấy rẻ mua ăn thử, ăn xong họ nói bị Chinatown lừa vì thịt bò Kobe gì mà dai như thịt ngựa!

b. Thăm Kyoto

Hôm sau chúng tôi lấy tour Highlights of Kyoto, đi bằng xe bus thăm Kyoto. Trước tiên, chúng tôi đến viếng Chùa Kiyomizu-dera (Chùa Thanh Thủy) nơi có 3 dòng thác nước từ nguồn chảy về, tượng trưng cho sự linh nghiệm về trường thọ, tình duyên và học hành thành đạt. Bên trong chính điện thờ tượng Phật Bà Quan

Âm 11 mặt, nghìn tay là quốc bảo của Nhật. Chúng tôi may mắn được đến nơi này vào mùa Thu, từ trên cao nhìn xuống thấy vô số lá vàng ửng đỏ bay bay trong gió rồi rơi lá tả xuống mặt hồ, tôi chợt nhớ đến mấy câu thơ trong tuyệt tác Thu Điếu của thi sĩ Nguyễn Khuyến:

*Ao thu lạnh lẽo nước trong veo,
Một chiếc thuyền con bé tẻo teo.
Sóng biếc theo làn hơi gợn tí,
Lá vàng trước gió sẽ đưa vèo.*

Rời Kiyomizu-dera, chúng tôi đến một nhà hàng Nhật sang trọng dùng bữa. Thực đơn chính là sushi và terrizaki chicken. Chúng tôi ăn chicken, bỏ sushi vì ăn không quen trước những cặp mắt tròn xoe của mấy người cùng ăn trên bàn. Cơm nước xong, phái đoàn được hướng dẫn đi thăm một địa điểm nổi bậc khác ở Kyoto, đó là Kim Các Tự (Golden Pavilion) - còn được gọi là Chùa Vàng Kinkaku-ji. Đây là ngôi chùa dát vàng lá thật của Phật giáo được Unesco công nhận là di sản văn hóa thế giới. Chùa có 3 tầng, 2 tầng trên dát vàng thật, lóng lánh ánh vàng trên mặt hồ phản chiếu những cảnh lá vàng rục rũ cực kỳ quyến rũ.



Chùa vàng Kinkaku-ji (Kim Các Tự) ở Kyoto

Sau hai ngày một đêm neo đậu tại Kobe, tàu rời bến lúc 5 giờ chiều. Đến 11 giờ sáng hôm sau, tàu cập bến Shimizu, một cảng nhỏ thuộc Shizuoka city, gần núi Fuzi (Phú Sĩ). Núi Phú Sĩ cao nhất nước: 3.776 m, được xem là một biểu tượng thiêng liêng của xứ Phù Tang, thường xuyên chìm đắm trong sương mù. Núi có hình dáng tuyệt mỹ với đỉnh hình lõm (nguyên là miệng núi lửa) phủ đầy tuyết trắng quanh năm. Tại đây chúng tôi ngần ngại không chọn đi tour

thăm núi, phần vì biết bà xã leo không nổi, phần vì nghe nói ít ai đến đó mà nhìn thấy rõ được ngọn núi nếu không phải là mùa hè. Ai ngờ hôm đó thời tiết bỗng nhiên đẹp lạ, nhóm đi tour về nói là thấy núi khá rõ ở cự ly gần làm chúng tôi tiếc ngẩn tiếc ngơ. Tôi rủ bà xã đi nhanh lên boong tàu ngắm kỹ lại ngọn núi thiêng liêng này trước khi tàu rời bến. Trước cảnh trời biển mênh mông, xa xa là hình ảnh ngọn núi Phú Sĩ hùng vĩ, tráng lệ, bên cạnh người bạn đời thương yêu đã chia ngọt sẻ bùi với mình đến gần cuối cuộc đời, tôi chợt nhớ đến mấy vần thơ bất hủ của Bà Huyện Thanh Quan trong tuyệt tác Qua Đèo Ngang:

*Dừng chân đứng lại: trời, non, nước,
Một mảnh tình riêng, ta với ta.*



Núi Phú Sĩ chụp từ tàu Millennium

c. Thăm Tokyo

Đúng 7 giờ tối hôm đó tàu rời bến hướng về Tokyo, bến đậu là Yokohama. Khoảng 9 giờ sáng thì tàu cập bến. Tại đây chúng tôi chọn tour Tokyo Highlights đi theo xe tour thăm những gì hay đẹp nhất của thành phố này. Trước hết là The Meiji Shrine. Đây là nơi thờ Minh Trị Thiên Hoàng Meiji và Hoàng Hậu Shoken. Đền được xây năm 1920 toàn bằng gỗ, bao bọc xung quanh bởi một rừng cây cổ thụ nhân tạo trông như ở thiên nhiên. Minh Trị Thiên Hoàng là vị vua có công mở cửa ngoại giao, canh tân nước Nhật, biến quốc gia này trở thành một trong những cường quốc của thế giới.

Điểm thăm viếng kế tiếp của chúng tôi là Hoàng Cung Nhật Bản. Phía trước hoàng cung là một chiếc cầu đá có hai nhịp bắc ngang qua một hào nước sâu bao quanh lâu đài. Nhìn từ

bên ngoài, hoàng cung Nhật không hoành tráng như hoàng cung của Trung Hoa, Nam Hàn hay Việt Nam. Mỗi năm họ chỉ mở cửa hai lần cho dân chúng vào thăm: ngày đầu năm và ngày sinh nhật của Nhật Hoàng Akihito. Điềm thăm viếng cuối cùng là chùa cổ Asakusa Kannon. Đây là ngôi chùa cổ nhất Nhật Bản để thờ Quán Thế Âm. Với kiến trúc quy mô, độc đáo, dùng màu cam là chính, chùa Asakusa Kannon xứng đáng là một địa điểm du lịch nổi tiếng tại Tokyo.



Chùa Asakusa Kannon ở Tokyo

Tokyo là một trong những thành phố đông dân nhất nhì thế giới. Những dinh thự công quyền, các cơ sở kinh tế tài chánh, các cửa hàng thương mại, v.v... đều là những cao ốc nhiều tầng, giống như một đồng hộp giấy dựng đứng. Dân cư thì sinh sống trong những ngôi nhà chật hẹp nhưng sạch sẽ, gọn gàng. Trong buổi thuyết trình trên tàu trước khi vào Nhật, thuyết trình viên nói ở Nhật có một số điều đáng chú ý: Một là người Nhật rất lịch sự trong ăn mặc, thân thiện trong giao tiếp và rất lễ độ với mọi người trong cung cách chào hỏi đặc biệt của họ. Họ nghiêng người 3 bậc khi chào: 30, 45 hay 60 độ tùy theo vai vế trong gia đình, tuổi tác, chức phận ngoài xã hội. Hai là họ không bao giờ ăn uống vặt vãnh hay hút thuốc lá ngoài đường nên ít khi thấy các thùng rác công cộng trên đường phố. Ba là nếu cần sử dụng nhà vệ sinh công cộng thì phải xem thật kỹ các chức năng của bàn cầu, coi chừng bị accident nước văng tung tóe!

Chuyến du hành bằng du thuyền lần đầu rất thú vị. Nó giúp ích rất nhiều cho kiến thức và kinh nghiệm du lịch còn khá hạn hẹp của chúng

tôi. Lâu lâu có dịp lang thang dài ngày trên biển, bỗng thấy lòng mình như lắng đọng lại khi được gần gũi với thiên nhiên nhiều hơn. Lang thang trên biển cũng là cơ hội làm quen với môi trường mà mình sẽ quay về một khi nợ trần đã trả dứt.



Thơ

Nhớ Bình Dương

Thứ Lễ

chưa một lần ta trở lại Bình Dương
từ lâu lắm khi làm thân xa xứ
vẫn khoắc khoải ngóng về nơi phương đó
nhớ nhịp đều thỏ mộ gõ đêm sương

đã xa rồi ta nhớ lắm Bình Dương
nhớ quán Cẩm Xương ngã tư, ngã sáu
nhớ mái ngói có như từ cổ độ
mộ thờ thơ nuôi nắng những buồn thương

thêm một lần ngôi ngã tư xưa
chiều tan lễ áo dài bay tha thướt
một tóc huyền e ấp dáng “ma soeur”

những nẻo đường ta rảo bước bao lần
Giếng Máy, Ngô Quyền, Bạch Đằng, Võ Tánh
đêm bên phà dừa ôm trăng huyền ảo
vắng ta rồi mây nước có băng khuâng?

Bình Dương nay đường phố rộng phồn hoa
Ta trở lại kiếm tìm trong kỷ niệm
Ghế đá - hàng dừa - dòng sông còn đó
Chiều Bạch Đằng tản mạn lục bình trôi.



Vài câu chuyện văn nghệ

Lê Đức Cường (K11)

Phần 2: Tuấn Vũ và tôi

Tháng 4/2018, ca sĩ Tuấn Vũ về thăm quê hương. Tưởng anh đã quên tôi vì nhiều năm xa cách, nào ngờ anh đã liên lạc và muốn đến thăm tôi ở Vũng Tàu. Lúc đó, tôi đang ở Bình Dương để mừng đám cưới con của một người bạn nên hẹn Tuấn Vũ lên Bình Dương để gặp gỡ. Chúng tôi đã có những giây phút thân thương bên nhau để nhắc về chuyện cũ...

1. Thuở ban đầu:

Những năm 1983 -84 tôi chơi cùng ban nhạc chung với ca sĩ Nhật Hạ ở San Jose Bắc Cali, khi ấy chỉ được thù lao chưa tới 50 đô một đêm.

Và đêm nào cũng vậy, cứ khoảng chừng 10 giờ là lại thấy xuất hiện một chàng trẻ tuổi chuyên mặc bộ vest đen bảnh bao tới hát chơi vài bài rồi đi, không hề nhận tiền thù lao chi hết!

Bài mà tôi kết nhất là bài Chuyển Đi Về Sáng. Chàng ấy hát, ôi sao nó nồng nàn và mùi khôn tả.

Tôi còn nhớ cứ mỗi lần anh ta cất giọng lên là tôi và anh Lead Guitar thường đưa mắt nhìn nhau kiểu rất thán phục cái giọng hát ngọt ngào chuyên nghiệp ấy, mà là hát văn nghệ thôi chứ không hề nhận tiền chi cả.

Bỗng một hôm, chàng ấy tới chào chia tay ban nhạc :

- Ngày mai em đổi xuống miền Nam Cali rồi, anh em ở lại mạnh giỏi nhe, nếu có dịp anh em mình sẽ gặp lại. Em về dưới để thu cuốn băng đầu tay, có người giới thiệu !

Chết, vậy là mất một ca sĩ ruột hằng đêm rồi, thấy buồn buồn .

Một thời gian sau thì thấy ra mắt cuốn băng Tuấn Vũ 1. À, thì ra là ca sĩ ruột hằng đêm của mình đây mà. Vui quá. Mới về dưới mà đã ra băng rồi.

Cuối năm 1986, mình đã tậu được một dàn máy thu âm nhỏ đủ dùng, và cũng vác máy về Nam Cali luôn, không phải về tìm Tuấn Vũ

mà là vì có người ép tôi đi lập nghiệp ! Chuyện bói toán này mình sẽ nói thêm sau.

Buổi tối 7g thì về tới Quận Cam sau 5 tiếng đi đường. Anh quân sư của mình đưa mình đến một căn phòng nhỏ tối om. Đó là một căn phòng rất hẹp nằm chung với khu đậu xe của chung cư, chung quanh không có đèn đường.

Đêm đó tôi ngủ chỗ mới mà lòng thấy vui vui. Không sao, nằm đất là nghệ sĩ nghèo, chuyện bình thường !

Sáng hôm sau tôi đi một vòng ra phố chính Bolsa để tìm hiểu tình hình. Là đi bộ nhé vì mình chưa có xe. Bỗng duyên Trời đưa đẩy, từ xa Tuấn Vũ gọi lớn:

- Anh, anh, em nè, anh mới xuống hả?. Trời gặp lại anh em mừng quá. Rồi hai bên hỏi thăm nhau đủ điều. Cuối cùng thì Tuấn Vũ mới nói:

- Em sắp làm thêm cuốn 2. Em sẽ tới thu ủng hộ anh nhe. Rồi chia tay ra về.

Tôi đi lững thững băng qua mấy con đường lớn nhỏ mới về tới nhà. Lòng thấy vui vui chút hy vọng. Được Tuấn Vũ hứa là sẽ tới thu ủng hộ mừng quá, nhưng nói là nói vậy thôi. Có khi chỉ là nói ngoại giao cho vui lòng nhau, chứ chắc gì sẽ thành hiện thực ?

Về tới Nam Cali chỉ ba ngày sau là bắt tay vào việc ngay. Lilian là ca sĩ đầu tiên của thủ phủ âm nhạc Cali tới thu bài đầu tiên. Đó là bài You're My Hear My Soul, kế tiếp là anh Duy Quang, rồi anh Jo Marcel , v.v...

Đây chính là lần đầu tiên tôi được gặp anh Jo Marcel được mệnh danh là Phù Thủy Âm Thanh của Sài Gòn ngày trước, và anh đã ban tặng cho mình 1 niềm hạnh phúc vô bờ để nhớ mãi trong lòng đến nay mới nói ra sau 32 năm về khu Little Saigon .

Một lời nói tuy rất mộc mà chỉ trong nghệ âm thanh mới cảm nhận sâu : “Em có cái tai rất tốt!” Các bạn có cảm nhận được ý của anh Jo Marcel không ạ ?

Tiền tài danh vọng gì giờ đã tan hết, đúng như lời chị Elvis Phương nói hôm qua: “ Cường ơi, em sao phải buồn, cái quý báu nhất mà em có

chính là một kho tàng kiến thức đó !” Chắc mọi người sẽ nói rằng mình đã tự mãn quá chăng, vắng mình xin lỗi.

Thế nhưng nếu nói giỏi thì ngày nay có quá nhiều em trẻ giỏi hơn nhiều, trong nước cũng giỏi mà hải ngoại cũng giỏi. Nhưng nếu nói về năm 1986 là 32 năm trước, thì mình xin mạn phép để nói rằng: “Mình rất vui vì được Trúc Hồ đã 1 lần khen: “Anh Cường làm nhạc New Wave nghe dữ hơn của Hong Kong nữa !” . Mong các Bạn sẽ nhớ mãi cùng với mình câu nói lịch sử này của Trúc Hồ nhé, mình thật rất vui.

- Hồ à , nếu có giận em chuyện tranh chấp gì thì cũng mặc, anh luôn rất vui và nhớ mãi lời em nói :

Thưa với các bạn , trong ngành nhạc này, được một đàn anh hay một đồng nghiệp khen thì nói thật rất là hi hữu hiếm có lắm .

* * *

Vài tháng sau thì quả Tuấn Vũ nói thật. Vũ tới tìm tôi để thu liên tiếp từ Tuấn Vũ 2 cho tới cuốn số 5, sau đó mới từ giã để về đọc quyền cho Làng Văn.

Xin nói là nhờ có Tuấn Vũ lui tới ủng hộ trên cả nhiệt tình mà kéo theo Sơn Tuyền, Tuấn Anh, Vũ Khanh, Cao Lâm, Vy Lan, Hoàng Liêm, v.v... tạo ra một thế lực mới ở Cali, thế lực của phe ca sĩ trẻ mới lên .

Thời đó phòng thu NĐBD lúc nào cũng có sinh hoạt ca hát thu âm từ 10g sáng hôm nay cho tới 6g sáng hôm sau, (là khi có Ngọc Lan tới tham gia) quả là Thời Vàng Sơn Hy Hữu !

*** Xin cảm ơn Tuấn Vũ, cảm ơn tình nghĩa một lòng một dạ mà hiếm ai có được. Những ngày đầu vợ không bạn, không tiền trên đất mới Bolsa, nếu không có Tuấn Vũ thì mình làm sao có được niềm an ủi chân tình nhất ?

2. Tuấn Vũ sợ ma:

Có một đạo sao mà kỳ, cứ chừng 4g sáng là có tiếng chuông bấm liên hồi, ra là chàng Công Tử nhà mình đây. Hai anh em vô bếp pha cà phê rồi nhâm nhi tâm sự ...

Chàng nói :

- Nhà em có ma anh ơi. Em không dám ngủ nên mới chạy qua đây !

- Ma là sao, có thấy gì không em ? Tuấn Vũ mới nói:

- Làm như có bóng ai cứ lộn vờ ngoài phòng khách, có lúc đứng trên cầu thang nhìn em, em sợ quá ...

- Là con trai hay con gái ?

- Dạ con gái, mặt xám xám thấy ghê, và mấy hôm nay, cứ em vừa chợp mắt là bị đè, như bị bóp cổ vậy, em la không nổi muốn tắt hơi luôn ... Cứ như vậy chắc em chết !

Và cũng hôm ấy Tuấn Vũ dọn qua ở bên nhà mình. Nhà bên ấy tạm bỏ hoang 1 thời gian dài.

3. Tuấn Vũ hay giận:

Nhớ lúc bà xã tôi mua sầu riêng về ăn. Tôi nói vui: “Mời công tử múi bự nhứt nè”. Nào ngờ vô tình trúng tim đen. Chàng ta vui tít mắt nói: “Anh như vậy, em bỏ anh sao được?”. Và chàng kể: “Có bà bầu show ở Chicago, từ nay đừng hồng mà mời em hát nữa !”

Tôi liền hỏi: “ Sao vậy, ai dám chọc giận cây vàng cây bạc tui vậy cà ?

Vũ nói :

- Bữa đó hát bên Chicago, em thay đồ mát tính xuống chơi với mấy ca sĩ kia, đi ngang phòng nọ thấy bà bầu show đang khui sầu riêng ăn với ... (xin tạm dấu tên) , còn tâm đầu ý hiệp lắm, nói cười ngả nghiêng nữa. A được, coi trọng người tên tuổi hơn quá đó anh ?

Tôi mới khuyên, Chắc là chị em phụ nữ với nhau, họ nghĩ con trai chắc không ăn sầu riêng đó mà, thôi em đừng giận mà chi ? ...

4. Tuấn Vũ kể chuyện vui:

Xưa, Tuấn Vũ hay kể cho Sơn Tuyền, Tuấn Anh nghe chuyện vui này:

Thăng nói nhiều.

Ồ dưới quê người ta kiêng kị không cho nói bậy, nói gở xui xẻo lắm !

Nhà thím Hai có thằng cu bé mà lạnh miệng hay nói bậy đỡ không kịp .

Đêm đó mẹ nó mới căn dặn mấy lượt thật kỹ:

- Ngày mai qua hàng xóm có đám đầy tháng em bé, tuyệt nhiên không được mở miệng nói gì hết , cứ ngồi chơi với mấy bạn, lo ăn lo uống cho no là được rồi nhé !

- Nó dạ và ngủ ...

Sáng ra đi ăn đám tiệc em bé vui quá, đông cả xóm luôn .

Mẹ nó vừa trò chuyện với hàng xóm vừa nhìn nó như có ý nhắc nhở chuyện căn dặn đêm qua, lòng cứ lo lo, sợ nó vọt miệng nói bậy .

Tiệc xong mọi người chuẩn bị ra về, thím thấy an tâm rồi : “Hôm nay may quá, nó chẳng nói chuyện gì xui xẻo, mịch lòng!”

Chào hết mọi người để ra về, họ vừa ra đến cửa bỗng nó quay trở vào nói :

- Này nhé, suốt cả buổi nay, con chẳng có nói gì đâu nhé. Vậy từ nay về sau nếu em bé có bệnh gì hay có gì xảy ra, mọi người chớ có đổ thừa tại con đây !

Thua nó luôn !

5. Ăn theo chàng – Sướng !:

Cứ lâu lâu có vài cô gọi điện thoại tới nhà để hỏi thăm: “Anh Vũ có nhà không vậy chú ?”. À đang đi hát xa chưa về tới cháu. Có nhắn gì không cháu ?

- Dạ cháu muốn ghé tặng anh mấy cái bánh kem ngon lắm. Nhà cháu là chuyên làm bánh cưới ! Chú cho cháu địa chỉ nhe.

Sướng rồi, chàng mà về tới là sướng tí tê nhé. Bé mang bánh đến là 1 cô gái khoảng 18 tuổi mặc áo thun vàng tươi, đeo kính đen ngẫu, lái xe BMW là con nhà khá giả chẳng thua gì cô con gái Làng Vãn. Đã chưa công tử nhà mình ?

Buru điện thì mang tới đủ thứ, bông hoa, áo quần, dép sì –po ghi chú rõ: “ Để anh mang đi dạo biển hoặc quay Karaoke!”. Ôi chao vinh dự không mua bằng tiền được !

Và sướng hơn hết là mình cũng được quà của các bé nữa : “Cháu gửi tặng chú LDC mấy chiếc áo thể thao, công chú đánh đàn cho anh Vũ!”

Vui vô cùng. Khi Vũ về, hai anh em cứ ngồi cười hoài. Tuấn Vũ hỏi:

- Mấy tuổi vậy anh, đẹp không anh, cao không anh. Ôi vui !

Cứ lâu lâu là bà xã mình đi chơi với các chàng, mua vài món cho tình chị em với nhau thêm xiết chặt, là hàng cao cấp mới xúng, thế nhưng những món quà của khán giả gửi về, không cần biết trị giá là bao nhiêu, mà sao thấy quý hơn cả châu báu vàng ngọc nữa !

6. Thời vàng son: Tuấn Vũ – Người đưa kẻ đón:

Chiều thứ năm mình đang đàn ở phòng thu nhỏ trong nhà bỗng có tiếng chuông cửa.

Ra mở thì thấy có hai người phụ nữ chừng 40 ăn mặc đẹp. Một bà đeo kính râm đen. Cả hai đều coi rất sang trọng.

Hai người tự giới thiệu:

- Tụi em xuống tìm Tuấn Vũ. Thứ 7 này là có Show trên Oregon, mà kỳ rồi Tuấn Vũ bỏ Show khán giả chửi tụi em quá nên kỳ này phải xuống tận đây để hộ vệ đưa Tuấn Vũ lên cùng với tụi em thì mới an tâm !

Xong hai bà định bước vào trong. Ái chà mình rất ngại nhưng buộc phải vô duyên với phụ nữ.

- Xin lỗi, hai chị thông cảm nhé, mình xin lỗi không để hai chị vô nhà được .

- Ủa sao vậy anh , tụi này là dân làm ăn tử tế mà, anh đừng lo gì ?

- Dạ không được. Mình vẫn ngăn lại không cho vào. Hai người mới lấy giấy tờ bằng lái xe để cho mình xem (Bên Mỹ bằng lái xe có giá trị như CMND ở VN vậy). Mình cũng không xem, cứ cứng rắn :

- Hai chị thông cảm ra phố Việt đi dạo một vòng cho vui, chờ đến chiều Tuấn Vũ về thì hãy trở lại gặp nhe .

Hai bà liền năn nỉ:

- Anh ơi sao anh ác vậy, cho tụi này vô ngồi đợi Tuấn Vũ chứ có sao đâu mà anh sợ gì vậy ?

Mình vẫn cương quyết, vì đây là một chuyện khá phức tạp chứ không giỡn chơi được đâu .

1. Thứ nhất là rủi như 2 bà có gian ý gì, gài cho chuyện kinh doanh của Trung Tâm dính chàm là chết, chẳng hạn như 2 bà la làng lên là mình làm bậy thì tiêu ! Không thể .

2. Hoặc rủi như 2 bà có heroin thì cũng chết ! Không được .

3. Và chuyện này mới là không nên, đó là 2 bà này coi đáng vẻ đẹp hơn vợ mình, nếu bà xã về mà thấy có 2 người đàn bà đẹp ngồi trong nhà là chết, là tình ngay lý gian ! cũng không thể.

Nói tóm lại là không thể tiếp 2 bà này vào nhà được dù biết là làm như vậy là quá ác !

Sau cùng 2 người rất giận, mình gọi dùm Taxi tới đón 2 bà ra phố VN chơi 1 vòng để chờ gặp Tuấn Vũ sau.

Buổi chiều 5g thì Tuấn Vũ về tới, tôi mới kể lại mọi sự cho Tuấn Vũ nghe, thì xe Taxi 2 bà cũng vừa tới trước nhà. Tôi liền nói nhỏ với Tuấn Vũ:

- Chút nữa hai bà có hỏi anh là ai thì em nói Anh là anh ruột của em nhé.

- Ủa, sao vậy anh?

- Chứ em nói anh là Trung Tâm NĐBD thì hai bà sẽ tẩy chay băng đĩa của mình hết đó!

À, đúng rồi anh !

Vậy là mọi chuyện cũng êm xuôi thôi. Tôi đến 2 bà ra Motel gần đó ngủ, canh tới 6 giờ sáng thì vào đón Tuấn Vũ ra taxi lên phi trường, coi như chính 2 bà bầu show là 2 cận vệ kè ca sĩ lên máy bay mới an tâm không bị bẽ Show.

Đạo ấy Tuấn Vũ hơi mất ngủ nên có khi tới hừng sáng mới ngủ được nên hay trễ chuyến bay thành ra phải hủy Show .

Cho nên mới gọi là Thời vàng son người đưa kẻ đón !

7. Tuấn Vũ bị đi !

Hôm đó Tuấn Vũ đi qua anh Nguyễn Long để chụp hình làm bìa băng mới. Khi đó Tuấn Vũ chưa nổi tiếng lắm nên rất ráo riết thực hiện liên tiếp các băng Tuấn Vũ 2 , Tuấn Vũ 3, 4 , 5 v.v... để đẩy mạnh kế hoạch lãng xê.

Khi trở về phòng thu, tôi còn nhớ rất rõ gương mặt buồn thật buồn của chàng. Vũ nói :

- Tức thật là tức đó anh, gặp toàn chuyện gì đâu, chụp tốn mấy trăm đô mà chẳng tấm nào coi được hết ! Tôi mới hỏi :

- Ủa sao vậy em? Anh nghe nói anh Nguyễn Long chụp cho anh Duy Quang đẹp lắm mà ?

Tuấn Vũ bực lên thêm :

- Thì vậy, em cũng nghe mấy đứa kia nói là ông chụp đẹp lắm nên em mới tới thử, biết vậy cứ qua Kỳ Duyên chụp cho xong. (Kỳ Duyên lúc trẻ những năm 86-90 là có tiệm chụp ảnh nghệ thuật, một số ảnh bìa băng thời đó là do Kỳ Duyên chụp. Cô rất đa tài và thân thiện.)

Tôi mới hỏi tiếp: Vậy em có cự ông không?. Tuấn Vũ la lên, có chứ anh, em tức vô cùng, thằng cha đều đó phe phái.

Em nói: “Chắc là anh muốn đi em chứ gì. Anh phe phái chứ gì ? Chứ sao ai cũng khen là

anh chụp đẹp mà hình của em thì xấu dữ vậy ?, và Tuấn Vũ nói tiếp luôn :

- Thiệt đều vô cùng, anh biết ông nói sao không? Nghe vậy nè anh coi tức chết được. Ông nói: “Anh xin lỗi em nhé, anh không chụp đẹp hơn được, người sao thì hình vậy thôi !.

(Trời ác thật, ngụ ý là chê Tuấn Vũ của mình xấu đấy các bạn ơi)

Là sự thật 100 phần trăm do chính miệng Tuấn Vũ kể lại nhé. Nguyễn Long là một nhà báo khá có tiếng, là tác giả bài thơ được phổ nhạc tựa đề là: Thôi .

Thời đó, có tin là các nghệ sĩ cũ đã nổi tiếng không thật sự vui, khi thấy các ca sĩ mới muốn trỗi lên !

8. Về hát độc quyền cho TT Làng Vãn, Tuấn Vũ được những quyền lợi gì?

Ở Cali thời 1988, các ca sĩ chưa được hoành tráng lắm đâu, vì thị trường băng nhạc lúc đó (chưa có CD) cũng chưa quá mạnh, nói nôm na là chưa bán chạy cho lắm, và vì lợi nhuận chưa cao nên các Trung Tâm đều trả thù lao thấp, đầu tiên là \$150 một bài, sau lên \$200, cho tới 1990 mới là \$300.

Cho nên các cô chưa có xe tốt, mà chỉ là bình thường như mọi người, cả 2 cô Kiều Nga và Ngọc Lan đều đi Toyota Camry thời giá khi đó là \$17,000 đô = 350 triệu .

Thế nhưng có 2 người vừa ký xong hợp đồng với Làng Vãn là đã được mọi người trầm trồ rồi, và trùng hợp sao mà cả hai đều tậu mỗi người 1 chiếc BMW loại nhỏ, cũng cùng màu trắng luôn. Đó là Lynda Trang Đài và Tuấn Vũ .

Đó là năm 1988, khi mà Ngọc Lan chỉ vừa làm xong cuốn L'Amour Tình Ta, mà thật sự ra, khi đem bán cho TT Giáng Ngọc quyền phát hành, số lợi nhuận tổng cộng sau khi trang trải mọi chi phí Phòng thu, Nhạc sĩ , v.v... cũng không phải là quá nhiều, xin tạm không bàn về chi tiết, chỉ xin nói rằng, không quá nhiều để có thể mua xe đẹp như trường hợp của Lynda và Tuấn Vũ .

Ngày nay ở VN nếu chúng ta nói 1 ca sĩ mua 1 chiếc xe BMW nhỏ thì không là chuyện gì cả, nhưng không, vào thời điểm của năm 1988 thì lại là 1 chuyện lớn ở Cali.

Mình không dám nêu tên lên không tiện lắm, nhưng lúc ấy các anh chị em khác mà muốn được như Lynda và Tuấn Vũ cũng không phải là dễ...

Trở lại chuyện Tuấn Vũ lên Bình Dương thăm mình. Trong buổi tiệc sum vầy sau 17 năm gặp lại mình mới nhắc chuyện xưa cho gia đình chàng nghe:

- Mấy em biết không, ngày trước Tuấn Vũ làm ra biết bao nhiêu tiền cho Làng Văn, Thúy Anh và NĐBD, cho nên ai cũng gọi chàng ta là “Con Gà Đẻ Trứng Vàng” đó.

Lúc đó Tuấn Vũ mới nói :

- Ủ trứng là trứng vàng nhe, nhưng mà đem ấp là nó thành trứng vịt lộn đó !.

Mấy chục năm rồi mà chàng ca sĩ này vẫn vui như thời trai trẻ !!!



Thơ

Xuân Quê

Hòa Phong Bình Dương

Đôi khi Ta chợt tìm ta
 Tìm trong quên lãng thật thà dễ thương
 Tìm trong góc khuất tâm hồn
 Lãng du chợt nhận - nụ hôn - nhân tình
 Là Đất
 Là Trời
 Là Mệnh mông
 Im lặng
 Đưa ta về - khoảnh khắc - nhận ra
 Đôi khi Ta chợt tìm ta
 Giao thừa
 Đằm thắm

Mặn mà
 Xuân Quê.

Con về thăm mẹ mùa xuân

Đỗ Mỹ Loan

Con hối hả đường xa về thăm mẹ
 Khi rộn ràng trời đất sắp vào xuân
 Ngắm nụ mai vàng e ấp bâng khuâng
 Chợt nhớ lắm những ngày còn thơ dại

Mẹ đơn sơ chỉ nâu sồng áo vải
 Cả một đời lam lũ chẳng than van
 Mặc bão dông sương gió mẹ đầu mang
 Lo con thơ giữa dòng đời tất bật

Mùa qua mùa mẹ thân cò chạt vật
 Bươn bả chợ đông... bán hết mớ hàng
 Mẹ gánh gồng giữa trời nắng chang chang
 Cuộc mưu sinh hai vai gầy trĩu nặng

Thoảng bên tai lời mẹ ru văng vẳng
 Ca dao buồn đọng lại buổi chiều mưa
 Con lớn lên theo nhịp võng đung đưa
 Tình thương mẹ nói làm sao cho hết

Ngày ba mươi chờ giao thừa đón Tết
 Mẹ lom khom cắt lá chuối sau vườn
 Rồi tự tay gói bánh tét bánh chưng
 Ấm áp quá...mâm cơm chùng đạm bạc!

... Chiều cuối năm vẫn còn vương hơi bắc
 Nhớ mẹ già trông ngóng phía trời quê
 Vòng bánh xe lăn chậm chạp nặng nề
 Nhanh lên nhé!... Mẹ đang chờ trước ngõ!



Áo Dài

Thơ : Mây Tần

Nhạc : Đa & Kim Khang

♩ = 125

s.guit.

1 Đẹp sang qua chiếc áo dài,
 2
 3
 4
 5 Cho cô thiếu nữ bờ vai nõn nà,
 6
 7
 8
 9 Tay em hồng trắng mịn mà,
 10
 11
 12
 13 Để anh thỏn thức tưởng là cỏi tiên.
 14
 15
 16
 17 Bài thơ chiếc nón nghiêng
 18
 19
 20
 21 nghiêng, Tóc thè đen láy thêm duyên cô
 22
 23
 24
 25 mình. Miệng Cười Khúc khích xinh
 26
 27
 28
 29 xinh, như cô thiếu nữ vương tình nắng
 30
 31
 32
 33 xuân. Áo dài ôm
 34
 35
 36
 37 sát ngọc thân, và cô thiếu nữ đôi
 38
 39
 40

41 chân dịu hiền. 42 43 Áo 44 dài rực

45 sáng rộng tiên, 46 47 sắc màu tha thướt 48 mọi

49 miền quê hương 50 51 sắc màu tha 52

53 thướt mọi miền quê hương. 54 55 56

57 sắc màu tha thướt 58 59 mọi miền 60 quê

61 hương. 62

Có thể nghe nhạc phẩm Áo Dài trên www.youtube.com

<https://www.youtube.com/watch?v=sowidl4SDy8>

(hoặc search youtube.com: Áo Dài Mây Tần)

Đất Thủ dầu yêu

Nhật Lệ Nguyên Thy

Một chút hương cau tối qua còn thoang thoang đâu đây, khiến hồn tôi dậy lên một nỗi niềm băng khuâng khó tả... Những tia nắng ấm nồng lan tỏa khắp nơi đuổi bắt làn sương mỏng, rồi cùng gió trêu ngươi trên ngọn điệp vàng. Sớm mai, dường như sợi nhớ đã gọi mời, và đã đánh thức lên trong tôi một nỗi đợi chờ. Chờ đợi gì đây, gọi mời gì đây hồi gió, hồi sương của khung trời Thủ Dầu Một (TDM) thân yêu – nơi mà thoáng chốc hơn sáu mươi quyển lịch đời tôi đã lật sang trang?

Một buổi sáng mát rượi, tinh tươm với vòm trời trong xanh đầy hứa hẹn như bắt đầu cho một ngày mới đầy yêu thương. Vài chòm mây trắng thanh thân rong chơi. Vạt nắng vẫy tay gọi mời. Gió nhovn cười thật tươi. Muôn ngàn giọt sương lóng lánh trên ngàn hoa nội cỏ, đang cuống quýt chơi trốn tìm với cô nắng vàng phơi phới trẻ trung, ấm áp và chan chứa yêu thương. Ô! khung trời TDM thương yêu của tôi ơi, sao mà đáng yêu quá thể?

Và rồi thâm lặng mà hồi hã, gáp gáp, tôi trăn mình hít thở một cách sáng khoái cái không khí trong lành, yên ả của khung trời TDM dầu yêu này - cái mùi ngai ngái thân thuộc của quê hương đã theo chân tôi, luôn bên cạnh và đã nuôi dưỡng đời tôi - Chao ôi! thoáng chút ngỡ ngàng bên kí ức, thì ra bao tháng năm đã qua đi, qua đi... tôi vẫn bên chiếc xe cũ kỹ trên con đường quen thuộc đi về với bao kỉ niệm buồn vui đã len lỏi vào từng viên sỏi nhỏ, từng khúc đường quanh co vắng tênh với bao nỗi niềm và ước vọng...

Giờ đây, **Thị Xã Thủ Dầu Một** của tôi đã thay da đổi thịt theo năm tháng. Em đã rũ bỏ chiếc áo cũ mộc mạc, giản dị để khoác lên mình chiếc áo mới kiêu sa, lộng lẫy với nhiều nhà cao tầng cùng kiến trúc tinh xảo, tân tiến gắn với yêu cầu ngày càng cao của xã hội. Đường sá to rộng nhiều làn xe, trường học, bệnh viện đường bê, hoành tráng hơn xưa rất nhiều. **Thành phố Thủ Dầu Một** em ạ! Cái tên có chút mới lại rất đỗi

thân quen! Và đây chẳng phải là một trong những đợi chờ đáng yêu trong tâm thức tôi hay sao?

Một chút gió Xuân đã len lỏi ủa về trên quê hương TDM dầu yêu rồi đây. Đường sá như thức dậy, xe cộ đông nghẹt, chật ních. Người chờ người, xe nối xe tấp nập, đông đảo. Công việc xây sửa, sơn phết lại nhà cửa, rào ngõ ở mọi nhà cũng tất bật, chộn rộn hẳn lên. Các hàng quán, phố chợ bỗng rực rỡ sắc màu với đủ loại hàng hóa được trưng bày, mời mọc. Các siêu thị cao tầng sang trọng đầy đủ các mặt hàng cứ dần dà mọc lên, mọc lên... Các khu vui chơi, giải trí khá đa dạng. Băng-rôn, biểu ngữ, cổng chào, chói lóa với những kiểu chữ, hoa văn mỹ thuật giăng kín khắp nơi từ đường phố đến cơ quan, từ siêu thị đến chùa chiền...

Ngã Sáu, trong bán kính vài trăm mét, ôi chao! sao mà đông vui, rộn ràng... Ấn tượng đầu tiên trong tôi là cả một vòm trời lung linh kỳ diệu với những hoa văn, những đèn nhấp nháy lấp lánh được đính vào trụ hai bên đường. Tại vòng xoay, hoa cỏ, cây kiểng đủ loài thi nhau khoe sắc cũng rực rỡ dưới ánh đèn đêm. Nổi bật là các nàng mai vàng kiêu sa, quý phái. Các chậu thiên tuế sang trọng, ngạo nghễ vươn mình một cách điệu dàng, duyên dáng. Cuối cùng là các loài hoa ngát hương mai chiếu thủy khiêm tốn nép mình bên loài cỏ kiểng bọc ngoài cùng như dang tay nâng niu gia đình mình trong vòng tay ấm áp trông mới đáng yêu làm sao!...

Cạnh bên là Nhà Thờ Chánh Tòa của Giáo phận Phú Cường ngạo nghễ vươn mình kiêu hãnh trên đồi cao như đang thâm lặng chúc phúc cho mọi nhà, cho các con chiên ngoan đạo đến cầu kinh vào mỗi chiều thứ bảy và chủ nhật tươi hồng.

Chùa Bà Thiên Hậu nép mình cạnh trường tiểu học Nguyễn Du (INam Châu Thành trước kia) luôn trầm mặc, cổ kính, tôn nghiêm và luôn dang rộng vòng tay chào đón khách thập phương. Người người, nhà nhà xa gần khắp mọi

miền đất nước đến cúng bái trong niềm tin hy vọng vào phúc lộc may mắn sẽ đến với mình nên không lúc nào vắng người, không lúc nào thiếu khói nhang, nhất là vào những ngày giáp tết và những ngày tháng giêng.

Con đường Bạch Đằng từ chợ TDM dài lên trường Mỹ Thuật, ôi thôi là hoa kiểng từ rằm tháng chạp hàng năm. Trăm hoa đua nở khoe sắc từ khắp nơi hội tụ về. Đường như không thiếu một loài hoa nào và đường như tất cả đều trong kiểu dáng đặc trưng vùng miền nên vô cùng quyến rũ và gọi mời.

Quý phái và thanh cao nhất vẫn là các nàng mai vàng. Mai trong dáng mộc mạc hình chóp căng tràn sức sống từ nguồn nước phù sa miền Sa Đéc, Vĩnh Long cũng tự tin khoe sắc cùng các nàng Mai miền Trung điệu đà, thanh mảnh uốn dẻo mình một cách duyên dáng. Các loại cây kiểng, hạnh phúc cũng không kém cạnh, chúng được chăm sóc bởi bàn tay khéo léo của các nghệ nhân. Họ không chỉ cắt tỉa chúng bằng những dáng truyền thống, mà nay mới mẻ hơn trong dáng hình các con vật được yêu thích như rồng, nai, trâu, voi, gấu, khủng long... hoặc ông già Noel, ngôi nhà nghỉ mát v.v.... Nhìn những trái hạnh đỏ cam trong hình thù ngộ nghĩnh thật bắt mắt toàn trái và trái, chỉ có một ít lá xanh điểm xuyết làm duyên khiến người xem không khỏi ao ước mang về nhà sự “hạnh phúc” này. Nhiều gian hàng với các mặt hàng chuyên biệt như vậy đến suốt con đường: nào là cúc tây, cúc ta, trang đỏ, trang vàng, trạng nguyên, bông giấy, sứ, vạn thọ, đồng tiền, ớt kiểng, môn kiểng, xương rồng, thanh long... ôi thôi không thiếu một loài hoa kiểng nào, màu sắc nào từ thuần giống đến lai giống. Con đường chợ hoa là đông khách nhất. Người người đi lại, nhìn ngắm, xuýt xoa, chọn lựa, mặc cả tấp nập, đông vui...

Thành phố TDM nhỏ xíu và thân thuộc trong mắt tôi đến từng vạt nắng, từng ngọn gió, từng tấc đường. Những mong ngóng, đợi chờ điều gì đó trong tôi không rõ nét, phải chăng là niềm khao khát một buổi sớm mai tươi sáng, bình yên được ngắm nhìn hoa cỏ xanh tươi khoe sắc? Trong sâu thẳm của trái tim tôi có một niềm vui len nhẹ vào, chừng như nó đang dần nở hoa thành một đóa hạnh phúc. Xin được dâng tặng mọi người thân yêu của tôi, xin dâng tặng mọi

người sống trên dãy đất hình chữ S cong cong xinh xắn này đóa hoa yêu thương của HẠNH PHÚC trong mùa Xuân này, mùa của sự hạnh phúc, của sự đoàn viên sum họp bên gia đình nhỏ, gia đình lớn Việt Nam. Một hạnh phúc thật sự với đúng nghĩa của nó, không gợn chút phiền muộn, lo âu. Ngoài đường dập diu người qua lại trong sự thông thả, thoải mái và sẵn sàng quan tâm đến nhau trong ánh nhìn đong đầy yêu thương...

Thế thôi - một chờ đợi, mong ngóng thật đơn giản, chân quê, và lại rất thuần Việt: HẠNH PHÚC thật sự với đúng nghĩa của nó biết có biến thành hiện thực và tồn tại mãi được chăng???

(12/2018)



Thơ

Nhớ

Trần Định

Mỗi năm cứ độ xuân về
Thầy cô, trò cũ "Giác Kê" thưở nào
Bâng khuâng nhớ bạn ngày nao
Cồn cào nỗi nhớ, tràn vào trong tâm.

Bao nhiêu kỷ niệm đong đầy
Xuân về gợi nhớ ngất ngây trong lòng.
Giờ đây lưu lạc tứ phương
Nhớ về Trường cũ vẫn vương nỗi niềm ...

Nhớ buổi Tất niên, nhớ Hội Xuân ...
Đêm văn nghệ, trận bóng sân trường
Nhớ cây Phượng Vỹ đón mừng
Xe Lam, Củ Sắn ... đã từng cùng nhau.

Đời người tựa giấc chiêm bao
Qua rồi ngày tháng bên nhau vui vầy
Nhớ thương, ghi chép cho đầy
Đặc San lưu giữ, tình đây mãi còn.

Nhớ người đã khuất

Nhiều tác giả

BBT: Hai năm qua, Trịnh Hoài Đức đã mất đi ba vị giáo sư quý mến, tìm trong trang nhà THĐ, một số cựu học sinh đã viết về quý thầy của mình. Xin đăng lại đây để cùng tưởng nhớ về ba thầy đã từ giã chúng ta...

GS Huỳnh Ngọc Anh:

Năm lớp 6 chúng tôi cũng đã được học Anh văn với một thầy từng du học bên Mỹ về: thầy Huỳnh Ngọc Anh.

Thầy Anh có hình ảnh trái ngược với Thầy Phùng Quang Tuấn. Thầy Tuấn trẻ trung, hay cười, hiền lành và dễ chịu. Thầy Anh giống như một ông già thời Pháp, típ người mà trẻ con bao giờ cũng cảm thấy sợ. Thầy hay mang đôi ủng cao tới gối, và đội chiếc nón nôi bằng ni, hệt như ông ngoại tôi thường trang phục. Vào lớp Thầy ít giảng bài mà hay bắt chúng tôi làm bài tập trong quyển “English for today”: “Lấy tập ra làm bài tập 6.1, 6.2, 6.6, nhe, không có nói chuyện nghe”. Trong khi chúng tôi cắm cúi làm bài thì Thầy hay ngồi đọc báo, có bữa tụi nó làm ồn ào quá, Thầy nhéo tai mấy đứa làm tụi nó đứng khóc rống trên bâng.

Lớn lên rồi, chúng tôi có dịp hiểu về Thầy nhiều hơn. Thầy gốc người miền Trung, dường như là Quảng Ngãi. Thuở nhỏ Thầy học Pháp văn, sau mới tự học thêm Anh văn, nhưng thi đậu một kỳ thi tuyển của Mỹ tổ chức và được du học bên ấy. Thầy cũng biết tiếng Tây Ban Nha (Spanish), và nói rằng tiếng ấy dễ học lắm. Sau 75, như nhiều người khác, Thầy rời trường ra đời để vất vả cuộc mưu sinh, có lúc lưu lạc lên đến Kampuchia. Sau trở về, làm việc cho công ty Becamex, vừa dạy học thêm chút ít. Lớn tuổi nhưng Thầy có sức khỏe rất tốt, nhờ khéo dưỡng sinh, thường đi xe đạp. Có lần chúng tôi dự một workshop về Anh Văn do Vụ Tổ Chức Chính Phủ chủ trì ở Sài Gòn, năm ấy đã ngoài 70 nhưng Thầy vẫn tự đi về dự họp bằng xe đạp. Thấy vậy chúng tôi đề nghị chờ Thầy đi chung,

trên đường chúng tôi trao đổi nhau nhiều chuyện. Công ty Becamex cấp cho Thầy một căn phòng nhỏ, Thầy tự nấu nướng giặt giũ, và sống như một người độc thân đến ngoài 80 tuổi mới nghỉ hưu về quê ở Chơn Thành, nơi vợ con Thầy đang cư ngụ. (Hoàng Anh)

... Tôi học thầy Huỳnh Ngọc Anh môn Anh Văn năm Đệ Thất. Lúc đó còn học cuốn Let's Learn English (năm sau mới đổi qua English for Today). Dáng cao, tướng người đạo mạo, thầy Anh chú ý dạy chuyên môn chớ ít trò chuyện với học trò. Thầy nói giọng Trung “đậm” lắm mà chúng tôi là học trò nhỏ miền Nam chưa có dịp tiếp xúc những người miền khác của đất nước nên có lúc thầy nói: “đọc” mà tôi lại nghe là: “đạp”!.. Lớp tôi lúc đó đông lắm, tới 50 đứa nên việc học hành cũng hơi láo nháo. Mỗi khi cả lớp đọc bài thì mỗi đứa đọc một cách, loạn cả lên mà không nghe thầy nói gì... Từ khi có hội Trịnh Hoài Đức, tôi để ý tìm thầy thì không thấy thầy đến họp mặt ngày 1/5 hàng năm ở trường. Hỏi bạn L. T. B. thi anh nói: “Nghe thầy P. nói thầy Anh làm cho Becamex”. Gần đây, lại nghe Hà Huỳnh nói thầy ở Bến Cát. Hội tính tổ chức đi thăm thầy thì nghe tin thầy mất ở tuổi 90. Thật là đáng tiếc. Xin thắp một nén hương lòng tưởng nhớ một vị thầy khả kính dạy học rất lâu năm ở Trịnh Hoài Đức. (Minh Tâm)

... Tôi biết sau 75, thầy chuyển về Bến Cát dạy khu kinh tế mới nơi với gia đình định cư. Có lần tôi đi công tác gặp thầy ở phòng Giáo Dục Bến Cát thầy than phiền bây giờ đi dạy phiền phức quá, phải soạn giáo án, họp tổ chuyên môn, dự giờ thao giảng... Rắc rối quá mà đồng lương không đủ sống... (Ngọc Suong)

GS Nguyễn Long Vân:

Anh là học sinh khóa 2 THĐ, sinh năm 1943, quê Thuận Giao, Lái Thiêu. Ra trường,

vào ngành Sư Phạm. Có thời gian bị động viên, sau lại về trường, dạy Việt Văn. Năm 1973, khi thầy Phúc làm Hiệu Trưởng, thầy là Tổng Giám Thị. Thầy có vóc dáng của một sĩ quan hơn là thầy giáo dạy Văn. Đi đứng oai vệ, giọng nói hơi khàn, to tiếng, thầy có nụ cười hiền lành, chơn tình nên học sinh thương mến, gần gũi hơn là sợ hãi. Dịp tất niên đón mừng tết Nhâm Tý, 1972, Thầy yêu cầu trong lớp mỗi người phải làm một bài thơ mừng xuân mới, xong thì chép ra 50 bản đủ để phát cho tất cả bạn bè trong lớp. Không biết làm thơ nhưng ai cũng phải ráng, rồi lại chép đổ mồ hôi mới xong. Mấy mươi năm sau, khi họp mặt bạn bè, có người còn giữ được những bài thơ thời ấy, ai xem cũng cảm động.

Sau 75, thầy đi học cải tạo rồi về, từ giã nghề dạy học, bắt đầu sống đời của một nông dân tại Phú Hữu, đất bên vợ. Thầy làm rẫy, chăn nuôi bò, da sạm nắng, tay chân gân guốc, dầm mưa dãi nắng không thua một nông dân chánh hiệu. Một người học trò cũ, làm ngành chăn nuôi, thương thầy, nhân có dịp quảng cáo giới thiệu sản phẩm thức ăn cô đặc cho bò, đã mời thầy xuất hiện ít phút trong khúc phim đó. Khi phim chiếu trên truyền hình, nhiều người ngạc nhiên nhìn thấy lại Thầy Văn, thì ra thầy vẫn còn sống!

Hai đứa con trai thầy nay đã trưởng thành và có việc làm khá tốt. Thầy chăm sóc khu vườn của mình khá đẹp. Khu vườn cách xa mặt đường, xanh mát, yên tĩnh, trong lành, như tâm hồn thầy. Một khoảng thiên nhiên hiếm có ở thời nay, khi mà các khu công nghiệp mọc lên như nấm, môi trường ô nhiễm. Tuy nhiên, dường như:

“Những phường bất nghĩa xin
đừng đến
Hãy để thêm ta xanh sắc rêu”.
(Hoàng Anh)

GS Đoàn Văn Vượng:

Thầy Đoàn Văn Vượng về dạy trường Trịnh Hoài

Đức khoảng năm 1965-1972. Trong thời gian hơn 7 năm dạy ở đây thầy phụ trách các môn khoa học như Toán, Lý Hóa, Vạn Vật... Cùng lúc này còn có thầy Đinh Đức Vượng dạy Anh Văn. Do dáng thầy Đoàn văn Vượng to lớn nên chúng tôi phân biệt hai thầy là thầy Vượng “mập” (dạy Toán) và thầy Đinh Đức Vượng “ôm” (dạy Anh Văn). Thầy còn làm kế toán viên cho trường, phụ trách lương bổng. Thầy có dạy thêm ở nhiều trường tư trong tỉnh như Nghĩa Phương... Tôi còn nhớ thầy giảng bài khá vui. Năm lớp đệ lục, thầy hay nói với chúng tôi là: “Các em còn nhỏ, đừng có “ghiền””. Thầy nói vui: Chữ “ghiền” ở đây không có nghĩa là xì ke ma túy mà có ý nghĩa là “mê gái”. Còn nhỏ thì phải lo học, đừng có yêu đương rồi mê mẩn mà không học hành tới nơi tới chốn...

Sau 1975, thầy định cư tại miền Nam Cali và là người đầu tiên có công trong việc liên lạc thầy cô Trịnh Hoài Đức. Mỗi khi có quý vị giáo sư từ phương xa về Nam Cali chơi thì thầy là người tiếp đãi, đưa đi thăm Phước Lộc Thọ và các nơi khác... Về già, thầy bị bệnh lãng tai và đi đứng không tiện nên ít đi họp mặt Trịnh Hoài Đức. Tuy nhiên, những khi đại diện hội đến thăm thì thầy rất quý... Mỗi lần hội có hoạt động gì thì thầy đều theo dõi. Ngay cả những bài viết về du lịch của tôi đăng trên báo Người Việt cũng được thầy đọc và thích thú. Thầy nói: “Già rồi, không đi đâu được, nhờ đọc bài của em mà biết thêm chỗ nọ chỗ kia”. (Minh Tâm)



Cựu học sinh Trịnh Hoài Đức đến thăm GS Đoàn Văn Vượng tại tư gia ở Nam Cali (ảnh chụp năm 2017)

Người thầy xứ Quảng GS Huỳnh Ngọc Anh

Trần Ngọc Sương (K12)

Những thầy giáo xứ Quảng của trường Trịnh Hoài Đức - Bình Dương theo như tôi được biết là thầy giám học Phạm Ngọc Em, thầy Trần Văn Em dạy triết, thầy Phạm Việt Tích dạy Việt văn, Sử địa và thầy Huỳnh Ngọc Anh dạy Anh văn... Quý thầy đến Bình Dương từ xứ Quảng Ngãi - quê hương của kẹo mạch nha, một loại kẹo được chế biến từ những mầm của lúa nếp. Tôi và các bạn Kim, Oanh, Lài, Điệp (lớp A2 khóa 12) từng được thưởng thức hương vị thơm ngon, ngọt ngào, thanh khiết của loại kẹo này nhờ theo bạn Phạm thị kim Chi về nhà thầy Phạm Ngọc Em và được ăn ké loại kẹo ngon mà không thể tìm mua ở các sạp quán bán bánh kẹo của tỉnh nhà. Cả hai thầy Phạm Ngọc Em và thầy Huỳnh Ngọc Anh đã mất phần. Về thầy Huỳnh Ngọc Anh, trong chúng ta - những học trò ngày xưa của lớp A2 khóa 12 - chắc hẳn ít nhiều vẫn còn đọng lại trong ký ức những giờ học Anh văn với bộ sách "English for today" phải không các bạn?. Nhớ lắm cái buổi ban đầu học ngoại ngữ, một món ăn mới lạ của tuổi học trò mới bước chân vào ngưỡng cửa trung học, cộng thêm vào phương pháp giảng dạy của thầy là chú trọng phần thực hành đàm thoại, phong cách giao tiếp của người Mỹ...

Những cụm từ: "Hello, How are you? I'm fine, Thank you...", "Nice to meet you" "Nice to meet you, too" ... thầy cho từng cặp lên thực tập... cách chào hỏi, bắt tay, tự giới thiệu... đóng vai là doctor, dentist, engineer, nurse, teacher, writer... Một số bạn nhút nhát, e dè với những danh xưng thì thầy khuyến khích: "Hãy mạnh dạn lên, biết đâu sẽ trở thành bác sĩ, kỹ sư tương lai... làm cho không khí lớp vui nhộn lên. Có lẽ nhờ tập nói như vậy mà chúng tôi có thể giao tiếp với mấy anh lính Mỹ khi học tại trường Cộng Đồng sau Tết Mậu Thân.

Tôi nhớ hình ảnh thầy đội nón cối, đi chiếc xe đạp dàn cái ... Chiều tan trường về thầy hay ghé chợ Búng ăn chén chè sâm bửu lượng.... Rồi thầy phát hiện bạn Hoách Kính là con ông chủ

tiệm gạo ở chợ Búng... Từ đó thầy đổi tên bạn là "Nị"....

Sau năm 75, trong một lần đi công tác ở phòng giáo dục Bến Cát tôi tình cờ gặp thầy, hỏi thăm ra mới biết thầy xin chuyển công tác về gần gia đình ở vùng kinh tế mới Bến Cát...

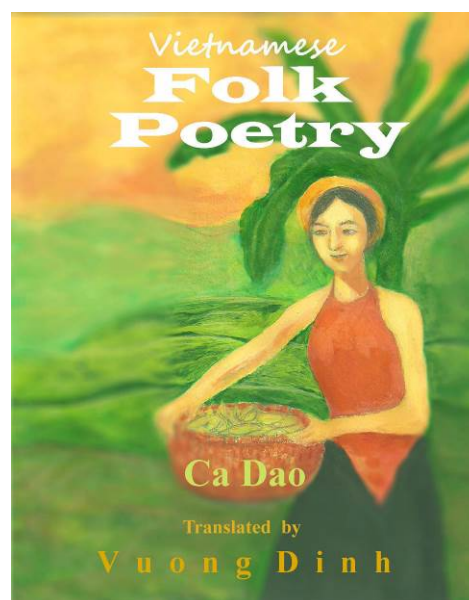
Hơn 20 năm sau tôi được định cư ở Mỹ, khi được học lại những "phong cách giao tiếp" thông qua hội USCC trong những ngày tháng đầu sống trên vùng đất mới lạ, tôi chợt nhớ đến bài học năm xưa với thầy Huỳnh Ngọc Anh - GS dạy anh văn năm lớp 6.

San Francisco, ngày 2 tháng 12 năm 2018



Giới thiệu sách sắp xuất bản

Sau tác phẩm Anh Ngữ viết về Thần Thoại Việt Nam, GS Đình Đức Vương vừa hoàn thành xong tác phẩm khác. Đó là Vietnamese Folk Poetry (Ca dao). Sách đang trong giai đoạn hoàn tất và sẽ ra mắt độc giả trong một ngày rất gần. Xin chúc mừng GS Đình Đức Vương và xin giới thiệu đến quý thầy cô và anh chị CHS Trịnh Hoài Đức. Muốn biết thêm chi tiết, xin liên lạc email: vd_dinh@yahoo.com.



Hình bìa Vietnamese Folk Poetry

Lá Thư Học Trò

Nguyễn Thị Nga (K9)

1. Thư gửi cho thầy Phạm Viết Tích:

Thưa thầy!

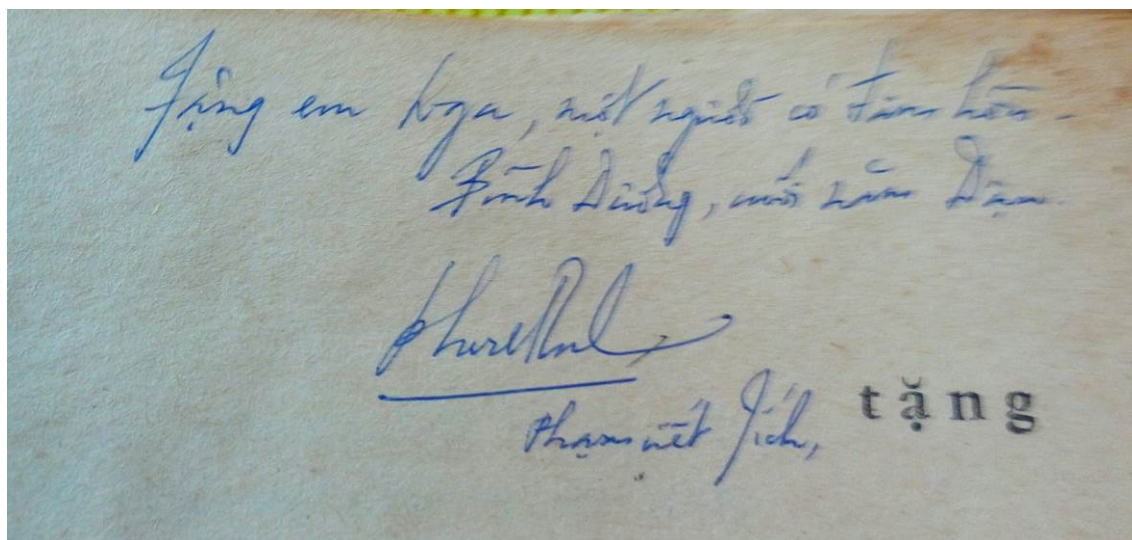
Đã năm mươi năm trôi qua, lớp em xa cách trường học, thầy cô và trong tâm trí em có nhiều việc vẫn nhớ, có việc lại bị xóa mờ theo năm tháng, nhưng kỷ niệm về thầy vẫn còn lưu dấu trong lòng em.

Ngày đó, giờ dạy môn Sử địa đầu năm do thầy phụ trách. Cũng như đối với bao giáo sư khác, chúng em nghiêm trang chào thầy bước vào. Nhưng không khí trang nghiêm bị phá vỡ khi giọng thầy cất lên. Từ khi học đệ thất đến nay, lớp em chưa gặp giáo sư người Quảng Ngãi nên rất lạ, và bọn em cười phá lên. Thầy nhìn xuống khắp lớp... có bạn Tô Mỹ Hương khi cười lại đỏ mặt nhiều nhất. Thầy chỉ tay: “*Em kia đi ra khỏi lớp*”. Bạn Hương phải ra khỏi lớp mà vẫn còn cười. Lớp hơi dịu lại, nhưng thầy không kiềm chế được và mắng lớp “*vô lễ*”. Sau đó hình như thầy quá lờ, thầy bình tĩnh trở lại, rồi bắt đầu vào bài và tạo không khí vui vẻ. Thầy kể chuyện vui, cả lớp kiềm chế không cười. Thầy ngạc nhiên: “Sao hồi nãy không đáng cười lại cười, bây giờ lại không? Em không nhớ

bạn nào lại nhanh miệng trả lời ngay: “*Dạ tại bây giờ tui em “có lễ” rồi*”. Dĩ nhiên, sau đó bạn Hương được thầy cho vào lớp và cũng từ đó trở đi, lớp chúng em quen dần với những giờ giảng của thầy, dù giọng nói vẫn chưa thu hút chúng em. Em là một đứa học trò cười nhiều, nhưng tự nhiên từ đó em hối hận và thấy tội thầy làm sao! Em cố dăm thắm hơn ngậm gián tiếp chuộc lỗi với thầy.

Gần tết, theo thường lệ, học trò hay tặng thiệp chúc xuân cho thầy cô. Em viết một cánh thiệp và đón thầy sau giờ chơi. Thầy từ trường nam qua. Em chờ ở chân cầu thang. Thầy từ phòng giáo sư lên lầu, em chào thầy và trao cánh thiệp. Trong ánh mắt thầy, em thấy sự bất ngờ, vì em xuất thân từ một lớp phá phách (các bạn không biết em gửi thiệp cho thầy đâu).

Thế rồi tuần sau, em lại bất ngờ. Đến giờ thầy dạy bên lớp Pháp văn (P1), khi ngang qua lớp em, thầy trao cho em tập thơ gói bằng giấy hoa. Em ngồi đầu bàn nhất, từ cửa bước vào, nên chỉ vài bạn biết chuyện. Các bạn ấy xôn xao: “*Thầy cho mày cái gì vậy Nga?*”. Em nói em không biết, và lúc ấy cô Nga dạy Lý đã bước vào. Giờ ra chơi, em len lén mở ra xem, thì ra đó



Bút tích của thầy Phạm viết Tích

là tập thơ “*Quê ngoại*” của Hồ Dzếnh. Về nhà, em cảm động lần giở từng trang và lòng rộn ràng khi đọc dòng chữ trong bài thơ “*Tặng*” ở trang đầu tiên. Thầy viết: “*Tặng em Nga, một người có tâm hồn*”. Thầy ơi ! Em đã trân trọng giữ gìn tập thơ cho đến hôm nay, dù giấy đã úa vàng nhưng em rất quý và một sự trùng hợp nữa là em cũng rất thích thơ Hồ Dzếnh. Không biết hồi đó thầy buồn lớp em đến mức độ nào? Nhưng em kể một việc ở lớp em để thầy thấy không phải tụi em chỉ vô ý với riêng thầy.



Quà kỷ niệm của Thầy Phạm Viết Tích

Buổi sáng, lớp em học giờ vạn vật Thầy San. Chờ hoài không thấy thầy đến. Một lát, quá 15 phút, Cô Đẹp (giám thị) lên báo tin lớp em được nghỉ vì thầy San bị tai nạn xe. Cả lớp đứng lên vỗ tay vui mừng. Cô Đẹp quay lại mắng: “*Các em quá lắm, Thầy gặp tai nạn không hỏi thăm một lời, lại cười vui được nghỉ học*”. Thầy thấy không, tụi em vô tư, vô tình, vô tâm như vậy. Đó cũng là tâm lý của tuổi học trò.

Như vậy cái vô tâm cười giọng nói của thầy cũng không đáng tội lắm, nên em thắc mắc không biết khi nào thầy tha thứ cho lớp em vậy? Em xin chuộc lỗi với thầy. Em không biết bây giờ thầy ở đâu, để đến thăm Thầy và đem theo kỷ vật mà thầy đã cho em, để Thầy thấy em vẫn giữ nó cẩn thận thế nào.

Em trái lòng ra đây, phần vì nhớ đến những tháng năm ở Trịnh Hoài Đức, phần vì tuổi già hay nghiệm lại những vui, buồn của cuộc đời mình và kỷ niệm của một thời học ở trường. Đó là những kỉ niệm đẹp khó phai mờ trong em,

trong những kỉ niệm ấy có thầy và cả bạn bè. Em dừng lại đây. Chúc Thầy luôn mạnh khỏe!

Học trò cũ của Thầy

Em Nga



2. Thư gửi thầy Đinh Đức Vượng (Giáo sư Anh Văn):

Thưa Thầy!

Đã lâu lắm rồi em cứ thắc mắc trong lòng không biết sau năm bảy năm thầy ở đâu? Nhờ trang nhà Trịnh Hoài Đức, em biết thầy vẫn khỏe mạnh và có hợp thường niên cùng các giáo sư khác ở Mỹ, em rất mừng. Sờ dĩ em nhớ thầy là vì thầy đã cứu vớt môn Anh Văn cho em lấy lại căn bản đã mất năm đệ ngũ. Năm đệ tứ học thầy dễ hiểu, nhớ lâu.

Nhưng thầy ơi! Học là học mà ham phá phách, vui đùa vẫn còn. Em nhớ, rằm tháng giêng năm đó lớp em học thầy hai giờ sau. Sáng đi trên đường đã bị xao động vì lớp người nườm nượp đi lễ hội chùa Bà. Rồi khi vào học, tiếng chuông chùa Phước Tường Thiên Chơn lại ngân vang. Nhìn lên đồi là một dãy ngôi mộ đá ong giống như thành phố La Mã (có bạn ví như vậy), bọn em chộn rộn không yên. Giờ chơi vào, thầy từ trường nam qua trẻ. Lợi dụng tình thế đó, bọn em bàn nhau chia làm hai nhóm. Một nhóm đi trước chờ đợi phía sau hè. Hy vọng thầy thấy nhóm còn lại ít quá sẽ cho nghỉ học. Bọn em cho rằng suy tính của mình sẽ có kết quả như mong muốn. Bọn em thực hiện ngay. Em là nhóm mở đường đi trước cùng các bạn “to gan” ra phía sau hè của lớp, giáp ranh với ruộng sắn. Ngoài hè lắng nghe bước chân của thầy vào. Chắc thầy ngạc nhiên lắm?. Thầy hỏi: “*Sao lớp vắng*

thế?”. Âm thanh em nghe rất rõ, tiếng một bạn, rồi vài bạn cất lên: “*Dạ, tụi nó lên chùa ăn kiểm rồi thầy, ít quá thầy cho nghỉ luôn nha thầy.*” Hình như thầy giận lắm nên nghe lớp lặng im một lúc, bên ngoài hồi hộp, nín khe. Kết quả nhóm em thua cuộc. Thầy phán một câu: “*Vẫn học bình thường.*” Nhóm em tiu nghỉu, tiền thoái lưỡng nan, bên trong em nghe có vài phản đối nhẹ và rồi không hiểu vô tình hay nhờ ánh mắt không tự nhiên của lớp, thầy bước về phía cửa sổ (cửa sổ không có song sắt) tThầy giang rộng hai cánh tay chống lên thành cửa sổ và chồm ra ngoài. Thầy ơi! làm sao diễn tả hết tâm trạng của tụi em lúc đó. Nhóm trong lớp thì lo lắng cho nhóm em số phận sẽ sao đây? Tụi em cố thu mình lại, Thầy điếm mặt: “*Đi vào lớp*”. Nhóm em riu riu lê bước vào cùng với bộ mặt của kẻ “thất trận” chờ thầy phán xét. Nhưng thật lạ, cách xử lý của thầy thật hay Thầy đi vào bài giảng. Giờ học hôm đó, em học không có kết quả chút nào, và riêng thầy, riêng các bạn có quên được không?

Ai ngờ, mùa hè năm đó, em cùng một vài bạn có việc đến văn phòng trường nam, gặp thầy, mừng quá: “*Thầy đi đâu vậy thầy?*”. Thầy quay lại trả lời một câu làm tụi em chới với: “*À, tôi đi lên chùa ăn kiểm*”. Tụi em không “quê” mà còn hỏi lại: “*Sao thầy nhớ dai vậy Thầy?*”. Thầy lấy tay che miệng cười... rồi đi luôn.

Thầy ơi! Thầy còn nhớ không những kỷ niệm em vừa kể, lớp em gặp lại vẫn nhớ hoài và cứ thắc mắc sao lúc đó thầy bình tĩnh vậy? Tụi em khâm phục cách xử sự của thầy.

Bây giờ già rồi, có cho ăn kiểm cũng ăn không nổi và có trốn học cũng khó mà đi. Thời đó nổi hào hứng của tuổi trẻ vô tư chỉ thấy thỏa thích làm theo ý mình.

Em hồi tưởng lại và viết những dòng này, nếu Thầy có đọc được thì xem như ôn lại cùng lớp em kỷ niệm đẹp thời gian thầy trò mình còn ở trường Trịnh Hoài Đức thân yêu.

Em kính chúc thầy vui khỏe để mỗi lần họp mặt toàn cầu đều có thầy tham dự.

Học trò cũ của Thầy

Em Nga

Thơ

Nhớ Quê Hương

Xé chiều nắng nhạt màu son.
 Qua rồi cái thưở xuân non tươi hồng.
 Thời gian năm tháng chất chùng.
 Vui buồn kỷ niệm trong lòng nặng mang
 Suy đi ngẫm lại ngỡ ngàng.
 Dạ thầm tiếc nhớ bàng hoàng luyến
 thương.
 Bao năm xa cách quê hương.
 Tâm tư vẫn mãi vẫn vương không nhòa.
 Chiều buồn vọng hướng phương xa.
 Tâm tình lữ khách đậm đà dấu yêu.
 Yêu quê, yêu nước non nhiều.
 Xin cho nhắn gửi bao điều mến thương .

Nhớ Bạn

Lia quê cũ, đi về chốn mới.
 Hạnh phúc nhiều, không khỏi nhớ nhung.
 Bao giờ hội ngộ trùng trùng?
 Viếng thăm bạn cũ, vô cùng mến yêu...
 Thời gian qua, nhớ nhiều nhớ lắm.
 Nghĩa đồng môn, nồng ấm thiết tha.
 Xa rồi đã thật là xa.
 Nhưng tâm vẫn mãi mặn mà thân thương.

VNLC (K 14)

(Nhớ về các bạn lớp 12A3 – khóa 14)



Con đường xưa

Thúy Đình (gửi Tím K20)

Tôi mang chiêm bao đi suốt chặng đường dài hơn nửa thế kỷ. Những giấc mơ chập chờn của một thời áo trắng học trò cứ lẫn lộn giữa hư và thực. Ở đó là con đường làng sao mà dài ơi là dài năm mươi một tuổi. Con đường có một sớm mai chưa thấy mặt trời tôi với chiếc xe đạp nhỏ đi dự kỳ thi tuyển vào lớp đệ thất Trịnh Hoài Đức. Còn nhớ mẹ đã khóc vì không có ai đưa tôi đi thi, bởi sau khi ba tôi qua đời mười tháng trước, mẹ phải ở nhà chăm đứa em út nhỏ tội nghiệp của tôi. Con đường đất đỏ đã theo tôi từng ấy năm, đã nằm đếm biết bao nhiêu vòng xe tôi qua. Nắng mưa bụi bùn thì nhau bám đầy vành, bánh, bám cả vào lai quần, tà áo. Mỗi năm có chín tháng như thế và tôi cũng lặng lẽ nhìn năm tháng cứ trôi theo nhiều tiếng cười và nước mắt. Cả một thời thanh xuân gắn liền lớp học, với những gương mặt bạn bè thân thương, với con đường nối từ quê ngoại đến tận công trường. Rồi lá xanh, rồi hoa tím, rồi tóc dài nón lá là tôi mười lăm mười sáu lao xao đi về. Nhà ngoại, trường học, em trai, em gái, gánh mẹ nặng vai làm buồn thương cũng nhòa mất trẻ. Con đường bỗng dung trần trở theo thời cuộc, hăm hố đan chen xe đi như thi địa hình. Thấy mình cũng may mắn quá khi chưa một lần ngã xuống hố nước hay hầm chông. Cứ thế mà qua mười sáu tuổi. Cứ thế mà năm năm làm dân A2. Cứ thế mà làm học trò Trịnh Hoài Đức, làm học trò ngoan của thầy cô. Từ cô Thu, thầy Sang ấn tượng năm đệ thất. Đến thầy Thuật, cô Hạnh, thầy Liên, cô Diễm năm đệ ngũ. Rồi thầy Ngạc, thầy Cửu, thầy Vượng,...thời đệ tứ.

Là con đường đất đỏ chạy ngang đồi Thiên Tôn mùa xuân đầy lá xanh và khăn tím bay trong trời chiều lộng gió. Mùa xuân của một năm không có hoa vàng ngoài ngõ, bữa cơm đoàn viên vội vàng rồi vội vã ra đi. Con đường đã nằm im nghe tiếng đời thì thầm vọng xuống lời chào khen người tuổi trẻ tài cao. Là con đường ngày đến trường không bình yên của học

trò Trịnh Hoài Đức, hồn nhiên mà âu lo...Những sớm mai ngập ngừng sân cỏ, những trưa chiều phiền muộn bất an đuổi theo từng vòng xe đạp.

Cũng con đường làng đón em gái tôi về một ngày tháng Năm buồn, nắng hắt hiu và liêu xiêu chân bước xin cho xe qua những vòng thép gai an ninh. Là đôi mắt em to tròn ngây thơ khép lại giữa khoảng trời quê ngoại yêu thương. Là bàn tay tôi vụng về vo chạt nhiều năm đất tiền em đi trong mùa hè đệ tam đó. Áo trắng và khăn tím, một dòng sông chia đôi bờ, nụ cười em thơ giòn tan bay xa mang theo bao nhiêu lời ủi an uất nghẹn. Rồi những ngày tôi lặng lẽ ngồi dưới vòm cây nhìn nắng che ngang chỗ em nằm để ngậm ngùi nhớ, ngậm ngùi thương hai bím tóc dài nghịch ngợm. Ôi con đường và em có dáng ngoại nghiêng nghiêng đứng chờ buổi chiều về muộn...sao mà thương quá! Là con đường bỗng hun hút, tìm hoài không thấy cái vẫy tay mừng quen thuộc. Là nỗi thiết thòi tội nghiệp làm nhói đau trái tim tôi không biết bao nhiêu lần. Một mùa làm trắng tóc mẹ, một mùa thần thờ đi về quanh co và con đường nhuộm vàng lá úa. Con đường nhắm mắt đã thấy trong giấc mơ tôi mười bảy tuổi. Có bờ tre nghiêng nghiêng soi bóng bên bờ sông nhỏ, bến nước, cầu dừa, hàng mai già và hiên nhà chờ đợi. Thời gian cứ đưa người đi, không đón được người về, cứ trôi dài theo tuổi đời mệnh mông buồn phiền. Dấu xe qua ngang, con đường làng nằm lại, đỏ mắt tìm không thấy áo xanh khăn tím nữa. Không còn nghe giọng nói dịu dàng, không còn nhìn thấy môi cười hiền lành, bờ vai chờ che và những tình thân gia đình âm áp nữa. Khoảng trời đã mệnh mông như thế đó, lối cũ đã chông chênh như thế đó để nhắc nhớ, để lãng quên cho rất nhiều năm, nhiều năm sau nữa...

Bây giờ thì xa thật xa, chia tay miền quê cũ, chia tay lối đi nhiều cộ để theo mẹ già đến chỗ không quen. Một chiều mùa hè lên đồi nhỏ xuống dốc nhỏ vẫn còn nghe thương quá đường

quê...Rồi cũng xa thật xa...nên mùa xuân bắt đầu khép lại hành trình một con đường xưa thật là xưa của áo trắng Trịnh Hoài Đức. Thường xuyên trong giấc mơ tôi được trở về thời học trò hoa mộng, được đạp xe thong dong vào cổng trường nữ, được bước ngập ngừng qua cổng trường nam. Được làm trò ngoan của thầy Cao, thầy Châu, thầy Lộc. Được bắt đầu một bài triết luận, viết mà không hiểu mình viết gì...Được nhiều như thế và xa như thế! Như bắt chợt những chiều cuối năm băng khuâng đứng bên ngoài hàng rào nhìn khoảng sân trường mà nhớ...Nhớ lung linh dáng thầy, lung linh bóng cô trước cửa văn phòng mỗi bận ghé thăm.

Mãi mãi con đường ngủ yên trong ký ức tôi ngày của mùa xưa không trở lại nữa. Dù là cuối đông hay đầu xuân thì cái vòng quay thời gian vẫn không ngừng nghỉ và tôi chỉ muốn cuộn mình trong cái cũi riêng năm mươi năm đó. Ai cũng bước qua không nhìn lại, còn tôi im lặng miệt mài cùng hoài niệm nối liền hai phần cuộc đời. Ở một nơi thật xa, có lẽ khăn tím còn bay bên chiếc cầu định mệnh chờ dẫn về con đường thân quen ngày nào.

Xin cho bụi đỏ còn phủ trên đầu ngọn cỏ vừa tan sương sớm mai. Xin cho hai hàng cây xanh còn che vừa bóng nắng buổi tan trường về. Xin cho nỗi nhớ còn nguyên trong trái tim nhiều năm không bình yên ở đó. Xin cho đường xưa còn hoài trong những giấc mơ tôi đến tận cùng. Xin cho tôi, xin cho tôi đi lại từ đầu...

Thơ

Mơ Xuân

Một chút mùa xuân vừa trở lại
 Những người năm cũ vẫn xa xôi
 Bàn tay hờ hững tìm không thấy
 Vạt áo hoa vàng che nắng rơi

Ở đó còn không ngày mật ngọt
 Của thời son trẻ tuổi đôi mươi
 Ai qua khung cửa hài in gót
 Rất khẽ vừa nghe nửa tiếng cười

Bắt chợt giao mùa chậm chậm tới
 Dịu dàng năm mới lại dừng chân

Bâng khuâng thôi hết rồi mong đợi
 Gánh tuổi trên vai cũng ngại ngần

Bỗng thấy xuân này hiu hắt quá
 Bóng mây mờ ảo đã qua trời
 Mênh mông ngày tháng giờ xa lạ
 Đốc vắng chênh vênh gió ghen lời

Mắt đỏ đi tìm không thấy nữa
 Cuối chiều năm cũ khói sương bay
 Đêm ba mươi đến ngoài song cửa
 Lặng lẽ gom về những nhạt phai...

Sông thơ

(tặng bằng hữu k9)

Thôi thì tạm gọi tàn đông
 Mai xuân mang đến một dòng sông hoa
 Chiều nay đứng giữa quê nhà
 Nghe Bình Dương hát bài ca tương phùng
 Bạch Đằng một khúc nhớ nhung
 Trên đôi vọng xuống một vùng trời xưa
 Hình như trong gió có mưa
 Hình như nước mắt cũng vừa mặn môi
 Bạn bè giờ đã xa rồi
 Mình tôi ở lại nửa đời hắt hiu
 Nên xuân tựa bóng mây chiều
 Về ngang ngõ vắng phố liêu xiêu buồn
 Đốc nhà thờ vọng tiếng chuông
 Như vang kinh nguyện bên tường rêu phong
 Thôi thì cứ gọi tàn đông
 Chờ năm mới tới ru lòng bình yên
 Đêm giao thừa vẫn còn nguyên
 Sông đưa thơ cũ về miền chiêm bao
 Hỏi người mộng寐 phương nào
 Hỏi người tỉnh thức sao lao đao hoài
 Bên kia một bến bờ dài
 Xuân trôi vô tận tháng ngày hư vô...

Thúy Đình



Những kỷ niệm xưa

Thời gian trôi qua không bao giờ trở lại. Tuổi học trò hoa mộng đã rời xa chúng ta. May mắn thay, tuy gần nửa thế kỷ rời xa mái trường thân yêu, một số anh chị còn giữ lại nhiều kỷ niệm ngày xanh. Đó là những hình ảnh rất quý báu được chụp trong các lễ phát thưởng, các chương trình văn nghệ, các giải thể thao ... Báo xuân Trịnh Hoài Đức xuân Kỷ Hợi xin mạn phép đăng lại một vài hình ảnh thân thương thuở nào để chúng ta cùng ôn lại vài kỷ niệm xưa để xem ai còn ai

mất. Bạn có thể xem thêm những hình ảnh khác trên trang nhà CGS và HS Trịnh Hoài Đức theo địa chỉ: <http://trinhhoaiduc.netfirms.com>. Xin cảm ơn quý anh chị đã gửi hình ảnh cho trang nhà và mong nhận được nhiều hình ảnh khác. Do hình gửi cũng khá lâu nên một vài tấm không nhớ rõ người gửi là ai, xin vui lòng email cho Minh Tâm theo địa chỉ: minhtam_08@yahoo.com để bổ túc.



Học sinh khóa 18 & 19 trong Hội Tết năm 1974
(ảnh GS Phạm Hoàng)



Tất niên của lớp 12 B4 – khóa 10
học sinh mặc áo dài khăn đóng trên bảng viết chữ Nho: Cung Chúc Tân Xuân
(ảnh Phan Thành Danh – minh họa bài viết Tôi vào học trường Trịnh Hoài Đức)



Giáo sư và học sinh trường Trịnh Hoài Đức cứu trợ nạn nhân chiến cuộc từ Bình Long
tại trại tạm cư Phú Văn năm 1972
(ảnh Nông Thị Ngọc Liễu)



Khóa 8 - Chuẩn bị cho một màn văn nghệ trong trại Tết
(ảnh Trương Thị Huê Mỹ)



Một buổi sinh hoạt học đường ở Trịnh Hoài Đức



Kỷ niệm trước ngày bãi trường mùa hè năm 1972.
Bộ tượng ông Trịnh Hoài Đức đã xong nhưng chưa có tượng
(ảnh Đinh Quang Hạnh)



GS Lê Tấn Lộc - Hiệu Trưởng Trịnh Hoài Đức, Ông Nguyễn văn Khiêm – Trường Ty Thanh Niên
Đang khuyến khích hai đội tranh giải túc cầu học sinh tỉnh Bình Dương trên sân THĐ
Trọng tài là huấn luyện viên Trần Tấn Anh (Ty Thanh Niên)
(ảnh GS Lê Tấn Lộc)



Nữ sinh khóa 3 Trịnh Hoài Đức
(ảnh CHS Hà Thị Cúc)



Nữ sinh khóa 2 Trịnh Hoài Đức cùng GS Tùng và GS Phương
(ảnh CHS Nguyễn Thị Thanh Thủy)

Bà và cơm hến

Phương Nguyễn

Ông Hai Lúa có vợ là bà Năm Trầu. Ông Hai rất thích món hến xào xúc bánh tráng và bà Năm Trầu thường làm món này cho chồng lai rai.

Lâu lâu, ông Hai lại nói với bà Năm: "Bữa nào bà nấu món cơm hến cho tui ăn thử, tui nghe người ta nói món này là đặc trưng xứ Huế, rất nổi tiếng và rất ngon...". Ông Hai Lúa nói hoài mà không thấy bà Năm Trầu nấu cho ông thưởng thức.

Không nấu, không phải vì không biết cách làm. Thời buổi này, cái gì không biết cứ tra "google". Nhưng sở dĩ chưa nấu vì bà Năm biết trong món cơm hến thể nào cũng phải có nem mắm ruốc, mà mắm ruốc là món mà bà không thích lắm. Vậy nên, câu chuyện cứ chìm vào quên lãng.

Cho tới một ngày... khi vợ chồng cô con gái đưa cháu ngoại về thăm nhà. Một cuối tuần sum họp, gia đình đầm ấm. Cũng như bao gia đình Việt Nam khác, chúng ta thường thấy một hình mẫu theo kiểu Tân Đà đã tả trong một cảnh vui:

"Khi vui câu chuyện thêm giòn,

Chồng chồng, vợ vợ, con con một nhà..."

Đúng là một cuối tuần thật vui. Càng vui hơn vì không phải chỉ có chồng chồng, vợ vợ, con con; mà còn có thêm cả cháu cháu, dâu dâu, rể rể... nữa. Vậy nên câu chuyện thêm giòn, lại càng giòn hơn.

Bé Mai, cháu ngoại, sà vào lòng bà Năm Trầu, khoe:

- Bà ơi, tuần này cháu làm bài văn được điểm 9. Con bé cầm bài văn đưa cho bà rồi nói tiếp: Cháu được cô giáo khen, cô cho cháu đọc bài văn trước lớp, rồi còn copy lại mấy chục bản để phát cho các bạn trong lớp giữ làm bài mẫu.

Bà Năm Trầu nở cả ruột gan, ôm cháu xuýt xoa:

- Ôi, cháu bà giỏi quá. Thế cháu tả gì nào?

- Cháu tả món cơm hến đây bà ạ. Cô con gái xen vào.

Bà Năm Trầu có chút ngạc nhiên. Sao không tả món gì mà lại tả cơm hến. Cơm hến đâu phải

là món ăn quen thuộc trong gia đình để cháu bà biết mà viết lại.

Cô con gái giải thích: Số là cô giáo ra đề tài: "Tả một món ăn ưa thích và nói lên tình cảm của mình liên quan đến món ăn đó". Bài văn được đem về nhà làm, mà phải viết theo yêu cầu văn biểu cảm, với những thán từ: ôi, a, ui, chao ơi... cho thật tha thiết vào thì mới đạt yêu cầu.

Con bé mang bài về nhà nhờ mẹ giúp. Bà mẹ trẻ nghĩ mãi thấy chẳng có món nào mà khi ăn người ta cứ phải xuýt xoa vì ớt cay, rau nồng và thật nhiều gia vị khác như món cơm hến. Có như vậy mới viết được nhiều thán từ trong bài văn.

Nghĩ là làm, hai mẹ con lên "in tờ nét", "sọt guồ"... và bài văn được mở đầu bằng 4 câu thơ của Võ Quê:

Đã mê ớt đỏ cay nồng,

Tìm trong vị hến một dòng Hương xanh.

Ruốc thơm, cơm nguội, rau lành,

Mời nhau buổi sáng chân thành món quê.

Về phía hạ lưu cầu Tràng Tiền có một cồn đất được bồi đắp bởi phù sa màu mỡ của sông Hương, gọi là Cồn Hến. Nơi đây, do điều kiện thuận lợi, nên con hến sinh sôi nảy nở rất nhiều và chỉ có hến ở đây mới ngon...

Sau phần nhập đề là thân bài, tả món cơm hến với nào là cơm trắng dẻo thơm, hến tươi, da heo chiên giòn, đậu phộng, khế chua, rau thơm, dọc mùng, hành phi, chanh, ớt, gừng, nước lèo ngon ngọt... cũng không thể thiếu nhân vật chính, người bà táo tợn yêu thương đã cặm cụi làm ra món ăn đó.

Rồi đến phần cuối bài: "Ở Sài Gòn, những ngày mưa dầm lại gợi cho tôi cảm giác nhớ cơm hến, chao ôi là nhớ, nỗi nhớ cứ tràn về da diết trong tôi. Tôi nhớ cơm hến, tôi nhớ bà tôi, người đã từng chắt chiu nấu món cơm hến cho cả nhà thưởng thức, nhưng bây giờ bà đã mãi mãi ra đi..."

Bà Năm Trầu bỗng dung cảm thấy mình quan trọng hẳn lên, mình đúng là người bà được ca tụng trong bài văn. Nhưng bà cũng dè dặt hỏi con

gái: “Vậy bài văn này con viết hay cháu ngoại mẹ viết?”

Cô con gái cười xoà:

- Mẹ ơi, mẹ biết rồi đó, bài tập làm văn cho trẻ con đem về nhà làm thì toàn là cha mẹ phải làm giúp. Con đây cũng không ngoại lệ. Con và bé Mai phải đánh vật một buổi tối để làm bài văn, từ việc tìm ý, làm dàn bài, viết câu văn, chọn từ... Dĩ nhiên là cháu viết dưới sự hướng dẫn của con.

Trước hết, món ăn này phải phát xuất từ Cồn Hén, Huế; kế tiếp là sự có mặt của người bà với bàn tay khéo léo tỉ mỉ tạo ra món ăn bằng tất cả trái tim yêu thương và cuối cùng là sự ra đi của bà, để hôm nay khi ngồi tả lại còn có cả sự tưởng nhớ, hồi tiếc thì bài văn mới thêm thi vị.

Bà Năm Trần thở dài, buông lỏng vòng tay ôm cháu:

- Vậy là vì một bài văn tả cơm hén mà một người bà phải "ra đi". Thôi thì hi sinh vì nghệ thuật cũng không phải là điều vô nghĩa.

Bé Mai an ủi bà:

- Bà ơi, đây chỉ là hư cấu, bà đừng buồn, bà vẫn ở đây với cháu mà, bà có đi xa đâu?...

Bà Năm vẫn chưa hoàn toàn đồng ý, bà thêm thắc mắc tại sao cháu ngoại tả bà lưng còng, tóc bạc, da nhăn, bước đi chậm chạp...

- Sao cháu lại tả bà như thế. Cháu nhìn này, tóc bà vẫn đen, dù là tóc nhuộm. Bà còn khoẻ, bà vẫn có thể lái xe gắn máy chạy ào ào ngoài phố kia mà.

- Bà ơi, bà không hiểu gì cả. Làm văn là phải đúng qui định văn mẫu. Bà có biết bài thơ tả bà của Hiếu Orion này không?

Đã bà là phải rụng răng,
Tóc phải bạc trắng như mây trên trời.
Bà cũng không được ăn chơi,
Mắt bà phải kém và môi nhai trâu.
Đã bà là phải ngồi khâu,
Không được ngồi hát ka-ra-o-kê.
Nhất là không được ghi đề,
Tuyệt đối không được phóng xe ào ào.
Em nghe chẳng hiểu thế nào,
Em phải hỏi mẹ xem sao vụ này.
Tả sai thì lại không hay.
Nếu mà tả đúng có ngày ăn roi.
Kiểu này phải hỏi mẹ thôi.
Hay đôi bà khác đúng lời của cô ????

Đây, bà thấy không, người ta còn phải đổi cả bà khác nữa kia. Cháu đâu có muốn đổi bà, cháu chỉ thay đổi hình dáng bà một chút thôi.

Bà Năm Trần nghe lòng bùng nổ tai, nhưng bà dường như ngộ ra mọi việc. Mình đã nhiều tuổi rồi, có những việc của lớp trẻ, thời bây giờ, mình không thể hiểu hết. Việc của mình là ở đây, trong căn nhà này.

Bà bỗng có chút hối hận vì đã lâu chưa chịu nấu món cơm hén cho chồng thưởng thức. Bà quay qua, nhỏ nhẹ nói với ông Hai Lúa:

- Ông ơi, ngày mai tui sẽ nấu cho ông và cả nhà, món cơm hén.



Ngày qua ... Ngày lại

Lưu Từ (K 9)

Chiếc máy bay Boeing 747 thuộc hãng Hàng Không Nhật Bản với khoảng hơn ba trăm hành khách hiện diện, đang dần dà đưa tôi càng lúc càng về gần với quê hương. Nơi đó... hơn ba mươi tám năm trước, chỉ ba hôm sớm hơn ngày lịch sử cuối tháng Tư, tôi đã vội vã quăng ra sau lưng tất cả: tuổi thơ ngây như ngọc như ngà vô tư lự... thời học trò lăm mọng nhiều mơ... trăm ước nghìn vọng định hướng cho tương lai và cả người tình bé bỏng... đi làm một kẻ lưu vong bên xứ người.

Thấm thoát, ba mươi tám năm “*Bóng câu qua cửa sổ*” thời gian cứ mãi nhanh trôi mà không có bất cứ dấu hiệu nào sẽ chậm lại, nhưng hẳn là không gian đã ngưng đọng trong tiềm thức, để tôi chỉ có thể hình dung được dãy lầu trường nam Trịnh Hoài Đức nhạt vàng và cũ kỹ, nằm chơ vơ giữa cánh đồng ruộng lúa xanh um bạt ngàn, vài mái nhà lưa thưa bên kia con lộ 13 lúc nhúc những chú cò áo trắng quần xanh, giờ ra chơi vây quanh quán nước mía. Có lẽ những ly nước mía mát lạnh đầy hương vị ngọt ngào là điểm thu hút, hấp dẫn các nam sinh... hay là... hay là vì một vật áo dài trắng xinh xinh nào đó, loáng thoáng lúc có, khi không.

Và mặc dù mỗi ngày vẫn có mấy chiếc xe đồ màu đỏ của hãng xe Đồng Hiệp đưa đón học trò tận cổng trường, nhưng bọn nam sinh vẫn viện dẫn một lý do nào đó để giờ tan học, kiên nhẫn nối đuôi nhau, cuốc bộ cả một cây số dài để xuống mãi tận bến xe chợ Búng. Những chiếc áo sơ-mi trắng nổi bật trên nền đường nhựa màu đen, tạo nên một vẻ sống động hy hữu, hẳn như một đàn vịt con ngoằn ngoèo theo nhau tung tăng chạy nhảy đầy mạnh động. Đầu đây dăm ba chú lia đàn trũng giòn, chạy tới đi lui, vài quặng vỡ rơi rớt xuống mặt đường được vội vã nhặt lên. Một vài chiếc xe đạp chậm chậm ngang qua và trên đó, các chú học trò áo quần xóc xếch, bắn vội vài viên bi giấy vào đồng bạn rồi đạp rút, bỏ chạy, tức thì cả lũ dấy náo loạn đuổi nhau rít gỏi om sòm, ồm tỏi.

Khi dần đến quãng đầu lối vào “Cầu Cống” thì sự nghịch ngợm phá phách của bọn nam sinh dần dần nhạt đi vì bên kia đường, lòng thòng một dãy nữ sinh mà những tà áo dài đã nhuộm trắng cả đường về, bọn ấy cũng đã hình thành nên một hàng vịt con, với những chiếc nón lá nhún nha, nhún nhảy tuôn về hướng chợ Búng. Đây là lý do bắt chấp xe đưa, hộp rước, bọn nam sinh vẫn cố công lội bộ một khoảng đường dài, để rồi có người bỗng dung vội vã đón xe Lam về Lái Thiêu, kẻ thì hấp tấp chèn ép đi Bình Dương trên mấy chiếc xe đồ đầy áp người là người....

... “*Hello.. this is your Captain...*”. Lời thông báo bằng tiếng Anh khó nghe của người phi công trưởng, vốn là gốc bản xứ Nhật, ồn ồn trên hệ thống loa tiếng nghe, tiếng mất, vừa cắt đứt đi những hình ảnh cũ kỹ thuộc về quá khứ, đang ùn ùn kéo ngang qua trong tôi, trên cái màn ảnh hình thành trong khối óc vốn đã côi cằn theo năm tháng. Nhìn ngược lên không trình chuyên bay được thu gọn trên khung hình nhỏ nhỏ trước mặt, mới biết rằng con tàu đang tiến vào vùng đất liền của quê hương tôi, Việt Nam ơi: Hôm nay... tôi trở lại.

... “*Buổi sáng mai hôm ấy, một buổi mai đầy sương thu và gió lạnh. Mẹ tôi âu yếm nắm tay tôi dẫn đi trên con đường làng dài và hẹp. Con đường này tôi đã quen đi lại lắm lần, nhưng lần này tôi tự nhiên thấy lạ. Cảnh vật chung quanh tôi đều thay đổi, vì chính lòng tôi đang có sự thay đổi lớn: Hôm nay tôi đi học.*”. Đoàn văn quen thuộc và nổi danh của ông Thanh Tịnh đủ để diễn tả những cảm xúc hôm nay của tôi. Bọn tôi lập lại lộ trình của thời học sinh thuở xưa đến trường, từ bến xe Bình Dương trước cổng trường Bồ Đề, nay là một công viên xanh của Thị Xã Thủ Dầu Một, chậm chậm ngang qua ngã ba Lò Chén, chỉ còn lại vài căn nhà lụp xụp, mà mái ngói đỏ đỏ loang lổ màu đen cũng chỉ ngang ngang mặt đường. Xa hơn nữa, bến xe Bình Dương hiện tại, chiếm cứ một góc lớn bùng binh Gò Đậu, không còn là một con lộ dài với trại lính ở hai bên. Đốc

Phú Văn đã lái đi rất nhiều rồi, lắm lúc tôi bắt gặp một vài bà già đạp xe đạp mà không còn “*Lưng còng đờ bóng.....*” dõc Phú Văn.

Dần dần ngã ba An Sơn, khi xưa tiền người bạn gái về chôn ấy nhưng tôi đã nào có can đảm bước sâu vào con đường này hơn hai chục bước, nay được gọi là ngã tư An Sơn, rộng lớn và có cả đèn xanh đèn đỏ nơi đây. Một lối đi mới từ điểm này chạy thẳng đến Đại Lộ Bình Dương khoảng Suối Cát.

Như trong ký ức, ngôi trường thân yêu cũ chỉ còn là một vài bước ngắn ngủi nữa mà thôi. Trong tôi, một cảm giác nôn nao nhẹ khe khẽ dâng lên. Nhìn hai bên đường, nhà cửa lúc nhúc đông nghịt chen chúc nhau. Nào đâu còn là mảng xanh của ruộng lúa bạt ngàn. Còn đâu hương thơm ngát ngào mùi lúa mạ vụ cuối mùa, và còn đâu, những thửa sân xanh thẫm, một thời lớp tôi vào những buổi trưa nắng chói chang và oi ả, thường hòa nhau bỏ qua rào đi trộm mấy “*củ đậu*” để rồi bị thầy hiệu trưởng quát mắng. Và rồi còn đâu nữa, quán nước mía là điểm nhấn đặc sản của trường nam, nay cũng chỉ là một căn hộ bình thường, âm thầm chìm lẩn trong dãy nhà đông đúc bên kia con lộ.

Giây phút này, bỗng chốc có một ước vọng khát khao chột nhen nhúm trong tôi, là được nhìn thấy dọc hai bên con lộ này, những chiếc áo màu trắng quen thuộc lung lay chuyển động theo một tiết tấu chậm chậm và thanh thoát, như một lần nào, nơi đơn vị tôi trú đóng. Trong một quán cà phê ven đường thuộc Chợ Mới, tỉnh Long Xuyên, tôi đã có dịp được chiêm ngưỡng những nàng nữ sinh đồ dài về cầu Hoàng Diệu giờ tan học, di chuyển hai bên đường dọc theo con lộ, quả là đẹp như tiên cảnh, thật thơ mộng và thoát tục. Bức tranh ấy đã khảm sâu vào tiềm thức, nhưng tôi chưa hề một lần nào có được cảm xúc như thế ở trường Trịnh Hoài Đức. Vì lúc còn ngày ngày cấp sách, tôi cũng chỉ là một nét phá trong bức tranh hoành thể ấy. Sau khi ra trường, tôi chưa hề có dịp một lần nào ngang qua trường cũ giờ tan học, vì đơn vị tôi đồn trú ở một nơi thật quá xa xôi.

Cảm giác hụt hẫng và thất vọng xâm chiếm hồn tôi, vì dù là chăm chú nhìn vào bảng hiệu

Trịnh Hoài Đức này giờ, tôi không nhìn thấy hàng áo trắng nào dọc bên đường. Chỉ lác đác dăm ba cậu học trò vội vội, vẫ vẫ biến nhanh sau cổng trường, và liên tiếp hàng loạt xe hai bánh hăm tay ga ngừng đỗ vội vàng thả con cháu xuống rồi nhanh chóng rồ ga chạy mất. Một vài vạt áo dài trắng loáng thoáng chạy nhanh vào trường trên những chiếc xe đạp điện tân thời.

Nếp sống của những học sinh ngày nay thật quả là gò bó nhiều so với cái lối học hành nhàn nhã thanh thản khi xưa. Thời chúng tôi, có ba tháng hè rong chơi, có cuối tuần ngơi nghỉ. Bọn con trai có thì giờ chơi thả đũa, đánh trống, tắm sông. Còn bọn con gái còn có thì giờ lang thang đuổi hoa bắt bướm. Giờ đây, cha mẹ thương yêu con cái hơn, nhưng cũng tạo ra một áp lực thật lớn trên việc học hành. Kỳ vọng vào việc học hay, học giỏi, các bậc phụ huynh không tiếc chi, bỏ tiền cho con vào mấy lớp học thêm, dạy kèm, để rồi cái thời khóa biểu tuần qua tuần, chỉ là một chuỗi ngày cấp sách đến lớp học. Đây là những gì tôi thu nhận được sau hơn mười phút dừng lại bên kia đường, cổng số 2 của trường.

Nhìn sâu vào khuôn viên ngôi trường, chỉ thấy loáng thoáng bóng học trò qua lại trên tầng 2. Không còn chỉ là dãy lầu đơn sơ thô thiển của ngày xưa, mà là những tòa nhà hoành tráng được kiên cố xây cất, dãy lầu liên tiếp dãy lầu. Cổng số 1 là nơi mà khi xưa tất cả học sinh đều phải đi qua để vào lớp, nay thì im im đóng kín, chỉ thấy văn phòng ngày xưa được xây mới lại và được dùng làm phòng Truyền Thống, và không biết cây đa già khi xưa, mỗi mai cho duyên tình ngắn ngủi có còn hay không, trông ngóng chú Cuội đã rong ruổi cao bay.

Ai kia rao bán mảnh trăng vàng,

Dời nhà chú Cuội xuống trần gian.

Thơ thần Hằng Nga sâu lẽ bóng,

Thiếu bóng Đa già ai ngắm trăng.

Tôi không hề có bất cứ một cảm giác mất mát nào khi nhìn thấy ngôi trường hoành tráng bề thế này, chiêm cứ mảnh không gian quen thuộc của trường tôi khi xưa. Cái cấu trúc rộng lớn và đồ sộ này chỉ khiến cho tôi có cảm giác thật xa lạ, và trong tôi, dãy lầu trường nam Trịnh Hoài Đức mãi mãi trường tồn và bất diệt...

Những chuyến đi Việt Nam của tôi

Joseph John Todaro

Giới thiệu:

Hội Ái Hữu CGS & HS Trịnh Hoài Đức có hai người rể Mỹ. Một là phu quân của GS Ngô Thị Hồng Thanh (hiện ở Ventura - Nam California). Người thứ hai là Joseph John Todaro - phu quân của CHS Lâm Thị Tâm (Tammi - khóa 16). John là một người rất dễ mến. Anh thường tham gia các buổi họp mặt của hội THĐ ở Nam Cali. Anh cũng đã cùng với Tâm đi du lịch Việt Nam 4 lần. Dưới đây là cảm tưởng của John. (bài viết bằng tiếng Anh - bản dịch: Lâm Thị Tâm)

My trips to Vietnam

My name is Joseph John Todaro. Born and raised in New York, is the second generation born in the United States of America from Italy. I love to travel from 17, but I never went to Vietnam, I went with Lâm thị Tâm in 2000 and visited the Binh Duong province. I had the opportunity to know many friends from Trinh Hoai Duc High School, friends of Tâm: Luân Anh Dung, Thuong Văn Hai, Nguyen Ngoc Anh, Chau Mong Nguyet, Nguyen Thi Kieu Nga, and many members of the Nga's family, Nga's brother: Thắng and his son and wife living in London also returned for the wedding. One day, I went with Nga to Búng market and ate a boiled corn, which is sweet and fresh, and fruits at Cầu Ngang. After that first trip, I liked it a lot. In 2014 when Nga's son Lý Bảo got married, me and my brother Bob Todaro attended a traditional wedding ceremony and had a chance to meet Luân anh Dũng again at the Majestic Hotel and many friends in Trinh hoai Đức. In 2016, Tâm and I back to Vietnam for Ly Thanh Hoang Phúc wedding of the youngest son of Nga. Their friends are very friendly and hospitable. One time Tam and I went to Vietnamese New Year's Day (Tết)

together with my friend Gary. I had nice experience the tradition of Tet and visited most of our friends in the Binh Duong and specially visited teacher Tran van Anh and his wife Ha Huynh, and also visited Trinh hoai Đức Nam (male school).

So ending my story of visiting Vietnam several times and feeling warmth of the Binh Duong people. I truly love these people for accepting me as one of them and I guess that is why I was so attracted to Tâm so very much that I had to ask her to be my wife.

Thank you all to my friends and Tâm from Trịnh hoài Đức - Binh Duong

John Todaro.

Dịch thoát:

Những chuyến đi Việt Nam của tôi

Tôi tên Joseph John Todaro. Tôi sinh ra và lớn lên ở New York. Gia đình tôi người Ý. Tôi thuộc thế hệ thứ hai, sinh ở nước Mỹ. Tôi rất thích đi du lịch từ lúc 17 tuổi, nhưng chưa bao giờ có dịp đến Việt Nam. Tôi cùng đi Việt Nam với Tâm năm 2000 và được thăm viếng tỉnh Bình Dương. Tôi có cơ hội quen biết được nhiều bạn của Tâm từ trường Trịnh Hoài Đức như: Luân anh Dũng, Thương Văn Hải, Nguyễn Ngọc Anh, Châu mộng Nguyệt, Nguyễn thị Kiều Nga, và nhiều người trong gia đình của Kiều Nga như anh Thắng, con của anh và vợ sống ở Luân Đôn cũng về Việt Nam nhân một lễ cưới.

Tôi có cơ hội đi chợ Búng cùng với Nga và có dịp ăn bắp dẻo luộc, thật là ngọt và tươi, và trái cây ở Cầu Ngang.. Sau lần đi đầu tiên, tôi rất thích. Năm 2014, khi con trai lớn của Kiều Nga là Lý Bảo thành hôn, tôi và anh trai tôi là Bob Todaro có về dự lễ cưới truyền thống ở khách sạn Majestic, và có cơ hội gặp lại Luân anh Dũng cũng như rất nhiều bạn khác ở Trịnh Hoài Đức.

Năm 2016, tôi lại được về dự đám cưới con trai út của Nga: Lý Thanh Hoàng Phúc và Vành Khuyên. Các bạn rất thân thiện và hiếu khách. Lần sau cùng tôi đến Việt Nam vào dịp Tết với bạn tôi là Gary. Tôi được biết các truyền thống của ngày Tết, đi thăm hầu hết các bạn ở Bình Dương, đặc biệt đến viếng thăm GS Trần văn Anh cùng vợ là Hà Huỳnh, và cũng đã được đi thăm trường Trịnh Hoài Đức (trường nam).

Tôi thích những chuyến đi thăm Việt Nam và có cảm tình âm áp về người Bình Dương. Tôi rất yêu mến quý bạn, người đã chấp nhận tôi như là một người thân, đó chính là vì sao tôi bị thu hút bởi Tâm, và cô đã thành người bạn đời của tôi.

Cám ơn tất cả những người bạn của Tâm từ Trịnh Hoài Đức - Bình Dương.

Joseph John Todaro



Dự một đám cưới ở Việt Nam



Thăm tư gia GS Trần văn Anh và Hà Huỳnh

Thơ

Giấc mơ thổ mộ

Thứ Lễ

Lão xà ích vung ngọn roi quất
 vào bóng của mình
 Con ngựa khòm không buông nổi tiếng hí
 cúi đầu như tiếc nhớ tháng ngày qua
 chiếc bồm
 gục gặc xác xơ màu lau trắng
 Lộc cộc! Lộc cộc những nhịp chân rời rã,
 tiếng
 lục lạc
 mơ hồ không làm cho con đường bớt đi
 vắng lặng
 Tôi quá giang thổ mộ xuôi quá khứ một
 chuyến đi buồn
 không có tiếng chuông kinh koong
 khi xe về tới cổng tôi ra đón mẹ nhận quà
 Lão xà ích - con ngựa và tôi đắm chìm vào
 cõi riêng suy tưởng, con đường nằm đó
 như một triết gia chiêm nghiệm nhiều nhưng
 vẫn
 không thể bày tỏ
 Thổ mộ là hồn quê là nỗi nhớ mang theo
 suốt quãng đời lưu lạc của tôi
 Trên chuyến xe vô định những thực thể
 cũng
 chập chờn hư ảo. Tôi đang trở về ký ức tuổi
 thơ.
 Mẹ ở đâu trong mênh mông sương khói
 chân trời.



Viết về xứ Búng

Nguyễn Thảo

Xứ Búng không xa làng Tân Khánh của tôi là bao nhiêu, chỉ khoảng 8 cây số. So đường cũ ra Bình Dương thì cũng vậy nếu băng thẳng qua đường sân bay. Nhưng từ khi quân đội Mỹ chặn sân bay để làm căn cứ Sư Đoàn 1 Không Kỳ (khoảng giữa những năm 60) thì đường qua vườn Bà Đôn, Sân Bay được thay thế bằng đường tẽ sang miếu Hoa San (vì chị Hoa San bị tai nạn chết tại ngã ba đó), rồi chạy về Bình Quới nên đường ra Bình Dương kéo dài thêm 2 cây số. Nói như vậy, Tân Khánh có khoảng cách ra Bình Dương hay Búng tương đương với nhau. Nhưng ra Tỉnh thì chúng tôi hay đi, còn ra Búng thì thỉnh thoảng thôi. Tuy nhiên, về sau tôi vẫn có vài thời gian gắn liền với Búng một cách thân thiết: Vì tôi đã học và đã đi dạy ở đó được vài năm.

Điều mà xứ Búng được đưa ra thành vấn đề “thắc mắc” nhất là: “Tại sao mà Trường Trịnh Hoài Đức, lúc ấy là trường học công lập duy nhất của Tỉnh Bình Dương, không được đặt tại Tỉnh lỵ mà lại đặt ở một xã như xứ Búng”? Tôi thì không hiểu nhiều, vì có lần tôi đã thổ lộ ý mình là từ ngày thi vào bậc trung học, tôi không có may mắn đậu vào trường mặc dù tôi rất muốn. Thế mà sau những năm đi học “vòng vo” đến năm lớp Đệ Nhất (lớp 12 sau này) tôi mới được về Trịnh Hoài Đức để học năm cuối, chỉ vòn vẹn 1 năm. Nhưng trong bài này tôi sẽ viết về Xứ Búng theo cái ký ức mà tôi đã biết.

Khi tôi thi rớt vào lớp Đệ Thất ở Trường Trịnh Hoài Đức, theo lẽ thì học lại ở Trường Tiểu học Tân Phước Khánh để năm sau thi lại. Nhưng vì bao nhiêu người nghĩ rằng Hiệu Trưởng Trịnh Hoài Đức là ông Trương Văn Di vừa là Hiệu Trưởng Trường Tiểu Học Công Đồng Dẫn Đạo Búng lại là Hiệu Trưởng Trường Trung Học Công Lập Trịnh Hoài Đức thì học trò Trường Công Đồng sẽ dễ đậu vào trường Trịnh Hoài Đức hơn. Do vậy ba tôi từ khi ra Phú Lợi trồng thuốc lá, có quen với Bác Chín Vô (Ba nhà giáo Kim Long), làm Giám học ở trường Công Đồng, để

nhờ Bác xin cho tôi được học ở trường Công Đồng.

Thế là từ đầu năm học, tôi được ra Búng để học ở Lớp Nhất Tiếp Liên với Thầy Nguyễn có tiếng là nghiêm túc và dạy giỏi. Ở Trường Công Đồng có những giờ Chăn Nuôi, hay học nghề Thủ Công như dệt vải. Khu học đó ở phía bên kia đường. Nhưng năm này chúng tôi không học được nhiều như những khóa trước. Theo lời những người bạn cùng quê như Thái Văn Tâm, Lưu Văn Hòa, Trương Văn Lập ... học trước, thì họ học được rất nhiều thứ. Mỗi lần gặp nhau họ kể nghe mà mê. Sở dĩ, họ ra ngoài Búng học, vì khi Trường Tư Thục Cây Gòn của Thầy Khai bàn giao lại cho chánh phủ để mở Trường Sơ Cấp Công Lập Tân Phước Khánh (tức là chỉ đến Lớp Ba) thì họ không học ở Tân Khánh mà xin ra Búng học, còn một số ít thì đi ra Trường Nam Châu Thành ở ngoài tỉnh lỵ. Tôi lúc đó dù nhỏ con nhưng cũng cỡi xe đạp đi hàng ngày ra Búng với các anh Năm, Sợi, Huệ, Sơn ... Những ngày có buổi chiều học môn Công Đồng thì chúng tôi phải “dỡ cơm” theo ăn trưa. Buổi thì ăn ở khu bên kia đường của trường; có ngày đi tắm rạch với dòng nước trong, nhưng đầy rong; có buổi thì ăn tại trường hay lớp. Sau này tôi mới biết sự thành lập Trường Công Đồng Dẫn Đạo Búng, là trường học dạy theo lối mới của mô hình bên Mỹ, lúc ấy toàn Miền Nam chỉ có hai trường làm thí điểm: Một là ở Búng, hai là một trường nữa hình như ở Qui Nhơn thì phải. Và Trường Sư Phạm đào tạo giáo viên cho mô hình đó là Trường Sư Phạm Công Đồng ở Long An. Vì vậy từ Trường Sư Phạm cho đến Trường Thí Điểm đều nằm ở khu có thể cho Nông Nghiệp lẫn Chăn Nuôi và Ngư Nghiệp. Nhưng địa điểm thích hợp cho mô hình đó ở tại Bình Dương có thể được nghiên cứu là ở Búng.

Học ở Búng, chúng tôi phải đi qua nhiều đoạn đường khá vắng, nên lúc nào đi một mình đến những khoảng vắng đó, tôi đạp xe chạy thật nhanh vì sợ ma, hay sợ cạp. Ở Tân Khánh ra khỏi

công ông Huyện thì đến khu rừng cây Chàm cho đến gần Bình Chuẩn, rồi ra khỏi Bình Chuẩn là khoảng đồng vắng đến tận Thuận Giao. Từ Thuận Giao tới khu rừng chòi ra đến Hòa Lân và đồ dốc dài mà một bên là gò mả lớn. Đường vắng lại có gò mả nên tôi khá sợ.

Lúc đầu tôi nghĩ sẽ học ở Búng trọn năm, nhưng chưa đầy một tháng thì vào một buổi trưa nhóm Tân Khánh chúng tôi tụ tập ăn cơm, nghỉ trưa để chiều học giờ Cộng Đồng thi Anh Năm, Sợi, Huệ không biết nghe tin từ đâu cho hay: Ông Luật Sư Dân Biểu Quốc Hội Trần Văn Trai của xã An Mỹ, đang vận động chuyển Trường An Mỹ thành chi nhánh của Trường Trung Học Trịnh Hoài Đức. Thế là mấy ngày sau, mấy anh ấy tính đến chuyện bỏ học ở Trường Cộng Đồng để về học Trường Tư An Mỹ cầu may, mong nếu đúng như vậy thì mình học khỏi phải tốn tiền. Quả thật mấy ngày sau mấy anh bỏ học lặn lội, tôi lại về xin ba tôi đi theo.

Khi về An Mỹ học Trường Tư Thực chưa đầy tháng, có tin từ bên Tân Uyên đang tuyển thí sinh vào trường Trung Học mới cho Tỉnh Phước Thành. Không biết ba tôi hay tin như thế nào đó cũng đã đi theo Năm, Huệ, Sợi, Sơn nộp đơn thi cho tôi rồi. Thế là đến ngày thi, tôi cũng đi và bốn năm sau tôi gắn liền với ngôi trường mới của Tỉnh Phước Thành ấy. Và ngay trong thời điểm đó, trường chi nhánh Trịnh Hoài Đức được thành hình tại xã An Mỹ với số học sinh là nhóm đầu dự khuyết từ danh sách kết quả vừa qua. Nếu tôi nhớ không lầm thì có cô Oanh làm Giám Thị kiêm Giáo Sư môn Nữ Công Gia Chánh. Như vậy lúc ấy tại Bình Dương đã thành hình đến hai trường Trung Học Công Lập. Trường An Mỹ lúc đầu chỉ mang danh nghĩa là Chi Nhánh.

Viết vòng vo để kể về một vài sự kiện trong cuộc đời, nhưng chuyện học Trường Trịnh Hoài Đức quả thực là ước mơ của tôi như tôi đã từng thổ lộ trong bài “Ước Mơ Về Trường Trịnh Hoài Đức”.

Búng ngày xưa là nơi “Trái ngọt, cây lành”, nơi rất nhộn nhịp vào mùa cây trái của đủ loại chôm chôm, măng cụt, sầu riêng, bòn bon, mít tố nữ, xoài, dâu ổi, mận ... Búng bây giờ khác xưa nhiều, nó không còn cái phong phú đa dạng của ngày cũ

Búng đã mất, mất nhiều thứ lắm. Nếu ngày xưa Búng không có những “Ưu Điểm” chưa chắc nó đã được làm thí điểm của Trường Cộng Đồng “Dẫn Đạo”, và nếu không có Ông Trương Văn Di làm Hiệu Trưởng thì cũng chưa chắc Trường Trung Học Trịnh Hoài Đức được đóng đô ở Búng như nó đã từng. Rồi Trường Bá Nghệ cũng không hiện diện ở Thạnh Bình để làm cơ sở cho Trường Trịnh Hoài Đức nữa về sau.

Chắc những khung dệt có hiện hữu ở Búng hay là các vùng lân cận, vì Trường Cộng Đồng có dạy sử dụng khung cửi vào thời Thái Văn Tâm, Phan Văn Mười học, nhưng đến khi tôi học thì không thấy. Khi người ta bắt đầu dùng điện để chạy máy, thì nghề dệt thủ công bên đầu cầu sắt, bên bìa rạch cũng dẹp đi. Nghề làm guốc thịnh hành vào những năm trước vì miệt này có nhiều gỗ do các cây trồng đã “cỗi” (quá già) được đốn đi để thay thế những cây trồng mới (tơ) khác có năng suất thu hoạch hơn. Gỗ này được cưa xẻ làm thành những đôi guốc để bán ra thị trường. Rồi đường xe lửa từ Sài Gòn -- Lộc Ninh đi ngang Búng lại bị chiến tranh tàn phá, mất an ninh phải ngưng hoạt động.

Những khu vườn cây ăn trái như sầu riêng chôm chôm cũng được phát triển ở các vùng khác như Long Khánh, Long Thành được ưa chuộng hơn, nên sinh hoạt ở Búng vào mùa cây trái cũng bị bớt khách đi. Thêm vào đó, sau Mậu Thân đường xa lộ vòng đai bên ngoài từ Phú Long chạy qua Bình Hòa, Hưng Định, Hòa Lân, Phú Văn về Ngã Tư Cây Sao Quỳ lên Chợ Cây Dừa đi Bưng Cầu, Bến Cát, An Lộc được khánh thành thay thế đoạn Quốc Lộ 13 vòng vo trong các khu vườn Phú Long, Lái Thiêu, Bình Nhâm khiến lưu lượng xe cộ qua Búng cũng giảm đi khá nhiều. Xe lam (Lambretta) ba bánh chở khách thay thế xe ngựa, khiến những chiếc xe lóc cóc, lạch cạch đành nghỉ hưu. Kéo theo nghề đóng móng ngựa, móng bò ở dốc sỏi đường xuống nhà thờ Hưng Định phải ế ẩm, dẹp tiệm.

Ngày tôi trở về Trịnh Hoài Đức học năm Đệ Nhất (niên học 65-66), xóm Lò rèn không còn hoạt động như xưa. Chỉ có tiếng ồn ào của lò chén với máy móc cơ giới trong một khoảng thời gian nào đó. Thêm vào đó là, tiếng chuông nhà thờ Hưng Định vào sáng tối, tiếng trống chùa công phu mỗi sáng, chiều, tối. Bên bìa rạch gần

cầu Bà Hai có những ghe tro, bụi từ miền Tây lên được bốc lên xe bò để đưa đi, và chén từ các lò ở Chòm Sao, An Thạnh, Thuận Giao, Tân Khánh được chất lên chở về miền Tây để bán.

Còn về trường học, cái thời giữa những năm 60, lúc đó chỉ có hai trường Công lập, một là Trịnh Hoài Đức, hai là An Mỹ nên học sinh tập trung về đây khá nhiều. Vì vậy, học sinh Trịnh Hoài Đức xa quê nợ dân xứ Búng nhiều lắm. Rất ít nhà cho học sinh trọ mà lấy tiền. Có lúc họ lấy tượng trưng, nhưng sau vì thấy học trò không có tiền, họ chỉ cho ở không; mà tình thương như thương con cháu trong nhà thì sao không “nợ” cho được. Rồi những năm sau nữa các trường Trung học Công lập Tỉnh hạt được mở ra khắp các Quận, nên số học sinh không còn đổ về Trịnh Hoài Đức như xưa, và Búng cũng lại mất phần.

Nói như vậy là Búng không phải mất ưu thế của nó, nó chỉ bị thu hẹp lại thôi. Bằng chứng là Trường Nông Lâm Súc được mở ra khoảng giữa Trường Trịnh Hoài Đức và Tiểu Học Cộng Đồng với bề thế không nhỏ, đến Bạc Trung Học Đệ Nhị Cấp chứ vừa sao, để từ đó học trò trường đó có thể đi vào Trường Đại Học Nông Lâm. Học trò trường Trịnh Hoài Đức dễ thành thi sĩ, viết văn lắm vì cảnh vật đẹp để chung quanh trường với những sóng lúa dạt dào theo gió, vì những cánh đồng vàng óng vào mùa lúa chín, hay cái cảnh người nông dân lom khom gặt, đập lúa. Rồi mùa khô, cánh đồng được trồng hoa màu, nhất là mùa củ sắn khiến cho ai cũng có nhiều kỷ niệm.

Xứ Búng đã, đang góp phần đào tạo nhân tài cho Tỉnh Bình Dương qua Trường Trung Học Trịnh Hoài Đức của bao năm, nhiều thế hệ. Người dân ở đó đã đem tấm lòng mình trải ra cho những đứa học trò mà ông bạn Nguyễn Công Tế của tôi kể lại trong “Xứ Búng Ngọt Ngào”. Bao năm thay đổi, nhưng lòng tôi vẫn nhớ hoài hình ảnh xứ Búng khi xưa...

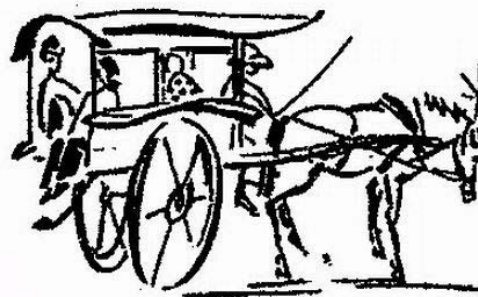
Nguyễn Thảo,
27/08/2018.



Thơ

Đêm nằm mơ vó ngựa

Thứ Lễ



Đêm nằm mơ vó ngựa
Đau đáu niềm hoài thương
Sương như dòng lệ ứa
Ướt đẫm hồn tha phương

Đêm nằm mơ vó ngựa
Vọng từ cõi hồng hoang
Tình - lạc loài đôi lứa
Tìm đâu dấu địa đàng

Một cỏi quên cỏi nhớ
Nhát dao trên phận người
Treo giữa bờ hư thực
Một trái tim còn tươi

Cổ vẫn xanh mê mãi
Mặc nắng hạ bao lần
Sợi tóc mai mềm mại
Đủ trói người chung thân

Xin về khu vườn cũ
Đứng dưới trăng hạ huyền
Rung rung hồn dã thảo
Mơ một mùa tơ duyên.

Thư tín về đặc san xuân năm 2018

Huỳnh Thu Hà (K15):

Đặc san rất phong phú, gần gũi với tình THĐ chúng ta... Đặc san phát hành được mọi người trông chờ và đón nhận nhiệt tình, mừng vui, nên anh Tâm đừng nghĩ chuyện đóng cửa tòa soạn nha nếu không sợ biểu tình !

Xuân đất khách mơ trường xưa đầy đủ
Tết quê nhà chúc thầy cũ khỏe vui.

Võ Ngọc Lan Chi (K 14):

Tờ báo năm nay thật đẹp, bài vở thật hay là do công sức của các Thầy Cô và các Anh chị đã dành nhiều tâm huyết hoàn thành tờ báo Xuân đặc sắc này. Về bài viết "Kỷ niệm thời áo trắng" của bạn Nhật Lệ Nguyễn Thy, kể về những kỷ niệm vui buồn của các bạn lớp A3 khoá 14, đọc xong tưởng chừng như chuyện kể này vừa mới xảy ra rất gần đây nhưng thật ra đã là những kỷ niệm đẹp cách đây trên 40 năm rồi. Đặc San Xuân năm nay, càng đọc càng thấy hay, càng nhớ về những ngày tháng êm đềm được sống ở xứ sở Bình Dương, càng thương về những ngày tháng thật đẹp được đi học dưới mái trường Trịnh Hoài Đức .

GS Lê Đức Cửu:

Tôi vẫn theo dõi và chờ đợi đặc san Xuân Trịnh Hoài Đức hàng năm với nhiều nội dung sâu sắc và biết bao kỷ niệm êm đềm của một thời hoa mộng. Cám ơn Minh Tâm nhiều. Chúc Tâm và các thầy cô cùng các bạn năm mới luôn dồi dào sức khỏe, tràn đầy niềm vui và hạnh phúc.

Nguyễn Văn Diệp (K5):

Nhìn tấm ảnh anh Bình nhận cúp vô địch chạy bộ, chợt nhớ đó là em của anh Sơn người Bắc ở trong đường hẻm phía sau nhà tôi gần Cầu Mới. Anh này chịu khó luyện tập và có đôi chân cao nên chiếm giải nhất hoài.

Lê Minh Chánh:

Cám ơn anh nhiều. Đặc san năm nay bài vở nhiều hơn nên tăng trang. Chúc mừng Ban biên

tập. Chúc mừng anh đã vận động được nhiều cây bút làm cho Đặc san Trịnh Hoài Đức ngày càng chất lượng phong phú hơn.

Trương Công Bình (K10):

Cám ơn Tâm đã gửi đặc san. Rất quý giá. Tôi sẽ ráng viết cái gì đó...

Trần Kim Hoàng:

Cám ơn Minh Tâm nhiều vì đã cho tôi đóng góp gián tiếp một chút để nhớ thời xa xưa lúc mình còn cấp sách đến trường.

Nguyễn Ngọc Diệp (K1):

Đang điều trị bệnh ở Las Vegas mà nhận được Đặc san xuân THĐ-Mậu Tuất, của bạn gửi tới, quý báu quá bạn ơi ! Mới lướt tổng quát toàn bộ đã thấy năm nay tương đối “sung” hơn mọi năm? Ấn tượng đầu tiên trong tôi là hình thầy Lâm Em, dạy Vạn vật đệ nhị (lớp 11) khóa 1 & 2... chúng tôi. Thầy hiền và tận tụy lắm... Tụi này gọi thầy là Đại đức Lâm Em.... nhớ quá ! (Thật ra thầy tên là Phạm Ngọc Em nhưng tụi tui gọi như vậy, riết rồi quen)... Cũng như chị Cảnh, quả thật tôi không nhìn ra bạn nào trong hình cả, chắc là lớp khác... Mới đây mà hơn nửa thế kỷ (1955-2018), thầy cô và các bạn ai còn, ai mất, ai ở đâu đâu...?

Huỳnh Thanh Hùng (K11):

Vài năm trở lại đây, qua Hội Ái Hữu Cựu Giáo sư và Học sinh Trung học Trịnh Hoài Đức Bình Dương thì năm nào mình cũng được gửi tặng một quyển Đặc san Xuân của Trường, Thật vui khi dịp Tết đến lại ôn lại được những kỷ niệm tuổi học trò và gặp lại những kỷ niệm về Trường xưa mà mình không bao giờ quên được. Mình vào trường năm 1965, khóa 11 cũng là khóa đầu tiên trường dạy môn Anh Văn nên Trường Nam có 3 lớp P3, P4 và A5 còn Trường Nữ thì có 2 lớp là P1 và A2 để phân biệt lớp Pháp Văn và Anh Văn.

Mình thì có khiếu về vẽ và viết văn nên được làm Trưởng Ban Văn Nghệ lớp nên thường hay tham gia các cuộc triển lãm, báo chí và văn nghệ của trường và được sự hướng dẫn trực tiếp của thầy dạy Vẽ là Thầy Lê Văn Bình và thầy dạy Nhạc là Thầy Nguyễn Bé Tám. Hầu hết những hoạt động mình đều có dịp tham gia, chỉ có thể thao thì mình chịu thua không tham dự môn gì hết.

Nhớ lại buổi diễn Văn Nghệ tại Hội Trường Tỉnh Bình Dương nhân dịp Phát Thưởng cuối năm đệ thất hình như là vào năm 1966. Mình có mặt trong dàn hợp xướng của trường trình diễn 2 bài Hè Về và Thiên Thai... Và chúng tôi phải mất một thời gian dài tập dượt mới có được một buổi trình diễn ra mắt thành công.

Nhớ những bích báo ngày ấy mình phải trải dài tờ giấy cropy (giấy cứng có một mặt trắng) lớn ra nếu không có bàn lớn phải trải ra nền nhà nằm úp nặn nịu những hình hoa phượng, vẽ từng cái tựa, chép truyện chép thơ... Sau này khi mình không còn tiếp tục đến trường vẫn hay giúp các em khóa sau làm những tờ bích báo vì được yêu cầu.

Tình cờ qua Facebook mình lại có dịp tham gia lại Báo Xuân của Trường bằng những bài viết, bài thơ... mình như được trẻ lại nhiều năm tuổi. Vẫn hồn nhiên vẫn vô tư ghi lại những gì mình đang nghĩ. Hay dở gì cũng được, chỉ mong người xem hiểu và thông cảm cho những kỷ niệm của lứa tuổi ngọc ngà. Ngày ấy làm quen bằng những lá thư viết vội gửi đi mà hồi hộp chờ hồi âm có khi chẳng nhận được gì. Chờ được người đẹp đi học là một điều tuyệt vời và rụt rè nắm tay là một chuyện hiếm có, nên hôn lên má là điều cấm kỵ thời ấy...

Cảm ơn tất cả, những người bạn chung trường và chung lớp đã giúp đỡ đã tạo điều kiện cho mình được sống lại những phút giây thơ ngây, mơ mộng ngày ấy. Mình sẽ cố gắng viết, làm thơ về những gì mà ngày ấy dưới mái trường Trịnh Hoài Đức BD thân yêu. Chúc tất cả một năm mới An Khang Thịnh Vượng.

Lê Tích Tố (K3):

Chị đã nhận được Đặc san THĐ Xuân 2018. Cảm ơn Minh Tâm nhiều lắm nha. Mến chúc Em luôn vui khỏe, may mắn và thật hạnh phúc .

GS Lê Phát Triển:

Chào Tâm, thầy rất xúc động: Đại diện Hội Ái Hữu Cựu GS&HS Trường Trịnh Hoài Đức Bình Dương đến chúc và tặng quà, hiện kim cho thầy. Không biết nói gì hơn, thầy cảm ơn Hội. Nhờ em chuyển lời thầy kính gửi lời thăm hỏi và chúc Tết đến quý thầy, cô cựu GS và cựu HS ở hải ngoại: năm mới vạn sự an lành, hạnh phúc. Quý cựu giáo sư THĐ nói chung, thầy Triển nói riêng rất hạnh phúc được các đồng nghiệp và cựu học sinh ở hải ngoại tưởng nhớ đến đồng nghiệp và thầy, cô trong nước.

GS Võ Tấn Phước:

Từ Tâm em,

Anh đã nhận được đặc san THĐ, em trình bày đẹp quá và bài vở năm nay, bài nào cũng hay. Đọc mà nhớ trường, nhớ thầy nhớ bạn ngày nào... Nhưng anh thấy buur phí mắc quá. Anh đề nghị năm tới em chỉ cần gửi pdf qua email cho mỗi người là đủ rồi, đừng in và gửi buur điện chỉ cho tốn phí và mất công. Tiền đó để dùng giúp ích cho bạn bè, thầy cô nào cần thì tốt hơn. Vài hàng thăm em, chúc mùa Xuân thật hạnh phúc và du lịch dài dài, viết bài cho bạn bè đọc....

Lê Quang Phước (K11):

Kính thưa quý thầy cô cùng quý anh chị em cựu học sinh trường Trịnh Hoài Đức thân mến, Cứ mỗi lần khí trời dịu mát mang theo làn gió se lạnh là báo hiệu mùa Xuân sắp về trên quê hương chúng ta. Mùa Xuân là mùa của yêu thương, hy vọng và cũng là mùa của nhớ nhung nuối tiếc ngày tháng cũ khi nhân hạ ngòi đếm tuổi đời. Tuổi quý thầy và quý trò Trịnh Hoài Đức bây giờ có dịp gặp nhau thường thích nói chuyện ngày xa xưa hơn chuyện ngày nay, những kỷ niệm của một thời đi dạy, đi học là những hình ảnh đẹp nhất trong cuộc đời chúng ta. Và từ đó 7 năm qua Đặc San Xuân THĐ vẫn lai láng văn thơ hoài niệm, tiếc thương khung trời hoa mộng ấy. Theo thông lệ mỗi năm, đặc san Xuân được phát hành vào dịp Tết Nguyên Đán, chúng tôi xem như đây là một món quà tinh thần trao cho nhau trong tình thân hữu của đại gia đình CGS & CHS/THĐ.

Christina Nguyễn:

Cám ơn Minh Tâm và Ban Biên Tập đặc san Trịnh Hoài Đức 2018.

Huỳnh Thị Thùy Vương (K10):

Cám ơn chủ nhiệm lắm, vẫn nhớ đầu đã quá lâu... Minh luôn theo các bạn từng bước chân vui trên khắp nẻo đường. Luôn khoẻ mạnh, tươi vui và hạnh phúc bạn nhé.

GS Nguyễn Thị Tâm:

Tâm hình bìa sau là khóa 12 chứ không phải 14. Trong hình có Mười, Châu, Yên (vợ Trần Hiếu), ...

Nguyễn Kim Nền (K9):

Hình trên bìa sau là học sinh khóa 8 (không phải khóa 9), trong hình có My, Xuân Mai, Huệ Mỹ, Xuân Diệu, Hoàng Trí, Ngọc Phượng và Ngọc Sương (khóa 12 chụp ké).

Phan Thành Danh (K10):

Cám ơn bạn hiền chiếu cố đến bài viết của mình, mình rất vui và rất may mắn được góp mặt trong giai phẩm Trịnh Hoài Đức xuân Mậu Tuất 2018. Trong năm 2017 gần như mình chẳng viết thêm được gì cả, như bạn đã biết, do nhập viện hai lần thông tim đặt 4 stents và mổ mắt cườm..... mình phải nghỉ tịnh dưỡng lâu như thế và đến nay đã tạm ổn, mình sẽ quay lại viết tiếp nhé... Lúc trưa nay mình có ghé nhà cô Nga nhận báo in, trước đó cũng đã nhận được bản in điện tử bạn gửi về, Thật là xúc động vô cùng.... Tuy trước kia thi tuyển đệ thất mình đậu, nhưng ba mình không cho học vì ngại còn nhỏ ... mình phải học trường tư gần nhà. Với Trường Trịnh Hoài Đức thì thời gian có ngắn ngủi chỉ có năm cuối cùng (12B4), nhưng cũng đã học được các thầy cô của Trường THPT từ lớp 6 đến 11, vì thầy cô cũng dạy thêm hợp đồng với trường Bồ Đề, Nghĩa Phương, Nguyễn Trãi và Thánh Giuse... Do đó các kỷ niệm rất nhiều về các thầy cô là chung, là giống nhau... Từ từ mình sẽ viết về các kỷ niệm đó và bạn sẽ đọc cho bằng thích. Có lẽ mình sẽ viết thành từng bộ môn cho dễ nhớ hén. Trong năm 2018 mình dự định viết "hoành tráng" hơn nha ! Thân mến nhiều. Rất nhớ Tâm và các bạn cùng thầy cô THPT.

Nguyễn Văn Phong (K8):

Chào Tâm, mình vừa dạo qua đặc san THPT; rất thích. Sẽ từ từ đọc hết ! Cảm ơn tâm huyết của các bạn. Tôi là thành viên của THPT, khóa 8. Và cũng có cái may mắn bản thân, tôi đã dạy học ở THPT 7 năm và giờ thì là giáo viên hưu. Mong ngọn lửa cháy mãi các bạn nhé.

Nguyễn Thị Cửu (K11):

Tuần rồi tôi có về Bình Dương được gặp cô Tâm ở nhà ông anh của tôi. Có "liếc" qua đặc san và đã nhận ra bạn cùng lớp mình năm xưa... Tôi chợt tiếc phải chi biết được sớm hơn, tôi cũng sẽ góp vài bài.

Mai Văn Minh (K6):

Nếu đặc san có in mà không có quỹ để gọi thì thông báo trên trang nhà THPT, bạn nào muốn nhận bản in làm kỷ niệm thì góp cước phí về cho Ban Biên Tập.

Lê Thị Hoàng Mai (K11):

Bài năm nay rất phong phú, nhiều bài đọc rất thích. Bài của Minh Tâm có nhắc chuyện đi Đà Lạt, với mình đây cũng là chuyện đi đẹp nhất và nhớ nhất.

Nguyễn Thị Yên (K13):

Tết này sẽ vui lắm đây vì được gặp các bạn trên ... đặc san Trịnh Hoài Đức xuân Mậu Tuất.

Trần Định (K16):

Ồ bài viết "Ai dám chê người BD" của A. L.Q.Phước xin bổ xung chi tiết, có thể kể thêm về ngành y, còn có 4 cô công chúa con bạn Tim Tran T.H.Hiệp nhà ở xóm mương. PC, đều tốt nghiệp ĐH ngành Y. Tui nghĩ còn nhiều ... nhiều lắm, như con Chị Dong Trinh cũng đã là Tiến Sĩ Y Khoa nè. Và với truyền thống hy sinh chăm lo gia đình, giáo dục con cháu ... thì cũng có rất nhiều người BD thành đạt ở các lĩnh vực khác nữa.

Ngô Hồng Kỳ:

Chị đã nhận được đặc san của trường. Cám ơn Tâm nhiều. Chúc Tâm và gia đình nhiều sức khoẻ, hạnh phúc.

Đặng Thị Phương Chi (K15):

Mấy hôm nay nhà em có khách bên Đức qua chơi nên chưa đọc hết đặc san Xuân Trịnh Hoài Đức, hôm nay mới rảnh đọc bài các anh chị viết và biết thêm nhiều điều về những sinh hoạt xưa của quý thầy cô, các bậc đàn anh chị các khóa 10, 11.. Đọc mới biết anh có tham gia hát tam ca bài Những Bước Chân Âm Thầm. Năm đó em được thầy Bé Tám hướng dẫn hát bài Xuân Về Góc Nhỏ. Năm 2014, em có về thăm thầy và biếu thầy ít quà để thầy trị bệnh. Đọc bài anh viết mới nhớ lại trường ca Lửa Thiêng. Em hay qua trường Nam xem các chị tập múa bài Tiếng Xưa. Nhớ có một chị hát bài Anh cho em mùa xuân... Em bồi hồi nhớ lại những lần trường tổ chức thi thể thao, bích báo, nấu ăn...

Lê Thị Hồng Loan (K18):

Trang 96 đặc san Xuân MT Trịnh Hoài Đức do anh Tam Tu gửi cho xem, hình đứa bé nhà trước trường, em thấy giống anh Trí nhà mình quá (1959-1966 là 7 tuổi). Hồi nhỏ, tụi em thích qua trường nhặt phượng, xem cá bảy màu, tò mò nhìn vào dãy phòng thí nghiệm.. Chú gác trường quen mặt nên cho vào. Dụng trại hội tết chắc thiếu thứ gì đó, mấy anh qua nhà mình mượn. Vừa quen biết mấy anh, vừa thấy đông vui nên anh Trí "chạy tốt" theo mấy anh qua trường, rồi "nhảy" vào chụp hình luôn..

Lê Thị Phùng (K11):

Nếu kể cả rề, dậu, cháu, nhà mình có tới ... 16 người học Trịnh Hoài Đức...

Lê Thanh Phước (K11):

Trong tám hình ở trang 97 có: Dũng, Giang, Hiệp, Danh, (?), Phương, Phước, Lịnh, Hùng, Quan, Hạnh.

Hòa Phong Bình Dương (K19):

Mặc dầu thời gian được học với mái trường THPT không dài nhưng luôn đọng lại trong tâm thức là cả niềm thương trân quý. Em đang ấp ủ về một kỷ niệm cắm trại xuân của trường, sẽ cố gắng ghi lại.

Trần Đông Thành (K4):

Đã nhận được đặc san anh gửi. Sách nội dung hay, đẹp. Tôi sẽ gửi bài góp văn nghệ với trường Trịnh Hoài Đức mình.

GS Trần Trác Lập:

Cảm ơn em đã nhớ và gửi đặc san Trịnh Hoài Đức cho anh (bạn của Từ văn Nhung). Em có số điện thoại thầy Nguyễn Thành Tri và Lưu Đức Trung thì cho anh nhé. Cảm ơn em nhiều và chúc em cùng gia đình năm mới vạn sự an lành, may mắn và hạnh phúc.

GS Phạm Đức Liên:

Báo xuân Trịnh Hoài Đức Mậu Tuất 2018 hách lăm:

1. Hình thức: ngay trang bìa là STEM: GS Phạm Ngọc Em và học trò trong phòng thí nghiệm.
2. Nội dung:
 - a. Chuyện thầy trò ngày xưa ấy trang 6 của GS Nguyễn Thị Tâm và hình ảnh quý vị nữ giáo sư ở trang 98 là hình ảnh vô cùng quý. Quý vị là TOP student của Đại Học Sư Phạm, Đại Học Văn Khoa, Đại Học Khoa Học... Cô Đoàn Hội là thủ khoa Đại Học Sư Phạm.
 - b. Tâm nói với Lê Quang Phước bỏ túc (bài Ai Dám Chê Người Bình Dương trang 87): Phạm Duy Anh (có tên trong WhoIsWho, 1998), Thịnh, Duy Khanh (Bác sĩ mổ tim/ Doctor of the Year/Indiana/the Indianapolis Star/9-2015/Associate Professor of Surgery).. là người Bình Dương vì thầy Liên là Trịnh Hoài Đức nhé. Thầy yêu Trịnh Hoài Đức lăm. Đa tạ... Cung Chúc Tân Xuân.

GS Trần Bá Hồ:

Chào Minh Tâm và các học sinh Trịnh Hoài Đức, Bình Dương,

Cảm ơn Minh Tâm và qua Minh Tâm, cảm ơn tất cả các em đã gửi cho tôi Đặc San Xuân Mậu Tuất 2018. Hình ảnh các em trong đặc san giúp cho tôi nhớ lại những ngày tươi đẹp khi tôi được bổ nhiệm về dạy tại Trịnh Hoài Đức. Sau ít năm, tôi được chuyển về Saigon, nhưng về thơ mộng của Búng - Bình Dương vẫn còn đậm trong tôi.

Chỉ còn một hai ngày nữa, chúng ta sẽ mừng Xuân Mậu Tuất, tôi cầu chúc các em và mọi người trong quý quyền những ngày Xuân vui tươi, êm ấm và hạnh phúc.

Nguyễn Thúy Hồng (K15):

Đặc san năm nay có nhiều bài viết và rất phong phú. Chị Thúy Đình viết hay quá, chữ nghĩa súc tích, đầy tình cảm. Mình chắc không bao giờ viết được hay như vậy. Ngoài ra còn chị Hạt Cát sao mà giỏi quá, biết chữ Hán và làm thơ rất hay, khâm phục.

Vương Gái (K9):

Người Lái Thiêu sao giỏi quá. Như Lưu Thanh Bình viết bài rất hay, bài nào chị cũng đọc hết và khen ngợi. Ngoài ra, GS Trần Văn Anh có nhiều thơ quá. Xuất khẩu thành thơ, thật là đáng phục. Phu nhân thầy Anh là Hà Huỳnh thì lại làm thơ về Lái Thiêu rất hay...

Lý Thường (K12):

Trong đặc san, anh chị nào còn giữ được những tấm hình lâu và rõ nét như vậy thì đúng là kỷ vật kỷ niệm thời học sinh thật là quý giá.

Trần Ngọc Sương (K12):

Đã nhận được tập san xuân Mậu Tuất, cảm ơn Minh Tâm nhiều. Xin góp ý đính chính hình bìa sau tất niên 1966 có thầy hiệu trưởng Nguyễn Trí Lục, thầy Lê Đức Cửu và cô Đàm Thị Thanh Quý dạy Anh văn, cô hiện đang sống ở tiểu bang Minnesota và các chị khóa 8 (Huê Mỹ, Xuân Diệu...) không phải khóa 9.

GS Đoàn Phế:

Các em Tâm, Oanh thân,

Đã nhận được món quà Tết vô giá do các em gửi tặng. Ôm tờ đặc san trong tay, lòng mình chùng xuống, tâm tư chìm đắm trong những kỷ niệm ngọt ngào với bao hình ảnh chứa chan tình xưa nghĩa cũ của một thời phấn trắng, bảng đen.

Cảm ơn! Cảm ơn các em thật nhiều.

Hẹn gặp các em ở Đại Hội mùa hè này.

Chúc các em cùng gia đình một năm mới dồi dào sức khỏe, tràn ngập niềm vui, tình yêu và hạnh phúc.

GS Chu bá Cao:

Minh Tâm,

Xuân Trịnh Hoài Đức vẫn luôn là con én mang tin Xuân về cho những tâm hồn tha hương Tâm ạ. Cảm ơn Tâm, cảm ơn tất cả những cây viết đầy tâm tình để một thời xưa ấy sống lại quanh đây.

Chuyện vui:

Điện tín thiếu dấu

Anh A đi làm xa và nhận được điện tín của má vợ như sau:

“Vo may yeu mot thang, gay lam, ve ngay”.

Ảnh hiểu là: “Vợ mày yêu một thằng ...”, nên anh A lập tức bỏ việc về ngay và hỏi má:

- Đâu, cái thằng mắc dịch nào đâu để con cho nó một đấm.

Má anh ta nói:

- Thằng nào?. Tao đánh điện gọi mày về vì: “Vợ mày yếu một tháng, gầy lắm, về ngay” mà.

Thật là bé cái lắm, mà cũng đỡ lo... Bởi vậy khi bạn gửi email hay viết thư điện tử thì phải nhớ bỏ dấu nhé !!!!

Bỏ 50%

A: Nghe nói cậu bỏ Tứ Đồ Tường rồi phải không?

B: Ờ, bỏ được 50%

A: Là sao?

B: Là như vậy: Cờ bạc thì mình bỏ ... cờ, Hút sách thì mình bỏ ... sách, Rượu chè thì mình bỏ ... chè, Trai gái thì mình bỏ ... trai, chỉ thích gái mà thôi...

Đạo gì?

A: Cậu theo đạo gì?

B: Đạo Thờ Ông Bà. Còn cậu?

A: Tổ theo 50 % đạo của cậu.

B: ???

Nhóm thực hiện

Đặc San Xuân Kỷ Hợi – 2019 - Trung Học Trịnh Hoài Đức Bình Dương

Phụ trách tổng quát: Từ Minh Tâm

Với sự cộng tác của:

GS Nguyễn Thị Tâm, Trần Văn Anh, Phạm Đức Liên, Song Đê,
Nguyễn Văn Xây, Nguyễn Thị Phương

và các CHS: Nguyễn Văn Diệp, Nguyễn Kim Nền, Huỳnh Thanh Hùng, Nguyễn Văn Lâm,
Nguyễn Thị Thanh, Trần Thị Hoàng Tân, Trần Đông Thành, Lê Đức Cường, Nguyễn Phúc Hậu,
Huỳnh Thị Thuận, Phan Thành Danh, Thanh Chí, Nguyễn Thị Kim Hoa, Trần Định,
Thu Hồng, Nguyễn Thị Cẩm, Từ Thị Cảnh, Ly Võ Hà, Luân Hữu Đức, Nguyễn Thảo, Từ Thị Yên,
Nguyễn Thị Cửu, Trần Ngọc Sương, Nguyễn Thị Nga, VNLC, Nhật Lệ Nguyễn Thy,
Nguyễn Hữu Hiệp, Trần Thị Thanh Diệu, Hòa Phong Bình Dương, Đỗ Mỹ Loan, Hồ Nguyễn,
Thứ Lễ, Phan Hữu Lý, Uyên Thy (Xuân Diệu), John Torado, Thúy Đình, Lưu Từ...

và nhiều bạn khác...

(Bài đăng trong đặc san không nhất thiết thể hiện chủ trương của Ban Biên Tập.
Tác giả chịu trách nhiệm về nội dung và sự chính xác của bài viết)

Trình bày: Minh Tâm

Liên lạc: Email: minhtam_08@yahoo.com,

Điện thoại: (310)484-4882

Hoàn tất: 1/1/2019

Có thể đọc Đặc san Xuân Kỷ Hợi 2019
trên trang nhà CGS & HS Trịnh Hoài Đức – Bình Dương

<http://trinhhoaiduc.netfirms.com>

(không có www.)

Mục lục:

Chúc Tết thầy cô	2	Để có những ngày Tết vui Tết khỏe	60
Lời Ngỏ	3	Cõi nhớ	61
Tâm Thư Hội Trưởng	4	Lặng Lẽ Chiều Xuân	62
Chúc Xuân	6	Xa Mái Trường Xưa	62
Thăm Lại Trường Xưa	7	Tản mạn cuối đông	63
Chúc mừng năm mới	9	Dưới gốc mai già	63
Chiều xuân xuống phố	9	Ba tôi - Hoạ sĩ Nguyễn văn Tuyên	64
Niềm vui và nỗi nhớ vọng về ...!	10	Thưa mẹ mùa xuân	67
Năm Lớp Mười Hai	13	Mít ngọt vườn Lái Thiêu	67
Hội Trường	20	Lần đầu đi du thuyền	68
Bạn có biết	20	Nhớ Bình Dương	72
Chuyện tôi đi học, đi thi	21	Vài câu chuyện văn nghệ	73
Trạm bán trái cây Cầu Ngang	22	Xuân Quê	77
Xuân đã đến rồi	23	Con về thăm mẹ mùa xuân	76
Hoa Học Trò	24	Áo Dài	78
Cửa Thiền Thăm Bạn	25	Đất Thủ dấu yêu	80
Năm Mới Nhớ Chuyện Xưa	26	Nhớ	81
Thương Hoài Ngàn Năm	29	Nhớ người đã khuất	82
Thơ Hạt Cát	31	Người thầy xứ Quảng	84
Bình Dương Quê Minh	32	Giới thiệu sách	84
Mái ấm của tình thân	33	Lá thư học trò	85
Kỷ niệm một tấm hình	36	Nhớ quê hương – Nhớ bạn	87
Tôi là học sinh Trịnh Hoài Đức	37	Con đường xưa	88
Lớp A2 thân yêu của tôi	39	Mơ xuân	89
Người “đám” tổng thống Mỹ	40	Sông thơ	89
Anh tôi, người cha, người thầy	43	Những kỷ niệm xưa	90
Trường xưa tình lữ	45	Bà và com hén	95
Bạn thân tôi	46	Ngày qua.. Ngày lại	97
Lớp 10B6 của tôi	50	Những chuyến đi Việt Nam của tôi	99
Thơ Đỗ Mỹ Loan	51	Giấc mơ thổ mộ	100
Mùa xuân quê tôi	52	Viết về xứ Búng	101
Ký ức ngày xanh	54	Đêm nằm mơ vớ ngựa	103
Xin một lần ghé thăm	56	Thư Tín – Chuyện vui	104

Hình bìa trước:

Quý vị giáo sư đầu tiên của trường Trịnh Hoài Đức. Trong hình có thầy Nguyễn văn Trương - hiệu trưởng.

Hình bìa sau:

Trên: Quý vị giáo sư có mặt trong Đại Hội Toàn Cầu Trịnh Hoài Đức kỳ 5 tại Nam California.
Dưới: Hộp mặt “Hậu Đại Hội” tại Nam Cali – tháng 7/2018